

Thành Hiền Đường

Luân Hồi Du Ký





VO-VI MULTIMEDIA COMMUNICATION

THÁNH HIỀN ĐƯỜNG

LUÂN HỒI DU KÍ

輪廻遊記

Dịch Giả Đào Mộng Nam

PUBLISHED BY

VO VI MULTIMEDIA COMMUNICATION

Cover Designed by AT Graphics

Copyright © 1985, 2006

by VO VI MULTIMEDIA COMMUNICATION

website: <http://www.vovi.org>

All Rights Reserved

Unicode version

First Edition, Set in San Jose, California Printed in the United States
of America

ISBN 978-1-933667-05-8



Thánh Hiền Đường ở Đài Trung thuộc Đài Loan



Thiền Sư Lương Sĩ Hằng và Dương Thiện Sinh



LUÂN HỒI DU KÍ

輪迴遊記

Luân Hồi Du Kí nguyên bản viết bằng chữ Nho do Thánh Đức Đường ở Đài Trung thuộc Đài Loan phụ

đồng. Trước tác ấn tống lần thứ nhất năm 1982. Hội Ái Hữu Vô Vi được phép phiên dịch và ấn tống lần thứ nhất năm 1985 tại Hoa Kỳ.

Dương Sinh

Thánh Hiền Đường

Mục Lục

THÔNG TIN EBOOK



Tải Ứng dụng Trương Định App xem các định dạng khác như Epub-Azw3-Mobi, các phần khác

và Download ebook tốt nhất Với hơn 20.000 quyển sách và truyện update mỗi ngày

Link <https://TrươngĐịnh.Vn>



Ý Chỉ

Dao Trì Kim Mẫu giá lâm21

Ngọc Chỉ

<i>Kim Khuyết Nội Tướng họ Từ.....</i>	<i>24</i>
<i>Lão Mẫu Dao Trì Vô Cực.....</i>	<i>27</i>
<i>Quán thế Âm Bồ Tát.....</i>	<i>30</i>
<i>Tổ Sư Thuần Dương.....</i>	<i>33</i>
<i>Kim Khuyết Chủ Bí Lạc</i>	<i>36</i>
<i>Dao Trì Tiên Đồng</i>	<i>38</i>
Hồi 1: <i>Chúng Sinh Vốn Do Một Khí Sinh Ra Kiếp Trước Chẳng Tu Đọa Lạc Làm Loài Khác.....</i>	<i>41</i>
Hồi 2: <i>Chó Mực Buồn Rầu Giận Minh Tự Tạo Nghiệp Ác Gia Súc Đau Khổ Hận Kiếp Trước Hoàn Hành</i>	<i>50</i>
Hồi 3: <i>Anh vũ véo von chỉ nhờ môi mềm lưỡi dẻo Nhận én đối thoại thức tỉnh lòng người</i>	<i>61</i>
Hồi 4: <i>Gà trống gáy vốn vì tu khẩu đức Lừa ngựa chở nặng bởi trả nghiệp trần.....</i>	<i>74</i>
Hồi 5: <i>Tham dâm hiếu sắc chuyển kiếp làm hươu núi Cỏ biếc rừng sâu thanh tịnh chuộc lỗi xưa.....</i>	<i>88</i>
Hồi 6: <i>Khỉ núi nhảy nhót nhanh lẹ như kẻ trộm Cây to gió thổi lạnh lẽo than vô tài</i>	<i>100</i>
Hồi 7: <i>Cướp tiền giựt nợ nhất thời dù chạy trốn Chuyển kiếp thành trâu khổ nhọc khó bay cao</i>	<i>113</i>
Hồi 8: <i>Ham ăn biếng làm chuyển kiếp thành lợn Ngược ngạo quên tình máu mủ cắn xé nhau.....</i>	<i>126</i>

Hồi 9: Rùa bàn luận một bài về lễ huyền diệu Lương tu đạo ba lần tắm sạch thân dơ 138

Hồi 10: Đường trần thế vẫn vốn truân chuyên nhiều nỗi Chuột hoành hành cuối cùng gặp họa thảm thương 154

Hồi 11: Bò sữa bò thịt nghiệp mang từ kiếp trước Quên thân nuôi nấng nợ nần nào trả đủ..... 172

Hồi 12: Với người súc vật khác loài nhưng chung tính Len ấm che thân phải nhớ tới ơn cừu..... 187

Hồi 13: Biết đau biết đớn động vật lo tính mệnh Ở rừng ở núi không nhà hối lỗi xưa..... 199

Hồi 14: Tế Phật trừ tà khuyên người quy chánh giác Trên cây thiên sư giảng pháp để chim nghe..... 210

Hồi 15: Tại quán “cây còn” đàn chó đầy phần nộ

Nơi nhà họ Trần chó trắng báo ơn xưa..... 243

Hồi 16: Tánh trời không tối hóa tân thành hạc trắng Theo chim tu thân luyện đạo có cách hay..... 259

Hồi 17: Sát sinh đại tiệc chuộc thêm lòng oán hận Phúc thần ham nhục bị rượu độc hại thân..... 275

Hồi 18: Pháp sư chửi đạo bị đọa làm loài thú Thánh Mẫu nhân từ chỉ nhận lễ vật chay..... 289

Hồi 19: Quan Âm cứu khổ dựng nhiều tòa sen đá Nhân loại làm lành giới sát lo phóng sinh 310

Hồi 20: Xem Minh Vương xử phạt trước đài chuyển kiếp Thấy tội hồn si mê tự nguyện đầu thai..... 350

Hồi 21: Thập điện Diêm Vương bàn lễ đạo chuyển kiếp Bốn loài chúng sinh nơi cửa hẹp đầu thai 366

Hồi 22: Luân Hồi Du Kí viết xong thành sách quý Đạo Trì Lão Mẫu bày tiệc chúc thành công..... 382

Ý Chỉ

Tiên cô Ma Nương cung Dao Trì..... 399

10

Thánh Hiền Đường

PHỤ LỤC403

I. Cầm thú luân hồi sơ tâm403

II. Tập tranh từ ái424

11

濟公活佛聖像

Phật Sống Tế Công



臺中聖德堂恭奉

13

14

Thánh Hiền Đường

Tiểu Sử

PHẬT SỐNG TẾ CÔNG

Phật Sống Tế Công người đời Nam Tống (1150-1209) nguyên quán thuộc huyện Thiên Thai, tỉnh Triết Giang, họ Lí tên Tu Duyên quy y tại chùa Linh Ẩn ở Tây Hồ

thuộc Hàng Châu, pháp danh Đạo Tế, vì thường dùng kế

giả điên để cứu đời nên thế nhân thường gọi đùa là Tế

Điên. Thân Phật Sống là Kim Thân La Hán hóa thân, là Giáng Long Tôn Giả, thông hiểu sâu xa tam muội, tức là chính định, điều tâm tĩnh tọa để đạt trạng thái trực giác vô tư lự hầu thấu triệt cùng liễu ngộ Phật pháp, ý là: “Muôn pháp vốn xuất hiện bởi tâm” (*Vạn pháp duy tâm sở hiện*). Và tu thẳng tâm Phật không nhờ phương tiện, nên nói: “Tu tâm không tu miệng để trở thành Phật sống” (*Tu tâm bất tu khẩu, tố cá tự tại Phật*) vì lẽ các tăng ni thời đó chỉ “giới khẩu” không “giới tâm” cho nên Phật Sống nói lên tiếng cảnh tỉnh để giúp họ giác ngộ. Ngài thần thông quảng đại, cứu nhân độ thế, trượng nghĩa phò nguy, đối với bọn giả

thiện chuyên làm điều ác ngài thường giễu cợt để khiến bọn đó giác ngộ. Nhưng riêng đối với lũ làm ác không biết hối cải ngài thẳng tay đả kích không ngần ngại, khiến người đời rất ư khoái trá, bởi vậy mọi người gọi ngài là 15

Luân Hồi Du Kí

thánh tăng, tôn ngài là Phật Sống hẳn chẳng phải do sự

ngẫu nhiên.

Phật Sống từng ở chùa Tịnh Từ, chùa gặp hỏa hoạn, cần gỗ để trùng tu, Phật Sống hành hóa tới Nghiêm Lăng, dùng áo cà sa trùm các núi, nhổ trụ cây đem thả sông cho trôi về Hàng Châu. Ngài về báo cho chúng tăng trong chùa là “gỗ ở trong giếng Hương Tích”

chúng tăng chạy ra coi thì quả nhiên có thực, những chuyện lạ như vậy đời truyền tụng rất nhiều.

Khoảng năm Gia Định (1209) ngài viên tịch, an táng tại tháp Hồ Bào, phút lâm chung có làm một bài hát: **Ca viết**

Lục thập niên lai lang tạ

Đông bích đả đảo tây bích

Ư kim thu thập quy lai

Y cữu thủy liên thiên bích.

Hát rằng

Sáu mươi năm đời ta tan tác

Tường phía đông xô tường phía tây

Góp nhặt mãi vẫn về tay trắng

Nước liền trời biếc một màu mây.

16

Thánh Hiền Đường

Sau khi nhập diệt, có vị tăng gặp Phật Sống dưới chân tháp Lục Hòa, trong thư gửi về có đính kèm một bài thơ

như sau:

Thơ

Ức tích diện tiền đương nhất tiễn

Chí kim do giác cốt mao hàn

Chỉ nhân diện mục vô nhân thức

Hựu vãng Thiên Thai tẩu nhất phiên.

Dịch

Nhớ xưa trước mắt chấn tên bay

Xương thịt có sao lạnh lúc này

Mặt mũi hỏi ai còn nhớ nổi

Thiên Thai ta lại tới vui vầy.

Như vậy là Bồ Tát đã hứa hẹn sẽ trở lại trần gian. Phật Sống suốt đời cứu độ hành hóa, đạo cõi nhân gian để chọc tức chọc cười, không lo lắng ngại ngùng tu “hạnh đầu đà”

tức là tu khổ hạnh, hành đạo Bồ Tát, một manh áo cà sa rách rưới, vui cảnh đời thoát tục. Đôi giày rách sũng nước ngập bùn, tay cầm quạt Bồ chẳng sợ trên cao dưới thấp, đỉnh đầu sáng chói hào quang, gió chẳng dập, mưa chẳng vùi há còn cần nón lá? Chân không, lạnh nóng chẳng xâm 17

Luân Hồi Du Kí

phạm, cần chi áo mặc? Không khát thực vì chẳng đói khát.

Lười trang nghiêm vì thiếu da lông, khô hài cười cợt, kết thiện duyên rộng rãi, trần thế chẳng lánh mặt, tìm tiếng cứu khổ, trăm họ giành nhau tôn kính, từ bi vô lượng, thánh đức tuyệt vời, không một tăng sĩ lánh đời ẩn tu nơi chốn thâm sơn cùng cốc nào sánh nổi. Mỗi lời mỗi tiếng như gai nhọn dao sắc châm chọc, lìa nhà từ miền Ngũ

Nhạc tri thức vốn khoan dung, cho nên đời sau chốn cửa Phật nào tự cho mình là thanh cao ắt tránh né không bàn tới. Vì vậy mà một bậc cao tăng thánh đức bị mai một không hiển lộ nổi, may mà Phật tôi từ bi không than oán, không chán nản, sống siêu thoát ngoài vòng tục lụy, thể

hiện pháp thiền khắp chốn, thực hành Phật pháp mang đầy sắc thái vui tươi, cho nên đại danh “thiền sư” vang dội khắp nơi. Tinh thần xuất thế vĩ đại chuyển thành công lao nhập thế tích cực, thực quả là gương sáng cho những ai ngày nay học Phật tu đạo, cho nên khi được đời tặng thánh danh “Phật Sống” kể cũng hữu lí lắm vậy.

Nay gặp thời mạt pháp, chúng sinh bị lửa dục thiêu đốt, đắm chìm biển khổ, Phật Sống quyết tâm cứu độ người đời cho nên diệu pháp thần thông ngày trước lại tỏ ngời, phát nguyện hiện thân trở lại, giáng lâm Thánh Hiền Đường, hướng dẫn nguyên linh Dương Sinh dạo thăm âm phủ, sưu tầm những bằng chứng xác thực để răn đời. Từ đáy những điều bí mật tại địa ngục được tiết lộ, tạo thuyền từ để cứu độ chúng sinh. Những ai có phước được tắm mưa pháp, 18



Thánh Hiền Đường

vĩnh viễn xa lìa đường ác. Vĩ đại thay, tác phẩm lớn lao đã hoàn thành, còn lưu lại muôn đời, ghi nhớ hoài đức lớn.

TỤNG VIẾT

Đương đầu hát bổng, hoán hồi thể thượng mê đồ

Nhất tiểu niêm hoa, bản thuộc thiên môn diệu quyết Nhân sinh như hí, diễn đặc xuất thần nhập hỏa Vạn pháp quy tâm, biến địa ngục thiên đường.

LỜI TỤNG

Đem đạo vào đời, kêu gọi mọi người tỉnh ngộ

Cầm hoa mỉm cười, cửa thiền diệu pháp bí truyền Một vở tuồng đời,
đóng vai vào Thần ra Phật Nhập tâm muôn pháp, dạo khắp địa ngục
thiên đường.

19

Thánh Hiền Đường

Ý CHỈ

Dao Trì Kim Mẫu giá lâm

Tiên Cô Ma Nương

Giáng

Thơ

Tam Tào phổ độ chúng hàm linh

Lục đạo tứ sinh học thính kinh

Liễu giác vi khu nguyên ảo hóa

Luân hồi lộ thượng chuyển thân hình.

Dịch

Cứu độ Tam Tào thầy hiển linh

Đắm chìm bao kiếp học nghe kinh

Tỏ tường thân xác là hư ảo

Lạc nẻo luân hồi được hóa sinh.

Đức Thánh dạy:

Đêm nay ta vâng lệnh Lão Mẫu tuyên đọc Ý Chỉ, thần nhân hãy kính cẩn cúi đầu lắng nghe những lời răn bảo.

Ý Chỉ của đức Vô Cực Dao Trì Lão Mẫu dạy rằng: 21

Luân Hồi Du Kí

“Mẫu cư ngụ ở Ao Ngọc cõi Vô Cực, lòng luôn nghĩ về

sáu ngã, bốn kiếp luân hồi, thấy tất cả đều chìm đắm nổi trôi, hình thể tuy khác nhau, song tính linh vốn cùng chung một khí vô cực hóa thành. Nếu nhắm tính đến đời nay, hẳn đã là trải qua muôn kiếp luân hồi, thay hình đổi dạng chưa trở về nơi nguồn cội, nguyên linh rơi rớt, thiên tính chân thực ngày một đắm chìm, bởi vậy, không thể

quay lại nơi xưa chốn cũ, nên khiến lòng Mẫu đau đớn vô cùng. Sách Địa Ngục Du Kí viết xong, cõi đất bình minh ló dạng, Thiên Đàng Du Kí hoàn thành cửa trời rộng mở, người ta biết tránh ngã địa ngục tìm ngã thiên đàng thì được kể như đã thành công trong việc cứu độ chúng sinh.

Chỉ ngặt vì một nỗi, chúng sinh lại có nhiều loài nên ngoài việc cứu vớt loài người ra, còn các loài súc sinh chưa được ban pháp cứu độ,

bao nhiêu xương thịt bấy nhiêu tình, Mẫu không thể nhẫn tâm không ngó tới.

Bởi lẽ đó, nay Mẫu ban lệnh cho Vô Cực Thánh Đức Đường ở Đài Trung cùng Phật Sống Tế Công lại hướng dẫn thánh bút Dương Sinh dạo cõi trần hoàn, phỏng vấn nguyên linh các loài muông thú cùng chim chóc, hầu giúp người đời thấy rõ những hành vi kiếp trước của chúng khiến kiếp này chúng phải đầu thai thành loài vật, để thức tỉnh người đời tránh xa vết lẩn của bánh xe cũ, khỏi bị sa đọa xuống hàng cầm thú. Rồi sau đó trợ giúp những nguyên linh thấp hèn có được dịp may tạo công đức chuộc 22

Thánh Hiền Đường

lỗi lầm, thoát xác thăng tiến cấp cao, đầu thai làm kiếp người.

Dương Sinh đã trải khắp chốn của hai cõi thiên đàng địa ngục, viết thành hai bộ sách thánh cao cả, phổ độ hoàn vũ, tạo dựng kì công. Bữa nay trời lại ban cho sứ mệnh mới, hi vọng có thể theo chân Tế Phật hoàn thành được nhiệm vụ

khó khăn, vĩ đại này để cứu độ muôn loài chúng sinh, thánh đức thấm nhuần vạn vật, đại nhân đại nghĩa, hết thảy đều nhờ cậy ở nơi công lao đó.

Sách này lấy tựa là “Súc Đạo Luân Hồi Kí” có thể gọi tắt là “Luân Hồi Du Kí”, nội dung chép lại chuyện luân hồi của các loài cầm thú, mong rằng kể từ lúc bắt tay vào việc, mỗi khi giáng bút phải chăm lo ghi chép cho tới bao giờ sách hoàn tất mới được phép ngưng. Hi vọng chư đệ tử của Thánh Đức Đường một dạ trung thành, dốc tâm dốc lực thực hiện cho xong cuốn sách kì lạ tuyệt vời này, để phổ

độ vô lượng chúng sinh. Ngày sách viết xong sẽ luận công thăng thưởng, tới kì mở hội Long Hoa, Mẫu sẽ ân ban tước vị bổng sen”.

Kính vâng không xao nhãng, cúi đầu tạ ơn.

Vận trời ngày 8 tháng 2 năm Tân Dậu (1981) WUX

23

Luân Hồi Du Kí

NGỌC CHỈ

Kim Khuyết Nội Tướng họ Từ

Giáng

Thơ

Ngọc Chỉ ban lai Thánh Đức Đường

Kì thư nhất bộ huệ âm dương

Thiên đường địa ngục vân du tận

Súc đạo độ trì bồ tát trường.

Súc đạo vô nhân diệt chúng sinh

Tương tri nguy loạn báo thân tình

Khuyến năng thủ nghĩa trung gia chủ

Báo hiếu kim kê tín cử thanh.

Dịch

Ngọc Chỉ ban cho Thánh Đức Đường

Một pho sách quý phước âm dương

Thiên đàng địa ngục từng qua lại

Cứu hết muôn loài Phật xót thương.

Người vật đều là kiếp chúng sinh

24

Thánh Hiền Đường

Giúp nhau tránh nạn tử thâm tình

Chó thường trung nghĩa cùng gia chủ

Gà báo rặng đông dạ chí thành.

Đức Thánh dạy:

Đêm nay ta phụng mệnh tuyên đọc Ngọc Chỉ, thần nhân kính cẩn cúi đầu không thể thất lễ.

Vâng lệnh Ngọc Hoàng Thượng Đế răn dạy:

“Trẫm ngự tại điện Linh Tiêu, lòng hằng lo lắng cho thế

đạo, khoa học kĩ thuật phát triển, vật dục dăng cao; tội phạm lan tràn, bọn súc sinh áo mũ nghênh ngang, hành động làm tổn thương cả lễ trời, bị mọi người xa lánh, bị

trời trừng phạt. Bởi lưới pháp luật khó tránh, nên phải đem thân vào tù, nhận lãnh nhân quả báo ứng. Trẫm không nỡ

nhìn mãi cảnh nguyên linh vạn vật cùng nhân cách bị chôn vùi, làm lở lạc nẻo đường tà. Cho nên phụng mệnh Dao Trì Kim Mẫu ban sắc chỉ để ra lệnh cho Vô Cực Thánh Đức Đường ở Đài Trung trước tác một bộ sách kì diệu với tựa đề là “Súc Đạo Luân Hồi Kí”, nội dung chép lại chuyện luân hồi của các loài cầm thú. Cùng cho phép Phật Sống Tế Công hướng dẫn Dương Sinh dạo cõi trần hoàn phỏng vấn sinh linh các loài cầm thú, để được nghe trả lời rõ về

nhân quả của kiếp trước, cùng hoàn cảnh, tâm trạng của kiếp này, để làm tấm gương cảnh tỉnh người đời.

25

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh trước đây đã viết xong hai bộ sách du kí Thiên Đàng, Địa Ngục quảng độ bến mê, không phụ lòng trời, vì vậy Lão Mẫu lại ban cho trách nhiệm lớn lao mới này, hi vọng dưới sự hướng dẫn của Tế Phật, Dương Sinh sẽ lại thành công trong việc hoàn thành bộ sách thần kì tuyệt diệu. Một là để cảnh giác người đời không được hành động thất đức, vi phạm pháp luật, để khỏi đọa lạc thành loài cầm thú. Hai là để giúp loài cầm thú giác ngộ

thăng tiến, được đầu thai kiếp khác khôi phục lại bản lai diện mục, hành động quảng độ từ bi, cùng lên cõi vô cực, hoàn thành ước nguyện cứu đời lớn lao của đức Lão Mẫu cùng chư Tiên Phật thuộc các tầng trời. Kể từ ngày nhận được Ngọc Chỉ, mỗi khi lập đàn cơ trước tác, phải viết cho xong mới được ngưng. Hi vọng các đệ tử hết sức chăm chỉ, cùng dốc tâm hoàn tất sách quý, ngày sách viết xong, luận công tưởng thưởng, chớ cãi lệnh Trẫm”.

Kính vâng không xao nhãng, cúi đầu tạ ơn.

Vận trời ngày 8 tháng 2 năm Tân Dậu (1981) WUX

26

Thánh Hiền Đường

Lão Mẫu Dao Trì Vô Cực

Giáng

Thơ

Thấp hóa noãn thai giai chúng sinh

Cao đê linh tính tổng hàm tình

Đồng quy tĩnh thổ tu chân đạo

Viễn khứ luân hồi tội nghiệp khinh.

Dịch

Thai noãn yếu hèn cũng chúng sinh

Tính linh cao thấp cũng tâm tình

Cùng về đất tĩn tu chân đạo

Tránh khỏi luân hồi nghiệp giảm khinh.

TỰA

Con người sinh ra đời, tuy thân xác nghênh ngang nhưng có khác nào hạt cát giữa biển khơi, con kiến giữa cõi trần sỡ dĩ được kêu là “vạn vật chí linh” tức loài linh thiêng nhất của muôn loài, là bởi trời phú cho tính người, sùng thượng đạo đức, gìn giữ luân thường, song gần đây bị gió mưa Âu 27

Luân Hồi Du Kí

Mĩ tiêm nhiễm, những phong tục tập quán hay của người dân bị phế bỏ, tính tình họ trở thành đen tối, dấy loạn, dâm dăng, trộm cướp, tham ô, tồi tệ, khiến sở năng kiệt quệ. Lòng khỉ ý ngựa dục vọng đảo điên, khác chi loài cầm thú! Tuy luật pháp nghiêm ngặt song người ta chẳng sợ

nào! Bởi lẽ người ta đã chôn vùi mất cái phần sáng suốt ở

trong tâm mình rồi. Họ cho rằng trời đất, thần hồn vũ trụ

không có luân hồi, nên mới dám cả gan làm tổn thương tới lẽ trời, không sợ thần thánh luôn luôn theo dõi bên mình, thuyết vô thần hại người ta không ít.

Mẫu là thủy tổ nguyên linh của các chúng sinh đã trải qua muôn ngàn kiếp nuôi dưỡng các tánh linh. Ngạn ngữ

nói: “Thương thay lòng cha mẹ dưới gầm trời”. Ai mà không muốn con cái mình ăn hiền ở lành, tránh xa đường tội lỗi trụy lạc, trời đất hiểu sinh, cha trời mẹ đất rất xót thương con đỏ. Tính linh chính trực được làm người, gian tà làm súc vật đó là cái lí ngay thật của trời đất, cái nguyên tắc không sai của luân hồi. Nhìn thế đạo ngày nay, lòng người không phép tắc, tạo nghiệp đa đoan, ngó những kẻ

đi ngoài đường phố thấy chẳng khác chi loài vật mặc áo quần, nhân cách chôn vùi mất cả, một sớm chết đi đọa lạc đầu thai làm loài

khác mọc lông mọc sừng bất hạnh biết là bao nhiêu.

Bởi Mẫu không nở ngôi nhìn các nguyên linh đọa lạc, cho nên mới ban chỉ thị cho Vô Cực Thánh Đức Đường ở

Đài Trung, cùng ra lệnh cho Tế Phật hướng dẫn Dương 28

Thánh Hiền Đường

Sinh đạo cõi phàm trần, phỏng vấn các loài cầm thú, đem những tình huống sinh hoạt thực ghi chép thành sách, lấy tên là “Súc Đạo Luân Hồi Kí” hay “Luân Hồi Du Kí”. Cõi trần gian tuy nhiều khổ nạn, song sinh mạng của kiếp luân hồi cầm thú còn chịu uy hiếp đau đớn gấp bội phần. Phàm những ai còn mang máu huyết tính tình người trong mình, sau khi đọc sách này mà động lòng ăn năn thì hãy sám hối những lỗi lầm quá khứ, để tránh khỏi bị đầu thai làm kiếp súc sinh, vì nếu đường luân hồi này không hiểu rõ, sau này có hối hận cũng chẳng kịp nào.

Trải suốt một năm bôn ba tìm hỏi, Tế Phật và Dương Sinh làm tròn sứ mệnh viết xong sách quý, nay bắt đầu bước qua giai đoạn xuất bản để sự phổ biến được rộng rãi hầu giúp ích cho đời nhiều hơn. Sách lại in thêm phần phụ

lục tập tranh Từ Ái, lòng Mẫu rất vui mừng, mới đặc biệt giá lâm Thánh Đức Đường giáng cơ bút, mong rằng chúng sinh sẽ xa lánh đường ác, ra sức thực hành thánh đức ắt sẽ

được sinh vào đời thịnh vượng, vô ưu cực lạc thiên đàng, thì hẳn là không phụ lòng trông mong của Mẫu vậy. Nay có đôi hàng làm lời tựa.

Vô Cực Dao Trì Kim Mẫu

Bài tựa giáng cơ bút tại Thánh Đức Đường Đài Trung.

Vận trời ngày 18 tháng 2 năm Nhâm Tuất (1982) 29

Luân Hồi Du Kí

Quán thể Âm Bồ Tát

Giáng

TỰA

Trâu cày ruộng, chó giữ nhà, gà báo thức, dê vắt sữa, vịt làm thịt đó là kiếp súc sinh. Lười canh tác, không giữ nhà, không tin cần, không hiếu đễ, không nhân từ, những tội lỗi trên hiện nhiều vô kể ở cõi đời này, vì loài người đã từ

lâu sống vô đạo. Trong hàng chúng sinh, chỉ loài người là khó độ hơn cả, nên dễ bị đọa lạc đầu thai làm kiếp súc sinh, khiến lòng ta thương xót vô cùng. Mình mọc lông, đầu lú sừng bị loài người sát hại không biết bao nhiêu mà kể, phạm những ai có huyết tính đều động lòng trắc ẩn, phát tâm từ bi, đề xướng ăn chay, giới sát phóng sinh.

Tinh thần nhân ái cứu khổ cứu nạn đó đã động lòng trời đất, cảm hồn muôn loài.

Nay Thánh Đức Đường thuộc Đài Trung phụng mệnh Đạo Trì lập đền phát huy đạo giáo, ta đặc biệt ban thuyền từ phổ độ, cùng trao truyền thánh tông tâm pháp. Vạn linh sẽ được nhuần gội hào quang, hấp thụ lộc trời vô lượng qua việc Tế Phật hương dẫn thánh bút Dương Sinh phỏng vấn các loài cầm thú, viết thành cuốn sách “Súc Đạo Luân Hồi Kí” tức “Luân Hồi Du Kí”. Trải suốt một năm gian lao

30

Thánh Hiền Đường

khổ cực bôn ba, vì lí tưởng nâng cao đạo lí, mở rộng từ

tâm, thần và người đều nhất mực hi sinh dâng hiến không quản công lao, nhờ vậy cuối cùng bộ sách đã được hoàn thành tốt đẹp. Nội dung của sách ghi chép đầy đủ những bằng chứng tội lỗi do chính loài cầm thú tự thuật, tin rằng sau khi đọc xong, người đời chắc chắn sẽ mũi lòng. Làm thiện làm ác được tự do lựa chọn theo ý mỗi người; làm người hay làm thú, hoàn toàn tùy thuộc nơi tâm. Loài cầm thú may mắn gặp được kì phổ độ hưởng phước huệ vô

biên, có được cơ hội bày tỏ nỗi khổ đau thật là khó khăn, đủ chứng tỏ muôn loài vạn vật vốn sẵn có tính Phật bình đẳng, chỉ vì bị chìm đắm trong cảnh mê lầm mà thôi.

Nay vì sự sống muôn loài mong người đời buông dao đõ

tẻ, vứt bỏ lòng lang dạ thú tham lam, để đổi lấy tâm Phật thanh tịnh, từ nay thoát li hành vi cầm thú, đem lòng từ ái đối đãi với người, xử sự ngay thẳng, miệng lưỡi bưng dạ

không tham, diệt sạch tâm giết chóc ắt nhân gian hòa thuận yên vui, sinh linh tiêu dao, hết còn phân tranh, thế

giới ta bà biến thành nước Phật hoa sen. Có như vậy người mới được hưởng thanh tịnh, vật mới được an nhiên, tạo thành một vườn lạc thú vô biên tại cõi trần hoàn.

Sách Du Kí viết xong, Tam Tào khen thưởng cùng sốt sắng trình tâu; sáu ngả luân hồi hoan hỉ hăng say truyền tụng, vô lượng sinh linh có ngày hết khổ, tạo được kì công, lập được đức lớn khôn kể xiết, đại nguyện cứu độ sinh linh của ta cũng tạm thấy có kết quả, mong chúng sinh dưới 31

Luân Hồi Du Kí

gầm trời phát tâm in tặng cùng truyền tay nhau đọc để phổ

hóa đạo màu thì công đức cứu giúp chúng sinh thật là vô lượng. Nhân khi sách lên khuôn, xin trân trọng có đôi lời tán dương công đức.

Quán thế Âm Bồ Tát

Bài tựa giảng cơ bút tại Thánh Đức Đường Đài Trung.

WUX

Thánh Hiền Đường

Tổ Sự Thuần Dương

Giáng

TỰA

Loài người được coi là loài sinh vật cao thượng và siêu việt.

Song niềm vinh dự ấy hiện nay đã bị chôn vùi mất hết, mọi người đang giành nhau sống đời hạ đẳng, nên mọi hành vi hèn yếu lan tràn khắp chốn, cơ cấu đời sống xã hội nếu không hỗn tạp như chuồng gà thì cũng như chuồng vịt.

Toàn cảnh nhà tối lòng điên đảo, phố đêm cướp giật gian dân, bán buôn lừa đảo, tán tận lương tâm, không còn chút tình người. Những hành động đó đã tạo thành nguyên nhân ác nghiệp đầy đọa sáu nẻo luân hồi.

Nhìn cảnh thân mang lột thú, tứ chi bò lét trên đất, thật là phản bội lẽ trời, sống nơi hoang dã chịu cảnh khổ gió mưa vùi dập, sống nơi chuồng cũ nhà người, lặn lội dưới vũng lầy, thân xác bị đầy đọa, bị cắt cổ thọc huyết, nấu nướng chiên xào, nhai thịt gặm xương, giống như huyết hận thâm thù, đau đớn không tả nổi, kêu rên cầu cứu chẳng ai đáp lời, bị chết dưới dao đồ tể, tình cảnh thật thảm thương. Tính linh của loài người vốn là một, song vì tội hèn phải chuyển kiếp đầu thai tại cõi trần, chịu hình 33

Luân Hồi Du Kí

phạt há chẳng thống khổ lắm sao! Đào Vọng Linh đời nhà Minh có thơ rằng:

Vật ngã tòng lai bốn nhất chân

Ảo hình phân xứ bất phân thân

Như hà cộng tước nương sinh nhục

Đại địa ai hào thâm cấp nhân.

Dịch

Người vật vốn cùng chung tính linh

Chung thần chung phách khác thân hình

Cớ sao nhai xác con cùng mẹ

Đất rộng gào than rợn cả mình.

Nội dung bài thơ trên cho ta thấy người và vật cùng chung tính linh, song chỉ người hiền lương thân được tự

do mới giữ tròn nhân tính, còn kẻ ác độc thân bị tù tội giam cầm, trong người mang đầy thú tính, thân phận khác nhau, sinh ra không cùng một hoàn cảnh sống. Song căn cứ nơi lòng từ bi nhân ái, thì đối với những sinh vật không phải là người, chúng ta không được bắt bớ, giam cầm hoặc sát hại ăn thịt chúng. Còn đối với kẻ tu đạo cần phải ăn chay để giữ thân thanh tịnh ngõ hầu bồi dưỡng tính linh siêu phàm.

34

Thánh Hiền Đường

Thánh Đức Đường vâng lệnh Ý Chỉ của đức Đạo Trì Lão Mẫu trước tác sách “Luân Hồi Du Ký”, để trình bày rõ cảnh súc sanh luân hồi để cảnh giác người đời, cảnh cáo ba giới ngăn ngừa tội ác, sửa sang thói tục cho được tốt lành.

Trong thế giới tâm linh, sách này có danh xưng là “Tính Linh Muôn Loài Động Vật” chỉ mong loài người tin tưởng sâu xa nơi thuyết “Linh hồn bất diệt” để cứu nguy tinh thần đạo đức đang trên đà sụp đổ. Công việc trước tác sách này vô cùng khó khăn, do thánh bút siêu phàm Dương Sinh có nhân duyên vô thượng, đã từng theo

chân ngài Tế Phật vào ra ba cõi mới có thể phỏng vấn các loài súc sinh, để

viết thành cuốn sách quý vô cùng kì diệu này. Ta từ cõi tiên nghe tin, đặc biệt giáng cơ bút, trân trọng có đôi câu chúc mừng để làm lời tựa.

Lã Tổ Thuần Dương

Giáng cơ bút tại Thánh Đức Đường thuộc Đài Trung.

Vận trời ngày 18 tháng 2 năm Nhâm Tuất (1982) WUX

35

Luân Hồi Du Kí

Kim Khuyết Chủ Bí Lạc

Giáng

Vận trời ngày 18 tháng 2 năm Nhâm Tuất (1982) PHÀM LỆ

I. Sách vốn vâng lệnh Ý Chỉ của đức vô cực Dao Trì Lão Mẫu cùng Ngọc Chỉ của đức Kim Khuyết Ngọc Hoàng Thượng Đế mà sáng tác, văn tuy thô thiển song nội dung hàm chứa chân lí, nên là sách quý có thể cảm hóa, cùng giúp người đời tu thân ngộ đạo.

II. Trong sách nếu như có chữ sai là do sự in lầm, mong độc giả lượng thứ cho.

III. Sách vốn hao phí nhiều tâm lực của thần và người, suốt một năm trời mới hoàn thành tác phẩm cự phách này.

Nội dung của sách hoàn toàn viết lại tình hình sinh hoạt tính linh luân hồi của thế giới loài vật để trình bày ý nghĩa:

“Vạn vật và ta là một” để tẩy trừ ám khí hung tàn, bạo ngược nơi xã hội, cùng là sách quý hô hào bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, giúp đỡ chúng sinh coi trọng và phát huy tình thương yêu.

IV. Phàm những ai cầu thọ, cầu công danh, trừ bệnh hoạn, giải oan nghiệt, tu công quả, chuộc lỗi lầm cùng người cầu 36

Thánh Hiền Đường

tổ tiên ở cõi âm được phước siêu thăng, trước hết phải phát tâm từ bi sám hối rồi sau đó thắp nhang khấn với chư

thần, táo quân cùng trời đất, hứa sẽ ấn tống sách này để

khuyên người đời lánh dữ làm lành sẽ tự thấy linh ứng.

V. Sách này được thánh thần mười phương gia hộ, xem xong phải bày trên bàn thờ, thư án, cùng truyền tay cho người thân đọc, thì công đức sẽ vô lượng. Nếu như không giữ gìn phải chịu tội cùng trời, chẳng thể cầu xin tha thứ.

WUX

37

Luân Hồi Du Kí

Dao Trì Tiên Đổng

Đặng đài

Thơ

Kì thư nhất bộ độ quần sinh

Súc đạo bạn nhân hữu cảm tình

Ái vật từ tâm lưu hậu đức

Tử tôn hiếu thuận lạc doanh doanh.

Dịch

Sách quý một pho độ chúng sinh

Vật người cùng tạo mối thâm tình

Muôn loài thương xót lưu nhân đức

Con cháu thảo hiền hưởng phước linh.

TỰA

Đối với xã hội văn minh ngày nay, đem chuyện cao thượng ra bàn, cùng coi trọng loài vật, đề cao việc ăn uống đạm bạc, chắc chắn sẽ khó thích hợp với quan niệm của những kẻ theo đời sống mới, chuyên ăn đồ bổ béo, cao lương mỹ

vị bụng dạ no nê. Song hãy xin buông chén buông đĩa hỏi 38

Thánh Hiền Đường

thử các sinh linh loài vật bị lấy thịt làm đồ ăn nơi mâm chén xem sao? Chắc chắn sẽ nhận được câu trả lời là: “Quý vị ngồi ở bàn ăn đã dùng bữa, tôi biết nói sao đây? Tôi nguyện hi sinh cái ta bé nhỏ để hoàn thành cái ta lớn lao, chỉ hi vọng sau khi quý vị ăn uống no say có thể lo liệu mọi việc tốt đẹp, giúp ích nhiều cho gia đình và xã hội, còn nếu như chỉ tham lam miếng ăn, ham mê dâm dục, coi rẻ những thứ chung quanh, thì bữa ăn này có thịnh soạn cách mấy cũng trở thành vô nghĩa”. Loài vật nuôi sống nhân loại là hành vi xả thân vì đạo, công đức cao dày. Tóm lại sách Luân Hồi Du Kí giúp cơ hội để cho loài vật thổ lộ

tâm sự, mong người đời lắng nghe những lời chân thành thốt ra từ đáy lòng này, ngõ hầu phát tâm từ bi, buông dao đồ tể, còn không loài vật bị tàn sát, chúng sẽ tiếp tục duy trì lòng thù hận, lời oán than thì sự sống của con người sẽ

khó bảo toàn vậy.

Hi vọng loài người phải đem lòng nhân từ đối đãi với nhau, không được lừa dối giết hại, hoang đàng bất chấp mọi luật lệ, gian dâm loạn luân, thua cả loài cầm thú. Nếu như vậy thì chẳng hóa ra là mình đã tự phủ nhận ơn phước trời ban để làm thân con người lắm sao.

Thánh Đức Đường thành lập, chỉ trong vòng một năm ở

giai đoạn đầu, đã không phụ trọng trách trời cao phó thác.

Tế Phật Dương Sinh cùng cưỡi đài sen vân du phỏng vấn các loài cầm thú, viết thành sách Luân Hồi Du Kí này là món ăn tinh thần hợp khẩu vị, khiến mọi người đều thích 39

Luân Hồi Du Kí

thú, chắc chắn tin tưởng rằng sau khi xuất bản phát hành sẽ có công hiệu thay đổi phong tục. Mong các loài hổ, báo, lang, sói hãy mau mau ẩn mình núp bóng, tự mình sám hối tu luyện, thay đầu đổi mặt để bốn biển trở thành anh em một nhà. Thế đạo từ nay ắt yên bình, khắp chốn hang cùng ngõ hẻm xuất hiện đầy dẫy những bậc hiền nhân quân tử. Tất cả vạn vật đều được an vui, trời đất yên lành, muôn cảnh hồi xuân, cuốn sách thánh xuất chúng này sẽ trưng bày trong mọi gia đình, hạnh phúc sẽ tràn trề.

Nhân ngày sách Luân Hồi Du Kí lên khuôn ta lấy làm vô cùng sung sướng, đặc biệt giáng đàn cơ có đôi lời khen ngợi.

Tiên Đồng Dao Trì giáng cơ bút bài tựa này tại Thánh Đức Đường thuộc Đài Trung.

Vận trời ngày 18 tháng 2 năm Nhâm Tuất (1982) WUX

40

Thánh Hiền Đường

HỒI MỘT

CHÚNG SINH VỐN DO MỘT KHÍ SINH RA

KIỆP TRƯỚC CHẴNG TU ĐẠO LẠC THÀNH LOÀI KHÁC

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 10 tháng 3 năm Tân Dậu (1981) Thơ

*Vạn vật tùy duyên ảo hóa hình
Quy căn vô cực phú nguyên linh
Thiên khai phổ độ tư cảm thú
Đoan chính y quan độc thánh kinh.
Trung Thổ nan sinh kim dĩ sinh
Chân kinh nan đắc hạnh trì minh
Tu tuần thiên lí tu thiên đạo
Miễn tác phi cảm dã thú minh.*

Dịch

*Vạn vật tùy duyên biến đổi hình
Cội nguồn vô cực giúp nguyên linh
Trời cao phổ độ sinh cảm thú
Áo mũ chỉnh tề đọc thánh kinh.*

41

Luân Hồi Du Kí

*Đất tốt khó sinh giờ đã sinh
Chân kinh khó hiểu cũng may rành
Phải theo thiên lí tu thiên đạo
Tránh kiếp chim muông kêu hót rinh.*

Tế Phật: Ha ha, viết xong hai cuốn Thiên Đàng, Địa Ngục Du Kí ta cùng Dương Sinh tưởng rằng đã hoàn tất xong được công việc lớn lao, thật quả là không phụ sứ

mệnh trời cao giao phó, cũng chính nhờ cung cấp được món ăn tinh thần vô cùng quý báu cho loài người trên mặt đất, và mở rộng cánh cửa thần bí thiên đàng địa ngục, nên hiện nay thấy mọi người đều lo lắng chăm chỉ tu hành. Hai nẻo thiên đàng, địa ngục hiển hiện rõ ràng trước mắt, muốn lựa ngã nào cũng dễ cả. Ta đã lao tâm khổ trí, hết lòng nhân nghĩa, hi vọng chúng sinh thể ngộ được ý nghĩa siêu diệu nơi hai cuốn sách quý báu này, để trở thành người lương thiện. Thiết nghĩ ta nói nhiều để rồi cuối cùng được gì? Vẫn không hoàn không, chỉ có hai ống tay áo nong đầy gió. Bữa nay lạc tới Thánh Đức Đường, ha ha!

Quả là trời ban lệnh mới, ta lại hướng dẫn thánh bút Dương Sinh cưỡi đài sen vân du, viết sách, bộ Luân Hồi Du Kí trình bày sự thanh khiết của vật thực, vì hải sản, sơn sản, đặc sản mà mọi người thường ăn, tưởng là ăn đồ tinh khiết, thực ra tuy nó thích hợp với khẩu vị nhiều người, song chính con người vào nẻo luân hồi súc sinh. Chúng 42

Thánh Hiền Đường

sinh vì mãi ham thưởng thức vị ngon của thịt cá, nên đã không nghe thấy tiếng rên la đau đớn của các linh hồn súc sinh khi thân xác bị con người đem ra làm thịt, vì chúng sinh chỉ mới uống máu mà chưa uống linh hồn loài vật. Ta nay hướng dẫn Dương Sinh phỏng vấn các loài động vật như chim bay, thú chạy, cá lội, v.v... Trong khoảng trời đất để hiểu rõ trạng huống sinh hoạt của chúng, để người đời mở rộng tầm mắt, cùng gia tăng sự hòa hợp đối với tính linh các loài động vật, để thấu tỏ sâu thêm về thế giới vô hình, huyền bí cũng như thế giới khoa học mới ngày nay.

Muôn loài đều có linh hồn và sự sống, đó là sự thực không thể phủ nhận, còn Dương Sinh con nghĩ sao?

Dương Sinh: Thừa, từ năm nay con được may mắn học đạo ân sư, tính linh con ngày một giác ngộ sâu thêm, và cũng chính nhờ vậy con mới có thể hoàn thành hai cuốn quý Địa Ngục và Thiên Đàng Du Kí để dâng nộp đức Thiên Tôn. Tuy trải qua nhiều gian lao khổ cực song con rất đổi vui mừng khi thấy hai bộ sách được ấn tống phổ

biến khắp thế giới, nên những nỗi nhọc nhằn trước kia giờ

đây đều nguôi ngoai, từ nay về sau kính mong ân sư tận tình chỉ giáo cùng giúp đỡ con trên nẻo đường học đạo, con xin ghi nhớ mãi công đức của ân sư. Bữa nay lòng con vô cùng sung sướng vì lại được trời cao đoái tưởng ban lệnh mới, tiếp tục hoàn thành sứ mệnh cứu độ chúng sinh, sang giai đoạn mới nhờ nhiều thì giờ, con nguyện phấn tỉnh và gắng gỏi nhiều hơn. Con xin cảm tạ ơn trên đã phù 43

Luân Hồi Du Kí

hộ, cùng ân sư ngày đêm khuyến khích, con cầu xin trọn đời được đi trên đường thánh đạo, cùng đạt tới cảnh giới đại giác, đại ngộ mới không phụ công của trời cao, của ân sư và toàn thể bạn đạo đã kì vọng ở nơi con.

Tế Phạt: *Sơn cùng thủy tận nghi vô lộ. Liễu ngạn hoa minh hựu nhất thôn:* Núi hết sông khô đường dứt tuyệt. Liễu bờ

hoa thắm xóm bày ra. Thế đạo ngửa nghiêng càng giúp thầy trò ta có cơ hội trui rèn “*phùng nghịch dương hỉ, ngộ*

thuận tu chân” gặp khốn vẫn vui, được may tu thiện, nước ngược dùng thuyền vẫn có thể vượt nỗi khó khăn, buông trôi theo dòng nước, bị nước cuốn phăng, biển khổ đắm chìm chẳng hay. Thánh Đức là khuôn phép phong hoa của Thánh Đạo, trách nhiệm nặng nề mà đường thì xa, nước chảy xuống thấp, người bò lên cao, đó là ý nghĩa của kinh sách đất trời. Nếu không phải là kẻ có đại căn duyên thì chắc chắn không thể trông sen trong lửa nổi, bơi thuyền ngược

dòng nước, hào quang thánh đức đã tỏa chiếu sáng ngời hư không, thầy luôn luôn ở sát bên con, đem tinh thần can đảm vô biên hoàn thành công tác vì xã hội, vì nhân loại, nguyện hi sinh hiến dâng tất cả. Đề xướng đạo đức, hoàng dương từ thiện, đó là nhu cầu cấp thiết trước mắt của xã hội, thầy trò ta phải tận lực hoàn thành. Ánh hào quang đại đạo luôn soi chiếu cho chúng ta, chớ phụ

lòng trông đợi của chúng sinh, đi đường thiện lành chúng ta phải kiên trì giữ vững chí đạo.

44

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Cảm tạ ân sư đã ban lời chỉ bảo, con xin hứa sẽ tuân hành nghiêm chỉnh, song thừa cùng ân sư, con phải sử dụng phương cách nào để phòng vãn các loài động vật?

Tê Phạt: Chúng ta không chỉ phòng vãn bốn loài cầm thú như giống sinh con, giống đẻ trứng, giống sống dưới nước, giống chui trong đất, vì những loài mà của sách Luân Hồi Du Kí đề cập tới, hình dáng chúng tuy khác nhau, song tinh thần cũng giống như nguồn điện năng, có tác dụng gây ảnh hưởng giống như ánh sáng của đèn, cùng sự vận chuyển của máy móc. Vũ trụ vạn vật tuy có các loài động vật, thực vật, v.v... song kì thực nguyên linh chúng đều bắt nguồn từ vô cực “nhất bản tán vạn thù” một gốc chia thành muôn cái khác. Nhưng nếu đào sâu cội rễ thì hẳn sẽ thấy đầu mối của nó là “nguyên linh” là “điện năng”. Chỉ tiếc rằng người đời tiêu phí năng lượng quá đỗi, khiến cho các sinh hoạt vượt ra khỏi chính đạo, nên ngày càng chạy theo vật dục xa hoa, tinh thần mòn mỏi, khiến cho vật chất hao tổn quá nhiều, cung không đủ cho cầu, nguy cơ thiếu hụt năng lượng ngày một đe dọa. Các khoa học gia chuyên nghiên cứu về năng lượng, hiện cũng đã lên tiếng hô hào tiết giảm sử dụng năng lượng, điều đó đã cho chúng ta thấy rõ rằng, nguyên linh năng lượng của nhân loại nếu như không tiết giảm sự tiêu xài hoang phí, cùng tu dưỡng bồi bổ thêm, cuối cùng sẽ bị vật dục hủ hóa, tâm trí

nếu không điều tiết sẽ bị thương tổn, không thể sử dụng, tạo thành các chứng bệnh thần kinh điên khùng. Khoa học 45

Luân Hồi Du Kí

càng tiến bộ, thần kinh càng suy nhược, nên bệnh viện tâm trí ngày càng bành trướng. Do đó phải cứu vãn nguyên linh năng lượng của nhân loại đang trên đà suy giảm, để

khôi phục tâm trí lành mạnh trở lại, vấn đề công quả hun đúc nhân tài cùng tu dưỡng tánh linh là một trong những việc làm cấp thiết của tôn giáo. Trâu bò, gà vịt, cá tôm, giun dế cùng chim bay thú chạy, v.v... chúng đã mất đi hình thể con người, chúng chỉ có phần linh tính còn quan hệ với nhân loại, là bạn đường dài của nhân loại trong đời sống, như chó nghĩa, dê hiếu, trâu thành, gà đức, đã có những hành vi hi sinh hiển dưng cao cả đối với nhân loại, do đó có thể chứng minh là thân thể chúng tuy khác con người, song chúng cũng có linh tính, máu mủ và nước mắt.

Chúng ta đứng ở lập trường loài người còn cầu hiểu biết rõ thêm thì hẳn loài vật tất nhiên chúng cũng dò tìm cứu cánh vậy, đó không phải là điều mê tín, chỉ mong mọi người cùng thừa nhận là loài vật cũng có linh tính, thì tự nhiên cuốn Luân Hồi Du Kí này có giá trị nghiên cứu vậy. Tiên Phật là những vị thuộc cõi linh thiêng tiên tri, tiên giác, là những bậc đại biểu cho linh tính tối cao, muốn tìm hiểu về

sinh hoạt tính linh của loài vật rất dễ dàng như trở bàn tay.

Động vật có nhiều chuyện lạ để bàn, do đó chúng rất hữu ích cho sự tìm hiểu. Kể tìm hiểu đời sống tinh thần của loài vật cũng giống như nhà khoa học dùng kính hiển vi để

xem xét những hoạt động của các loài vi khuẩn. Cái nhìn của mắt thịt chúng sinh chỉ thấy nổi những hoạt động 46

Thánh Hiền Đường

ngoại vi của cơ thể động vật, còn như sinh hoạt về tinh thần của chúng, nếu không phải là kẻ có được tính linh siêu phàm hoặc Tiên Phật có năng lực siêu giác thì chẳng thể hiểu nổi. Vì vậy sách Du Kí này có thể gọi là “sách ghi chép những điều quan sát được về sinh hoạt tinh thần của loài vật”. Đó là những sự quan sát đột phá của tôn giáo.

Thời đại khoa học văn minh, phải tìm hiểu trạng huống sinh hoạt của một thế giới khác, các khoa học gia đã tạo về

tinh, phi thuyên, các hành giả thuộc tôn giáo cũng phải dùng pháp nhãn, thông linh pháp để tìm hiểu chứng minh.

Hành trình đi vào thế giới linh thiêng của tôn giáo, với mục đích nâng cao tính linh nhân loại để nhân tính khỏi bị

đọa lạc xuống hàng thú tính, tiến thì nâng cao nhân tính thành Thần, Phật tính, khiến xã hội đại chúng giữ gìn được tâm bồ tát, tâm từ bi, mọi người cùng vui vẻ, cởi mở

giúp đỡ lẫn nhau, không được lớn hiếp nhỏ, có như vậy mới mong thực hiện được thuyết thế giới đại đồng của đức Khổng Tử từng đề xướng. Kẻ nhân đức yêu cả muôn loài, kẻ thiện lành ân huệ trải khắp muôn nơi, bác ái, đại nhân, từ bi, hỉ xả phủ trùm nhân loại, như vậy há chẳng tạo thành nổi bức tranh “Muôn loài cùng ta là một” sao?

Dương Sinh: Thừa, lời dạy của ân sư vừa rồi rất chí lí. Đó quả là chân kinh diệu ngữ, sau khi chúng sinh nghe xong chắc chắn ơn ích sâu dày, giác ngộ lớn lao.

Tế Phật: Hành vi của người đời hiện nay thậm chí có kẻ

thấp hèn hơn cả thú vật, nên bia miệng thế gian thường 47

Luân Hồi Du Kí

nói: “Y quan cầm thú” mũ áo súc sanh để hạ phẩm giá con người, xưng tụng chó ngựa trung nghĩa, sờ dĩ ngày nay trời cao phổ độ, chân đạo giáng thế, không những độ nhân loại trở về vô cực mà còn độ nguyên linh các loài động vật đã lỡ đánh mất hình hài, vóc dáng người trở lại bản vị. Cho nên việc ban lệnh trước tác sách Luân Hồi Du Kí, một là để cảnh cáo thế nhân, hai là để giác ngộ sinh linh hoàn thành sứ mệnh Tam Tào phổ độ. Hi vọng những lời nói của ta sẽ được chúng sinh thể ngộ, kẻ ác mau mau cải tà quy chính, để tội ác khỏi tràn đầy, luân lạc đầu thai làm loài khác, thì thật là may thay.

Dương Sinh: Tâm thánh nhân với muôn loài là một, Phật dạy từ bi, đức Khổng dạy tha thứ, đức Lão dạy thanh tịnh, đức Chúa dạy bác ái, đạo Hồi dạy trong sạch. Những điều dạy trên đều có ý khuyên không được ỷ mạnh hiếp yếu, phải giữ gìn tính trời ban không hoen ó để mọi người kính nể, đức hiếu sinh của trời cao tức là tinh thần nhân ái lớn rộng, chúng ta phải phát huy tinh thần đạo pháp đó.

Tế Phật: Trò ngoan nói rất đúng, vua Thành Thang đòi nhà Thương xưa, cai trị thần dân, hàng năm nhiều lần dạo thăm, hỏi han dân, tìm hiểu rõ nguyên nhân khiến dân đau khổ, rồi thuyết pháp cải tiến. Một hôm giữa lúc gió mát trời êm, muôn chim đua hát, bày thú nhõn nhõ thì vua Thang tới, ngài thấy bọn thợ săn mặt mày hớn hờ, tay giăng lưới gài bẫy miệng lớn tiếng tuyên bố: “Kẻ từ trời xuống, kẻ từ đất lên, kẻ từ bốn phương tới, tất cả đều lọt 48

Thánh Hiền Đường

vào lưới của ta, không một kẻ nào thoát nổi”. Vua Thang không đặng cầm lòng, bèn tiến tới tháo gỡ ba mặt lưới, chỉ

để chừa một mặt, rồi ngài ban bố lời dạy bảo: “Muốn qua bên trái thì qua bên trái, muốn sang bên phải thì sang bên phải; muốn đi lên thì đi lên, muốn đi xuống thì đi xuống, còn nếu như không muốn sống thì mới chui vào lưới”. Thợ

săn nghe xong rất là cảm động. Giai thoại lưới mở ba mặt cuối cùng loan truyền khắp thiên hạ. Người đời bây giờ, những kẻ lòng dạ ác

độc tánh quen sát sinh cướp đoạt, thấy gương hiếu sinh này của vua Thang hẳn là cảm động.

Người cùng động vật vốn là một, là loài có tính linh của vạn vật, đứng chung một vị trí thì cần phải bảo vệ lẫn nhau, các nhân sĩ giàu lòng từ ái ở nhiều nước trên thế giới, đã thành lập hiệp hội bảo vệ súc vật là cũng cùng một ý hướng vừa nêu trên vậy. Sở dĩ ta bày tỏ gan ruột bồ tát, cùng hướng dẫn Dương Sinh phỏng vấn các loài động vật là cốt để trình bày trạng huống sinh hoạt của các loài động vật, là có ý khuyến khích người đời nuôi dưỡng tâm từ bi, làm lành tránh dữ, đem thuyết luân hồi nhân quả bốn loài động vật ra chứng minh cho lời nói xác thực, mong chúng sinh chớ cho đó là điều mê tín.

WUX

49

Luân Hồi Du Kí

HỒI HAI

CHÓ MỤC BUỒN RẦU GIẬN MÌNH TỰ TẠO ÁC NGHIỆP

GIA SÚC ĐAU KHỔ HẬN KIẾP TRƯỚC HOÀNH HÀNH

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 11 tháng 2 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Giới sát phóng sinh thọ mệnh diên

Từ bi dưỡng tính khả thành tiên

Tam san ngư nhục tuy giai vị

Tổ thái thanh tâm cánh khiết tiên.

Súc sinh tu đạo hữu công phu

Nhẫn khổ tùy duyên bách niệm vô

Hoàn trái báo ân tam thế nghiệp

Ti hào nhân quả biệt hiền ngu.

Dịch

Giới sát phóng sinh sống vạn niên

Từ bi dưỡng tính để thành tiên

Miếng ăn cá thịt tuy ngon miệng

Song kém rau tươi giữ sạch tâm.

50

Thánh Hiền Đường

Súc sanh tu đạo phải gia công

Nhẫn nhục tùy duyên vạn niệm không

Trả nợ đền ơn ba kiếp trước

Tóc tơ nhân quả ứng muôn lòng.

Tế Phật: Loài vật tuy không còn mang xác thân của người, song tính linh của chúng với người là một, cùng sống chung trong thế giới này, chỉ vì kiếp trước nghiệp quá nặng, chôn vùi mất “nhân cách” nên đời này mới biến hóa dưới một hình dáng khác, để xuất hiện ở cõi trần, phạm những ai mở huệ nhãn, hay những bậc đạo sĩ tâm từ

bi, đều không nhẫn tâm sát hại sinh linh. Kinh Phật nói:

“xuẩn động hàm linh” có ngộ nguậy là có nguyên linh, hẳn đã xác định vật gì có rung động bên ngoài chắc chắn bên trong có tính linh. Quan sát kẻ hấp hối, khi điểm thánh linh li khai nhục thể thì kẻ đó không còn năng lực, chẳng thể sinh động trở lại được nữa. Bữa nay thầy hướng dẫn Dương Sinh dạo cõi trần gian, phỏng vấn nguyên linh các loài động vật, để nghe chúng thổ lộ tâm sự hầu giúp người đời thấu tỏ. Dương Sinh hãy chuẩn bị lên đường.

Dương Sinh: Lên thiên đàng, xuống địa ngục đều cõi đài hoa sen, còn bữa nay dạo cõi trần gian, chẳng rõ sẽ sử

dụng phương tiện giao thông nào?

Tế Phậ: Đài sen đã bay trên không, lội dưới nước, hiện tại lại có thể lướt trên mặt đất, tuy nhiên tro bụi mờ mịt, 51

Luân Hồi Du Kí

song cũng không thương tổn nhiều, vì hoa sen vốn mọc trong bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.

Dương Sinh: Thưa, ân sư dạy rất đúng, không có nước mà hoa sen vẫn mọc thì hoa sen đó mới đích thực là hoa sen lạ.

Tế Phậ: Đúng vậy, không có nước mà hoa sen vẫn mọc, là vì có mưa pháp cam lồ thấm nhuần, hãy coi thầy hóa phép cho mưa pháp cam lồ đổ xuống.

Dương Sinh: Đột nhiên mưa pháp từ trời rơi xuống tẩy rửa hoa sen trong sạch, sức sống nảy nở mạnh mẽ, lại còn giống như đang mỉm cười. Thưa ân sư, đường đi ngập bùn lầy, đầy ổ gà cùng bụi nhơ, làm sao vượt qua nổi?

Tế Phậ: Ha ha, hoa sen vốn sinh ra trong chốn bùn nhơ, những vũng lầy đó há chẳng phải là ao sen nhơ sao? Con hãy coi mỗi đoạn đường là một hố sen, những kẻ cao thượng khi gặp trời mưa đều không chạy trốn, mà ngồi lại nghỉ ngơi, có chăng chỉ một số nông phu vì bảo vệ hoa màu, phải mặc áo mưa lội xuống đồng ruộng canh tác.

Tiên Phậ cũng giống như nhà nông, chuyên đi trên đường lầy lội, thay thế chúng sinh giải trừ khổ nạn, nguy hiểm, bệnh tật, phiền não, khi gặp nguy khốn, các ngài quyết tâm xông tới chứng tỏ tinh thần Bồ Tát cứu khổ cứu nạn, dầu phí sức cùng không được người ưa, song sẽ được bề

trên ban phước. Hoa sen cũng do Tiên Phật hóa thân, hàng ngày chìm đắm trong chốn hồng trần khổ hải để cứu độ chúng sinh. Đường đạo gặp ghềnh khó đi là để khảo 52

Thánh Hiền Đường

nghiệm ý chí người tu đạo nếu như gặp hoạn nạn khốn khổ mà không nản chí vẫn dũng mãnh tiến tới, đạp đổ mọi trở ngại, cuối cùng mới đạt đạo quả vô lượng, vô cực. Thôi Dương Sinh hãy lên đài sen, chúng ta bắt đầu khởi hành.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, kính mời ân sư lên đường, được ngồi cùng ân sư trên đài sen, lòng nhẹ nhàng vô kể.

Cảnh trí ban đêm rất là thích hợp, đèn mọi nhà đều thấp sáng nơi nơi, nhà cửa thấp thoáng ẩn hiện, sứ mệnh mới, đường đi mới, vì cứu độ chúng sinh khuyến hóa bến mê, thần và người phục tòng mệnh lệnh, không dám bê trễ, gây nổi khổ tâm cho ân sư.

Tế Phật: Chúng sinh phải tâm tâm niệm niệm, vì ai khổ

cực vì ai nhọc nhằn? Và lòng ta tràn trề cảm xúc, nên đặc biệt làm một bài ca để khuyến đời:

“Có người hi sinh cả tinh thần lẫn vật chất, phúc chẳng hưởng, ngày đêm miệt mài đề cao đạo đức, khiến mọi người xúc động, làm ta cũng mũi lòng. Hạnh phúc của chúng sinh không hai mặt, chúng ta phải cùng nhau đáp thuyền từ, tỏ rõ đạo tâm cùng lẽ trời, mau mau tu thân hướng thượng, chớ khoe khoang âm ĩ, đừng phô trương ồn ào, nên làm việc nghĩa để chứng tỏ là tay hảo hán, để khỏi thẹn với Tiên Phật cùng trời xanh. Cởi bỏ lớp áo tự dục, xé toang màn lưới mây mờ bao phủ, đồng tâm hiệp lực hỗ trợ

Thánh Đức Đường. Ngồi đàn cơ tả văn chương, viết sách khuyến đời, dắt chúng sinh lên thuyền pháp. Người an Khang ta hân hoan, hạnh phúc, sung sướng muôn đời”.

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Lời dạy của ân sư thật là chí lí, trò ngu nghe xong thật là xúc động.

Tế Phậ: Chúng ta đã tới nơi mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Thưa ân sư đây là đâu?

Tế Phậ: Đây thuộc vùng ngoại ô Cao Hùng.

Dương Sinh: Tối nay tới gõ cửa nhà, người chủ nhân hiện còn thức, đang ngồi coi truyền hình tại phòng khách, ân sư

và con tới đây không hiểu có làm phiền họ không?

Tế Phậ: Chúng ta tới bằng linh thể chớ không phải bằng xác phàm nên họ không thấy, con khỏi bận tâm, hiện con thấy những gì?

Dương Sinh: Con thấy con chó mực gần cửa, thưa ân sư

có đúng như vậy không? Bên cạnh hình như có một người đàn ông nữa? Nhìn thấy thật là sợ hãi quá.

Tế Phậ: Chớ có sợ, người đó chính là con vừa nhìn thấy nguyên linh của chó, bởi vì con dùng linh nhãn nhìn nó, do đó mới nhìn thấy nhân ảnh, song không thực rõ ràng vì nhục thể của con còn tồn tại, nên linh thể bị trở ngại, thầy sẽ khai quang điểm nhãn để giúp hai mắt con nhìn rõ nguyên linh súc vật, hầu được tự do đàm đạo với chúng.

Dương Sinh: Cảm tạ ân sư.

Tế Phậ: “Mắt trái mặt trời, mắt phải mặt trăng, mặt trời mặt trăng đối chiếu nhìn thấu vạn vật không gì có thể che giấu, khai quang

điểm nhãn chướng ngại không còn, nhìn rõ tất cả, Úm Ma Ni Bát Di Hồng”.

54

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Ân sư Phật pháp vô biên, niệm xong câu thần chú, quả nhiên cảnh vật trước mắt con hoàn toàn biến đổi, con chó mực nằm yên không nhúc nhích khi này đã hiện rõ hình người, lại còn phủ phục dưới đất là tại có sao?

Tế Phật: Vì phạm tội nên không cất đầu nổi, nằm phủ

phục dưới đất là nghĩa ôm đầy bùn đất dơ bẩn. Chân người đi trên đất, mặc dầu có mang dày dép song một ngày không rửa, mùi hôi bốc lên cũng còn khó ngửi, kẻ này kiếp trước đôi chân đen đúa, hôi hám đã không biết giữ gìn lại còn để đôi chân bị nhúng chàm, do đó kiếp này phải đầu thai làm kiếp chó, bốn chân đi trên đất, thế là cả tứ chi đều đi trên đất bẩn, đầu cúi gằm sảm hôi. Lưng chau trời là vì kiếp trước phản trời nên không thể đi đứng bằng hai chân, vô phương làm giống người, như vậy đáng thương hay không đáng thương? Hãy quan sát những kẻ phạm tội ngoài xã hội lúc bị các kí giả chụp hình đều cúi đầu giấu mặt chẳng dám ngó ai. Lúc bị còng tay dẫn đi thử hỏi đáng về khi đó ra sao? Ha ha, ta từ bị chẳng thể tưởng tượng nhiều để khỏi đụng chạm lòng tự tôn của người. Vả lại người ta cũng chỉ tạm thời không cần trọng, nếu trượt chân vấp ngã, nên tha thứ cho họ, có như vậy mới gọi được là người xuất gia, tích âm đức.

Dương Sinh: Nhìn dáng dấp người đó rất đáng thương, xin ân sư cho họ đứng lên để họ thoát khỏi nạn lớn.

Tế Phật: Được, thầy sẽ điểm hóa cho họ, người đó kiếp trước kêu là “Vân Sinh” chỉ vì không chịu cố gắng làm 55

Luân Hồi Du Kí

người lương thiện, ngày nay mới phải đọa đày như vậy.

“Ta là Phật Sống Tế Công vì người điếm hóa... đã tỉnh ngộ

chưa? Vân Sinh, người có thể đứng dậy được rồi”.

Vân Sinh: Than ôi! Xương sống của con đã bị liệt, co duỗi chẳng được nên không đứng nổi, kính xin đức Phật Sống Tế Công giải cứu.

Tế Phật: Bữa nay nhà người có phước, ta phụng chỉ

hướng dẫn Dương Sinh tới đây phỏng vấn, hãy mau thuật lại những điều làm lỗi đã phạm phải kiếp trước, khiến ngày nay nên nông nổi này, để khuyên người đời tránh dẫm phải vết chân người, có làm như vậy người mới có thể tạo công chuộc lỗi, sớm có ngày thoát thai hoá cốt trở lại làm kiếp người.

Vân Sinh: Thưa vâng, nhưng kính xin đức Phật Sống giúp con co duỗi xương sống, còn không khi con cử động đứng dậy vô cùng khó khăn khổ sở.

Tế Phật: Được, để ta hoá cốt cho người, ta sẽ đổi cốt thú của người thành cốt người, để người có thể đi đứng dễ

dàng.

Vân Sinh: Con xin kính lạy ngài vạn lạy.

Tế Phật: Người phải kiên nhẫn chịu đau đớn, lúc đổi xương không bóp rượu thuốc, vết thương mới chóng lành.

Ta bắt đầu ra tay...

Vân Sinh: Ôi cha đau! Con chết mất, hãy mau hoá cốt cho con vì toàn thân con hầu như tê liệt.

Thánh Hiền Đường

Tế Phật: Quả là xương thiếu khí, ta đổi cho người bộ

xương nhân tạo, hiện tại có thể đứng. Hầu hết xương người sinh thời nay đều xấu, vì trong xương chứa đầy tà khí, gặp lúc thời tiết không mưa thuận gió hòa rất đau nhức, đó cũng là hình phạt vậy.

Vân Sinh: Con xin tạ đức Phật Sống đã hoá cốt cho con, hiện thời con có thể đứng vững nổi, song lưng con vẫn còn nhức nhối, thưa con có thể dùng thêm thuốc

“thống tiêu viêm” để cho bớt đau đớn, nhức nhối không?

Tế Phật: Không được dùng thuốc, ta dùng quạt Bồ quạt mấy cái tự nhiên tiêu hàn, tiêu nhiệt hết đau ngay. “Ha ha, quạt Bồ sinh gió mát, đã hết đau lại hết cả sưng... không đau không nhức như vậy đó”.

Vân Sinh: Cảm tạ đức Phật Sống, quả nhiên toàn thân con khoan khoái giống hết kiếp trước được làm người vậy.

Dương Sinh: Cớ sao nhà người lại bị đày đọa ở chốn này?

Vân Sinh: Nói ra càng thêm mắc cỡ, thà chẳng nói còn hơn.

Dương Sinh: Người chớ có e ngại, đức ân sư Phật Sống đã giải thoát cho người, hãy mau đem những việc làm kiếp trước thuật rõ lại để làm gương cho người đời thì hẳn là công đức vô lượng.

Vân Sinh: Thưa, nếu được như vậy tôi xin kể đoạn đời đã khiến tôi đọa lạc đầu thai làm kiếp chó để người đời được rõ, hầu tránh khỏi những lầm lỗi mà tôi đã phạm phải.

Kiếp trước tôi là kẻ bất lương, chuyên cầm đầu du đãng, 57

Luân Hồi Du Kí

mượn tiếng bảo vệ an ninh rồi bắt các chủ phòng trà, khiêu vũ trường cùng động mãi dâm nộp tiền. Vì vậy tôi đã trở

thành tay đảng điểm ham mê tửu sắc, đôi khi vì quá tham tiền tôi lại cả gan dụ dỗ, uy hiếp cả con gái nhà lành bán mình cho khách mua dâm. Trong thời gian này có một nàng bán phấn, buôn hương tên là Tú Liên tức sen đẹp, ban đầu tôi cướp đoạt tiết trinh rồi sau đó lập kế bán nàng cho động làng chơi làm kiếp gái giang hồ. Nàng đã tin tưởng trao thân gửi phận cho tôi, song tôi lại coi nàng như

một thứ đồ chơi. Nàng đã đại dột tin vào sự giả vờ yêu thương của tôi nên suốt năm sáu năm trời bán thịt lấy tiền để cho tôi cờ bạc, tiêu xài, đồng tiền máu xương của nàng bị tôi hoang phí, một sớm nhan sắc tàn phai, tôi không còn lợi dụng được nữa thì liền bị tôi vắt chanh bỏ vỏ, để rồi tôi lại dễ dàng tiếp tục thủ đoạn yêu quái đó với những thiếu nữ khác đồng cảnh ngộ. Một đời sở Khanh tôi kiếm chác được quá nhiều tiền tài nhan sắc, hại con gái đàn bà cùng phá hoại gia cang nhà người không ít. Tú Liên tức sen đẹp bị lừa gạt như vậy thì làm sao sống nổi, còn tôi cuối cùng vì mắc bệnh hoa liễu, không thuốc nào chữa khỏi cuối cùng đành chịu chết. Sau phút lìa đời tôi bị quỷ sứ hắc bạch vô thường áp giải xuống âm phủ, Diêm Vương xử án đã phán quyết hình phạt nặng nề, sau khi bị hành hạ khắp các cửa ngục, cuối cùng tôi bị giải qua thập điện Minh Vương, ở đây tôi bị kết án đầu thai làm kiếp chó nhân gian. Vì trần gian là chốn tôi đã làm lắm điều ác độc, nên 58

Thánh Hiền Đường

phải trở lại đền tội, suốt đời chịu khổ sở để tự sửa mình.

Tôi đã bị chuyển kiếp làm chó hai lần, kiếp này đầu thai làm chó nhà họ Trần, quả là lâm vào cảnh tuyệt mệnh, vì gia đình này rất nghèo khổ dơ dáy, họ đổ lên mình tôi biết bao thứ hôi thối, bị con cái họ đánh đập, mỗi khi bước vào trong nhà liền bị đuổi ra, tôi phải ở ngoài giữ cửa, cùng dọn phân trể, ăn đồ dơ chẳng thú vị gì mà cũng phải cố

gắng nuốt, không ăn còn phải chịu khổ sở hơn nhiều. Lần đầu bị chuyển kiếp làm chó khi bị ông già làm thịt quả là rùng rợn, chày gỗ đập đầu, nước sôi xối mình, dao sắc mổ

xẻ, băm vằm nồi nóng xào chiên, hầm nấu với cái tên

“hương nhục” thịt thơm, tôi hiện thời lòng dạ đau đớn, song tội tôi quá nặng không biết có biện pháp nào giải quyết được chăng? Mong người đời chớ phạm vào lỗi làm như tôi đã mắc phải, vì phản bội lại lẽ trời thì chắc chắn sẽ

bị đày ải khổ đau. Phải nhớ rằng hành động ác báo không rõ tôi ngày nào mới được đầu thai làm kiếp người? Nếu như được chuyển kiếp mang xác người, tôi nguyện làm kẻ

đầu đội trời chân đạp đất, đường đường chính chính không dám có hành động vô lương, bất nghĩa. Kiếp trước vì cố ý làm cho phụ nữ thịt đỏ máu rơi khiến kiếp này tôi gặp nạn lớn, bị người làm thịt vì người đời thích ăn thịt thơm, cho rằng rất bổ dưỡng. Kiếp trước tôi cũng chăm lo tắm bổ cho mình, nên ngày nay làm vật bổ béo cho người, quả là hết đường than oán.

59

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Thừa ân sư hấn đã ăn năn hối cải xin ân sư

cứu độ dùm.

Tế Phạt: Ta đã hoán cốt cho nhà ngươi rồi, đợi tới ngày tận số, lúc tới Minh Phủ tự nhiên thoát thai, ngươi cứ kiên nhẫn trả sạch nợ kiếp này, lo tu công đức cùng đợi kiếp tới. Người đời thấy cảnh này, hấn đã tỉnh ngộ, vì tiền bạc của cải lường gạt, cướp bóc của người đều là của mượn, chẳng phải là của lương thiện thì ắt có ngày phải hoàn trả, một sợi tơ, sợi tóc cũng không thiếu nổi. Tự nhiên kẻ thật thà chất phác muốn uống gió tây bắc, người xưa nói:

“Thiên tài với rồ dại giống nhau”, hại người là họa, cứu người là phước, câu danh ngôn này thật chí lí, người đời nên lấy đó làm gương. Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Thừa con đã sẵn sàng, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

60

Thánh Hiền Đường

HỒI BA

ANH VŨ VÉO VON CHỈ NHỜ MÔI MỀM LƯỖI DẸO

NHẬN ÉN ĐỐI THOẠI THỨC TỈNH LÒNG NGƯỜI

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 12 tháng 2 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Thiên chi vạn diệp bản đồng căn

Nhất điểm nguyên linh vạn cổ tồn

Vô cực phân hình toàn thế giới

Vạn gia sinh Phật tạ thiên ân.

Tu thân bảo thể luyện nguyên thân

Miễn giáo vong hồn đọa thú thân

Mạc vị lão lai phương học đạo

Phi vi đô thị thiếu niên nhân.

Dịch

Muôn cảnh ngàn lá vốn chung nguồn

Một điểm nguyên linh vạn thuở còn

Vô cực chia hình toàn thế giới

Nghìn nhà sinh Phật cảm thiên ân.

61

Luân Hồi Du Kí

Sửa mình quý xác luyện tinh thần

Hình thú vong hồn khỏi đọa thân

Chớ nghĩ để già rồi học đạo

Ác căn thường tạo lúc thanh xuân.

Té Phật: Thế nhân may được làm người, được tôn xưng là loài linh thiêng trong vạn vật, hiện tại vô cùng vinh hạnh.

Tự mình biết may vá áo quần, xây cất nhà cửa, chế tạo xe hơi, máy bay, tàu thủy, truyền hình, thân thanh, những nhu cầu vật chất không những ngày một phong phú, mà lại còn sửa đổi cho tinh tế đẹp đẽ hơn. Còn loài vật từ lúc sinh ra đời, bộ lông mang trên mình tới lúc chết cũng chỉ

có vậy, không hề thay đổi mảy may. Do đó được sinh làm kiếp con người thực là may mắn, song nếu không sống cho nên người, hành động phi pháp, hại kẻ khác, chôn vùi nhân cách, cuối cùng sẽ có ngày tự mình thay đổi đầu mặt, đầu thai làm kiếp thú. Bữa nay ta hướng dẫn trò ngoan Dương Sinh đi phỏng vấn các loài thú vật thì thật là độc đáo, bởi lẽ người đời chẳng thể chuyện trò cùng loài vật,

chẳng những vậy lại còn không tin, cho là chuyện hoang đường, những điều nói ra đều cho là chẳng thể có thực.

Bởi vậy cần phải tìm hiểu cách hướng dẫn loài vật hàng ngày của các nhà động vật học nơi các vườn bách thú.

Ngựa nhảy vòng, cá heo biểu diễn, trong số những loài này cá heo được chú ý người, biết được người ra dấu, nên 62

Thánh Hiền Đường

mỗi động tác của chúng đều tỏ ra thật minh mẫn, kĩ thuật thật là cao, đôi khi phải thành thực nhận rằng con người có tập luyện đi nữa cũng còn thua kém chúng! Chúng với người giống nhau ở điểm là đều có tính linh, người đời chớ

nên coi thường chúng! Cuốn du kí này cũng muốn người đời tôn trọng người bạn tốt của mình là các loài động vật, một khi muốn mình tiến bộ thì chớ nên kìm hãm chúng.

Cũng chớ hành động bất nhân ác đức, gây rối loạn tạo sự

bất hạnh cho xã hội. Nếu như chỉ nghĩ tới phá hoại, đả

thương, lừa đảo, cướp bóc, gian manh, mạ lị, giết chóc, mê hoặc, ấu đả, tiêu diệt thì chẳng còn xứng đáng làm kiếp con người! Loài người trên là phường bất nhân, bất nghĩa, vô luân, mặt người dạ thú, bề ngoài hiền lương mà bụng dạ

hiểm sâu, bị dư luận lên án sẽ có ngày gặp cảnh khôn nạn, đọa lạc đầu thai làm kiếp thú. Thế gian nếu như khắp nơi thương yêu, giúp đỡ, cứu mang, khuyến khích lẫn nhau thì hẳn là mọi người đều được hưởng ơn phước. Nếu tâm người là tâm bò tát thì hẳn là sau khi bỏ xác ắt thành Thánh, thành Tiên, thành Phật, vì tâm trong lành thì lên cao, tâm ác trược thì chìm đắm, ranh giới giữa thú và người ở chỗ đó. Người đời muốn mỗi bước đi lên hay đi xuống?

Quý vị đều rất thông minh, lẽ nào lại muốn làm chim trong lồng? Ai mà chẳng muốn được tự do tự tại, không bị trói buộc, do đó chớ có phạm tội để khỏi bị sa chân vào ngục tối. Dương Sinh mau lên đài sen để thầy trò mình còn kịp phỏng vấn một án chứng tâm kì.

63

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, không rõ bữa nay ân sư hướng dẫn con tới phỏng vấn nơi nào?

Tế Phật: Đợi một lát con sẽ rõ, thôi chúng ta lên đường...

Đã tới nơi, đây là cửa hàng bán chim.

Dương Sinh: Quang cảnh ở đây giống như cảnh phố xá ở

Đài Trung.

Tế Phật: Đúng, con hãy quan sát các loài chim nhốt đầy trong lồng sắt, đủ các loài chim, vô cùng ồn ào.

Dương Sinh: Mỗi lồng giống một gia đình, chúng sống hết như cảnh vợ chồng, con cái đoàn tụ, có một số giống như bạn bè, có sao lại quy tụ nhau lại một nơi như vậy?

Tế Phật: Vì có duyên nghiệp quan hệ với nhau, con hãy nhìn kĩ lại đi, sẽ thấy rõ sự lạ, thầy đã điểm hóa, khôi phục lại kí ức kiếp trước của chúng để con phỏng vấn...

Dương Sinh: Quả là kì diệu, sau khi ân sư ban phép, lồng chim biến thành ngôi nhà có các phòng, những người ở

trong đó mặc đồ đẹp đẽ, có kẻ đang dùng bữa, có kẻ nghỉ

ngơi, song nhà không có ghế mà chỉ có cành trúc treo lơ

lũng, công nước cùng chén đựng ngũ cốc. Vì không có cầu nên bài tiết bừa bãi, không được vệ sinh.

Tế Phạt: Lòng chim này là nhà của họ, vì không được ngăn nắp vệ sinh nên thường bị vi trùng xâm nhập vào cơ

thể, khiến sinh bệnh mà thác. Đời sống loài người đầy đủ

tiện nghi, ăn uống hợp vệ sinh không giống như chim chóc, thức ăn thường lộn với phân. Chỗ ở của người thì có phòng, giường ghế bọc nệm êm, nằm ngòai thoải mái, 64

Thánh Hiền Đường

còn chim chóc ngủ trên cành cây trong chốn rừng rậm hoặc nơi bờ suối, tha cỏ làm tổ, ăn, ở bài tiết cùng một chỗ, đời sống đó quả là đời sống của kẻ phạm tội, của tù nhân. Bữa nay ta hướng dẫn trò ngoan tới đây phỏng vấn chim chóc để nghe tiếng lòng của chúng rên siết, Dương Sinh hãy đặt câu hỏi đi.

Dương Sinh: Này chim, tại sao người lại bị nhốt trong lồng như thế này? Có thể nói rõ lí do để tạo cơ hội lập công chuộc tội được không?

Anh Vũ: Thưa, tôi mặc áo màu xanh, mang mép và mỏ đỏ

của chim anh vũ, tôi thực không ngờ được là ngày nay lại tới nông nỗi này. Kiếp trước tôi là đàn bà, có tật lẩm lời, chàm chọc thị phi, gây thù chuốc oán, suốt đời chuyên tạo hiềm khích với hàng xóm láng giềng, khi họ có chuyện xích mích nhỏ nhặt tôi đều chế dầu thêm để cho họ ấu đả

nhau. Có lần chị hàng xóm về thăm mẹ thì có người bạn gái tới thăm, tôi thấy chồng chị ta có vẻ thân mật với người bạn đó, lại còn mời ở lại dùng bữa, hôm sau chị ta về, tôi liền kể lại với chị ấy rằng: “Chị đi vắng, chồng chị

đem bạn gái về nhà, để rồi có những hành vi ái ân ám muội”. Vì vậy vợ chồng nhà họ đã gây lộn rồi đi tới việc li dị nhau. Về sau người chồng buồn rầu sinh bệnh đau gan thác. Không những vậy, tôi lại còn tính chuyện buôn bán, cuối cùng bị thất bại, tôi liền trách trời chửi đất, đòi tôi quả thật là tạo quá nhiều nghiệp chướng. Sau khi thác Minh Vương quá tức giận, mắng tôi là kẻ phá hoại hôn 65

Luân Hồi Du Kí

nhân, nói điều bịa đặt, mắng trời rủa đất, phải chịu tội hơn mười năm, sau khi mãn hạn phải đầu thai làm kiếp chim anh vũ, mang mỏ đỏ, học nói tiếng người, miệng lưỡi choen choét tối ngày. Bị nhốt trong lồng, tuy được ăn no nhưng không được bay lượn giữa trời, tâm hồn thật là buồn tủi, bữa nay đức Phật Sống tới đây, xin hãy mở lượng từ bi cứu con thoát khỏi cảnh lồng sắt giam giữ này.

Té Phật: Ha ha, người sống trong lồng đã quen rồi, hiện tại khắp nơi cất toàn cao ốc, có thả người ra, người cũng chẳng thể sống nổi, là Phật từ bi chẳng thể thả người ra để

cho người chết, người hãy cam phận như vậy đi, cố sống ở

đây cho tới hết đời. Người đã có công trong việc thuật lại những lỗi lầm kiếp trước để chép vào sách Luân Hồi Du Kí làm gương cho người đời, thì chắc chắn sau khi người quá vãng, sẽ được chuyển kiếp đầu thai lên làm người, hãy gắng tu thêm nữa đi, chớ có bất mãn với hoàn cảnh hiện tại.

Dương Sinh: Thưa ân sư, còn quá nhiều loài chim, không rõ vì phạm phải tội gì mà lại bị chuyển kiếp làm thân chim như thế này?

Té Phật: Đại khái, giống chim không hoàn toàn do người chuyển kiếp thành, mà có loại lại do tinh hoa của mặt trời, mặt trăng cấu tạo nên, do đó chúng mới có thể bay lượn trên không trung. Bởi mặt trời và mặt trăng là hai khối năng lượng vô biên, khi khí thái dương, thái âm gặp gỡ, thì trong khoảng trời đất có thể sinh sôi nảy nở rất nhiều tính 66

Thánh Hiền Đường

linh. Có rất nhiều nguyên linh của loài chim nhờ hấp thụ

được khí thiêng của nhật nguyệt dần dần tiến hóa thành nguyên linh của người, tu luyện lại thành đạo. Rất nhiều Tiên Phật vốn gốc từ loài thú đi lên, vì loài vật có thể cùng Tiên Phật tồn tại, chúng tỏ muôn loài đều linh, chỉ cần gắng công tu luyện là có thể lên tới cõi siêu phàm, nhập thánh. Hiện tại nhân loại càng ngày càng sinh sản nhiều, do đó nước nào cũng kêu gọi hạn chế sinh đẻ, có người hỏi: “Con người từ đâu tới mà mỗi ngày một đông?”. Bữa nay ta giải thích như sau: Mầm mống sinh nở vạn linh ngày càng tiến hóa, rất nhiều loài động vật trên thế giới bị tiêu diệt. Trí tuệ của con người ngày một tiến bộ, lãnh vực sinh hoạt mỗi ngày một rộng lớn, do đó đất sống của những sinh linh bé nhỏ, yếu ớt bị nhân loại xâm chiếm, cuối cùng chỉ còn cách chuyển kiếp để đầu thai làm người, mới có thể tồn tại nổi, đó là nguyên do tại sao loài người mỗi ngày một đông. Vì con người phần đông vừa mới từ các loài cầm thú đầu thai đi lên, chưa kịp gột rửa hết bản tính cũ, khiến thế giới ngày nay đạo đức suy đồi, rất nhiều kẻ mặt người dạ thú, có những hành vi thú tính làm hại lẽ trời.

Nhân khẩu tăng mau, nguy cơ thiếu hụt năng lượng của thế giới thường xuyên đe dọa, do đó có nhiều người đề

xướng tu đạo luyện tính, để có thể bay hần lên cõi thanh, mà tôn giáo thường gọi là cõi thiên đàng, tây phương.

Song muốn được vậy tính linh con người phải tuyệt đối thanh tịnh mới có thể đạt tới mục đích đó nổi.

67

Luân Hồi Du Ký

Dương Sinh: Thừa ân sư, a thì ra nguyên nhân là như thế.

Tế Phậ: Giờ hãy ghi thêm ấn chứng “Công Trị Trường nghe én nhận đối đáp về nhân, lễ, nghĩa, trí, tín” vào sách Luân Hồi Du Kí để khai mở hóa độ chúng sinh.

Học trò của Không Tử là Công Trị Trường nghe hiểu được tiếng nói của các loài chim. Có một bữa Công Trị

Trường dạo chơi ngoài vườn, khi đi tới nhà mát cạnh bờ

ao, thấy một con chim nhận đang đậu bên mé nước. lát sau lại thấy một con chim én bay tới đậu trên cành cây và cất tiếng hỏi chim nhận: “Này anh nhận ơi, mình xa cách nhau đã lâu rồi, giờ đây mới được gặp lại, anh có được mạnh giỏi không?”. Chim én hỏi xong, chim nhận vẫn lặng thinh chẳng thèm trả lời. Chim én thấy vậy vô cùng giận dữ nói: “Anh nhận thật là vô lễ, tôi chào hỏi anh, cứ sao anh lại chẳng đáp?”. Chim nhận sau khi ngưng một chút bèn trả lời: “Thụ thượng thiên thanh tiểu. Đường hạ hùng ngữ đề. Thủy thanh lưu mạn xuất. Nhân quý ngôn ngữ trì”

(Ve bụi tiếng kêu nhỏ. Gấu nhà lời lẽ thanh. Nước trong chảy chậm chậm. Người quý nói không nhanh). Chim én nói: “Anh sống nơi bờ cỏ, ăn thóc gạo vương vãi, miệng lớn cổ nhỏ, anh với tôi giống nhau chẳng quý hơn tôi điểm nào”. Chim nhận trả lời: “Tôi tuy không quý, song hiểu rõ tam cương tức ba mối quan hệ giữa vua tôi, cha con, chồng vợ. Vua đối bề tôi phải giữ lễ, bề tôi đối với vua phải giữ trung; cha đối với con phải hiền, con đối cha phải hiếu; chồng phải quý vợ, vợ phải nghe chồng. Thời xưa vua Trụ vô đạo, dân 68

Thánh Hiền Đường

chúng làm than, về sau vua Võ nhờ có Khương Tử Nha trừ

được hôn quân, trăm họ vui mừng dựng nên nhà Chu, triều đại tồn tại được hơn tám trăm năm. Đó là mối quan hệ vua tôi. Xưa có Cam Thế Diễn, làm quan tại triều, dân chúng bị hạn hán ba năm liền. Một hôm đột nhiên trời đổ mưa lớn, vua liền hỏi Thế Diễn: “Trận mưa lớn

bữa nay đáng giá bao nhiêu?”. Cam Thế Diễn không trả lời nổi, vua giận dữ đuổi Cam Thế Diễn ra khỏi triều, Cam Thế Diễn về

nhà lòng buồn rầu không tả xiết, chẳng nói chẳng rằng.

Người con trai tên Cam La thấy vậy hỏi: “Thưa cha, có sao cha buồn khổ quá vậy? Xin cha hãy nói rõ cho con được biết xem con có thể giúp cha giải nỗi u sầu này chăng?”.

Cam Thế Diễn nói: “Con ơi! Vì sớm nay cha vào chầu vua, vua hỏi về việc trời mưa đáng giá bao nhiêu, ngay lúc đó cha không trả lời được, nên vua đã nổi giận đuổi cha về, sớm mai phải vô thừa lại, do đó mà cha buồn khổ”. Cam La đáp: “Thưa cha đó là việc nhỏ, xin cha chớ bận tâm ưu phiền”. Cam Thế Diễn nói: “Con ơi! Sớm mai nếu như cha không trả lời được, tính mạng toàn gia mình khó tránh nổi tội chết, đây chẳng phải là chuyện nhỏ, con có ý kiến về

câu trả lời không?”. Cam La đáp: “Cớ sao cha không nói tường cao tưới ướt sũng, đất dày thấm ướt sâu, hoa trái mọc tươi màu, vàng bạc trải đầy đất, trận mưa này vô giá”.

Thế Diễn nghe xong trong lòng vô cùng sung sướng nói:

“Con của cha quả là thông minh tài giỏi, phải miễn tiếp như vậy mới giải nỗi mối lo của cha”. Sáng hôm sau Cam Thế

69

Luân Hồi Du Kí

Diễn vào chầu tâu lên vua: “Bề tôi Cam Thế Diễn vâng lệnh tìm hiểu xem trận mưa hôm qua đáng giá bao nhiêu, giờ bề tôi xin thưa: “Tường cao tưới ướt sũng, đất dày thấm ướt sâu, hoa trái mọc tươi màu, vàng bạc trải đầy đất”. Nhà vua rất vui mừng nói: “Bữa qua khanh không biết, có sao bữa nay khanh lại hiểu?”. Cam Thế Diễn

tâu: “Bữa qua thần không biết, bữa nay thần biết là vì thần có con trai tên là Cam La hiểu được lẽ này”. Nhà vua rất đổi vui mừng nói:

“Con trai của khanh bao nhiêu tuổi mà trí óc mẫn tiệp đến như vậy?”. Cam Thế Diễn tâu: “Thưa bệ hạ, con trai của hạ

thần mười hai tuổi”. Nhà vua hết sức vui mừng liền truyền lệnh dẫn Cam La vào chầu. Cam La vâng lệnh vào ra mắt nhà vua, nhà vua hỏi Cam La về việc trị quốc, Cam La tâu:

“Thưa, đối với vua và cha, kẻ bề tôi và con phải trung hiếu, là vua là cha phải có lòng từ ái, nước với nhà cũng vậy, vua với cha cũng thế phải tôn sùng đức độ, duy trì trung hiếu, vinh quý không cần mời cũng tới, sỉ nhục chẳng cần đuổi cũng lui”. Nhà vua nghe xong cả mừng đặc cách cho Cam La làm thừa tướng. Đó là giềng mối cha con.

Vào thời Xuân Thu, Tề Vương tới hội họp tại Lâm Đồng Quan, cùng mười tám nước chư hầu dâng lễ vật, nước Tần dâng cây đàn cỏ, nước Ngụy dâng ngọc trừ bụi, nước Sở dâng ngọc soi đêm tối. Tề Vương lấy một cung phi tên là Vô Diễm Thị, trí tuệ tài năng siêu quần, đoan chính hiền đức, diện mạo khôi ngô tuấn tú, lại còn có khả

năng dùng đức độ cảm hóa cùng chế phục người khác, 70

Thánh Hiền Đường

mười tám nước cùng tới hàng phục và xin triều cống.

Người đời sau xưng tụng là giềng mối vợ chồng tốt đẹp”.

Chim én nói: “Đã trình bày xong về tam cương tức ba giềng mối nhưng còn ngũ thường tức năm điều dạy không lúc nào thiếu được”. Chim nhạn đáp: “Ngũ thường là nhân, nghĩa, lễ, trí, tín”. Chim én hỏi: “Xin giải nghĩa rõ hơn”.

Chim nhận đáp: “Người quân tử nghe thấy tiếng kêu than không nỡ ăn thịt, chỉ nhìn sự sống chứ không dám nhìn cái chết, như vậy là có lòng nhân vậy. Nếu chồng chết sớm mà vợ giữ tiết nghĩa, suốt đời không lấy ai, như vậy là có nghĩa. Lớn nhỏ giữ trật tự, lớn cất cánh trước nhỏ cất cánh sau thành hình chữ nhất tức một vạch thẳng nằm ngang bay trên không mà chẳng rối loạn, như vậy là có lễ. Khi bay lượn, kêu hót, ngủ nghê, ăn uống, luôn ghi nhớ hai chữ sống chết, chăm lo tu tâm hướng thiện, đó là có trí vậy. Xuân đi Thu về, đến đi không chậm trễ cùng có thể

truyền thư tín, đó là tín vậy. Tôi với các anh không giống nhau vì các anh là hợp đàn, miệng ăn sâu bọ, không có lòng từ bi há còn có lòng nhân sao? Nếu chồng chết sớm, vợ không đợi hết tang đã lấy chồng mới, như vậy là có nghĩa chăng? Ở nơi kèo cột dưới mái nhà người nhìn vợ, nhìn con gái đẹp như vậy là có lễ nghĩa ư? Chỉ biết làm bạn vui chơi cùng trẻ nhỏ, chẳng ngộ luân hồi báo ứng, tu tâm hướng thiện, chỉ lưu luyến gia đình, không biết tu tình há có trí sao? Đi đi lại lại mơ mơ hồ hồ, không rõ thời tiết ra sao há còn tín sao? Tam cương ngũ thường đã không hề

71

Luân Hồi Du Kí

biết tới, lại còn chẳng chịu sám hối học hỏi là có tại sao?”.

Chim én nghe hỏi xong chẳng thể nói thêm vội vã bay đi không lời từ giả.

Chúng sinh nghe xong cuộc đối thoại giữa chim nhận và chim én chắc hẳn sẽ cảm xúc sâu xa, những điều vừa thuật lại ở trên sẽ mở trí người đời, tam cương ngũ thường là đạo lập thân, là thang lên trời há người ta chẳng học tập sao?

Tin rằng mọi cá nhân đều nghĩ tới chuyện làm kẻ lương thiện để được người đời khen, hãy gắng đi lên.

Dương Sinh: Thừa ân sư, kể lại chuyện xa xưa, ngụ ý rất sâu, loài chim còn biết tranh luận, người đời ham chuyện thị phi, bản thân còn dở mà lại thích dạy điều hay lẽ phải, khác nào nhận én đầu lí vừa rồi.

Tế Phạt: *Tục sĩ hỉ hoan thuyết thị phi. Bất tri phản tỉnh muội tâm vi. Vi nhân ưng thủ khẩu trung đức. Miễn đọa điều thân ngữ loạn phi:* Kể tục ham mê chuyện thị phi. Chẳng lo phản tỉnh dạ ngu si. Làm người phải nói điều nhân đức. Khỏi đọa làm chim tiếng loạn bay. Người đời phải tu khẩu đức, để tránh dùng lời nói để hại người, tạo ác nghiệp ngợp trời, tương lai bị đọa làm kiếp chim, riu ra riu rít, lời nói nhẹ như bay, giống như chim anh vũ bị nhốt trong lồng, sống đời khổ sở. Muôn việc phải chu toàn. Bữa nay tạm ngưng cuộc phỏng vấn ở đây, chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh...

72

Thánh Hiền Đường

Tế Phạt: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

73

Luân Hồi Du Kí

HỒI BỐN

GÀ TRỐNG GÁY VỐN VÌ TU KHẨU ĐỨC

LỪA NGỰA CHỜ NẶNG BỜ TRẢ NGHIỆP TRẦN

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 19 tháng 2 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Nhân kì lục súc vượng thành quân

Tư ủy tam san dụng lực cần

Phụ mẫu thâm tình đa đạ m vọng

Sinh tài động vật giá cân cân.

Lung kê hữu thực thặng oa cận

Giã hạc vô lương thiên địa khoan

Phạ tử tham sinh nguyên nhất lí

Thành nhân thụ nghĩa nghiệp chương hoàn.

Dịch

Nhân khi lục súc hợp thành đàn

Ba bữa cho ăn làm việc chăm

Cha mẹ tình thâm thường nhặt nhẹo

Kiểm lời động vật lợi muôn phần.

74

Thánh Hiền Đường

Gà nhà thực phẩm kê môi miệng

Hạc nội không lương rộng đất trời

Sợ chết tham sinh cùng một lẽ

Tu nhân tích đức nghiệp xa rời.

Té Phạt: Người đời nuôi súc vật đều mong nó sinh sôi nảy nở thành đàn thành lũ, cho nên đã hết lòng hết sức chăm sóc chúng, một là để giúp đỡ công việc canh tác, hai là có thể bán lấy tiền. Cho nên sự hiếu thảo đối với cha mẹ

nhiều khi còn thua kém, ngày ba bữa chăm lo đầy đủ, khi đau ốm liền được chạy chữa thuốc thang, nơi ăn chốn ở

đều được sửa soạn sạch sẽ hợp vệ sinh. Khi cha mẹ đau ốm con cái liệu có lo lắng bằng không? Người đời nuôi gà, vịt, heo, bò đều mỗi ngày ba lần đúng giờ đúng giấc cho chúng ăn uống no nê, lỡ chúng bệnh hoạn, lập tức mời ngay thú y đến chữa trị, chốn ở được dọn dẹp sạch sẽ, cùng rắc thuốc sát trùng, tất cả được phục vụ chu đáo. Còn đối với cha mẹ

nếu như không làm được như vậy hẳn là phạm tội bất hiếu.

Do đó những ai trót đã làm lỗi, phải mau mau phản tỉnh sửa đổi tánh tình.

Con người đều ham sống sợ chết, bị muỗi đốt cũng không chịu nổi, phải đập chết nó bằng được mới thôi. Bị

chê bai lòng đau như dao cắt, dùng dùng nổi giận, nhìn nhân loại đều thấy mọi người rất quý trọng sự sống của mình, đó là lẽ đương nhiên. Kinh Hiếu có nói: “Thân thể

75

Luân Hồi Du Kí

tóc da, nhân từ cha mẹ, không được gây thương tổn, đó là đầu mối của đạo hiếu vậy”. Song ngược lại nếu vì quốc gia tận trung, vì dân tộc tận hiếu, hi sinh tính mạng, thì đó là đại trung đại hiếu, hi sinh cái ta bé nhỏ, hoàn thành cái ta to lớn. Một người xả thân có thể cứu hàng vạn sinh linh, cái chết này tuy chết mà không chết, nên gọi là “tái sinh”

và linh hồn lên cõi trời, tiêu dao miền cực lạc, ngàn năm dân chúng hương hoa dâng cúng. Loài vật nhỏ bé, bị người giết làm thịt cũng là nghĩa cử hi sinh, cho nên người đời phải luôn luôn tỏ lòng biết ơn, chớ có lo ăn cho đầy bao tử

rồi quên mọi sự. Dương sinh chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Xin vâng lệnh, thưa bữa nay ân sư dẫn con tới phỏng vấn nơi nào?

Tế Phậ: Năm nay là năm gà, chúng ta phải tới trại gà phỏng vấn.

Dương Sinh: Thưa hay lắm... Ngồi trên đài sen thuận chiều xuôi gió, trong đêm thanh vắng chẳng rõ nhà ai nuôi gà?

Tế Phậ: Chúng ta tới trại nuôi gà Thái Bình Hương thuộc khu ngoại ô Đài Trung.

Dương Sinh: Chớp mắt đã tới nơi, chuồng nuôi gà thực to lớn. Đêm đã khuya, gà ngủ cả, chỉ còn lác đác ít con đang ăn.

Tế Phậ: Những con đó ăn đêm là bởi thói quen, cho nên trong đêm tối vẫn kiếm thấy thực phẩm.

76

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Thưa tại sao không nhìn thấy hình dạng người ở nơi chúng?

Tế Phậ: Vì muốn giải tỏa sự mê lầm của đời nên thầy mới ra lệnh cho gà giữ nguyên hình, chỉ dùng lời nói của người để đàm đạo thôi, và có làm như vậy mới tăng thêm sự li kì.

Dương Sinh: Thưa, gà có thể nói tiếng người?

Tế Phậ: Dương nhiên có thể, ví như khi gà gáy sáng, mọi người nghe thấy đều ra khỏi giường đủ chứng tỏ người hiểu tiếng nói của gà.

Dương Sinh: Thưa ân sư dạy rất đúng.

Tế Phậ: Hãy coi thầy ban pháp Phậ giác ngộ chúng để

chúng có thể nói chuyện bằng tiếng người... “Gà trống, gà trống có sao buổi sáng người đều gáy?”.

Gà Trống: Thưa ngài, con đại biểu cho chuông sớm, vì con phải trả nghiệp nên mỗi buổi mai phải làm công việc kêu mọi người thức dậy. Bởi trời sinh như vậy chỉ trừ khi bị

cúm, cổ ngựa cuồng hợng đau mới không gáy mà thôi.

Dương Sinh: Quả là có ý nghĩa, không gáy thì chẳng còn cảm thấy khoan khoái. Lai lịch của người như thế nào, có thể tự giới thiệu để chúng sinh được rõ không?

Gà Trống: Thưa, thứ miễn cho tôi được không?

Dương Sinh: Tiếng gáy của người hay lắm, cứ sao lại chối từ ?

Gà Trống: Dẫu không được tha tội, tôi vẫn xin khai thực.

Kiếp trước tôi là người làm ruộng, tính tình ngược ngạo, mỗi khi gặp chuyện bất bình đều lớn tiếng chửi bới, chẳng 77

Luân Hồi Du Kí

kể cha mẹ, người lớn tuổi cùng thân bằng quyến thuộc.

Sách Tam Tự Kinh của thánh hiền tôi đã không chịu học lại còn dùng lời lẽ bất nhã bài xích. Cha mẹ thường rầy la tôi vì tội không giữ phép ngũ luân, tức năm mối quan hệ

giữa vua tôi, cha con, chồng vợ, anh em, bạn bè và cho là tôi không được bằng cảm thú, song tôi đã chẳng chịu hối cải lại còn nguyên rửa. Bản tính như vậy thực là khó sửa đổi. Chỉ vì ác khẩu một đời phạm tội với mọi người ở khắp nơi. Sau khi chết Diêm Vương phán đày tôi xuống địa ngục chịu hình phạt cắt lưỡi để rèn luyện lại tính linh tôi, chịu hình phạt xong, cho tôi chuyển kiếp đầu thai làm gà trống, mà gà trống thì bản tính là hay chọi nhau. Bởi không tu khẩu đức, chửi mắng cha mẹ và các bậc trưởng thượng nên phải chuyển kiếp làm gà trống, vào buổi sớm, lúc trời rạng đông, là phải hả họng gáy, nghênh cao mái cổ, dùng sức hô lớn: “Người đời ơi, thức dậy mau!”. Xin chớ bắt chước đời sống của tôi. Hàng ngày tôi báo thức mọi người, để họ trở dậy đi làm, tôi lập đức tạo công như

vậy để chuộc tội kiếp trước. Bởi khi xưa không tôn trọng ngũ luân, nên giờ đây chuyển sinh làm kiếp gà trống, lúc xưa tôi nhìn thấy gà mẹ mắt hoa lên, không biết là gà mẹ

đã sinh ra tôi, chỉ biết tận hưởng tình thương cùng sự

chăm sóc của mẹ, bởi vậy người đời mới thường mắng là

“quân súc sinh, chẳng giữ luân thường đạo đức”. Bị nghiệp lực dẫn dụ, khiến tôi không thể tự chủ, mới có những cử

chỉ cùng hành động giống như cầm thú vậy. Hi vọng 78

Thánh Hiền Đường

người đời chăm tu khẩu đức, chẳng thể nói năng bừa bãi, để rồi giống như tôi vào mỗi sáng sớm lại phải đưa cổ há

họng gáy o. o... Khi đó mới hối hận e chẳng kịp.

Tế Phậ: Bị chuyển kiếp làm gà, chịu khổ vì lẽ báo ứng của nhân quả, người chớ buồn rầu tuyệt vọng. Gà có năm đức: đầu có màu là “văn”, chân có cựa là “võ”, ngón có thể

đấu là “dũng”, sáng sớm có thể gáy là “tín”, thấy đồ ăn kêu kẻ khác cùng ăn là “nghĩa”. Gà có năm đức này, còn người những ai có nổi? Gà tuy là một trong sáu loài gia súc người nuôi trong nhà, nhưng có nhiều tính tốt, mong người đời coi những đức tính đó là tấm gương.

Dương Sinh: Nghe gà trống thuật lại xong, thật là có nhiều điều răn đời thật ý nghĩa, không rõ lúc chúng bị bắt đem ra làm thịt cảm giác ra sao?

Tế Phậ: Việc này phải phỏng vấn một gà mái khác, đã từng bị chuyển kiếp làm thân gà hai lần. Để thầy điểm hóa trước, sau đó mới có thể nghe gà mái thuật lại kinh nghiệm lúc bị giết cảm giác ra sao?

Dương Sinh: Xin nhà người kể lại cuộc đời đầu tiên bị

chuyển kiếp làm gà mái, khi bị bắt đem làm thịt cảm giác ra sao?

Gà Mái: Thừa khó mà thuật lại nỗi, vì chỉ mới thoáng nghĩ tới thôi là tôi đã vô cùng kinh hãi rồi. Song tôi cũng cố gắng hết sức, kiếp trước tôi ở trong trại của một nhà nông, mà hiện thời người ta thích ăn thịt gà nuôi tự nhiên hơn là gà nuôi bằng thực phẩm chế biến bằng hóa chất.

79

Luân Hồi Du Kí

Lúc tôi phá vỏ trứng chui ra thấy ánh mặt trời, chủ nhân cho ăn gạo trắng, ít lâu sau đó mẹ tôi dẫn bảy anh chị em chúng tôi ra ngoài ruộng kiếm ăn trái hơn nửa năm thì chúng tôi khôn lớn. Một hôm có một người lái gà tới, họ

đem theo nhiều chiếc lồng và hỏi chủ tôi có gà bán không?

Chủ tôi trả lời: “Có có, song gà nuôi theo cách tự nhiên giá mắc hơn”. Lái gà nói: “Đương nhiên, đương nhiên”. Thế là mạng sống chúng tôi kể như đã kết liễu từ đây. Lái gà tung lưới bắt, chúng tôi kinh hoàng chạy trốn, song chẳng thể

kịp nào do đó bị vướng lưới và bị lái gà bắt bỏ vô lồng.

Chủ nhân nhận tiền trong lòng vui sướng, không hề nghĩ

tới sự sống chết của chúng tôi. Chúng tôi bị đem ra chợ và lái gà rao với người bán rau là: “Gà nuôi theo tự nhiên một trăm phần trăm, thịt ngon lắm không đúng như vậy trả lại tiền”. Cứ như vậy từng con một phân tán tới mỗi nhà.

Riêng tôi bị một bà mua về, bà ta rất lấy làm sung sướng mua được gà nuôi theo cách tự nhiên. Sau khi đem tôi về

nhà liền đun nước sôi, dùng dao sắc cắt cổ tôi, tôi kêu thét thanh cùng giẫy giụa, máu tươi chảy xối xả, lực kiệt dần, bị

thảy vào chậu nước sôi toàn thân nóng bỏng, hôn mê, hồn lìa khỏi xác. Khi được hướng dẫn tới âm phủ, vì nghiệp chướng còn phải trả nên tôi lại bị chuyển kiếp làm gà một lần nữa, kiếp này sau khi trả hết tội, sẽ được chuyển kiếp làm người.

80

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Nghe lời gà mái thuật lại thực quả là thương tâm, song không rõ những người thích làm thịt gà ăn họ sẽ

có cảm nghĩ thế nào?

Gà Mái: Loài người chỉ ăn được thịt tôi mà không ăn nổi hồn tôi. Kẻ giết tôi thì lúc bị giết vì kinh hoàng, linh hồn tôi bay loạn và nhào tới sau lưng họ. Nếu như sát sinh quá nhiều, các linh hồn chưa chuyển kiếp sẽ bu quanh kẻ sát sinh, thời gian sau, thân hình kẻ đó bị đồng hóa, nên vẻ

mặt và dáng dấp hao hao giống loài vật đã bị họ giết chết.

Dương Sinh: Xin lỗi tạm ngắt lời, những điều vừa trình bày có đúng như sự thật vừa xảy ra không?

Tế Phạt: Những điều gà mái trình bày đúng như sự thực, ví dụ như một kẻ cắp sách tới trường, thời gian sau sẽ có dáng dấp thư sinh, kẻ buôn bán có dáng dấp thương gia, kẻ

làm ruộng có dáng vẻ nông phu, kẻ làm việc chân tay có dáng vẻ công nhân, đồ tể thân xác mang mùi tanh tưởi.

Thân mẫu thầy Mạnh Tử phải dời nhà ba lần là muốn con mình được sống gần trường học, làm quen với tính hiếu học. Chơi với kẻ đánh bạc, sau sẽ trở thành người ham mê đỏ đen, giao du với người hiền sẽ trở thành lương thiện.

Đó là tác dụng của sự thói quen bị nhiễm, tâm tính và hình dáng dung hòa, thường thân cận Thánh Phật tâm sẽ thành tâm Thánh, mặt sẽ thành mặt Phật, muôn sự cùng một lẽ

cả.

81

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Câu nói: “Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng” quả là có ý nghĩa. Gà mái này, còn kẻ ăn thịt gà thì sao?

Gà Mái: Trình độ sinh hoạt của loài gà tuy có liên hệ với sự tiến bộ của văn minh loài người, song về vệ sinh, ăn uống, chốn ở đều trong phạm vi một cái chuồng, nên mắc bệnh cúm rất nhiều, vì vậy mà thân thể bị nhiễm đầy chất độc của bệnh cúm. Bởi hình thể khác biệt, đau ốm không nói được, không thể chạy chữa thuốc thang, nên đành mang bệnh trong mình, song người đời lại dùng thịt đó nấu thức ăn, tưởng là ngon không ngờ rằng ăn thứ đó là mang bệnh vào thân. Tôi không đủ năng lực kêu gọi loài người đừng ăn thịt loài gà, chỉ mong rằng khi ăn thịt, phải chú ý tới vấn đề vệ sinh, tục ngữ có nói: “Bệnh tòng khẩu nhập” bệnh vào từ miệng, nếu như thích ăn gà, nghe nói ăn gà bệnh mà không ghét chúng tôi thì là điều hay lắm.

Dương Sinh: Gà mái nói rất thành khẩn, trong kinh sách thường nói: “Ăn tám lượng, trả nửa cân”. Há chẳng đúng với những điều vừa trình bày ở trên sao?

Gà Mái: Thưa tôi không dám nghĩ như vậy, song ăn thịt nhiều thì có hại, đó là sự thực. Có khi không chỉ trả nửa cân, mà còn phải trả cả mạng sống, thì biết nói sao đây?

Nhiều người ăn đủ mọi thứ thịt, chất mỡ thừa nhiều, độc chất chứa lắm, máu bị nhiễm trược, cơ thể bị trúng phong, cao áp huyết, ung thư, cuối cùng các thứ thuốc không còn công hiệu, há chẳng phải là đèn mạng sao?

Thánh Hiền Đường

Tế Phậ: Đúng như vậy, người xưa ít có cơ hội ăn thịt, hiện tại đời sống vật chất cao, bữa ăn nào trong ngày cũng có thịt, vì ăn quá nhiều, dinh dưỡng quá tốt, do đó mà cái họa của bệnh giàu có của loài người càng ngày càng nhiều, các bác sĩ lắm khi đành chịu bó tay.

Dương Sinh: Xin ân sư điểm hóa cho con gà nhỏ này, giúp kí ức nó nhớ lại được, để con phỏng vấn.

Tế Phậ: Được, ta ban pháp Phậ... “Gà con, người mới lìa đời, hãy mau khai rõ tại sao kiếp trước không tu để tới nỗi bữa nay phải sống trong lòng này?”.

Gà Con: Kiếp trước tôi là đứa trẻ bất lương, hàng ngày không chịu làm ăn lương thiện, chỉ say mê hút sách, lập bè kết đảng, trộm cướp, sách nhiễu cùng đê đầu bóp cổ kẻ

hiền lương ở khắp nơi. Năm năm trước đây, vì đánh cướp tiền bạc ngay trên đường phố, bị cảnh sát bắt đưa ra tòa lãnh án tử hình. Sau khi chết linh hồn tôi bị quỷ hắc bạch vô thường áp giải xuống địa ngục, Diêm Vương xử hình phạt phải chuyển kiếp làm năm đời gà và vì mới đổi đời nên tất cả còn mơ mơ hồ hồ. Hiện tại phải sống trong trại gà này cũng là một hình phạt, thôi thì tới đâu hay tới đó, tôi chẳng còn biết nói gì hơn.

Tế Phậ: Làm người mà đê đầu, siết cổ kẻ khác thì sẽ bị

quả báo. Tuy nhiên Diêm Vương đã sớm cho người đầu thai, cũng được sống qua ngày trong lòng sắt này, vậy phải gắng tu đi.

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Đây là loại gà nuôi bằng thực phẩm chế tạo sẵn, mỗi ngày ba lần được chủ nhân đưa tới tận miệng cho mà ăn, thực là sung sướng, giống hết như được nhân loại cung phụng vậy. Loại gà này vì bị nghiệp quả ác báo nên mới tới đây, sau khi nuôi lớn chủ nhân sẽ bán cho các lò thịt, theo lí mà nói như thế là tự chuộc hình phạt quả báo, chứ chẳng riêng trách người đời ham sát sinh.

Tế Phậ: Hãy tạm đơn cử một trường hợp điển hình, thí dụ như có một kẻ thiếu nợ mình, mình không thể giết kẻ

đó để đòi nợ, mà phải nhờ luật pháp giải quyết, hoặc dùng phương pháp của pháp luật để đòi. Thánh Phậ là nền tảng của tình nghĩa, nhân đức, không nỡ nhìn cảnh sinh linh bị

hại, như đối với kẻ tàn ác vẫn đem lòng thương xót vậy. Vì đối với kẻ tu đạo, phải nuôi dưỡng lòng nhân từ, giữ

nguyên linh thanh tịnh, ăn thịt những loài gia súc mà nó mang tội, vô hình trung tính linh của mình bị tính linh của nó làm ô nhiễm, ảnh hưởng tới công trình tu đạo. Hơn nữa ăn chay có thể tiết dục, tĩnh tâm, giúp ích cho sự tu đạo rất nhiều. Cơ thể máu thịt của súc sinh ô trược, tính linh dơ

bẩn, ăn vào dục nhiều, thân tối. Cho nên từ cổ chí kim, phàm những kẻ tu đạo đều chủ trương ăn uống đạm bạc để

tiết dục, đó là tất cả nguyên do.

Dương Sinh: Thưa, thì ra là vậy.

Tế Phậ: Từ xưa tới nay, những kì tích hiển hóa của loài cầm thú có rất nhiều, thầy tạm kể chuyện “Cư sĩ họ Bàng đêm nghe lừa ngựa nói chuyện với nhau về nguyên nhân 84

Thánh Hiền Đường

tiền kiếp, sau này giác ngộ tu đạo”. Ấn chứng này nên viết vào sách Luân Hồi Du Kí.

Vào đời nhà Đường (618-907), tại phủ Tương Châu, huyện Hành Dương có một vị cư sĩ họ Bàng, tên Uẩn, tự

Huyền Chúng, gia đình giàu có, dòng dõi thư hương, từ bé đã lãnh hội diệu pháp, lập chí mong giác ngộ chân lí. Lúc đầu thọ pháp thiền sư Thạch Đầu, sau lại nhập cửa đạo thiền sư Mã Tổ. Từ đó tâm tính liễu ngộ, thông suốt lí chân không. Bàng Công ngày thường là người thương xót kẻ cô quả nghèo khó, chuyên thi ân bố đức, tận lực cứu cấp kẻ hoạn nạn cùng khốn. Vào thời đó có hai vị thương gia, tính chuyện kinh doanh mà không có vốn, bèn lại nhà Bàng Công hỏi mượn một ngàn lượng bạc. Bàng Công vui vẻ cho mượn, thương gia tính mang của đó đi để doanh thương, song quá nặng nề không thể mang đi nổi, Bàng Công liền cho thêm hai con lừa và ngựa giúp. Trên đường đi, lúc nghỉ chân dưới một gốc cây, hai thương gia đó bàn bạc với nhau rằng: “Bàng Công quả là người có từ tâm, lại còn không bắt mình làm giấy nợ, như vậy mình có thể

đoạt luôn, không trả lại”. Nói xong thì con lừa liền trả lời bằng tiếng người là: “Kiếp trước tôi có mượn của anh ba thùng lúa, rồi tôi quyết luôn không trả, kiếp này tôi bị làm thân lừa chở nặng đi ba chục dặm đường, để hoàn lại món nợ mà tôi đã thiếu anh. Nợ của anh tôi đã trả xong bây giờ xin kiếu anh tôi về”. Hai thương gia nghe lừa nói vậy hết sức kinh ngạc, liền vội vàng đem bạc trả lại, Bàng Công lấy

Luân Hồi Du Kí

làm lạ bèn hỏi: “Có sao trả lại bạc?”. Hai thương gia bèn thuật lại chuyện lừa nói tiếng người, cùng tả lại kinh nghiệm phải chuyển kiếp để trả nợ, và còn nói thêm với Bàng Công rằng: “Chúng tôi sợ rằng kiếp sau chính mình lại bị như vậy, do đó xin trả bạc lại ngài”. Sau đó hai thương gia cáo từ ra về.

Bàng Công tới tối xuống chuồng lừa và ngựa thăm qua

nhiên nghe tiếng lừa và ngựa thảo luận với nhau về việc kiếp này bị đầu thai làm thân súc sinh để trả nghiệp, bèn ngựa mặt lên trời than: “Ta vốn tưởng giúp người, không ngờ lại gây lụy cho người”. Quả là giác ngộ thâm sâu. Ít lâu sau lại đem hết tiền bạc của cải trong nhà lên một chiếc thuyền, chuẩn bị xong cho thuyền chạy ra khơi, khi thuyền rẽ vào một nhánh sông ở Hán Dương, đột nhiên có năm trăm tên cướp biển ào tới muốn cướp đoạt hết số bạc của Bàng Công. Bàng Công liền thuật chuyện hai thương gia mượn bạc, và lừa trả nợ kiếp trước đã vay cho chúng biết. Bọn cướp biển nghe xong vô cùng kinh hãi, trong lòng hết sức hối hận, nói: “Chúng con nguyện xuất gia tu hành, thề theo ngài trì trai tu đạo”. Bàng Công bèn đem hết bạc tặng cho chùa, để mua đồ chay cho năm trăm người ăn mà tu hành. Về sau những người đó tu thành năm trăm vị la hán nổi danh.

Bàng Công bỏ giàu vui nghèo, con gái làm việc tay chân sống qua ngày, con trai cấy ruộng nuôi thân, vợ chồng Bàng Công cùng hai con đều phát tâm tu hành. Bàng Công 86

Thánh Hiền Đường

độ được năm trăm chúng sinh, lòng tràn đầy sung sướng, ngày đêm càng gắng tu luyện thêm, thọ bồ đề quả vị viên minh, được thăng cõi vô sinh vô diệt. Về sau, toàn gia quyến cũng đều tu thành chính quả, về cõi tây phương cực lạc. Người sau có thơ khen ngợi rằng: *Hảo tại hồi tâm hướng thiện tu. Tá tiền phụ bản tác lữ ngư. Tâm trung tàng độc nan đào khổ. Vô nghĩa tiền tài mạc đắc cầu*: Quý ở hồi tâm hướng thiện tu. Mượn tiền phụ gốc kiếp trâu bò. Dạ còn chứa độc đời đau khổ. Tiền của tham lam bỏ phứt đi.

Chúng sinh đã nghe những lời tự thuật về nhân quả kiếp trước của lũ gà, lừa, ngựa, chắc hẳn phải tin nơi thuyết nhân quả báo ứng là có thực. Do đó phải giác ngộ quay về

chính đạo, thành thực tu hành mới tránh khỏi đi vào đường bất chính, đọa lạc trầm luân ác đạo. Bữa nay tạm ngưng cuộc phỏng

vấn ở đây, chúng ta chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh...

Tế Phật: Đã tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

87

Luân Hồi Du Kí

HỒI Năm

**THAM DÂM HIẾU SẮC CHUYÊN KIẾP LÀM HỮU NÚI CỎ BIẾC
RỪNG SÂU THANH TỊNH CHUỘC LỖI XƯA** Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 7 tháng 3 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Thâm sơn hoạt hữu thiên niên thụ

Thế thượng nan phùng bách tuế nhân

Tử trúc vô trần quan tự tại

Bồ đề biến bố tính thiên chân.

Dã lộc phi bồn lục thảo nguyên

Thanh sơn vi bạn tác gia viên

Tiên hung đại bổ hòa đơn dược

Tự oán phong lưu dục đoạ hồn.

Dịch

Núi sâu cây thọ hàng ngàn tuổi

Kẻ tục trăm năm khó sống còn

Trúc tía sạch trong nhìn thực tại

Bồ đề giữ vẹn tính trời ban.

88

Thánh Hiền Đường

Hươu rừng đùa giỡn cỏ xanh rờn

Bầu bạn cửa nhà ấy núi non

Thuốc bổ sừng nai bồi dưỡng thận

Phong lưu chán ghét táng linh hồn.

Tế Phậ: Khoa học tiến bộ, ngành y dược phát triển, rất nhiều chuyên gia ngày đêm gia sức nghiên cứu, làm cách nào để có thể giúp nhân loại cải lão hoàn đồng, sống lâu trăm tuổi. Kỹ thuật chỉnh hình càng ngày càng tinh vi, nào như lột da mặt, cấy da non, nhờ vậy mà con người có thể

giữ gìn được cơ thể trẻ đẹp lâu. Song dầu sao thì cũng chỉ

duy trì được làn da phẳng phiu, còn tuổi thọ trăm năm cũng rất hiếm. Trong chốn rừng sâu, cây cao dựng mây trời, không cần người chăm bón, coi sóc mà vẫn chống chọi nổi gió mưa, giông bão không hề ngã nghiêng xiêu đổ, tồn tại cả mấy ngàn năm. Đó chính là nhờ gốc rễ vững chắc, kiên trì đứng ngay ngắn, tơ tóc chẳng rời một bước, sinh ở đâu chết ở đó, tuân theo sự vận hành của tạo hóa và trời đất, nghiêm nhiên sống thọ nuôi dưỡng được cá tính tự lập kiên

cường; không có cảnh chiến tranh chém giết cùng tính dục tự hủy hoại mình như loài người, nên mới có thể thọ bao ngàn năm và được gọi là cây thần. Người đời nghiên cứu đồ ăn kĩ càng, y phục tìm tòi mới mẻ, da dẻ

mặt mày giữ gìn cẩn thận, thuốc thang bổ béo mỗi ngày dùng một loại song vẫn chẳng thể sống tới hai trăm tuổi là 89

Luân Hồi Du Kí

tại sao? Theo ta thấy thì người đời quá cực nhọc, nên chẳng thể giữ vững được số phận. Bữa nay ta hướng dẫn Dương Sinh tìm câu trả lời này.

Dương Sinh: Thừa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành...

Tế Phật: Đây là vùng núi A Lí thâm sâu. Bữa nay mình tới phỏng vấn hươu rừng.

Dương Sinh: Bốn bề núi sâu không thấy khói bếp nhà người, chỉ thấy phía trước có bốn con hươu núi đang nằm nghỉ ngơi. Thừa ân sư, làm cách nào để phỏng vấn đám hươu kia?

Tế Phật: Để thầy ban chút pháp giúp bản tính chúng thức tỉnh: “Hươu núi ơi, đừng ngủ nữa hãy dậy đi, thợ săn tới kìa, chạy mau đi... ha ha”. (*Con thấy hươu núi nghe lời thầy như chợt tỉnh choàng giấc mộng, đứng phắt lên định bỏ chạy.*

Song trời tối đen như mực, chạy đi hướng nào? Thầy phóng hào quang Phật, hươu thấy ánh sáng, chắc chắn tiến lại phía ta).

Dương Sinh: Hươu núi nghe lời ân sư nói, quả nhiên thấu hiểu.

Tế Phật: Pháp Phật vô biên, lời nói của ta, đối với người tuy không khác, song lời Phật, lời pháp mỗi tiếng rung chuyển con tim mãnh liệt, hươu nghe tự nhiên lãnh hội được. Lời nói của Tiên Phật là lời

nói thực, nói đúng, Tiên Phật dùng loại ngôn ngữ tâm linh thuyết pháp với mọi loài chúng sinh, nên khi nghe tất cả đều hiểu rõ.

90

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Quả thực là linh diệu quá mức. Chúng sinh hình thể khác nhau, song tính Phật ngang nhau, có một số

động vật còn có thể biết tính người, nghe lời chỉ dạy của người, ngược lại đời có lắm kẻ chẳng chịu nghe lời khuyên bảo tốt lành của Tiên Phật, cứ hành động ngang ngược tối tăm. Bởi vậy mới rõ thế giới tâm linh có ngôn ngữ cùng tính Phật bình đẳng chung.

Tế Phật: Dương Sinh nhận xét rất đúng. Con có thể phỏng vấn hươu núi được rồi.

Dương Sinh: Xin ân sư điểm hóa giúp hươu ghi nhận để tiện phỏng vấn.

Tế Phật: Vừa rồi thầy đã ban chút Phật pháp, giờ điểm hóa thêm để nâng cao nguyên linh giác ngộ của hươu.

“Hươu núi nhìn rõ tay ta, tay Phật điểm tâm Phật, tay Phật mở cửa Phật, tay Phật độ chúng sinh, tay Phật diệt ma chướng, tay Phật nắm tay Phật, người và ta cùng thành Phật. Hươu vốn là của báu chốn núi sâu, tính thuần dương, sống ở núi xanh trời đất là nhà, tu thân tự yêu, thân gồm kim đan, chạy nhảy như bay, pháp phối muốn thành tiên, loài thú tiên, thú tiên, sớm hiểu nguồn cội...”.

Dương Sinh: Ân sư dùng quạt bồ quạt trên đầu mỗi con hươu, đột nhiên thấy trên đầu hươu núi có một luồng ánh sáng xanh, không rõ nguyên nhân tại sao?

Tế Phậ: Hươu núi từ khi sinh ra tới nay, chuyên sống giữa cảnh núi xanh nước biếc. Cỏ là tinh hoa của đất, nước là suối của trời. Tới lui qua lại trên đất rộng, hưởng thụ

91

Luân Hồi Du Kí

tinh anh của mặt trời mặt trăng tỏa chiếu, hàm dưỡng thân thể thuần dương, bây giờ thầy ban pháp giúp linh khiêu của hươu khai mở cho nên mới thấy luồng khí tía bay lên.

Dương Sinh: Quả là thần diệu, đạo hạnh của hươu núi thực là thâm hậu.

Tế Phậ: Dương Sinh có thể bắt đầu cuộc phỏng vấn hươu núi.

Dương Sinh: Thưa vâng. Xin hỏi đời sống của hươu ở trong núi sâu như thế nào?

Hươu Núi: Thưa vị là ai? Tại sao lại đập đầu tôi? Hiện thời chân tôi đứng không vững, có cảm giác muốn bay bổng lên không.

Dương Sinh: Tôi là thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, còn đây là sư phụ Tế Phậ, ngài phụng chỉ hướng dẫn tôi soạn sách Luân Hồi Du Kí, bữa nay trước tiên đến đây phỏng vấn, xin chớ ngạc nhiên kinh dị.

Hươu Núi: Thưa, à thì ra nguyên nhân là như vậy, đức Phậ Sống Tế Công đã ban pháp khai mở linh khiêu cho, thực là ân đức vô lượng, chúng con xin cúi đầu tạ...

Tế Phậ: Miễn lễ, hãy mau mau trả lời những câu hỏi của Dương Sinh.

Hươu Núi: Xin tuân lệnh, Dương thiện sĩ hỏi nãy có hỏi về cuộc sống ở đây như thế nào? Giờ đây xin thưa rằng:

“Từ khi lọt lòng mẹ tới nay, ngày đêm làm bạn cùng núi xanh, ăn cỏ non, uống nước suối, tắm gió mát, có nhà ở

92

Thánh Hiền Đường

nơi khu rừng đầu núi, hoàn toàn sống theo tự nhiên. Vì thợ

săn đào hầm giăng bẫy nên thường bị hại, phải dờn vào ở

chốn núi sâu, song vẫn không được yên tâm, thường xuyên sợ hãi, rất muốn tự do, sống cuộc đời an cư lạc nghiệp, hết còn bị loài người khinh rẻ là giống thú nhỏ bé cùng yếu đuối. Dương thiện sĩ có thể xin với thợ săn để chúng tôi được sống yên ổn không? Thợ săn luôn luôn ham thích đuổi bắt chúng tôi, bởi vậy chúng tôi thường bị sát hại một cách tàn nhẫn!”

Dương Sinh: Tôi rất cảm thông với hoàn cảnh đáng thương này, sẽ cố gắng hết sức mình, song tôi cũng khuyên một điều là phải ráng giữ mình. Ngoài những điều vừa kể trên, đời sống của hươu núi còn có những khó khăn nào khác?

Hươu Núi: Chúng tôi không có đôi tay, chỉ biết dùng cặp sừng để tự bảo vệ, do đó vô cùng bất tiện, chỉ vì kiếp trước thất đức, tham dâm, cướp đoạt tiền tài, hút máu kẻ khác, bởi vậy sau khi thác bị chuyển kiếp đầu thai làm loài hươu núi.

Dương Sinh: Có thể kể lại những việc làm quá khứ một cách xác thực, hầu tạo một tấm gương giúp người đời soi tỏ sợ hãi không dám phạm vào những điều lỗi lầm chẳng?

Hươu Núi: Thực quả tôi không còn mặt mũi cùng can đảm thuật lại những lỗi lầm kiếp trước.

Tế Phậ: Chớ có chối từ, hiện tại mặt người mọc đầy lông, tối tăm vô kể, nếu can đảm thuật lại những hành 93

Luân Hồi Du Kí

động trước kia tức là tạo công chuộc tội thì có thể khôi phục lại bộ mặt vốn có sẵn khi xưa.

Hương Núi: Thưa, con xin tuân lệnh. Kiếp trước tôi là một người đàn ông, tính ham nữ sắc, hại biết bao đời con gái, đại khái đã từng gian dâm với ba cô gái còn trinh, hai bà quả phụ, cùng ba cô gái nhà lành, còn gái giang hồ thì đếm không hết. Đã ham sắc lại còn lừa đảo tiền tài, suốt ngày suốt đêm vui thân nơi chốn nhà hàng tửu điểm, tiêu phí biết bao tiền bạc của phụ nữ, sống hoang đàng suốt đời như vậy, tới lúc tuổi già sức cùng lực kiệt, bệnh phong tình hoành hành dữ dội nên hồn phải lìa xác. Sau khi chết bị

Minh Vương xử phạt, lãnh hai mươi năm khổ nhục hình, sau đó mới được chuyển kiếp đầu thai làm loài hương núi để

giải trừ nghiệp ác. Ước mong người đời chớ học đời tính hiếu sắc tham dâm, lừa đảo tiền tài thất đức, để ngày nay không được làm kiếp người ăn thực phẩm cao lương mỹ vị, mà phải ăn cỏ, ăn lá cây mặc dù còn ý niệm về nữ sắc, song sự giao hợp lại tùy thuộc vào tiết mùa, bởi vì tinh khí bị rút ngược lên đầu, biến thành chất vô lậu ngày đông cứng hóa thành cặp sừng, trở nên loài thú có lông có sừng, nội tâm đau khổ không lời nào tả hết.

Tế Phạt: Người kiếp trước tham dâm, hiếu sắc, kiếp này chịu khổ. Tinh khí thần của người phải dồn hết lên đầu nuôi dưỡng cặp sừng non, nên người đời mới ham cắt sừng đó để làm thuốc bổ, cắt bộ phận sinh dục để làm đồ ăn bổ

thận. Kiếp trước người quá ham sắc, cho nên kiếp này gốc 94

Thánh Hiền Đường

dâm đó bị cắt thiếu để đền tội. Cũng may nhờ ở nơi thâm sơn cùng cốc nên người chẳng thể trở lại chốn ăn chơi, sống đời đàng điểm.

Hiện giờ chỉ còn được ăn cỏ núi, uống nước suối, thưởng thức hương thơm các loại kì hoa dị

thảo. Hãy chăm lo tu tâm dưỡng tính tránh đi lại vết bánh xe cũ.

Dương Sinh: Hươu núi nghiệp quá nặng mà kiếp này còn được đầu thai làm giống thú nơi chốn núi sâu tu đạo thì kể

như là hết sức may mắn. Hươu núi ơi! Chớ có trách trời oán người, chỉ nên tự ăn năn về sự làm lỗi của mình, người đã thành thực kể lại những việc làm đầy tội lỗi của kiếp trước để làm gương khuyên răn người đời, chắc chắn sau khi mãn kiếp sẽ được đầu thai trở lại làm người.

Hươu Núi: Xin cảm tạ Dương Thiện Sinh đã rĩ lòng thương mà chỉ bảo, nếu như kiếp tới được đầu thai làm kiếp người, tôi nhất định sẽ làm người lương thiện, tuyệt đối không dám tái phạm những lỗi làm kiếp trước.

Tế Phật: Đã biết hồi tâm chuyển ý, đợi tới phút được chuyển kiếp, ta sẽ tới cứu độ. Dương Sinh có thể phỏng vấn thêm hươu núi khác.

Dương Sinh: Thưa vâng, này hươu núi kia, vừa rồi hẳn đã nghe rõ cuộc đối thoại, vậy cảm tưởng của người thế nào?

Hươu Núi: Thưa trước hết xin cảm tạ đức Phật Sống Tế

Công đã điểm hóa cho chúng con. Vừa rồi được nghe cuộc đối thoại, tự cảm thấy hổ thẹn muôn phần.

95

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Người chớ sợ lỗi lầm, chỉ sợ chẳng dám nhận lỗi. Nếu như đã biết lỗi, thì người có thể thuật lại những hành động sai quấy của kiếp trước không?

Hương Núi: Thưa, tôi xin thuật lại những quãng đời đã phạm tội để khuyên mọi người tránh những lỗi lầm như

tôi, hầu đời sau khỏi bị đọa làm kiếp thú. Tôi sinh ra đời vốn là kẻ tài ba lãng mạn, nên khi thấy một phụ nữ ở cạnh nhà có chút nhan sắc liền khởi tà ý, trước kiếm cách làm quen, sau đi tới chuyện gian dâm. Củi khô lửa bốc, tình gian chấy mạnh, vì nghĩ bỏ chút cực nhọc rồi sẽ mãi mãi an nhàn, nên đã tìm đủ mọi cách để kiếm cho ra loại thuốc liệt dương lén cho chồng nàng uống phải, để nàng bỏ hẳn chồng mà lấy tôi, tâm tôi rất đổi vui mừng khi chiếm đoạt được nàng, kể từ đó sống gắn bó như keo sơn. Về sau chồng nàng biết rõ được sự tình vô cùng oán hận, song cũng chẳng thể làm gì được tôi, cuối cùng chỉ biết uống rượu say mềm trở thành điên điên khùng khùng. Một bữa vì quá say đi đường bị xe đụng chết, khi xuống tới địa ngục, oan hồn tố cáo tôi về tội đánh thuốc liệt dương cùng cướp vợ y, xin được báo thù, và Minh Vương đã cho phép.

Vì vậy có một bữa tôi lái xe cho vợ tôi đi qua khúc đường mà ngày trước y gặp tai nạn, tự nhiên tinh thần tôi hoảng hốt, xe lạng qua lạng lại, bị hai xe phía sau phóng quá nhanh tránh không kịp đâm vào xe tôi, khiến cả hai vợ

chồng tôi đều thác. Sau khi chết quỷ hắc bạch vô thường áp giải vong hồn tôi xuống địa ngục, Minh Vương vô cùng 96

Thánh Hiền Đường

tức giận, kết án tôi nặng nề, sau khi thi hành hình phạt xong, bị đầu thai làm kiếp hương núi, còn vợ tôi phải đầu thai làm gà mái, mỗi kẻ một ngả. Nay nhờ đức Phật Sống Tế Công điểm hóa, hi vọng tôi có thể siêu thăng. Câu chuyện tôi vừa thuật trên đây mong người đời chớ có coi thường, phải lấy đó làm gương mà tránh, để ngày sau khỏi dẫm lên vết chân cũ của tôi.

Dương Sinh: Nhân quả báo ứng quả là đáng sợ. Thưa ân sư tại sao trên đầu hương núi lại có ánh sáng tỏa ra?

Tế Phật: Con hỏi hươu núi sẽ rõ.

Dương Sinh: Này anh hươu núi ơi, tại sao trên đầu anh lại có ánh sáng tỏa chiếu?

Hươu Núi: Thưa, tôi là hươu mẹ, không phải hươu cha, kêu như vậy khiến tôi mắc cỡ vô cùng.

Dương Sinh: Chị hươu núi này, tôi thấy chị thành thực lắm đấy, quả là có công tu dưỡng khác hẳn với các bạn cùng loài, xin cho tôi được rõ nguyên nhân tại sao trên đầu chị lại tỏa ánh sáng như thế kia?

Hươu Núi: Thưa, kiếp trước tôi xuất gia làm đệ tử chốn cửa thiền, nhưng vì động phàm tâm không giữ nổi giới đã phạm tội dâm, sau khi chết bị đầu thai làm hươu núi, song vẫn cố gắng tu để giải nghiệp. Kiếp trước tôi trót lỡ làm phá giới, song tính Phật vẫn còn, nên đã sám hối tu đạo sửa lỗi lầm, để thành chánh quả. Tuy phải đầu thai làm kiếp hươu núi tôi vẫn trước sau một lòng giữ mình tinh khiết. Mỗi buổi sáng sớm đều leo lên sườn núi cao, nhìn

Luân Hồi Du Kí

mặt trời mọc để hưởng ánh bình minh. Ban đêm cũng làm như vậy để hưởng ánh trăng, hi vọng hấp thụ được nguồn ánh sáng của hai vàng nhật nguyệt, để bổ túc cho nghiệp chướng thân thể tật nguyên. Ăn cỏ non, uống nước suối chay tịnh để tu đạo, tự rèn luyện để hóa giải nghiệp chướng. Vì tích tụ được năng lượng của mặt trời, mặt trăng nên thân hình đầy ắp linh khí, nhờ vậy đức Phật Sống Tế

Công mới vừa điểm hóa, khai mở bộ đầu nên ánh sáng nhật nguyệt ẩn tàng đã lâu, đột nhiên phóng ra. Mong người đời hấp thụ thật nhiều ánh sáng mặt trời, mặt trăng, dưỡng khí trung chính trong bản thể, hấp thụ khí thiêng trời đất, chịu hành xác công phu tu đạo, đều được giúp đỡ

lớn lao.

Dương Sinh: Hươu núi cũng biết tu đạo, thực quả không thể nào tưởng tượng nổi.

Tế Phạt:

Dã lộ sơn trung luyện diệu công

Hoàn tinh bổ khí hữu thần phong

Điều âm tá nhật siêu công quả

Mẫu tính thân khu chuyển tác công.

Rừng sâu hươu núi luyện công phu

Bổ khí dưỡng tinh sức lớn to

Nghiệp chướng nhờ trời trừ sạch hết

Tánh cô thành cậu hết âu lo.

98

Thánh Hiền Đường

Cầm thú còn biết tu đạo, còn có thể thoát thai hoá cốt để

thành chánh quả. Nghe hươu núi tự thuật xong, mới thấy là được làm kiếp người tu đạo rất dễ, chúng sinh mau mau quay đầu vào bờ, chớ có đắm chìm trong biển ái dục. Vì đường luân hồi dài vô tận, kiếp nào mới có thể gặp được chánh pháp để mà tu đạo lớn? Bữa nay tạm ngưng cuộc phỏng vấn ở đây. Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Thừa vâng lệnh.

Tế Phạt: Đã tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

99

Luân Hồi Du Kí

HỒI SÁU

KHỈ NÚI NHẢY NHÓT LẠNH LỆ NHƯ KẼ TRỘM

CÂY TO GIÓ THỜI LẠNH LỄO THAN VÔ TÀI

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 27 tháng 4 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Tuế nguyệt vô tình ứng tảo tu

Huyền quan thả hướng tĩnh trung cầu

Thiên khai phổ độ cầu chân đạo

Ngoạn thạch hoài ân diệc điểm đầu.

Vi bối luân thường tức tội nhân

Phật tiền sám hối hảo tu chân

Vô minh già trú quang minh lộ

Tĩnh thủy liễu chi tẩy tục trần.

Dịch

Năm tháng vô tình phải sớm tu

Cửa thiền thanh tĩnh hướng tâm cầu

Trời cao cứu độ ban chân đạo

Đá dốt mang ơn cũng cúi đầu.

100

Thánh Hiền Đường

Phản bội luân thường tức tội nhân

Ăn năn cùng Phật gắng tu chân

Tối tăm che phủ đường quang sáng

Giọt nước cành dương rửa bụi trần.

Té Phật: Có câu “Người thời nay không trung hậu bằng người thời cổ”, song chữ “cổ” hay ở điểm nào? Phải chăng vì chữ cổ (古) ghép bởi chữ thập (十) cùng chữ khẩu (口) nên ta phải hiểu chữ thập (十) là cây thập tự giá, tượng trưng cho đức hi sinh cao cả, cho đạo quân tử trung trinh.

Người đời nay không trung hậu bằng người đời xưa, có nghĩa là người đời nay không mang thập tự giá, do đó chẳng ngại muôn ngàn con mắt ngó nên hiện tại rất ít người giảng nhân nghĩa, thuyết đạo đức. Trào lưu mới tuy rất tốt, song nếu người đời bỏ hết cũ hoàn toàn theo mới thì chẳng thể được nào. Việc ăn mặc, trú ngụ, đi lại có thể

theo mới, còn nếu như tuổi trẻ mà nếp sống tình cảm lại theo thói lập dị, nói năng lối bịch tới khi thái hóa sẽ không còn hòa ứng nổi với

đời và sẽ trở thành kẻ táng tận lương tâm. Muốn chữa trị căn bệnh băng hoại tâm hồn này chỉ

còn cách đem xử tử họ mà thôi, còn không cũng chẳng còn hi vọng hồi sinh nổi. Khoa học kĩ thuật phát triển, có thể giúp đời sống vật chất của nhân loại cao hơn, sự kiện này rất đáng mừng, song đời sống vật chất càng tiến bộ thì đời sống tinh thần càng thoái lui. Các nhà khoa học vất 101

Luân Hồi Du Kí

tim nặn óc, khám phá mọi bí mật của vũ trụ để mong cải thiện đời sống của con người, đời sống đạo đức của con người bị chìm đắm, thì lại bó tay. Sở dĩ bệnh ham muốn vật chất hoành hành là do ảnh hưởng của văn minh khoa học kĩ thuật gây nên, muốn chữa trị căn bệnh này thì cần phải có tôn giáo, bởi vậy mà tôn giáo và văn minh vật chất mới trở thành hai đối cực cùng tồn tại trong vũ trụ, cùng đi chung mà không phản bội nhau cả hai cùng có một mục đích là đưa nhân loại tiến hóa cao đẹp hạnh phúc hơn.

Song vì nhân tính đã bị nhiễm dầu nhờn của máy móc, mà rửa bằng nước thì chẳng thể nào sạch nổi. Bao cảnh thiên nhiên bị ô nhiễm hủy diệt, chỉ còn trông chờ ở tôn giáo tiến hành công tác cứu chữa. Thế mới biết cả khoa học lẫn tôn giáo đều cần cho nhân loại, để tu bổ sửa chữa những sai lầm.

Dương Sinh: Thừa ân sư dạy rất đúng. Muốn chữa trị

bệnh “Người đời nay không trung hậu bằng đời trước” chỉ

còn cách duy nhất là tìm về với Phật Thánh Tiên xưa.

Tế Phật: Ha ha! Ta là kẻ đại cổ lỗ há chẳng đúng sao!

Nghĩ cũng thật nực cười. Thôi thầy trò mình chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, thưa bữa nay ân sư hướng dẫn con dạo thăm chốn nào?

Tế Phậ: Lại lên núi mở cuộc săn tiếp.

102

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Ân sư khôi hài thực là khéo léo, ai đòi người xuất gia mà lại còn ham săn bắn, há chẳng mâu thuẫn lắm sao?

Tế Phậ: Hiện tại có nhiều kẻ không có tâm đạo, mượn cửa thánh mưu cầu lợi lộc riêng tư, nên bụng họ chứa cả bồ

dao găm, họ chẳng thể đem lòng từ bi cứu nhân độ thế, khắp nơi đã chứa đầy điều bất nghĩa, tạo nghiệp đa đoan, bọn người này là những kẻ xuất gia, lưng đeo cung tên ngòi tọng kinh trước bàn thờ Phật, thực đáng chê cười. Bữa nay ta lên núi để săn, nhưng việc săn của ta lại khác người đòi, vì ta săn là săn tánh dã thú cùng tâm khỉ ý vượn.

Dương Sinh: Lời dạy của ân sư ngẫm chứa rất nhiều cơ

duyên pháp định của đạo thiền.

Tế Phậ: Thôi chúng ta hãy mau lên đường... Đã tới nơi.

Dương Sinh: Quả nhiên trên cành cây phía trước có khoảng ba bốn chú khỉ đang nằm ngủ, nên không biết có người tới.

Tế Phậ: Để thầy đánh thức chúng dậy còn không chúng cứ miệt mài say đắm trong giấc mộng hoài. “Này lũ khỉ ơi!

Thợ săn tới bắt kìa, mau tìm nơi ẩn náu”.

Dương Sinh: Ân sư dùng quạt bồ gõ trên đầu chúng, chúng bừng mắt tỉnh, lòng kinh hãi, ngó trừng trừng.

Tế Phật: Thầy trò ta là khách không mời mà tới khiến các người kinh hãi. Nhờ ta điểm hóa nên nguyên linh kí ức của các người đã thức tỉnh rồi.

103

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Thưa ân sư con thấy lũ khỉ thật là khôn ngoan, chúng biết lột vỏ mía và lột vỏ trái cây trước khi ăn.

Như vậy là nhờ lí do nào?

Tế Phật: Tâm người gọi là tâm khỉ và chính tâm khỉ nữa, cả hai đều giống nhau ở điểm đảo điên. Hình dáng khỉ

cũng như khỉ điên đã đạt trình độ giống người, nên được coi là loài vật tinh anh. Chân tay chúng rất linh hoạt, có căn bản về việc ăn uống.

Dương Sinh: Thưa ân sư, con có thể phỏng vấn ngay bây giờ không?

Tế Phật: Chúng đã hoàn toàn tỉnh táo, con có thể phỏng vấn được rồi.

Dương Sinh: Này khỉ ơi! Cảm nghĩ của các người thế nào?

Khỉ: Thưa, trong giấc mộng nghe thấy tiếng người rồi bị

lay tỉnh nên bất chợt kinh hãi. Thoạt tiên thấy trong đầu rỗng rang sáng láng, rồi dần dần hồi tưởng lại quá khứ mới hiểu rằng đã được đức Phật Sống Tế Công lay tỉnh, còn riêng vị là ai thì chúng tôi chưa được rõ.

Dương Sinh: Tôi là thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, cùng ân sư Tế Phật phụng mệnh trước tác sách Luân Hồi Du Kí, bữa nay thật là có duyên mới được tới đây phỏng vấn, rất

mong biết rõ lí do tại sao người lại phải đầu thai làm kiếp khỉ, để khuyên răn người đời.

Khỉ: Thực là quá thất lễ, kính mong Dương Thiện Sĩ thứ

lỗi cho. Chúng tôi sinh sống trong chốn núi sâu, cảm thấy 104

Thánh Hiền Đường

vô cùng nhàn tản thoải mái, hàng ngày cùng bạn bè leo trèo nhảy nhót, hái trái cây ăn rất là sung sướng, tuy nhiên cũng rất sợ loài rắn cùng thợ săn. Rất nhiều bạn bè của tôi đã từng bị rắn cắn chết, cùng thợ săn vây bắt khiến thân nhân bằng hữu li tán, vì vậy chúng tôi càng ngày càng phải di chuyển vào chốn núi sâu, chẳng dám sống gần người đời.

Tê Phạt: Người đời thường khinh những loài yếu đuối, mỗi khi gặp giống khỉ bé nhỏ đều nghĩ tới chuyện bắt bớ.

Còn khi gặp mãnh hổ, ác báo các người trốn chạy đường nào? Người đời nếu như giàu lòng từ bi bác ái hẳn là khi thấy những loài vật nhỏ nhoi yếu đuối, không biết làm hại người thì phải yêu mến bao bọc chúng, để chúng được tự

do sinh sống, hẳn đó cũng là một hành vi bác ái từ bi.

Khỉ: Bây giờ phải kể lại chuyện kiếp trước của mình, thực quả tôi cảm thấy vô cùng mắc cỡ. Song vì mục đích khuyên răn người đời chớ học tánh ác như tôi, thì tôi cũng xin cố gắng thuật lại đầu đôi câu chuyện. Kiếp trước tôi là một tên đạo tặc, chuyên nghề cướp trộm để mưu sinh, hằng đêm thường đào tường, khoét ngạch vô nhà; leo cột đèn, chèo cành cây bước qua lầu để trộm đồ, bán lấy tiền tiêu xài hoang phí nơi các cao lầu tửu điểm, suốt một đời ngày nào cũng nhậu nhẹt rượu thịt say sưa. Có lần đi đánh cướp bị sa cơ, cảnh sát bắt giải tòa, lãnh án đi tù; vì kiếp trước nhót ngục nên kiếp này tiếp tục bị giam trong lồng sắt để làm trò giải trí cho người đời. Những vật cướp 105

Luân Hồi Du Kí

trộm trước kia như vàng bạc, máy truyền hình, máy thu băng, xe đạp, xe gắn máy, v.v... khi đứng trước đài gương soi ác nghiệp những thứ đó hiện rõ hết ra, nên tôi đành phải nhận tội, Minh Vương vô cùng tức giận, đã phạt tôi năm năm tù khổ sai lại còn phán dạy thêm: “Người thích trèo cây, leo tường, sau khi mãn án phải chuyển kiếp đầu thai làm loài khỉ, hàng ngày leo cây vịn cành. Kiếp trước nhậu nhẹt rượu thịt nên kiếp này chỉ được ăn trái cây, lá cây, uống nước lã ở nơi núi rừng”. Có rất nhiều thương gia buôn gian bán lận thất đức cũng bị đầu thai làm bạn với chúng tôi.

Tế Phạt: Kiếp trước người luyện tập chân tay mềm dẻo linh hoạt, kiếp này đầu thai làm loài khỉ kể như rất thích hợp. Còn các gian thương làm giàu một cách phi nhân bất nghĩa phải đày đọa như vậy chẳng oan. Kiếp trước sống sung sướng bằng đồng tiền lờng gạt, cướp đoạt bất lương, kiếp này bị phạt ăn cỏ núi, lá cây để chuộc tội kể cũng công bình.

Dương Sinh: Thừa ân sư, những tội hồn sau một thời gian bị hình phạt để đền tội xong, lập tức được đầu thai chuyển kiếp, thì hình như sự kiện này khi dạo thăm địa ngục con chưa từng nghe Minh Vương phán dạy như vậy.

Tế Phạt: Vì sách Địa Ngục Du Kí chỉ chú trọng thuật lại những hình phạt ở dưới địa ngục, cho nên Minh Vương chưa cho con biết tỏ tường. Kì thực những tội hồn bất lương tại thế, sau khi bị kết án ở địa ngục, có kẻ ở lại chịu 106

Thánh Hiền Đường

hình; có kẻ lập tức bị chuyển kiếp đầu thai làm loài cầm thú. Vì thiên cơ vô lượng, nếu mỗi mỗi thuật hết, hẳn là có lấy trúc thơm làm bút cũng không ghi hết, chỉ tùy duyên mới nói để khuyên đời một chút thôi.

Dương Sinh: Thừa ân sư, thì ra nguyên nhân là như vậy.

Vừa rồi khi nói kiếp trước bị tù tội, do đó kiếp này ắt hẳn tránh được lao lung, nên bất cứ con khỉ nào được người đời nuôi trong vườn nhà, hoặc vườn bách thú hẳn đều là những bậc quân tử rường cột chuyển kiếp đầu thai sao?

Tế Phạt: Không hẳn là như vậy, bởi lẽ khi nuôi khỉ người ta thường lấy xích sắt xích cổ khỉ vào cành cây, đối xử

chẳng khác nào với phạm nhân, còn khỉ nuôi ở sở thú, cũng bị nhốt trong song sắt, người đời há lại mong muốn được sống như vậy sao? Loài khỉ cũng bị chi phối bởi luật nhân quả, tin rằng khi được thả tự do, hẳn là lại leo trèo khắp chốn, cho nên được làm kiếp người thực là quý báu.

Đời nay cứ ra khỏi cửa là có sẵn phương tiện di chuyển bằng xe cộ, ăn có sơn hào hải vị, mặc có lụa là gấm vóc, nếu như không làm lành, tu đạo đức, tránh điều ác, một sớm đánh mất nhân cách, chôn vùi nhân thân kiếp sau hẳn là phải đầu thai làm loài thú, thì há chẳng thể thảm đáng thương sao? Nhìn đời sống của loài vật khốn khổ hơn đời sống của loài người gấp vạn lần, chúng hoàn toàn phó thác đời mình cho con người sai khiến sử dụng. Con người vốn được coi là chúa tể muôn loài vạn vật quả là xác thực. Phật nói: “Trung thổ nan sinh, nhân thân nan đắc, đại đạo nan 107

Luân Hồi Du Kí

phùng, phổ độ nan ngộ” (*Cõi đất khó sinh, thân người khó được, đạo lớn khó tìm, cứu độ khó gặp*). Con người giờ đây đạt được thì kể như ba kiếp mới được một lần may mắn. Sinh vào thời đại văn minh, phải cố gắng tu tâm học đạo, tự độ

mình rồi độ người, có như vậy mới không hổ thẹn là đã lãng phí thời gian cùng kiếp sống. Xin ca một bài để chúng sinh tỉnh ngộ:

(I)

Thế nhân đô hiểu thần tiên hảo

*Duy hữu công danh vong bất liễu
Cổ kim tương tượng tại hà phương
Hoang trủng nhất đôi thảo một liễu.*

(II) Thế nhân đô hiểu thân tiên hảo

Duy hữu kim ngân vong bất liễu

Chung thân chỉ hận tu bất đa

Trực đáo đa thời nhẫn bé liễu.

(III) Thế nhân đô hiểu thân tiên hảo

Duy hữu kiều thê vong bất liễu

Quân sinh nhật nhật thuyết đa tình

Quân tử khước tùy nhân khứ liễu.

(IV) Thế nhân đô hiểu thân tiên hảo

Duy hữu nhi tôn vong bất liễu

Si tâm phụ mẫu cổ lai hữu

108

Thánh Hiền Đường

Hiếu thuận nhi tôn thù kiến liễu.

Dịch

(I) Người đời đều biết thần tiên tốt
Chỉ tiếc công danh không bỏ phút
Xưa nay trông ngóng mãi phương nào
Phản mộ cỏ hoang cao chát ngát.

(II) Người đời đều biết thần tiên tốt
Chỉ tiếc bạc vàng không bỏ phút
Suốt đời hận góp chẳng bao nhiêu
Tới lúc già nua mắt khép chặt.

(III) Người đời đều biết thần tiên tốt
Chỉ tiếc vợ đẹp không bỏ phút
Khi còn buổi buổi nợ tình đeo
Lúc chết mới đành buông bỏ hết.

(IV) Người đời đều biết thần tiên tốt
Chỉ tiếc cháu con không bỏ phút
Mẹ cha thương xót biết là bao
Hiếu thảo cháu con thời chẳng biết.

Dương Sinh: Thừa nghe xong bài hát ca ngợi đạo đức của ân sư, lòng con cảm xúc vô cùng.

Luân Hồi Du Kí

Tế Phật: Con có thể phỏng vấn thêm con khỉ kia.

Dương Sinh: Thưa vâng. Này chú khỉ kia ơi, chú có thể

kể lại cuộc đời kiếp trước chú đã trải qua như thế nào không?

Khỉ: Đức Tế Phật cùng Dương Thiện Sĩ vì sứ mệnh khuyên đời nên mới tới chốn này, tôi lại dám quản công từ

chối được sao. Kiếp trước tôi sống ở Vân Lâm, làm nghề

cày ruộng, có bốn anh em, tôi là anh cả, đã học hết bậc trung học, kể cũng là có hiểu biết nên khi lâm trọng bệnh cha tôi mới dặn dò tôi là sau khi cha tôi thác, tôi phải đem ruộng nương của cải chia đều cho các em tôi, song vì nghe lời vợ tôi xúi giục, lại thêm nổi máu tham lam trong mình, liền đem văn tự ruộng đất của cha để lại sang hết tên tôi.

Đợi sau khi cha chết, các thủ tục đã lo liệu xong xuôi, các em mới biết chúng bèn than trách kêu ca, tôi liền nổi nóng đánh đập chúng tàn nhẫn. Các em tôi vì lòng hiếu đễ, không nỡ đem chuyện xấu trong gia đình tiết lộ ra ngoài, chỉ nhẫn nhịn chịu đựng. Kể từ đó anh em trong nhà xung khắc, đoạn tuyệt chẳng nhìn mặt nhau, mỗi kẻ một phương. Sau khi tôi chiếm đoạt trọn gia tài của cha để lại, mỗi ngày một giàu có thêm, bèn sinh tật đánh bài đánh bạc, càng lúc càng ham, vợ con khuyên cản cách nào cũng chẳng nghe, không những không bỏ được mà lại còn càng lúc càng mê đắm hơn. Vì quá ham mê cờ bạc, ruộng nương tài sản lần lần bán sạch, vợ con giận dữ bỏ đi, còn tôi để

kiếm ăn qua ngày phải tìm tới xưởng đúc thép tại Bắc Bộ

Thánh Hiền Đường

xin làm công nhân. Có một bữa trong lúc làm việc đã sơ ý bị bàn sắt nặng đè, mặc dù được chở tới bệnh viện cấp cứu, song vì vết thương ở đầu quá nặng, một kiếp thương ôi!

Sau khi thác, tội hồn tôi bị quỷ vô thường hắc bạch áp giải xuống âm phủ, Diêm Vương kết án ba tội:

1) **Tội bất hiếu:** Không tôn trọng di chúc của cha, cướp đoạt hết tài sản của anh em, khiến linh hồn cha ở dưới suối vàng không được yên ổn.

2) **Tội bất nghĩa:** Anh em đáng lí phải lấy nghĩa đối đãi với nhau, lại đi nghe lời vợ con xúi giục, lòng tham nổi dậy, khiến đã đoạn tuyệt tình thương cốt nhục, phản bội đạo nghĩa anh em.

3) **Tội cờ bạc:** Quá ham mê đồ đen, vợ khuyên can chẳng nghe, tới nổi tán gia bại sản, thân vong mệnh một, tội quá lớn lao. Do đó bị xử phạt hai mươi năm khổ sai, mãn án phải chuyển kiếp đầu thai làm loài khỉ, hiện tại không một vật sở hữu, chỉ còn biết ngắt cây cỏ mọc hoang làm thức ăn. Không có nhà cửa tài sản riêng tư, hai bàn tay trắng, sống rày đây mai đó, màn trời chiếu đất, càng nghĩ càng đau lòng tủi phận. Hối hận kiếp trước dã tâm quá lớn, chôn vùi nhân luân đạo đức, nên kiếp này mới bị đày ải khổ sở tới mức này...

Tế Phạt: Chớ có buồn đau khóc lóc, ta đã điểm hóa cho các người, gắng tôn trọng làm tròn bổn phận, kiếp sau được đầu thai lên làm người, nhớ đừng tái phạm những 111

Luân Hồi Du Kí

điều tội lỗi trước kia. Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh.

Tế Phật: Đã tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

112

Thánh Hiền Đường

HỒI BẢY

CƯỚP TIỀN GIỰT NỢ NHẤT THỜI DÙ CHẠY TRỐN

CHUYỂN KIẾP THÀNH TRÂU KHỔ NHỌC KHÓ CAO BAY

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 10 tháng 5 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Mãi mãi công bình bất khả khi

Kim tiền tuần chuyển án thời kì

Phân văn khuy khiếm oan tương báo

Nhất điểm vi tâm tội nghiệp tùy.

Nhân diện mặc tùy dã thú hành

Đài đầu tam xích hữu thần minh

Thanh thiên pháp báo nan đào tị

Thiện ác phân ban quỹ diệc kinh.

Dịch

Buôn bán luôn luôn phải thực thà
Bạc tiền sòng phẳng với người ta
Một xu thiếu chịu thân mang nghiệp
Phản bội lương tâm ác báo theo.

113

Luân Hồi Du Kí

Dạ thú lòng lang chẳng có mình
Nhìn cao ba thước thấy thần linh
Trời xanh mắt huệ khôn che giấu
Rõ ràng thiện ác quý còn kinh.

Té Phạt: Những kẻ buôn bán đều mong kiếm lời, song chớ quá tham lam lợi lộc mà thất đạo, không được phản bội lương tâm, chớ dùng thủ đoạn gian manh lường gạt cướp giật tiền bạc của người. Buôn bán để mong kiếm sống, nhưng chớ vì sự sống của mình mà tạo sự chết cho người. Thương mại phải ngay thật, một hào không tham lam, một xu chẳng gian lận, tiền trong túi phải hoàn toàn là tiền chẳng dơ bẩn. Người đời lấy tiền cho bạn bè và người thân mượn, rồi không trả hẳn là sẽ bị mắng chửi là kẻ bất lương. Nhưng người đời thường thường khi lừa đảo kẻ khác lại cho hành động là rất tự nhiên chẳng có gì là quan trọng cả. Một sự việc mà hai trạng thái tâm lí, tâm lí của người và tâm lí của vật. Kẻ sống phóng túng, phá hoại bản tính tốt của người để rồi sa đọa xuống hàng thú tính chuyên hại người. Thế nhân chớ trách người một cách khe khắt,

trách mình một cách rộng lượng để rồi tự chôn vùi mình. Sở dĩ ta kêu gọi bỏ tính thú, là hi vọng người đời cố

gắng bảo vệ điểm lương tâm tròn sáng vốn sẵn có của mình.

114

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Thừa ân sư dạy rất đúng, kẻ đánh mất lương tâm, chôn vùi lương tri, khó mà tìm lại được, như vậy là bởi tại sao?

Tế Phật: Những kẻ không có lương tâm, chẳng hiểu cuối cùng làm cách nào sống nổi? Ta xuống cõi phàm, đi bên cạnh người đời toàn thấy mùi tanh hôi nồng nặc xông vào mũi, định thần ngó kĩ thì thấy chẳng phải là mùi phân hay là nước tiểu mà là mùi lương tâm băng hoại trở thành thói tha khó ngữi, khiến ta lắc đầu than thở. Phân và nước tiểu tuy thói tha song còn có thể dùng để tưới rau tươi tốt. Còn lương tâm hôi thói thì nét xấu đó không ngớt hại người, hại mình. Bữa nay ta đặc biệt đem tới một bao đầy chữ

“chính” tượng trưng cho “lương tâm” đổi miễn phí cho chúng sinh mang, nếu như những ai có “ác tâm, hoại tâm, độc tâm, thương tâm, hận tâm, khổ tâm” xin đừng làm khách, hãy mau đem đổi lấy “hảo tâm” bảo đảm rất mau lành mạnh, tránh khỏi bị nhập vào cốt tủy trở thành căn bệnh nan y.

Dương Sinh: Thừa, ân sư nói là bữa nay mang tới một bao

“lương tâm” mà tại sao con không nhìn thấy?

Tế Phật: Từ ngàn xưa đã nói: “Chân kinh không ở trên giấy, chân tâm không ở trong thân thịt” (*Chân kinh bất tại chỉ thượng, chân tâm bất tại nhục thể*). Do đó người đời không thể nhìn thấy “lương tâm” của mình, cho nên mới làm điều ác. Con hãy nhìn chiếc quạt bồ là rõ tất cả.

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Thưa ân sư, con chỉ nhìn thấy cái quạt có vẽ

hình trái tim tròn tròn méo méo mà thôi còn ngoài ra không nhìn thấy một điểm khác lạ nào nữa hết.

Tế Phật: Con hãy định thần nhìn thật kĩ, thầy dùng tay chỉ hình trái tim xem con sẽ thấy biến hóa ra sao?

Dương Sinh: Thưa ân sư, con thấy hình trái tim nơi cây quạt dần dần tỏa chiếu sáng ngời, càng lúc càng mạnh, khiến mắt con như bị kim chích. Thưa, con thấy, con thấy, lời dạy của ân sư về lương tâm của con người quá đúng, nó vốn tròn trịa sáng sủa, song bị bụi trần che phủ nên bị

chôn vùi thành tối tăm, nay ân sư dùng tay điểm hóa, phủi sạch bụi trần, diệt hết dục niệm, lương tâm sáng láng mới có cơ hội xuất hiện. Còn nếu không lương tâm cứ bị dục niệm chiếm cứ hoài, như mây che mặt trăng, trời đất tạm tối tăm chứ không phải vốn tối tăm.

Tế Phật: Quả là siêu phàm, ta vẽ một vòng tròn để biểu thị lương tâm của con người, vốn ở nơi đất Phật vô cực, như viên ngọc quý tỏa chiếu sáng ngời, một sớm rớt xuống cõi hồng trần, bị nhiễm thất tình lục dục, sự sáng giảm dần, rơi xuống địa ngục tối tăm. Bữa nay ta ban Phật pháp, điểm hóa cùng phủi sạch bụi bậm phủ kín lương tâm vị chủ

nhân này, để cho nó sáng sủa trở lại như thuở ban đầu.

Dương Sinh: Quả thật là huyền diệu, lúc này cây quạt sáng chói như mặt trời lúc rạng đông, xua tan màn u tối.

Lương tâm xuất hiện là cảnh thiên đàng. Luồng hào quang trước mắt, nhìn rõ tất cả, từ nay chớ tái phạm làm lỗi u mê, 116

Thánh Hiền Đường

đường đạo sáng sủa rộng rãi thênh thang trước mắt. Tìm lại được lương tâm thất lạc, giống tựa cảnh giữa đêm tối được thấy ánh đèn. Thầy phe phẩy quạt bồ, gió nhè nhẹ

thổi qua lửa càng sáng ngời thêm. Dương Sinh, thôi thầy trò mình lên đường.

Dương Sinh: Thưa, con đã lên đài sen, kính mời ân sư

khởi hành.

Tế Phậ: Đã tới nơi.

Dương Sinh: Thưa, bữa nay ân sư hướng dẫn con tới thăm một nông gia ở mãi đâu?

Tế Phậ: Tới thăm nông gia họ Lâm ở làng Đài Đông, bữa nay mình phỏng vấn họ về việc nuôi bò.

Dương Sinh: Đi tới chuồng bò thấy phía trong có một con bò đang nằm nghỉ, nghe hơi thở có vẻ quá mệt nhọc, hình như là không biết có chúng tôi đứng bên cạnh.

Tế Phậ: Bò ban ngày làm việc rất cực, do đó ngủ rất say, nên không biết có thầy trò mình tới. Để thầy điểm hóa đánh thức bò dậy. “Bò ơi, bò ơi, mi kéo cày khổ cực, lại chẳng được hưởng lợi lộc gì, hẳn là kiếp trước có phạm phải tội thất đức chẳng, nên kiếp này phải bán mình trả

nợ, muốn khỏi làm thân bò, hãy mau tỉnh thức đi”.

Dương Sinh: Ân sư nói mấy câu pháp xong liền dùng quạt bồ, quạt trên đầu bò, bò đang mê ngủ liền tỉnh thức mở hai mắt, dòng lệ trào ra, ngẩn ngơ ngó chúng tôi.

Tế Phật: Bò ơi ta là Phật Sống Tế Công, phụng chỉ hướng dẫn thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường đạo 117

Luân Hồi Du Kí

thăm ba cõi, đã viết và xuất bản sách Địa Ngục Du Kí, Thiên Đàng Du Kí và Nhân Gian Du Kí, nên bữa nay tới đây đặc biệt phỏng vấn người, hi vọng người nói lại những kinh nghiệm đã bị chuyển kiếp đầu thai làm thân bò cho người đời được rõ, để người có dịp tạo công chuộc tội, kiếp sau được lên làm người, thoát khỏi kiếp súc sinh khổ

cực.

Bò: Thưa, xin thứ lỗi, thứ lỗi cho. Vì mê ngủ nên không rõ đức Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh tới. Cho đến khi được nghe lời dạy qua sự điểm hóa của đức Tế Phật, mới tỉnh thức và lòng đau buồn vô hạn. Vì ban ngày phải kéo xe cày ruộng khổ cực không thể nào chịu nổi, lại còn bị

chủ nhân đánh đập chửi mắng, hiện tại nỗi khổ đau không thể giải bày, chỉ có thể kéo cày dưới ruộng ngập bùn, kéo xe trên đường lầy lội, cố đi mau để sớm có ngày trở về.

Tưởng nhớ được kiếp trước sống không có quay đầu ngoá lại. Kiếp trước con là kẻ bán rau ở chợ, vì quá tham lợi nhiều, nên đã tìm cách cân gian. Vì các bà nội trợ trước kia giàu có, nên đem rau về nhà không bao giờ cân lại, mỗi ngày con gian lận được hàng mấy chục kí. Về sau nghề bán rau của con bị cạnh tranh, nên hàng hóa bị ế ẩm, con bèn đổi qua nghề bán thịt, vì thịt bò quý, số lượng tiêu thụ ít, nên chẳng thể phát đạt như nghề bán rau trái lúc trước. Vì vậy để được lợi nhiều, con bèn ngâm thịt vào nước để cân cho nặng hơn, không những thế con lại còn lén cân thiếu.

Bán thịt tuy kiếm được nhiều lời, song vì tật hút sách, rựu 118

Thánh Hiền Đường

chè, cờ bạc không bỏ, ngày nào cũng đi nhậu say khướt mới về, ham tụ họp bạn bè cờ bạc rượu chè, do đó tiền lời kiếm được bao nhiêu cũng không đủ tiêu xài, do đó bắt đầu làm chủ hội, mời các bạn hàng thịt tới gia nhập, hết hội nợ

tới hội kia, cốt để thâm tiền xài phí. Tự biết kiếm tiền cách này cũng không bền, trước sau thế nào cũng đổ bể, liền nghĩ kế trốn nợ bằng cách lén dọn nhà đi một nơi khác để

các con nợ không tài nào kiếm ra. Một bạn đồng nghiệp bị

tôi giựt hội biết rõ âm mưu của tôi vô cùng căm phẫn, liền thông báo cho mọi người hay, kéo tới đón tôi ở trạm xe, lúc tới đó tôi mới hay thì chạy không kịp, bị họ đánh đập, tôi phải quỳ xuống đất xin tha, kể lẽ rằng vì không có tiền nên mới làm như vậy. Các bạn hàng thấy tôi quá năn nỉ, tạm tha cho, ra lệnh cho tôi nội trong một tuần lễ phải giải quyết, tôi liền dạ dạ vâng vâng. Nhưng sau khi về tới nhà, tôi liền đem vợ con trốn biệt về xứ để quịt nợ, chủ nợ cuối cùng không tìm ra tôi. Ở nhà quê tôi chỉ làm những việc lật vật để kiếm sống qua ngày, sau khi đời sống tạm ổn định, máu cờ bạc lại nổi lên, mê mẩn không thể nào dứt bỏ

nổi, tiền kiếm được không đủ xài, liền đêm khuya gỡ trò trộm đạo của cải, gà vịt của láng giềng, cũng may là chưa từng một lần bị bắt. Vì chuyên sống bất chính vô lương nên mắc chứng bệnh ho lao, thường ho ra máu, chạy chữa thuốc thang hoài không khỏi, hàng xóm láng giềng dần dần xa lánh, thân thể tiêu tụy, không làm việc gì nổi, tới năm năm mươi hai tuổi thì thác vì một cơn trọng bệnh. Sau

Luân Hồi Du Kí

khi chết hồn phách bị quỷ hắc bạch vô thường áp giải xuống địa ngục. Diêm Vương đã xử phạt còn mắng nhiếc là một đời chuyên làm việc bất lương, phạm quá nhiều tội ác. Sau khi chịu các hình phạt ở các ngục xong, còn bị

chuyển kiếp đầu thai làm thân bò cày ruộng kéo xe, hằng ngày phải kiên nhẫn gánh vác sự nặng nhọc, chịu đựng sự

chửi mắng đánh đập, mũi bị chủ nhân xỏ một sợi dây thừng dùng để kéo lôi sai khiến tùy theo ý muốn, nên mất hết tự do. Về nhà thân đã mệt mỏi lại còn phải ngủ trong chuồng nhỏ hẹp, giường nệm là phân trộn nước tiểu hôi thối, song vẫn phải cắn răng chịu đựng. Hằng ngày chịu cực nhọc làm việc, dầm mưa dãi nắng, bán mình thay cho chủ, ăn cỏ dại uống nước lã sống qua ngày, nên hiện tại vô cùng khổ đau, cầu xin đức Phật Sống Tế Công cùng Dương Thiện Sĩ cứu độ để con thoát khỏi nghiệp làm thân bò như hiện tại.

Tế Phật: Con chớ quá buồn thương, đã chịu thức tâm trả

ngiệp thì chắc chắn sẽ được giải nghiệp, vậy phải kiên nhẫn chịu khổ, vì khổ là đáng có tận thì cam tức ngọt mới có thể tới mà thôi, còn nếu như trốn chạy thực tại, thì chẳng khác nào kiếp trước từng chạy nợ, thì kiếp sau vẫn phải trả. Người đã nói ra hết sự thật để khuyên răn người đời, nên có thể lập công chuộc tội, ta lại vì người điếm hóa, nên kiếp sau có hi vọng phục hồi được thân người, hết còn phải làm kiếp bò.

120

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Hoàn cảnh đáng thương của bò may mắn được ân sư điếm hóa, kiếp tới lại được đầu thai làm người, phải hết sức tránh những điều sai quấy của kiếp trước đã phạm phải, còn không sẽ bị luân hồi vĩnh viễn.

Tế Phật: Nhân quả tuần hoàn thật là đáng sợ, cổ ngữ có nói: “Trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu” (*Chủng qua đắc qua, chủng đậu đắc đậu*) đúng là chân lí bất biến. Nhân dịp này, vì bò, vì chúng sinh kể một ẩn chứng nhân quả tựa đề là “Cá gỗ và roi cá gỗ” để cảnh tỉnh người đời.

Ngày xưa có một nông phu tên là A Bảo ở trước cửa chùa Quang Minh thuộc một xóm nhỏ, y thường qua chùa nghe hòa thượng giảng đạo. Có một buổi chiều y ra đồng tháo nước ruộng, thấy một con rắn đang nhai một con ếch, con ếch từ miệng rắn kêu cứu. A Bảo thấy vậy, vội đập con rắn, rắn đau há họng, ếch được thoát chết, rắn cũng không bỏ mạng. Một buổi tối khoảng một tuần lễ sau, có tiếng ếch kêu ran khiến A Bảo choàng tỉnh, lấy làm ngạc nhiên, tự hỏi tại sao ếch lại đến bên giường? Sau đó A Bảo lại ngáy khò khò ngủ tiếp, nhưng ếch không ngừng mà lại còn kêu lớn tiếng hơn, khiến A Bảo thức dậy chầm đèn tìm kiếm ếch. Đèn vừa cháy sáng, A Bảo liền nhảy nhồm, thì ra con rắn hôm trước mình đã đánh nó để cứu con ếch, đang đục lỗ trên đỉnh màn tìm cách chui xuống, miệng há lớn, lưỡi lo le, cũng may vì lỗ vải còn quá bé rắn không chui qua nổi, còn không A Bảo hẳn là bị rắn cắn. “Thực là quân độc ác đã nuôi chí báo thù, nếu không được ếch đánh thức 121

Luân Hồi Du Kí

hẳn là ta đã bị mi cắn chết rồi”. Nói dứt A Bảo liền cầm gậy đập chết con rắn.

Một năm sau, A Bảo nuôi một con chó, lớn lên rất mực tinh khôn, có thể nghe hiểu tiếng người, biết vâng lời chủ, chịu khó giữ nhà, coi sóc bò dê nên rất được mọi người quý mến. Hàng ngày chó theo A Bảo ra đồng, lên núi cùng tới chùa Quang Minh nghe hòa thượng thuyết pháp. Một hôm A Bảo dẫn cả chó đi lễ Phật, hòa thượng nhìn thấy, nói: “Lành thay, oan gia theo sát, giả vờ thân thiện, họa nhiều phước ít, này A Bảo, con tặng thầy con chó khôn ngoan này để nó coi chùa cho thầy thì con mới giải hết được oan nghiệp, bởi kiếp trước nó là con rắn bị con đánh chết, khi nó bò lên đỉnh màn định báo thù con”. A Bảo nghe xong bán tính bán nghi nên không chịu, cùng tự nhủ

rằng nuôi chó này mà mắc nghiệp oan sao? Hòa thượng lại nói: “A Bảo này, thầy không bắt buộc con đâu, song con phải vâng lời thầy, vì thầy không bao giờ lừa dối ai cả.

Con về nhà phải nhớ vào đúng giờ Ngọ mồng năm tháng năm phải lấy rơm kết thành bù nhìn, rồi lấy quần áo của chính con mặc cho nó, đặt nó trên giường con, còn con tìm nơi kín đáo ẩn đi, đừng để cho con chó của con biết”.

Sau khi A Bảo về tới nhà nhất nhất làm đúng y như lời hòa thượng dặn dò, sau đó núp sau giường chờ đợi trong tư thế

nửa tin nửa ngờ, tự hỏi không rõ trong trái hồ lô của hòa thượng có loại thuốc gì đây? “Boong, boong” đồng hồ điểm đúng mười tiếng, đột nhiên “binh, binh, binh” không rõ sức 122

Thánh Hiền Đường

mạnh nào lại đập cửa rầm rầm thế này, song vì cửa đóng chặt, sức mạnh đó không thể nào tông cửa nổi. “Choảng, choảng, choảng” một con chó hung dữ phóng qua cửa sổ

bay vào trong phòng, hai mắt lang sói trợn trừng, lưỡi le dài ướt đẫm máu tươi, lông lộng khắp phòng giống hệt thú dữ tìm mồi, đột nhiên nhảy lên giường cắn nát bù nhìn bằng rơm, tới chừng oán khí xả hết, chó dại mới chịu yên lặng. A Bảo nấp sau giường lúc này giần sôi gan, liền quơ

gậy đập chết chó. Mùa thu năm sau, A Bảo lên núi kiếm củi, khi tới ngang chùa Quang Minh, thì cũng lúc đó hòa thượng ra ngoài cổng chùa nhìn mặt trời lên, khi ngài quay đầu lại thì thấy A Bảo, liền kêu lại dạy rằng: “A Bảo này, bữa nay sắc mặt con không được tốt, phải lo giữ mình cẩn thận, nếu như có người kêu tên con, thì con chó có trả lời, phải nhớ kĩ đấy”. A Bảo đã có kinh nghiệm trước đây, nên giờ coi hòa thượng như Tiên Thánh, đâu còn dám trái lời, nên liền cảm ơn rồi rút. Khoảng ba giờ sau, toàn thân A Bảo ướt đẫm mồ hôi, vừa chạy vừa thở hào hển, mặt tái nhợt, toàn thân xám xịt, chân tay lạnh ngắt, quỳ mọp xuống đất, ôm cứng hai chân hòa thượng, nói chằng nên lời. Hòa thượng an ủi: “Này A Bảo, con đừng có sợ”. Nhưng nghĩ

hồi lâu hòa thượng hỏi tiếp: “Con đã gặp sự gì vậy?” Rồi ngài vừa lau mồ hôi, xoa ngực cho A Bảo vừa hỏi tiếp nguyên do sự tình. A Bảo thân run rẩy lập cập, miệng lắp bắp nói mãi tới trưa mới rõ được lí do vì sao lại kinh hãi bỏ

chạy cho hòa thượng rõ như sau: “Thưa sư phụ, con gặp 123

Luân Hồi Du Kí

một người đẹp rần, vì sau khi từ biệt sư phụ, con một mình vào núi kiếm củi, khí núi vừa bị ánh bình minh làm cho tan loãng, cảnh vật trở thành trong sáng rực rỡ, chim chóc hót véo von, chim ưng bay lượn, khi con vui mừng nhảy nhót kêu chí chóc, cảnh đẹp làm con say sưa, con chỉ cảm thấy lòng nôn nao yêu mến cảnh núi non, quên mất lời dặn của sư phụ. Chính lúc vui sướng miên man, quên cả thời gian thì chợt nghe tiếng người gọi, giọng véo von như chim oanh nói tiếng người thật là dễ thương, khiến con không thể cầm lòng bèn lên tiếng đáp lại, và dò theo chỗ tiếng nói phát ra thì con thấy một trang giai nhân tuyệt sắc, khiến con ngây người, nghĩ nàng là tiên nữ giáng trần, song tới khi nhìn lại người nàng thì hóa ra thân nàng là thân một con rắn lớn”. Hòa thượng nói: “A Bảo này, cứ sao con không nghe lời thầy dặn! Lần này ta không còn cách nào cứu nổi con, vậy con hãy về tự lo việc mai táng thân con”. A Bảo nói: “Xin sư phụ thí pháp cứu con, còn không con xin chết tại chùa.” Nói xong, quỳ mọp xuống đất lay rối rít. Hòa thượng nói: “Được rồi, con hãy đứng dậy, ta sẽ

hết sức giúp, con hãy chờ coi. Tối nay con lên ngồi giữa chính điện, lấy một cái chum chụp lên để xem có thoát khỏi số mệnh không”. Sáng hôm sau hòa thượng lên chính điện thì thấy con rắn mĩ nhân quấn chặt cái chum mà chết, hòa thượng liền lật con rắn và cái chum ra thì thấy A Bảo bị khí nọc độc của rắn nhiễm đen xì, và hồn đã lìa khỏi xác tự bao giờ! Người đẹp rần thật là tai hại! Hòa thượng đầy 124

Thánh Hiền Đường

lòng từ bi liền đem họ chôn chung vào một huyệt, với hi vọng từ đó họ sẽ tự giải oan trở nên tốt lành.

Thế mới biết kết oán dễ, giải oán khó; sau đó ít lâu, xương A Bảo mọc thành cây cao, xương người đẹp rắn mọc thành bụi cây dây leo quấn chặt thân cây A Bảo, tới mức đó mà vẫn chẳng chịu buông tha. Hòa thượng muốn để

cho đời thấy rõ cái sự tai hại của sự việc lấy oán báo oán, nhân quả báo ứng tơ tóc chẳng sai, đồng thời để thức tỉnh người đời chăm lo vun bồi thiện duyên, tránh gieo nhân ác, do đó người sai đem cây A Bảo khắc chạm thành cái mõ, cây người đẹp rắn làm dùi, để hai vật mãi mãi đánh đập nhau. Những âm thanh báo ứng phát ra lúc tụng kinh trước bàn Phật để cảnh tỉnh thế nhân sám hối.

Người đời chỉ biết đó là những tiếng ngụ ngôn còn chân lí chứa đựng bên trong chẳng thể bàn cãi nổi. Căn cứ vào đây chúng ta mới rõ được rằng các loài động vật đều có tính linh là điều hoàn toàn chính xác. Dương Sinh lên đài sen, chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Nghe xong câu chuyện xưa lòng cảm thấy vô cùng thích thú song không khỏi sợ hãi, nhân quả tuần hoàn thực là kinh khủng, người đời phải coi đó là tấm gương mà tự giác. Thưa, con đã lên đài sen, kính mời ân sư

khởi hành.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

125

Luân Hồi Du Kí

HỒI TÁM

**HAM ĂN BIẾNG LÀM CHUYỀN KIẾP THÀNH LOÀI LỢN
NGƯỢC NGẠO QUÊN TÌNH MÁU MỦ CẦN XÉ NHAU**

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 14 tháng 6 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Phật Tiên sám hối hảo tu thân

Vãng sự tuy phi tẩy tỵ tâm

Trư cầu lung trung thường nhược thán

Chỉ nhân tác ác hại tha nhân.

Nhất nhất nhân thân vạn kiếp nan

Phao đầu lộ diện tức phong san

Vô quyền y thực hành sai dịch

Tể sát do tha cảm tị toan.

Dịch

Ăn năn lạy Phật gắng tu thân

Lo sửa tánh xưa sạch lỗi lầm

Trong cũi chó heo hoài khóc lóc

Chỉ vì làm ác hại hiền nhân.

126

Thánh Hiền Đường

Một mắt thân người vạ kiếp nguy

Dầm sương dãi gió sống qua ngày

Áo cơm thiếu hụt đời tôi tở

Sống chết do người ngấm đắng cay.

Té Phật: Súc vật sống trong lồng, tuy được người đời nuôi sống, song có nhiều lúc ăn mà không có cảm thấy mùi vị gì cả, có miệng lại chẳng thể nói năng, nhiều khi lại nhai cả

răng nuốt vào bụng. Người đời mỗi buổi ăn không có thịt cá, ắt cảm thấy vô vị, chẳng ngon lành; nhìn đám gia súc ăn đồ dư thừa của chủ vứt bỏ thấy chúng cũng không lấy gì làm khoái khẩu cho lắm. Do đó loài người phải biết quý trọng thiên chức được làm người, gắng tu thân dưỡng tánh, vì quốc gia xã hội dốc hết tâm lực làm điều thiện lành.

Người đời muốn ăn gì được nấy, còn loài vật chẳng được nào. Dương Sinh chuẩn bị lên đài sen, thầy trò mình dạo thăm phỏng vấn loài vật, để viết sách khuyên đời.

Dương Sinh: Thưa ân sư, bữa nay dạo thăm chốn nào?

Tế Phậ: Cứ theo thầy rồi sẽ rõ... Đã tới nơi, Dương Sinh xuống đài sen.

Dương Sinh: Đây là trại nuôi heo.

Tế Phậ: Đúng, đây là một trại nuôi heo thuộc vùng quê, bữa nay thầy trò mình phỏng vấn một số anh chị heo trong trại này. Dương Sinh, cảm nghĩ của con thế nào?

127

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Thưa rất hay, song heo có con đã ngủ say, có con tuy còn cựa quậy song hẳn là chúng sẽ chẳng hay biết là có người tới.

Tế Phậ: Để thầy ban pháp Phậ, chúng sẽ tỉnh thức ngay.

Hãy coi thầy hóa phép: “Một hai ba bốn năm sáu bảy tám chín mười. Mười con heo đàn độn chỉ biết ăn rồi ngủ, ngủ

rồi ăn chẳng biết sẽ ra sao? Được nuôi lớn gần lò sát sinh, sống say chết mê không chút hay biết, nay ta Tế Phậ lay tỉnh cực mạnh, giúp trí tuệ mở, hiểu lẽ sống chết, biết rõ cội nguồn thoát khỏi vùng luân hồi lầy lội”.

Dương Sinh: Ân sư dùng quạt bồ gõ đầu từng con, từng con một, khiến chúng nhảy nhồm như bị điện giật, song nhớ lại kiếp trước hết sức rõ ràng. Thưa, con có thể phỏng vấn chúng được chưa?

Tế Phậ: Chúng đã tỉnh thức rồi, có thể dùng tiếng người để đàm đạo chuyện tâm linh, con hãy phỏng vấn chúng.

Dương Sinh: Này, vừa rồi heo cảm thấy ra sao?

Heo Giáp: Tôi đang ngủ say, tình hình bị người ta đánh thức, giật mình tỉnh dậy, đương nhiên cảm thấy khó chịu, nên chẳng muốn nói năng. Huống hồ còn bị đức Tể Phật dùng quạt gõ đầu ắt hẳn thốn tim nhức phổi, song cũng chính nhờ vậy mà tim và mắt đã dần dần thấy rõ được hết cảnh tượng của kiếp trước, giống hệt như được uống “nước hoàn hồn” vậy, thật quả là siêu diệu.

Dương Sinh: Ngài Tể Phật chính là sư phụ của ta, người không được thất lễ với ngài.

128

Thánh Hiền Đường

Heo Giáp: Quả là có tội lớn, đức Tể Phật tới cứu độ mới có cảm giác kinh hoàng kì lạ ấy, con xin quý gối kính lạy đức Phật Sống Tế Công. Còn vị trẻ tuổi này là ai, mà lại đi cùng ngài Tể Phật, canh khuya tới chốn bàn hàn này hẳn là có điều chi quý hóa lắm đấy?

Tể Phật: Người đó là Dương Sinh, đệ tử của ta, hai thầy trò ta đã phụng mệnh trời, hoàn thành hai cuốn sách quý là Địa Ngục Du Kí và Thiên Đàng Du Kí, Nay lại phụng chỉ trước tác cuốn sách mới là Luân Hồi Du Kí, sẽ tả lại một cách trung thực những cảnh huống luân hồi của các loài động vật để khuyên răn người đời trên cõi thế. Loài vật cũng có thể nhân cơ hội này được nghe pháp, tạo công chuộc tội sẽ sớm được chuyển kiếp đầu thai lên làm người, cùng tu đạo đức. Bữa nay từ Thánh Đức Đường thuộc Đài Trung tới phỏng vấn, hãy mau thuật rõ lại những hành vi kiếp trước để khuyên đời.

Heo Giáp: Kính xin đức Tể Phật cùng Dương Sinh thứ lỗi cho, vì lần đầu chưa được rõ. Kiếp trước con cư ngụ tại Đài Bắc, mở tiệm kim hoàn, chuyên buôn bán vàng bạc châu báu mục đích để kiếm tiền, nên nếu nhân tâm gian xảo hẳn là bỏ vốn một có thể lời ngàn, lời vạn. Bởi vậy đã chẳng từ

nan, đem hết mảnh khoe ra lừa lọc khách hàng, đã thi hành thủ đoạn gian manh là dùng vàng bọc đồng, lấy ngọc giả đánh tráo ngọc

thật, đá giả nói là cẩm thạch, khách hàng thấy giới thiệu là bảo vật, rất nhiều người bị lừa. Có nhiều gái giang hồ bỏ tiền mua phải đồ giả, về sau khám 129

Luân Hồi Du Kí

phá ra đem lại tiệm bất thường, tôi đều chối biến, họ đành phải chịu thua. Vì tự biết nếu tôi còn tiếp tục duy trì cửa hàng tại vùng này ắt có ngày đổ bể, do đó tôi liền dời tiệm về Đại Nam, việc làm ăn lại phát như thường, kiếm được rất nhiều tiền. Tục ngữ có câu: “No cơm ấm cật, dâm dục đủ đường” vì vậy tôi đã sinh ra đam mê tứ đồ tưng. Đứa con trai duy nhất thì sa ngã, kết bè nạp đảng cùng bọn du đảng, ăn chơi đàng điếm không tội lỗi nào chừa, tôi chẳng thể ngăn cản, cuối cùng lại tàn bạo bất hiếu, ngửa tay xin tiền, nếu như tôi không cho, nó liền chửi lại tôi, tôi uất muốn chết toan đánh nó song nghĩ lại, nó đã mất trí e làm càn xảy ra chuyện con giết cha chẳng lành nên tôi đành nuốt hận cắn răng chịu đựng. Cứ vậy càng ngày nó càng làm tới, thường dẫn đám bạn bắt lương về nhà ở, suốt ngày gây chuyện ồn ào, tôi khuyên nhủ nó, nó cãi lại tôi, nó bảo nhà này là nhà của nó, nếu như tôi không biết điều nó đuổi tôi ra khỏi nhà. Tôi vốn có bệnh đau tim và đái đường, gặp lúc con hư bất hiếu, trong lòng uất ức không sao chịu thấu, liền đình chỉ việc bán buôn mượn rượu tiêu sầu. Khoảng nửa năm sau, bệnh đái đường trầm trọng, bệnh tim hoành hành, gân chai cứng, tìm thầy chạy thuốc khắp nơi, song bệnh không hề thuyên giảm. Sau cùng từ già cõi trần, hồn bị quỷ vô thường hắc bạch áp giải xuống địa ngục, bị Diêm Vương trừng phạt. Bởi tôi kiếm tiền một cách bất nghĩa cho nên gặp quả báo là bị đứa con bất hiếu hoang đàng phá tan sản nghiệp, cùng hình phạt mà hiện tôi đang gánh 130

Thánh Hiền Đường

chịu. Ngoài ra còn bị đầu thai làm kiếp heo để cho người ta ăn thịt, sau đó mới được chuyển kiếp lên làm người.

Mong người đời chớ kiếm tiền bằng cách bất lương, bởi lẽ

tiền của không những chẳng thể tạo phúc, mà lại còn di họa cho con cháu sau khi chết lại bị đầu thai làm kiếp heo, để cho người đời xé thịt ăn thịt. Tôi bị chuyển kiếp làm heo hai lần, còn phải làm kiếp heo thêm một lần nữa mới được giải nghiệp, kính mong đức Tể Phật từ bi cứu độ giúp con sớm thoát khỏi cảnh khổ đau này.

Tể Phật: Người đã được ta điểm hóa, lại còn can đảm thuật lại những việc làm xấu xa, nên có thể tin là đã chân thành sám hối có công khuyến đời, sau khi chết được đầu thai lên làm người.

Heo Giáp: Cảm tạ ơn cứu độ của Tể Phật.

Tể Phật: Dương Sinh có thể phỏng vấn thêm heo khác.

Dương Sinh: Xin hỏi anh heo, tại sao anh lại bị chuyển kiếp làm heo?

Heo Ất: Kiếp trước sau khi tốt nghiệp trung học đệ nhất cấp, tôi có tật ham ăn biếng làm, thích chơi bời lêu lổng, kết bè nạp đảng cùng bọn bất lương, chuyên sống bằng nghề lường gạt, cờ gian bạc lận, sang đoạt cướp bóc. Năm năm trước đây sau khi nhậu nhẹt say sưa, lái xe hơi đụng phải cột đèn mà thác, hiện tại đối với cha mẹ tôi thật là bất hiếu. Sau khi chết, hồn xuống tới âm phủ, bị phán đày ở

thành Uông Tử để chịu tội, hết hạn bị chuyển kiếp làm *131*

Luân Hồi Du Kí

loài heo vừa được hai tháng. Chỉ vì kiếp trước sống bất lương mà kiếp này quá khổ sở.

Tể Phật: Bởi người ham ăn biếng làm được sinh làm kiếp heo, há chẳng thích hợp ư? Có sao còn thán oán?

Heo Ất: Thừa đức Tể Phật chưa rõ, lúc sống đã ăn sơn hào hải vị lại còn có rượu ngon, gái đẹp ở chốn lầu hồng gác tía. Hiện tại hàng ngày phải ăn đồ dư thừa vất bỏ, mùi vị tanh hôi. Mặc dầu được

người nuôi nấng, song thường phải ăn xương cá đầy tanh tưởi chẳng ngon lành, nhưng không ăn thì đói, chưa kể còn bị kẻ khác giành ăn mất, nên đành phải cố nuốt, lâu dần thành thói quen, không còn cảm thấy mùi vị hôi tanh nữa. Ngủ dưới đất, bài tiết ngay chỗ nằm, mới đầu cảm thấy không được tự nhiên song hiện tại quá quen thuộc. Tuy vậy trong lòng luôn luôn thấy hoàn cảnh ô uế này chẳng thể kham nổi, hi vọng người đời lìa bỏ đường ác, để tránh khỏi bị đọa lạc giống như tôi.

Dương Sinh: Nghe cách tả oán quả thực đáng thương, song hiện tại heo rất được hạnh phúc vì phương pháp chăn nuôi súc vật ngày nay rất hợp vệ sinh và tiến bộ. Sự ăn uống thuộc khoa dinh dưỡng nghiên cứu rất tỉ mỉ chu đáo, chẳng còn phải bận tâm lo nghĩ về nơi ăn chốn nằm, đã không cần mang y phục, lại còn luôn luôn được tắm rửa mát mẻ, quả là hạnh phúc lắm vậy.

Heo Ất: Dương Thiện Sinh chẳng rõ, người ta nuôi tôi mập rồi đem tôi đi giết để lấy thịt bán cho khách hàng, nghĩ tới đây lòng tôi kinh hãi quá, toàn thân run rẩy, lòng 132

Thánh Hiền Đường

dạ đau buốt. Được làm kiếp người phải lo tu, tránh làm điều tội lỗi để khỏi bị hình phạt thọc tiết, moi gan, xẻ thịt giống loài heo.

Dương Sinh: Nghe nói mà kinh hồn táng đờm.

Té Phạt: Người bị trừng phạt tại địa ngục rồi bị chuyển kiếp đầu thai làm heo để cho người ta ăn thịt, vậy mà người đời vẫn cho là luật cõi âm không công bằng, cứ cho làm điều tội lỗi sau khi chết không phải xử phạt. Người hãy gắng tu đi, đã thành thực khai hết lỗi lầm, lại được ta điểm hóa, chắc chắn sẽ được xá tội, kiếp sau lên làm người chớ có tham ăn biếng làm, hành động gian manh. Dương Sinh, giờ thầy trò mình tới khu chợ bán thịt cùng lò giết heo bằng máy tự động ở Đài Trung, để phỏng vấn hầu biết rõ cảm tưởng của heo trước phút lãnh hình phạt.

Dương Sinh: Thưa vâng. Con đã lên đài sen, Kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phậ: Đã tới khu chợ bán thịt.

Dương Sinh: Nhà nóc tròn rộng lớn.

Tế Phậ: Thầy trò mình vô trong gặp heo sắp bị làm thịt để phỏng vấn.

Dương Sinh: Thưa vâng... Phía trong nốt đầy heo, những vòng ánh sáng trên đầu bay loạn, chẳng rõ nguyên nhân tại sao?

Tế Phậ: Những heo này do lò heo chở về, trên đường đi gặp ghèn, nhồi lên nhồi xuống, đa số heo đã tự biết sắp bị

giết, bởi vậy trong lòng vô cùng kinh hoàng và chẳng có 133



Luân Hồi Du Kí

cách nào cầu cứu, kinh hãi lại càng kinh hãi, nguyên linh tán loạn, ánh sáng trong đầu tóe ra. Thầy điểm hóa cho chúng còn con phỏng vấn chúng.

Dương Sinh: Này heo, có sao lại bị chở tới lò sát sinh này, trong lòng cảm thấy thế nào?

Heo Giáp: Ngày hôm qua tôi tự biết mình sẽ bị giết, trong lòng vô cùng kinh hoàng, kính xin quý ngài cứu con khỏi chết!

Tế Phậ: Chớ có sợ hãi, đã lỡ vậy hãy cam chịu vậy, hãy sẵn sàng hiến dâng máu thịt cho người đời dùng để trả

nghiệp quả của mình.

Heo Ất: Kính lạy! Kính lạy! Xin quý ngài cứu mạng con.

Tế Phậ: “Người sắp chết tiếng nói hiền lành, chim sắp chết tiếng hót buồn, heo sắp giết tiếng kêu thảm!”. Ai khiến người kiếp trước bất nhân, gian ác giết người không góm tay, kiếp này phải trả nghiệp thì nên hoan hỷ dự tiệc, ta vì người điếm hóa, ngày mai người có thể xả hết các tội ác, thoát thai hoá cốt khẳng khái hi sinh. Ta tuy không nở lòng đứng nhìn người ta thọc tiết người, song cũng không có cách gì cứu nổi, nhân quả tự gieo tự gặt, chẳng ai giúp được.

Dương Sinh: Nhìn ánh mắt van lơn của heo, thực quả

lòng ái ngại vô biên. Chẳng rõ những người đem thịt heo đó về xào nấu để ăn sẽ gặp những hậu quả ra sao?

Tế Phậ: Tục ngữ nói trong chữ nhục (肉) có hai chữ

nhân () trong cửa (冂) một chữ nhân (人) ngoài cửa một 134

Thánh Hiền Đường

chữ nhân (人) nhìn lại thấy người ăn người. Người đời nếu cảm thấy sung sướng vì miếng ăn ta chẳng thể can ngăn, chỉ xin thưa rằng, ăn thịt nhiều thì có hại, chẳng ích lợi gì, nếu không tin lời ta nói cứ hỏi lại y sĩ mà coi. Nhất là người lớn tuổi, sức đề kháng suy yếu, ăn nhiều thịt không tiêu hóa hết, số dư thừa nằm lại trong cơ thể khiến sinh ra đủ chứng bệnh, người hiểu biết ăn càng ít càng tốt. Giờ

xin giảng giải về công dụng của sáu loài súc vật để người đời hiểu rõ.

1. **BÒ:** Vào thời đại thái bình Nghiêu Thuấn, khoa học chưa phát triển, trời xanh động lòng trắc ẩn, sinh ra loài bò giúp người cày ruộng, chịu khổ cực thay người, công lao của bò đối với người hết sức lớn lao, thời đại biến đổi, ngoài trách vụ cày ruộng, bò còn cung cấp bơ sữa để nuôi dưỡng người, thành tích vĩ đại đó thực là vô kể,

song tiếc rằng người đã vong ân bội nghĩa, chẳng hề nghĩ tới công lao khổ cực to lớn đó, để rồi lúc bò già yếu bị đem bán cho các lò thịt, há chẳng tàn nhẫn lắm sao?

2. **NGỰA:** Ngựa sanh ra đời để người cỡi, thồ hành lí, chứ

không nuôi tại các sở thú để coi chơi, thời đại tiến bộ, khoa học phát triển nên thiên chức của ngựa ngày nay không được như xưa.

3. **DÊ:** Dê giúp người trừ cỏ dại, để thấy rõ phương hướng, tránh những hầm hố nguy hiểm, dê sinh ra đời 135

Luân Hồi Du Kí

không phải để làm vật tế thần, càng không phải để người ăn thịt.

4. **CHÓ:** Chó giúp người giữ nhà, đối với chủ chó rất mực trung thành, không vì chủ nghèo mà thay lòng đổi dạ, song người đã không nghĩ tới sự ân nghĩa của chó, lại còn giết chó ăn thịt và cho thịt chó là “vương nhục” thứ thịt ngon hơn các loài thịt! Thực quả đáng thương thay! Buồn thay! Thịt chó ngon nhất sao? Giả sử một kẻ nào đó ăn thịt một người bạn thân thiết của họ, rồi xưng tụng là thịt bạn mình ngon lắm, thì thử hỏi kẻ đó có còn tính người nữa không?

5. **GÀ:** Gà gáy sáng để đánh thức người trở dậy, chẳng kể

sớm trưa, mưa nắng, ngay cả khi đau ốm, gà luôn luôn lo tròn phận sự. Gà giúp ích người rất nhiều, song tiếc rằng lại bị người đời coi gà là nguồn thực phẩm lớn lao, nơi các tiệm thịt đầu đường cuối phố treo đầy gà, coi đó là việc tự

nhiên, không chút cảm thương, há chẳng bất nhân sao?

6. **HEO:** Để ngũ cốc rau đậu dư thừa của người khỏi uổng, trời mới sinh ra loài heo ăn những thứ đó để người đời khỏi bị tội hoang phí thực phẩm. Song người lại nghĩ

là heo đã được mình nuôi nắng sương, không được đền đáp chút ân huệ nào, lại còn coi heo sinh ra là cốt để cho người ăn thịt, vì quan niệm như vậy nên cứ việc ăn thịt chúng.

Giả dụ nếu bây giờ người không được phép ăn thịt heo nữa thì liệu người có phải nổi giận không?

136

Thánh Hiền Đường

Trên đây là trách nhiệm của người đối với sáu loài động vật, mong người đời gắng hồi tâm phản tỉnh. Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phạt: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

137

Luân Hồi Du Kí

HỒI CHÍN

RÙA THIÊN BÀN LUẬN MỘT BÀI VỀ LỄ DIỆU HUYỀN

LƯƠN TU ĐẠO BA LẦN TẮM SẠCH THÂN Ô UẾ

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 9 tháng 7 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Súc đạo luân hồi chuyển vị hươu

Vi phi tác ác linh thần ưu

Thân thành dị loại khuy nhân đạo

Phẩm tính cải lương hướng thiện tu.

Súc đạo tu chân bội khôn nan

Cải đầu hoán diện tẩy tâm can

Thiên khai phổ độ tư tam giới

Nhất điểm nguyên linh cứu chuyển đờn.

Dịch

Súc vật luân hồi chữa được yên

Gian manh tàn ác thánh nhân phiền

Thân thành loài khác quên nhân đạo

Tật xấu lo tu sửa tánh hiền.

138

Thánh Hiền Đường

Súc vật tu hành thực khó khăn

Thay đầu đổi mặt rửa tâm can

Trời ban ân đức nhuần ba cõi

Một điểm nguyên linh chuyển kiếp tiên.

Té Phạt: Con người được sinh ra ở thế giới tự do giàu có, đã không bị lo thiếu ăn, thiếu mặc mà còn lại hoang phí xa xỉ, tự ý vứt bỏ thiên chức làm người, chạy theo tà đạo, quả

là thân sống ở thiên đàng mà chân đi đường địa ngục, tự

tim sự đen tối, thực là đáng tiếc. Cũng may là trời có đức hiếu sinh, ban chính đạo xuống trần, mở rộng cửa cứu độ, nếu như người không biết tu đạo hướng thiện, chỉ chút lỗ

làm sau hồi không kịp. Súc vật tuy không cùng một giống với người nhưng tính linh lại là một, trong chốn núi sâu hay ngoài biển lớn nếu như chịu dày công tu luyện đạo thì dẫu là loài vật cũng vẫn có thể siêu thăng cõi cực lạc thiên đàng. Nếu như chẳng tin đêm nay thầy

sẽ hướng dẫn Dương Sinh mở rộng tầm mắt để chứng minh là lời thầy nói thực. Con hãy chuẩn bị lên đường.

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phậ: Bữa nay thầy trò mình phải đi hỏi đạo.

Dương Sinh: Thưa hỏi đạo mãi đâu?

139

Luân Hồi Du Kí

Tế Phậ: Loài người tu đạo là lẽ thường, nhưng còn giống thú tu đạo mới thật li kì... Đã tới đêm nhật nguyệt, hãy xuống đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Thưa ân sư, khí trời nóng bức lạ thường, tới đêm nhật nguyệt con muốn nhảy xuống bơi cho mát, liệu có được không?

Tế Phậ: Trò ngoan quả là quá thực tế, thầy muốn bây giờ

mình phải phỏng vấn ngay con rùa mà lần trước con đã phóng sinh. “Rùa, rùa ơi! Hãy lộ đầu ra nhìn thử xem là ai đây? Bữa trước được cứu sống, bữa nay khí số hồi, hãy mau lên bờ bàn luận lẽ huyền vi”.

Dương Sinh: Đứng trên bờ nhìn thấy đàn rùa từ từ bơi lại, giống như biết được rằng thầy trò ta tới đây cốt để phỏng vấn chúng.

Tế Phậ: Đúng vậy, những con rùa này vốn là những hành giả tu đạo, chúng ở nơi nước trong, hít thở để luyện khí, linh quang tràn đầy do đó được trường sinh. Rùa đã tới trước mặt, ta nên vì chúng mà thuyết pháp: “Rùa ơi, rùa ơi, xa cách bấy lâu, còn nhớ ra vị chủ nhân đang đứng trước mặt người đây, đã cứu mệnh người để người siêu thoát khỏi vòng sinh tử không? Được gần nước sống an toàn, tu đạo luyện chân khí, giờ đây người nên tiết lộ huyền cơ, kể

rõ lai lịch của người đi”.

Rùa: Cảm tạ ân nhân, bữa nay được rõ vị cùng ngài Tế

Phật tới đằm Minh, lòng tôi vô cùng phấn khởi, tôi vốn sinh nơi đằm Bích thuộc Hà Trung ở Đái Bắc, một bữa bị

140

Thánh Hiền Đường

trẻ con phát hiện, bắt về bán cho vựa cá, khi ấy tôi vô cùng sợ hãi, lệ chảy ròng ròng, sau đó bị người chủ vựa bán lại cho chợ Kiến Quốc ở Đái Trung thì được vị đạo trưởng Thánh Đức Đường mua về phóng sinh vào ngày giỗ của đức từ mẫu, nên tôi cùng cả trăm đồng bạn được mang về

Thánh Đức Đường quy y và được đức bồ tát Quán thế Âm điểm hóa, tắm gội nước pháp nên giác ngộ bản lai diện mục. Có được duyên may đó là nhờ kiếp trước tôi là một vị

hòa thượng xuất gia tu đạo và trì trai giữ giới. Thời gian đầu hằng say phát tâm, nhưng ba năm sau tâm trần mỗi ngày một tăng, tham tài biển thủ tiền bố thí của thiện nam tín nữ nhét đầy túi riêng, lại còn bán cả đất để xây chùa của Phật tử, vì phẫn bội giới luật, sau khi chết không những không được lên thiên đàng mà còn bị đày xuống địa ngục, bị Minh Vương trừng phạt. Năm năm trước đây mãn hạn, chuyển kiếp đầu thai mang thân rùa, để tu luyện chuộc lại lỗi lầm. Tôi chỉ sống bằng không khí và nước lã, thân thể phải đày nơi nắng mưa giá lạnh, song nhờ còn có chút thiện căn, nhân duyên chuyển biến nên mới được hưởng ân đức của Thánh Đức Đường phóng sinh, nhờ bồ

tát Quán thế Âm cùng Phật Sống Tế Công điểm hóa giúp đỡ, công trình tu đạo của tôi tiến bộ rất nhiều, ơn nghĩa này quả là vô lượng.

Tế Phậ: Người vốn là môn đệ của đức Quán thế Âm, phát nguyện xuống trần cứu độ chúng sinh song chẳng may duyên trần chưa dứt, tái phạm giới luật nên đọa lạc 141

Luân Hồi Du Kí

vào nẻo luân hồi. May nhờ gốc huệ chưa dứt, ngày nay tạo thành thiện duyên, mong cố gắng tu trì, ngày sau công quả

trần đầy, tự nhiên thoát xác siêu thăng cực lạc.

Dương Sinh: Rùa này! Người đã biết tu đạo, khiến mọi người quý mến, vậy thì người có thể trình bày ra đây những ấn chứng kì diệu trong thời gian công phu luyện đạo không?

Rùa: Vì con người lòng dục đa tạp nên tính khí nóng nảy, hơi thở gấp gáp do đó thường chết sớm. Nhất là công ăn việc làm người đời thường vội vàng thúc hối khiến sự hít thở không khí chậm chậm từ từ, tim đập loạn máu chảy dồn, chẳng khác nào nước lụt đục ngầu tuôn tới đâu gây tai họa ở đó. Giống như cây nguyên linh to lớn bị nước lũ

cuốn trôi từ đầu nguồn xuống cuối sông, sóng đánh, cát đá đập vùi, chà xát tan tành. Lòng dục hoang đàng tâm linh thương tổn nên hình thể cũng biến đổi theo, để rồi một buổi thần hồn phải xa lìa thân xác, có kẻ lúc bị chuyển kiếp chẳng thể ngóc đầu lên nổi, như tôi đây lưng cồng cái mai quá nặng nề nên cứ phải bò, chẳng thể đứng dậy đi đứng thong thả.

Dương Sinh: Rùa ơi! Chớ tự trách mình nữa. Người chuyển kiếp làm thân rùa, huệ trí vẫn còn, lại sớm biết tu tâm sửa tánh thực quả là ân phước quá lớn lao. Mong người trình bày thêm về phương pháp hít thở trong những giờ công phu để người đời rõ, có được không?

Thánh Hiền Đường

Rùa: Được lắm, giờ tôi xin trình bày phương pháp tu đạo của tôi để người đời rõ. Như mọi người đều rõ câu chuyện thỏ và rùa chạy đua, thỏ tượng trưng cho kẻ “tâm dục”

không điều hòa làm chủ được hơi thở nên nhảy nhót tung tăng, còn rùa tượng trưng cho người “tâm đạo” trầm ngâm điềm tĩnh. Đường đời mà mọi người phải trải qua chẳng khác nào đường thỏ và rùa chạy đua, ban đầu thấy thỏ

tung tăng tưởng thắng, song cuối cùng lại tới đích sau nên rùa thắng cuộc. Rùa mệnh thọ còn sống tại cõi trần, thỏ

mệnh yếu đã thác chẳng còn lưu dấu tích. Nguyên nhân cũng tại một đàng thở chậm, tiết dục, trầm tĩnh; còn một đàng gấp, phóng dục, nóng nảy, hẳn là mọi người đều rõ lí do. Con người sống cõi hồng trần ô trược, linh khí tiêu hao, do đó phải luyện hơi thở để hút lấy khí hạo nhiên của trời đất để bồi dưỡng cơ thể. Rùa sống bằng nước lũ mà được trường sinh là bởi biết pháp hít thở nên linh khí đầy ắp châu thân. Rùa là lính của thần cõi đất, lưng đeo giáp bảo vệ thân, chăm tu thân dưỡng khí, mỗi cái thở ra hết khí đáy cạn, mỗi cái hít vào, bụng no đầy khí sạch trong, đóng khí dứt bụi hồng, nước chảy khắp châu thân, sức sống tràn đầy. Hãy thử quan sát loại nước chết lâu ngày sẽ bốc mùi hôi thối, sinh ra cung quặng, muỗi mòng, hoặc ngó thứ nước tiết ra từ xác chết sinh thú. Người đời nếu muốn nhục thể hóa thành thánh thể, tục linh chuyển thành thánh linh thì hằng ngày phải thở hết khí đáy cạn ra ngoài, hít đầy bụng khí hạo nhiên, khử trược lưu thanh, 143

Luân Hồi Du Kí

thân thể khỏe mạnh, tinh thần minh mẫn, nguyên linh sáng suốt, tu đạo tự nhiên thành đạt. Trong thời kì công phu chân tay chớ múa may nhiều, luôn cầm khẩu, nhìn thẳng để tránh chiêu tai chước họa, làm nhiều việc thiện, nói điều đạo đức, thở hít khí thanh tịnh. Nguyên linh giữ

nhà, nhà yên thần không bán loạn, tu đạo không lang thang đây đó, thần chẳng lìa nhà vì đạo ở tại nhà mình.

Tế Phật: Ha ha, tu đạo chớ hay động loạn, giữ tính tự

nhiên tại gia. Lòng người thường giống như tánh thổ thích tung tăng, nên kẻ thành đạo tâm phải luôn luôn vắng lặng.

Há chẳng thấy Tiên Phật ngồi trầm ngâm không hề động cựa trên bàn sao?

Dương Sinh: Lời dạy của ân sư quả thực hữu lí. Đạo thường nói: “Phải quấy gây ra tại mở miệng, tai họa xảy tới tại ló đầu”. Lời nói trên đây hết sức ý nghĩa, vậy rùa có thể

giải thích được không?

Rùa: Miệng nói nhiều hay gặp sự chẳng lành, ít bàn chuyện lảng nhãng hẳn tốt hơn. Chỉ nên chăm tụng niệm kinh, hoặc siêng thở hết khí đày cạn ô nhiễm ra ngoài thì có ích cho thân thể mình hơn. Kẻ thích làm anh hùng thế

nào cũng có lúc gục đầu cúi mặt, thần khí tiêu tan thất bại trở về nhà cũ. Cho nên kẻ hít thở theo kiểu rùa, thường thu khí sạch vô sẽ giúp tàng trữ được dưỡng khí quý báu bên trong, chỉ thu mở co duỗi khi cần thanh lọc trước khí bên trong cơ thể mà thôi, còn lúc bình thường tuyệt đối không được ưỡn ngực nghênh cổ đi nẻo tối, đường âm để

144

Thánh Hiền Đường

dương thần hao tổn một cách vô ích. Trong tinh dịch chứa biết bao nguyên linh sinh mệnh, kẻ tham dâm vô hình trung làm thương tổn thân thể cùng tính linh. Những người quá cực nhọc tinh thần, chân khí trong cơ thể cũng tổn hại không ít. Tới lúc linh mệnh mất đi, thân

thể suy nhược thì nguyên linh chẳng thể lên nổi cõi trời, bị đắm chìm xuống địa ngục. Do đó kẻ học đạo, muốn thoát li cảnh khổ luân hồi, trước hết phải cố gắng tu luyện để thân thể trở thành thân kim cương không bị hủy diệt. Bình thường phải chú trọng về phép hít thở, luồng khí vào từ mũi chạy thẳng xuống đờn điền, song tới linh đài, chạy một vòng xong rồi lại trở về linh đài, đó là bí quyết sống lâu.

Được vậy thân thể sẽ như mai rùa kim cương chẳng thể hư hoại, có thể trường sinh bất lão. Đó là bí quyết về cách thở của rùa, mong người đời ráng thể nghiệm.

Tế Phạt: Phần hướng dẫn phương pháp công phu trên đây đã tiết lộ hết huyền cơ của trời đất, mong người đời dốc lòng nghiên cứu kỹ lưỡng để thực hành cho có kết quả.

Đàn rùa tới tấp bò lên bờ, ha ha, ta có một bài kệ: *Linh quy dĩ quán dương đạo sinh*

Ngẫu nhi thấp nhuận mạc thâm tình

Thường xâm âm thủy khí thụ tồn

Đạo ngoạn khế tức vận công hành.

Sự sống trên bờ rùa đã quen

145

Luân Hồi Du Kí

Đọa đày dưới nước vẫn không phiền

Tồn hao chân khí đời chìm đắm

Lên cạn nghỉ ngơi chuyển pháp luân.

Tế Phật: Thầy trò mình hãy trở lại hồ nước lắg trong Cao Hùng để phỏng vấn đám rùa mà ngày trước Thánh Đức Đường đã phóng sinh.

Dương Sinh: Thừa vâng, con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành... Khí trời nóng nực, vượt qua quăng đường này giống như quăng đường nóng bỏng mà ngày xưa Đường Tam Tạng sang xứ Phật đã trải qua. Ban đêm hai bên đường ánh đèn tỏa chiếu sáng ngời, nông phu bày đầy dưa hấu, khách đi đường nhiều người dừng xe, xuống hỏi mua, có kẻ bỏ nghiêng ngay dưa ra, ăn có vẻ rất ngon lành.

Thưa ân sư, con có thể mua được một trái không?

Tế Phật: Đường sang xứ Phật có dưa hấu là loại trái quý của Tây Trúc dùng để giải khát rất tốt, cứ việc mua đi đừng thắc mắc, song hãy để ta ca một bài kệ nói về dưa hấu trước đã:

Tích nhật Đường Tăng quá Lưu Sa

Nhất khứ thiên lí vô nhân gia

Thất trú thất dạ vô trai cung

Phúc trung cơ ngộ loạn như ma

Lộ bàng kiến nhất thanh đằng thảo

Thanh đằng lục diệp khai hoàng hoa

146

Thánh Hiền Đường

Đường tăng tồn tế lai quan khán

Thanh đằng lí diện nhất tây qua

Phân minh tương đao lai phá khai
Hắc tử hồng tâm tượng chu sa
Ngật tại khẩu trung điềm như mật
Điềm điềm mật mật bất thổ tra
Vấn sự chăm ma lưu truyền chủng
Vấn sự chăm ma chủng tây qua
Vấn sự chăm ma trường căn nha
Vấn sự chăm ma thanh đẳng thảo
Vấn sự chăm ma khai hoàng hoa
Vấn sự chăm ma sinh nhất cá
Vấn sự chăm ma kết thành qua
Vấn sự chăm ma lai quan khán
Vấn sự chăm ma loạn như ma
Vấn sự chăm ma tương đao pha
Vấn sự chăm ma khiếu tây qua
Vấn sự chăm ma vi hắc tử
Vấn sự chăm ma tượng châu sa
Vấn sự chăm ma điềm như mật
Vấn sự chăm ma bất thổ tra
Vô thủy niên lai lưu truyền chủng

Vô sinh địa thượng chủng tây qua
Trì trai bã tổ lai hạ tử
Tam quy ngũ giới trưởng căn nha
Tham thiên ngộ đạo thanh đằng thảo
Tâm hoa nộ phóng khai hoàng hoa
147

Luân Hồi Du Kí
Trí tuệ thông minh sinh nhất cá
Công thành viên mãn kết tây qua
Phân minh đô thị bỏ đề tử
Tự kỉ linh quang tượng châu sa
Hầu trung cam lộ điềm như mật
Pháp luân thường chuyển bất thổ tra
Tham bá minh sự lai quan khán
Đa tư đa tưởng loạn như ma
Minh sự khẩu quyết tương đao pha
Đại đạo nguyên lai khiếu tây qua
Tây phương lộ thượng nhất châu qua
Thế nhân bất ngật đáo để soa
Hữu nhân ngật qua đắc từ vị

Đồng đạo Linh Sơn kiến Thích Già.

Dịch

Thuở xưa Tam Tạng vượt Lưu Sa
Đường dài đi mãi chẳng thấy nhà
Bảy ngày bảy đêm không cơm nước
Bụng trống đói lả ruột còn cào
Thấy dưa bên đường bò chẳng chịt
Dây xanh lá biếc nở muôn hoa
Tam Tạng lại gần xem kĩ lưỡng
Trong đám lá xanh thấy trái dưa
Lấy vôi dao ra bổ nghiên coi

148

Thánh Hiền Đường

Hột đen ruột đỏ tựa châu sa
Ăn vào ngọt lịm như đường mật
Vì ngon ăn ráo bã chẳng chừa
Xin hỏi ân sư cách giữ giống
Xin hỏi ân sư cách trồng dưa
Xin hỏi ân sư cách gieo hột
Xin hỏi ân sư cách mọc rễ

Xin hỏi ân sư cách nẩy mầm
Xin hỏi ân sư cách nở hoa
Xin hỏi ân sư cách kết trái
Xin hỏi ân sư cách có dưa
Xin hỏi ân sư cách chăm sóc
Xin hỏi ân sư sao tươi tốt
Xin hỏi ân sư sao bổ được
Xin hỏi ân sư sao là dưa
Xin hỏi ân sư sao hạt đen
Xin hỏi ân sư sao ruột đỏ
Xin hỏi ân sư sao ngọt lịm
Xin hỏi ân sư bã chẳng chừa
Bao nhiêu ngàn năm vẫn truyền giống
Trên đất muôn đời mãi trồng dưa
Trì trai giữ luật để gieo hạt
Tam quy ngũ giới nuôi mầm lớn
Tham thiền ngộ đạo dưỡng cây tốt
Nở rộ hoa tâm thắm hoa dưa
Trí tuệ trở nên cực sáng suốt

Luân Hồi Du Kí

Công thành quả đặc kết trái dưa

Rõ rệt đều là bồ đề hột

Linh quang của mình giống châu sa

Cam lồ trong miệng ngọt như mật

Pháp luân thường chuyển bã chẳng chừa

Kính mời ân sư tới quan sát

Nghĩ quanh nghĩ quẩn tâm rối bù

Minh sư nhất quyết đem dao bở

Đạo lớn giống hột một trái dưa

Người đời không ăn chẳng uống sao

Kẻ nào ăn dưa thấy ngon ngọt

Cùng tới Linh Sơn gặp Thích Ca.

Nếu như ngộ được bài kệ dưa hấu này, thì mới tự rõ được là thân mình kết bằng trái dưa, trái dưa này cũng còn giảng về cách hít thở, chỉ tiếc rằng người đời không chịu tìm hiểu cặn kẽ thôi. Để rồi trái dưa tự sinh tự diệt, cuối cùng khô héo tàn tạ, há chẳng đáng tiếc lắm sao?

Dương Sinh: Ân sư không thẹn với thiên chức thiên sư, bài kệ trái dưa hấu trên đây bao hàm rất nhiều cơ duyên thiên định, đệ tử khi nghe bài kệ nước miếng dâng tràn trong miệng, tự nhiên thấy hết khát, quả thật là kì diệu.

Tế Phạt: Đã hết khát rồi thì phải tới hồ lã trong ngay...

Dương Sinh: Cảnh đêm trên hồ vắng trong thật là mỹ lệ, đêm hè gió mát thổi vi vu cảm thấy tâm thần thoải mái dễ

chịu, chôn này ngày trước mình đã phóng sinh rùa đây, 150

Thánh Hiền Đường

đứng trên bờ nhìn xuống còn thấy thấp thoáng cả bóng lươn bơi lội.

Tế Phật: Ta đã từng hướng dẫn con tới đây phóng sinh nhiều lươn, vậy hãy thử phỏng vấn chúng coi.

Dương Sinh: Lũ lươn tự nhiên bơi tới trước mặt, quẫy đuôi mừng rỡ giống như bày tỏ lòng biết ơn.

Tế Phật: Tính linh của loài lươn rất cao, thầy đã ban pháp Phật để hướng dẫn chúng bơi lại gần bờ, hẳn là đã cảm ứng được ơn pháp. Ban pháp Phật lần nữa chắc chắn nguyên linh nó tỉnh ngộ, hẳn là thực hiện nổi cuộc đàm đạo tâm linh. “Lươn ơi! Lươn ơi! Sống dưới ao bùn này hôi hám, thân tanh tưởi, không vượt khỏi ngũ hành. Tỉnh mau tỉnh mau, thân xác người chẳng khác nào thân xác rắn...”. Thầy đã ban pháp, lươn dần dần hiện rõ hình, Dương Sinh có thể phỏng vấn chúng được rồi.

Dương Sinh: Lươn ơi! Có còn nhớ ta không?

Lươn: Mắt không thấy rõ nhưng trí cũng nhớ ra. Vị là người cứu mệnh tôi, cảm ơn đã mời đức Quán thế Âm điềm hóa, giúp tôi quy y Phật pháp, lại còn đưa tôi tới đây phóng sinh, thoát được hình phạt bị người ta làm thịt.

Dương Sinh: Linh tính còn sáng suốt. Ta là thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, bữa nay theo ân sư tới đây phỏng vấn. Ngày trước các đệ tử

của Thánh Đức Đường phát tâm từ bi tới chợ cá mua người đem về phóng sinh. Vì phụng ý chỉ trời cao trước tác sách Luân Hồi Du Kí

để khuyến hóa người đời, nên 151

Luân Hồi Du Kí

bữa nay đặc biệt tới đây phỏng vấn người. Vậy người có thể trình bày rõ lai lịch để người đời có thể được rõ không?

Lươn: Trước tiên xin cảm tạ chư vị đại đức cùng chư tính hữu thuộc Thánh Đức Đường đã bỏ tiền ra để cứu mạng sống của tôi, nên tôi đã thoát được hình phạt bị người làm thịt, ơn này muôn đời ghi nhớ và mong có cơ hội đền đáp.

Kiếp trước tôi là một thương gia, chuyên dùng thủ đoạn gian manh để lừa thiên hạ, nên làm giàu rất mau, của cải nhiều như nước. Đời sống vô cùng xa hoa, tửu sắc quá độ, thân thể suy nhược. Ngày nọ bị một thương gia bạn dụ

hoặc, mới đầu hút bạch phiến thấy tinh thần sảng khoái gấp bội, được đà cứ thế làm tới, dần dần thành mắc bệnh ghiền, cuối cùng trở nên mê đắm gỡ chẳng ra, sự nghiệp thương mại sụp đổ, tiền thâu vô không bù lại được tiền xuất ra. Để có đủ tiền chi dụng trong việc hút sách, bèn quay qua buôn ma túy, lén lút khai thác việc thương mại này và kiếm được rất nhiều tiền, nên càng ngày hút dữ

hơn. Nhưng hút ma túy chẳng khác nào tự sát, gan phổi hư

hại, năm bốn mươi chín tuổi tôi không chịu nổi bệnh tật hoành hành nên thác. Sau khi chết bị quỷ hắc bạch vô thường áp giải xuống địa ngục, xử phạt mười hai năm, phải trải qua khắp các điện để chịu tội, rồi sau mới chuyển kiếp sinh làm loài lươn, sống dưới bùn chui chui nhủi nhủi, mềm cả xương đầu, hàng ngày ăn bùn cùng uống nước đục, giống như kiếp trước hô hấp khí độc vậy, chẳng thấy có 152

Thánh Hiền Đường

mùi vị gì hết. Chỉ nhờ kiếp trước đã từng bỏ tiền ra giúp một thiếu nữ tuyệt vọng đang muốn tự sát khỏi chết nên đã tạo thành nhân

duyên kiếp này qua việc được vị nhân sĩ

tâm hiền phóng sinh. Giờ đây xin đa tạ mọi người, nhân quả báo ứng sơi tơi, sơi tóc không sai chệch, mong người đời gắng tạo nhân lành, tránh khỏi bị đọa lạc tại chốn này như tôi để tới nỗi hàng ngày phải ngâm mình trong nước tẩy xác thân, trừ khử độc khí cùng tu thân sửa lỗi.

Dương Sinh: Luật nhân quả đáng sợ quá.

Tế Phật: Luật nhân quả muôn đời không thay đổi, người đời nghe lươn tự thuật, cảm nghĩ ra sao? Còn lươn! Hãy ráng dùng nước hồ tẩy sạch thân ô uế, sau khi khí độc bùn lầy trong lảng, kiếp tới hi vọng có thể đầu thai lên làm người.

Lươn: Cảm tạ ơn cứu mệnh của đức Tế Phật cùng thánh bút Dương Thiện Sinh.

Tế Phật: Thời gian đã trễ, Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, con đã lên đài sen.

Tế Phật: Đã tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

153

Luân Hồi Du Kí

HỒI MƯỜI

**ĐƯỜNG TRẦN THẾ VĂN VỐN TRUÂN CHUYÊN NHIỀU NỖI,
CHUỘT HOÀNH HÀNH CUỐI CÙNG GẶP HỌA THẢM THƯƠNG**

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 8 tháng 8 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Vì lương khí hậu cận trung thu

Phổ độ thương sinh hựu nhất chu

Du kí thiên thu giai ngọc luật

Dụng tâm nghiên độc đạo cần tu.

Chân cơ diệu lí hiện loan đàn

Thánh đức vô phi cứu thế đàn

Tạp chí từ san tu phổ hóa

Gia gia bái độc đắc bình an.

Dịch

Tiết trời êm ả sắp trung thu

Cứu độ nhân gian thực nhiệm màu

Du kí sách trời ban chánh pháp

Gắng công nghiên cứu đạo chăm tu.

154

Thánh Hiền Đường

Huyền cơ siêu diệu giáng trần gian

Thánh đức cứu đời quả thuốc tiên

Tạp chí từ bi truyền khắp chốn

Nhà nhà lo đọc được bình an.

Tế Phật: Ngày tháng tựa thoi đưa, một năm trôi qua mau lẹ, tết trung thu lại trở về, ngoài vườn hoa nở đẹp, trên trời trăng tròn sáng, nhưng còn tâm của chúng sinh tròn hay khuyết? Hoặc lại giống tựa gió thu lừa thổi, khiến lá rụng rơi rời? Đệ tử Thánh Đức Đường đều là những người tu đạo, tất cả vốn đã gắng công tôi luyện tinh thần, ngày đêm chịu đựng khổ cực, để thực hiện những công tác cứu độ

người đời, lòng như trăng sáng, tính giống nước trong, cầu chúc mọi người minh tâm kiến tánh, đạo nghiệp sáng ngời.

Dương Sinh: Cảm tạ lòng lo lắng của ân sư, suốt năm năm trời nay sớm tối được cùng với ân sư giao tiếp với chư vị

Thánh Tiên, để hoàn thành nhiệm vụ trước tác hai cuốn sách quý Địa Ngục và Thiên Đàng Du Kí, nhờ vậy trong thời gian này, nguyên

linh cùng trí tuệ của con được khai mở vô cùng. Tuy hai cuốn sách được truyền bá khắp thế

giới, song con cũng gặp nhiều nguy nan, trong những phút giây tĩnh lặng, thường bình tâm tự kiểm thảo, khi đó mới nhận ra rằng, làm người không phải dễ, nhất là người lãnh trách nhiệm lo các công tác giúp ích nhân quần xã hội, đạo cao đức rộng hiểm hoi vô cùng, bởi vậy nhiều lúc muốn 155

Luân Hồi Du Kí

buông bỏ tất cả, trở về ẩn tu, quên mọi việc hồng trần, để

tâm hồn được tiêu dao và thanh tịnh. Song nhờ ân huệ trời cao, cùng phước đức ân sư chiếu rọi, nay lại trước tác sách Luân Hồi Du Kí, nhiệm vụ trọng đại, kính xin ân sư ban thêm linh quang trợ lực cho, để con khỏi phụ lòng trời xanh trao phó gánh nặng thiêng liêng.

Tế Phạt: Dương Sinh chớ quá lo lắng, tục ngữ có nói: “Có được xác thân người thì dễ song làm việc người thì khó”

(Sinh hữu nhân thân di, yêu vi nhân sự nan). Đường đời mà mọi người phải trải qua không bằng phẳng, thẳng tắp mà nó gặp ghềnh khúc khuỷu rất khó đi. Chúng ta chỉ biết dốc tâm hoàn thành thiên chức để khỏi phụ lòng trời, dâng trọn nhân, hiến trọn nghĩa, ngồi xe cũ lâu ắt có lúc phải mong bước xuống để đổi xe mới. Người đời gặp gỡ

nhau đều là do nhân duyên tụ tán, hợp phân đều do số

mệnh định trước, chúng ta đang hoàn thành mục đích lí tưởng, người bò lên cao nước chảy xuống thấp, Tiên Phật cứu độ chúng sinh, mây bay bốn biển, há lại chịu chôn chân tại một nơi, ôm cứng một hình tướng nào đó thôi sao? Phải thiên biến vạn hóa mới là diệu pháp vô cực vậy.

Tục ngữ nói: “Tranh lí với quân tử, chớ tranh khí cùng tiểu nhân” (*Dữ quân tử tranh lí, vật dữ tiểu nhân tranh khí*). Đường đi mới, sứ mệnh mới, gà vàng gáy vang, ba cõi thái hòa, thánh đức ứng vận ra đời, hào quang tỏa chiếu muôn nơi, thầy trò mình hãy khởi hành.

Dương Sinh: Thưa ân sư, bữa nay mình đi đâu?

156

Thánh Hiền Đường

Tế Phậ: Tới Bình Đông phỏng vấn đám chuột.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phậ: Đã tới nơi.

Dương Sinh: Thưa, bữa nay tại sao ân sư lại đậu xuống nóc nhà người ta? Nơi đây hình như là chốn hương thôn nhưng nhà cửa lại xây cất bằng gạch ngói, chủ nhân lại có cả truyền hình để coi.

Tế Phậ: Gia đình họ Lâm đã dùng xong bữa tối, cả nhà đang tụ họp coi truyền hình, chẳng hay biết có hai vị

hành giả tới thăm và họ đang ở trên nóc nhà.

Dương Sinh: Ân sư thực khéo pha trò, tính linh của thầy và con tới đây thân nhẹ như mưa, do đó mà họ không thấy. Đạo mát nơi này thật là tuyệt diệu.

Tế Phậ: Chẳng phải đến nơi này đạo mát mà là để phỏng vấn đám chuột hiện nằm ở trên trần nhà, chúng không dám động đậy, sợ chủ nhân hay biết. Định thần nhìn sẽ

thấy chúng hiện đang ở dưới chân thầy trò mình, chúng đang làm tổ ở đó, thầy gỡ một miếng ngói ra, con sẽ nhìn thấy chúng.

Dương Sinh: Xin thầy nhẹ tay, rất cẩn thận kẻo chúng biết.

Tế Phậ: Con yên tâm, thầy đối phó với chuột hay lắm...

Lấy ngói ra rồi, con nhìn thấy không?

157

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Quả thực là kì diệu, một cái ổ có bốn con chuột trong đó, chúng nằm yên không nhúc nhích giống như tâm đang lo sợ.

Tế Phậ: Chúng nằm đó đợi tới canh khuya mới bò ra lùnh kiếm đồ ăn. “Chuột ơi, mi nằm đó để đợi gì vậy?”

Trộm lớn không làm được, chỉ chuyên lén nhặt những đồ ăn vụn vặt trong nhà, bữa nay ta cho các người mấy hạt gạo Bồng Lai, ăn xong tính linh thức giác tới đảo Bồng Lai tu đạo”.

Dương Sinh: Ân sư niệm thần chú, những hạt gạo trắng rơi ngay vào miệng chuột, chúng nhai ngon lành.

Tế Phậ: Đó là thực phẩm tiên, chẳng phải bã thuốc độc, đợi một lát bọn chúng sẽ biến thành chuột thiêng, con có thể phỏng vấn chúng.

Dương Sinh: Ăn xong gạo Bồng Lai, chuột nghẹn ngào muốn khóc, giương đôi mắt tội nghiệp nhìn lên, lúc này chúng có thể mở miệng nói năng.

Tế Phậ: Ta là Tế Phậ, bữa nay hướng dẫn thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung tới đây phỏng vấn các người.

Chuột Giáp: Cảm tạ đức Tế Phậ đã ban cho chúng con gạo thiêng, cùng xin cảm tạ Dương Sinh. Vừa rồi ăn gạo thiêng xong, một luồng hơi ấm chạy mạnh trong cơ thể, trước phải ngẩng đầu nhìn lên, sau khôi phục lại được kí ức nên thấy rõ tiền kiếp, những hành vi kiếp trước hiển hiện 158

Thánh Hiền Đường

trước mắt, kính xin đức Tể Phật cứu độ để con được về cõi cực lạc tây phương.

Tể Phật: Mấy hạt gạo Bồng Lai người đã ăn hết rồi, sức của người chỉ có thể bò lên tới nóc nhà, còn người muốn bò lên tận thiên đàng không nổi vì sức có chẳng bao nhiêu.

Mong người kể rõ lại những hành động kiếp trước cho người đời được rõ, để lập công chuộc tội cùng cải đổi lột chuột như ý mong cầu.

Chuột Giáp: Thừa vâng, song e rằng tả không hết nổi những tội ác khi xưa. Kiếp trước tôi ngụ tại Hương Cảng, không tội ác nào không phạm phải, chẳng lo làm ăn lương thiện, chỉ lo trộm cắp, cướp bóc, lường gạt, nhậu nhẹt, ăn hút. Về sau không đủ tiền hút, bèn nhập băng buôn thuốc phiện lậu, kiếm được rất nhiều tiền, ngoài ra còn cưỡng dâm ba thiếu nữ. Vì sống đời mê muội bất lương như vậy, nên luôn luôn sợ cảnh sát bắt bớ. Sau những ngày sống hoang đàng sa ngã, một bữa nọ nhậu nhẹt say sưa xong, gây sự đánh lộn với người, bị người giết chết, hồn phách tôi bị âm binh áp giải xuống địa ngục, lãnh án mười hai năm khổ sai do Diêm Vương xử. Mãn án phải đầu thai làm kiếp chuột đã được nửa năm, còn mấy thân quyến tôi kia, kiếp trước cũng hành động ác độc bất nhân. Làm thân chuột đời sống vô cùng mất tự do, ban ngày nằm ngủ, ban đêm mới dám hoạt động, lại còn phải lén lút tránh né, rất sợ cảnh sát, vì chỉ sơ hở một chút liền bị tóm cổ ngay.

Dương Sinh: Ở đây cũng có cảnh sát sao?

159

Luân Hồi Du Ký

Chuột Giáp: Mèo đen cũng giống như cảnh sát giữ nhiệm vụ tuần thám trong nhà để canh chừng thực phẩm, hành tung của chúng tôi

nếu như bị phát hiện mất mạng như

chơi, chủ nhân nhà này nuôi một con mèo đen khiến chúng tôi sợ hãi muôn phần, những khi lấy lên đồ ăn đều kinh hồn táng đờm, đời sống hiện giờ vô cùng khổ sở, phải chui rúc những chỗ tối tăm mới tạm sống yên thân. Hối hận kiếp trước phạm nhiều tội ác khiến kiếp này chịu cảnh đọa đày thâm, mong người đời chớ phạm vào những lỗi lầm như tôi, để khỏi bị Diêm Vương tống giam nơi cảnh ngục tù đen tối, khổ đau này.

Dương Sinh: Con chuột thứ hai kia có thể kể lại hành động kiếp trước không?

Chuột Ất: Cảm tạ đức Tể Phật cùng Dương Thiện Sinh, lòng tôi vô cùng bối rối, chẳng biết trình bày cách sao cho được chính xác. Kiếp trước tôi là kẻ sống bằng nghề cò

gian bạc lận, vì có thành tích lâu năm nên trở thành tay giang hồ khét tiếng, mở sòng bài, dùng đủ mọi thủ đoạn gian manh lừa bịp để chiêu dụ con bạc tới đánh. Các thương gia giàu có cùng các gái làng chơi sang trọng lần lượt bị lột sạch tiền bạc, của cải, tán gia bại sản. Về sau có một chúa đảng du đảng tới bắt đóng hụi chết cho y, tôi cụp

tuyệt chẳng chịu nộp tiền, vì vậy tôi bị hấn truy sát, nên sợ

phải dời đi nơi khác. Từ đó đổi tên là đảng Kim Quang chuyên tính chuyện lường gạt, dùng một chàng thanh niên giả vờ muốn tìm bạn gái, rồi đứng làm trung gian kiếm các 160

Thánh Hiền Đường

bà các cô có nhiều tiền giới thiệu là chàng đó giàu có lắm, khi cá cắn câu, kẻ đứng giữa tha hồ trục lợi. Cuối cùng tôi lại đem ngón nghề cò gian bạc lận cũ ra lừa gạt phụ nữ, nhiều kẻ tham bị tôi lột sạch tiền bạc cùng nữ trang. Một đời chuyên sống nghề lừa gạt, tuy kiếm được nhiều tiền, song cũng ăn nhậu chơi bời hoang phí hết, thành

ra sau một kiếp tỉnh lại cũng chẳng còn chi, chẳng được gì, tới năm bốn mươi hai tuổi bị ung thư bao tử thác. Sau khi chết âm binh tới áp giải xuống địa ngục, chịu đủ thứ hình phạt của thập điện Diêm Vương, ba tháng trước đây phải đầu thai làm kiếp chuột, tôi sống tại xó này, thật là khổ sở, khi ăn thì rình mò lén lút, lỡ thấy bóng mèo đen thì hồn vía lên mây. Biết vậy kiếp trước gắng làm người hiền lương thì đời nay đâu đến nỗi phải đày đọa khổ đau đến mức này.

Tế Phạt: Kiếp trước không chịu hành động quang minh chính đại, nên kiếp này phải sống chui rúc nơi xó xỉnh tối tăm. Đời trước chuyên lừa đảo kẻ khác để giật tiền giật bạc, gây thù chuốc oán, cạnh tranh giành giật, nên kiếp này bị mèo theo dõi canh chừng, khiến kiếm miếng ăn thực là khó khăn nguy hiểm. Đã không gắng làm người lương thiện, thì phải vui vẻ làm chuột hiền lành, trời cao vì biết rõ tính người nên mới chuyển kiếp cho người làm chuột, để người thích ứng cùng hoàn cảnh, hãy tự trách mình chớ có trách người.

Dương Sinh: Thừa ân sư, tại sao lại coi là chuột lớn, mà không coi là chuột con?

161

Luân Hồi Du Kí

Tế Phạt: Tuy chúng nhỏ con song quá từng trải, quá lão luyện nên phải coi là chuột lớn. Bọn chúng kiếp trước chuyên ăn người, kiếp này coi là chuột vẫn chúng nào tật nấy, vẫn lén lút của người để ăn mà sống, chẳng chịu tu tâm sửa tính, kiếp trước chẳng hiền lành, kiếp sau khó tránh khỏi nguy khốn. Đám chuột này ăn gạo Bồng Lai của ta, hi vọng kiếp tới được lên làm người. Dương Sinh chuẩn bị đi nơi khác để phỏng vấn loài chuột đồng.

Dương Sinh: Thừa ân sư đi tới đâu mới gặp được loài chuột này?

Tế Phạt: Đến vùng quê Đại Nam, lên đài sen mau.

Dương Sinh: Thừa ân sư, con đã sẵn sàng.

Tế Phật: Hai thầy trò vừa lên đài sen thì trời bắt đầu đổ

mưa, song nước mưa không làm ướt nổi pháp thân. Vì lượng nước đổ xuống nhiều, nên đồng ruộng ngập lụt, hoa màu hư hại, dân lành thống khổ, ta cảm xúc đọc năm bài thơ với tựa đề là khuyên đời để an ủi:

Quang âm thành dị thế

Nhất khứ bất trùng lai

Tao thủ không ta thán

Vấn tâm độc cảm hoài

Thiếu niên như quá khách

Mộ cảnh diệc tham ai

Nhược bất tri tu tảo

Uổng tương bạch cốt mai.

162

Thánh Hiền Đường

Ngày tháng trôi biên biệt

Một đi không trở về

Vò đầu lòng tiếc nuôi

Thồn thức dạ u hoài

Tuổi trẻ nay đã mất

Xế chiều giò thảm thay
Chẳng lo tu sớm sửa
Xương trắng uổng chôn vùi.
Thế sự như xuân mộng
Hoàng lương bất cứu thời
Vô đoan tâm cảm khái
Bất liệu ý hưng bi
Ninh miễn lao khổ số
Nan đào đắc thất kì
Minh nhân năng cảm thử
Lập đức tác tư kì.
Việc đời như giấc mộng
Phú quý chẳng bền lâu
Vô có tâm hưng khởi
Chẳng dè ý chuốc sầu
Thăng trầm nếu tránh được
Cái chết có chừa đâu
Người trẻ hiểu lẽ đó

163

Luân Hồi Du Kí

Ruộng đức lo cày bừa.

Thiên địa nhất nghịch lữ

Nhân sinh nhược thủy lưu

Đông tây thù dự liệu

Nam bắc bất trường do

Phú quý hoa gian lộ

Vinh hoa thủy thượng âu

Hà tu đồ bách kế

Lao lực cách chiêu vưu.

Trời đất vốn không thuận

Kiếp người như nước trôi

Đông tây nào liệu được

Nam bắc chẳng còn hoài

Phú quý sương trên lá

Vinh hoa chim đậu bay

Cho nên lo lắm chuyện

Mệt sức chẳng hay gì.

Khán phá thế tình sự

Tự nhiên vạn lực san

Đã khai danh lợi tỏa

*Khiêu xuất sinh tử quan
Thương hải thôi tăng lãng
Cô phong từng diệp sơn
Trường thành Tần đế diểu*

164

*Thánh Hiền Đường
Di thính thủy sần sần.
Tình đời thấu tỏ được
Nỗi khổ tự tan thành
Đập bể cùm danh lợi
Vượt ngoài cũi tử sinh
Biển xanh sóng lớp lớp
Núi thăm lớn mông mênh
Mờ mịt thành Vạn Lí
Chỉ nghe nước cuốn quanh.
Sa bàn tàng cảm tú
Vô tự diệc thành văn
Khấp quỹ kinh hào sĩ
Kính thần phục sứ quân
Hiền năng tham chuyết nhậm*

Phụng điểu xuất kê quần

Thành tựu bất phạm khách

Danh thùy bách thế luân.

Đàn cơ giầu gấm vóc

Không chữ cũng thành văn

Quý khóc người kinh hãi

Thần mừng và thánh khen

Kẻ hiền cùng dự khán

Chim quý khác gà đàn

165

Luân Hồi Du Kí

Xuất chúng mới nên việc

Tiếng thơm vạn kiếp còn.

Ngâm xong bài thơ khuyên đời thì chúng tôi tới huyện Đài Nam phỏng vấn chuột ở trong các hang hóc ngoài đồng ruộng, cùng tìm hiểu sự sinh hoạt của chúng.

Dương Sinh: Ruộng ở đây quá trũng.

Tế Phật: Gặp khi mưa lớn ngập đầy nước.

Dương Sinh: Thưa, tìm hang chuột ở đâu?

Tế Phật: Không cần tìm xem chuột ở đâu vì mắt Phật của thầy liếc qua biết ngay chúng hiện ở chỗ nào rồi, bên cạnh đồng đá kia chắc

chấn có hang chuột.

Dương Sinh: Nhân lực của ân sư quả là tinh, bên đồng đá có hang chuột song con không thấy chuột động đây.

Tế Phậ: Có hai con chuột ẩn sâu trong hang, để thầy ban pháp Phậ, chúng ắt bò ra: “Chuột ơi! Chuột ơi! Dù người đã ăn đủ loại hoa màu của nhà nông, nhưng chẳng có thứ

nào ngon bằng cá tươi, bữa nay ta bắt hai con cá sống tặng người, hãy mau ra đây nhận đi còn không ta thả nó thì tiếc lắm đấy”.

Dương Sinh: Ân sư hóa phép, trong tay có liền hai con cá tươi còn giãy đành đạch, và ném ngay vào miệng hang, chuột người thấy mùi tanh, hai mắt lăm lăm lét nhìn, con nọ nổi đuôi con kia bò ra, chúng chỉ ngó mà chưa dám vào.

Tế Phậ: Hai con chuột mật nhỏ kia ơi, thấy cá sống miệng thèm chảy nước miếng song có sao còn sợ hãi 166

Thánh Hiền Đường

không dám vào lấy ăn. Đã dụ được chuột ra khỏi hang, ta thả cá về nước, chỉ cho chuột ăn gạo Bồng Lai để chúng khỏi phạm giới sát sanh. “Nước trong cá hiện, nước đục cá mất, trước mắt chỉ còn thấy gạo tiên Bồng Lai, thôi ăn đi”.

Dương Sinh: Ân sư đọc xong lời chú, hai con cá tự nhiên biến mất, chỉ thấy hai nắm gạo ở miệng hang, hương thơm xông vào mũi, chuột thèm quá liền ăn lấy ăn để. Lòng chúng ướt đẫm, bụng chúng đói meo.

Tế Phậ: Mưa lớn mấy ngày liền, ẩn trong hang để tránh mưa, không dám bò ra ngoài kiếm đồ ăn, do đó bụng đói còn cào, giờ ăn no gạo lát nữa chúng sẽ thoát thai hoá cốt phục hồi linh quang, Dương Sinh có thể phỏng vấn.

Dương Sinh: Chuột vội vàng ăn hết hai vốc gạo xong liền mê đi, một phút sau thân động đậy, dần dần tỏ ra khỏe khoắn, có thể mở miệng nói năng.

Chuột Giáp: Cảm ơn hai vị ân sư đã ban cho tôi thuốc hoàn hồn linh diệu.

Tế Phật: Ta là Phật Sống Tế Công, còn người kia là trò ngoan của ta tức thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, hai thầy trò ta phụng chỉ trước tác sách Luân Hồi Du Kí. Bữa nay đặc biệt tới đây phỏng vấn các người, vừa rồi ta ban gạo tiên, ăn xong các người liền thoát thai hoá cốt, khôi phục linh quang, như vậy là các người có phước lớn. Mong các người hãy thuật rõ lại những hành vi ác đức của kiếp trước cho Dương Sinh hay, để chép vào sách hầu khuyên răn người đời, làm như vậy là 167

Luân Hồi Du Kí

các người tạo công chuộc tội, ngày sau có thể chuyển kiếp làm người.

Chuột Giáp: À thì ra nguyên nhân là như vậy thực quá cảm động. Hồi nãy vợ chồng tôi ở trong hang, đột nhiên ngửi thấy mùi tanh vì bụng đói nên miệng quá thèm, trời mưa lớn mấy bữa liền, hang bị ngập nước, chúng tôi ở

trong hang tưởng là sẽ bị chết vì nước ngập, song may mắn thoát nạn, đang lúc bị cơn đói rét hành hạ, lại ngửi thấy mùi cá tươi ngon lành, khiến bụng càng cảm thấy đói hơn, do đó vợ chồng tôi rủ nhau ra xem, vừa ló đầu ra ngoài miệng hang thấy hai con cá còn sống đang cựa quậy, chúng tôi có chút e dè nên không dám nhào tới vồ lấy ăn.

Lát sau cá biến mất lại thấy hai nắm gạo hương thơm xông vào mũi, cảm lòng chảng đặng, do đó vội vàng ăn lấy ăn để. Suốt đời chưa hề bao giờ được ăn thứ gạo ngon như

vậy, sau khi ăn no đột nhiên thấy thân mình nóng hực, đầu óc mê mẩn có cảm giác nghẹt thở, rồi lần lần cảm thấy thân thể nhẹ nhàng, nhớ lại được hết những chuyện của kiếp trước, nghe lời pháp của đức Tế Phật dạy mới rõ đó là sự thực.

Tế Phật: Các người bình thường chỉ bò ra khỏi hang, lượm những thức vương vãi của nhà nông ăn, còn loại gạo Bông Lai ta đã dùng lửa tam muội rang, chỉ để dành cho những ai tu đạo mới được ăn nên các người nhờ ăn gạo này mà được thoát thai hoá cốt, vậy hãy mau thuật hết lại những chuyện kiếp trước.

168

Thánh Hiền Đường

Chuột Giáp: Kiếp trước chúng tôi là vợ chồng, lúc còn trẻ

đã mở động mại dâm chuyên dụ dỗ con gái nhà lành vào đường tội lỗi cùng bán gái vị thành niên cho khách làng chơi. Vợ tôi lại vốn là gái vui đâu đâu đấy, hoang đàng hư

thân mất nét, còn tôi thì ham ăn biếng làm thật là xứng đôi vừa lứa nên đã thành duyên chồng vợ, chung sống dưới một mái nhà, cùng mở ngôi hàng buôn bán bán hương gây ra những tội ác rất ư lịch sử. Đồng tiền bất lương chẳng giữ được lâu, cuối cùng thân mang bệnh, mới đầu tôi bị trúng gió, tay chân cứng đờ, vợ tôi ngựa quen đường cũ, đích thân đem thịt mình bán giữa chợ đời để kiếm tiền nuôi miệng cùng mua thuốc men, cảnh sống ngặt nghèo này tới một lúc không chịu đựng nổi thì vợ tôi ngã bệnh nặng, chẳng còn bán mình nổi nữa, cả tinh thần lẫn thể xác đều vô cùng đau đớn, một bữa cả hai chúng tôi đều uống độc dược quyên sinh, thi thể bị bỏ quên trong căn phòng nhỏ hơn mười ngày đã sinh thối người ta mới khám phá ra và đem đi chôn. Vợ chồng tôi một đời hại người quá nhiều, việc kinh doanh chuyên dùng thủ đoạn gian manh cùng lường gạt tiền bạc của bao kẻ khác, nên phải xin làm kiếp chuột để trả quả muôn phần thâm này. Sau khi chết âm binh áp giải xuống địa ngục chịu nhiều hình phạt đốn đau, song chúng tôi còn phải đầu thai

làm chuột ba kiếp liền, trốn chui rúc trong các hang nhỏ hẹp tối tăm, không hề thấy ánh mặt trời, nhiều khi còn bị rắn độc xâm nhập, nước lớn tràn vào. Để có thức ăn thường phải lén bò 169

Luân Hồi Du Kí

ra khỏi hang thâm lượm thóc lúa, hoặc ngô đậu rơi vãi ngoài đồng một cách rất ư là cực khổ, người đời được sống giàu có sung sướng phải tự biết quý trọng giữ gìn cẩn thận, chớ để mất nó, vì hình phạt ở âm phủ khổ cực muôn phần, lại bị chuyển kiếp đầu thai làm loài thú, phải lén lút đánh cắp thực phẩm để ăn, khó mà sống nổi, chẳng may ăn phải bã của nhà nông, lỡ trúng độc kiếm đâu ra thầy thuốc, chỉ

có chết mà thôi, như vậy đời sống vô cùng bấp bênh, mạng sống hết sức mỏng manh. Người đời sống nơi cửa cao nhà rộng, ăn mặc dư thừa, hoang phí quá nhiều, so sánh với loài chuột quả là khoảng cách giữa vực thẳm cùng trời cao.

Tế Phật: Chuột là loài phá hoại xã hội, chuột đồng phá hoại mùa màng của nhà nông, tục ngữ có câu: “Chuột đồng qua đường người người kêu đánh”. Ai bảo các người kiếp trước không ăn ngay ở thẳng, để kiếp này phải chịu quả

báo, chỉ nên tự trách mình làm lỗi. Rất may bữa nay được ta ban gạo tiên kiếp tới đầu thai lên làm người, phải nhớ kĩ

là chớ đi đường tối ám quanh co nhỏ hẹp, mới mong tránh khỏi lại bị sa xuống hang này lần nữa.

Chuột Ất: Xin cảm tạ đức Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh, bữa nay đã ban ân huệ cho vợ chồng chúng tôi, những lời vàng ngọc khuyên nhủ đã thấm sâu vào tủy, kiếp sau nguyện lạy Phật tu hành để đền đáp công ơn hai vị.

Tế Phật: Đã thành tâm hối cải, chúc hai người phản bổn hoàn nguyên, từ kiếp chuột được đầu thai làm kiếp người chính trực, ta

sẽ tới hóa độ cho.

170

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Có sao người ta lại gọi những kẻ hèn nhất là loài chuột?

Tế Phạt: Vì kiếp trước chuột là loài người mặt to gan lớn, chuyên làm chuyện bất nhân ác đức, nên sau khi chết bị

đày xuống địa ngục, ngoài việc chịu hình phạt nặng nề lại còn phải đầu thai làm kiếp chuột hèn hạ nhất gan, thấy mèo và người liền lẩn tránh, đã chôn vùi tính thích dương oai diễm võ của kiếp trước, quả là trời xanh đã trừng phạt chúng. Bữa nay tạm ngưng cuộc phỏng vấn ở đây, Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phạt: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

171

Luân Hồi Du Kí

HỒI MƯỜI MỘT

BÒ SỮA BÒ THỊT NGHIỆP MANG TỪ KIẾP TRƯỚC

QUÊN THÂN NUÔI NẮNG NỢ NÀN NÀO TRẢ ĐỦ

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 22 tháng 8 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Tuế nguyệt như thoa hựu nhất thu

Lương phong tổng ý thân phi cựu

Phong y túc thực cư an lạc

Phú quý nhưng tu đạo đức cầu.

Ác tác phi vi tự mã ngưu

Phi mao phụ thể thán vô tư

Nhiệm nhân tế sát không hoài oán

Lộ nữ trình tư đạo hạ lưu.

Dịch

Ngày tháng thoi đưa đã tới thu

Thân mang áo lạnh loại da cừu

Dư ăn dư mặc đời nhàn hạ

Giàu có phải lo đạo đức tu.

172

Thánh Hiền Đường

Gian manh lừa đảo giống trâu bò

Lông mọc đầy mình bởi chẳng tu

Sống chết do người không oán hận

Khỏa thân nhảy múa tội càng to.

Tế Phật: Mùa thu đã trở về lòng cảm thấy lạnh lạnh, chúng sinh phần lớn đã mặc thêm áo ấm, rồi khi đông tới có áo da cừu, áo lông đều phải đem hết ra mặc, có khi còn lấy cả da bò, lông dê để bảo vệ cơ thể cho ấm áp, như vậy sự chống lạnh của người cũng giống tựa bò dê vậy. Thân xác người rét mướt há lại chẳng phát tâm yêu thương nồng ấm được sao? Bữa nay thầy hướng dẫn Dương Sinh tới một nơi để được thấy tận mắt cảnh đời của bò.

Dương Sinh: Thưa, con đã lên đài sen, kính mời thầy khởi hành...

Tế Phật: Đã tới nơi.

Dương Sinh: Bữa nay ân sư hướng dẫn con tới chốn này, mùi tanh tưởi xông lên nồng nặc, căn nhà này trong ngoài chất đầy từng đống từng đống những thứ gì thế kia?

Tế Phậ: Đây là xưởng thuộc da thú, sau khi bò bị giết, lấy da thuộc để làm giày da, áo da, bao da, túi da, mũ da, bao tay da để bán cho khách hàng mua về dùng.

Dương Sinh: Da bò thực quả có nhiều công dụng.

Tế Phậ: Vì da bò dày.

173

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Thừa ân sư tại sao da người còn cần phải có da bò bảo hộ?

Tế Phậ: Da bò vốn do da người biến hóa ra, không tin thầy sẽ hướng dẫn con tới lò giết bò con sẽ rõ.

Dương Sinh: Thừa vâng.

Tế Phậ: Lên đài sen, thầy sẽ hướng dẫn con tới lò giết bò ở Đài Bắc... *(khoảng cách không xa, chỉ tíc tắc đã tới nơi).*

Dương Sinh: Mùi máu tanh tươi xông lên, có cảm giác chỉ

muốn ói mửa, nhìn qua cửa thấy rất nhiều bò, phải chăng chúng đang đợi tới phiên mình bị giết?

Tế Phậ: Đúng vậy, lũ bò đó người ta sắp đem giết.

Dương Sinh: Chúng giống loài bò thịt.

Tế Phậ: Chúng được trại chăn nuôi, nuôi làm bò thịt. Để

thầy điểm hóa xong, con có thể phỏng vấn chúng. “Bò thịt ơi! Bò thịt ơi! Đúng đó đợi người ta giết, khổ đau chất nặng, lệ chảy khôn ngăn, ai bảo người kiếp trước giết chóc quá nhiều, da mặt mi quá dày, chẳng kể luân thường đạo lí, dao cắt rồi dao cắt, thịt rơi rồi thịt

roi, thời cơ đã tới, ta điểm hóa cho người, mau kể hết hành vi kiếp trước để làm gương khuyên đời”.

Dương Sinh: Tôi là thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, bữa nay cùng ân sư Tế Phật phụng mệnh viết sách Luân Hồi Du Kí, hi vọng người thuật rõ lại hết nguyên nhân kiếp trước để làm tài liệu cảnh tỉnh thế gian, để khuyên răn người đời.

174

Thánh Hiền Đường

Bò Giáp: Vừa rồi được đức Phật Sóng Tế Công điểm hóa, đột nhiên tỉnh thức, nhớ rõ kiếp trước, không dám nhìn lại kiếp này. Kiếp trước tôi sinh ra trong một gia đình giàu có, từ bé được cha mẹ chiều chuộng nên hư thân mất nết, vì tiền bạc dư thừa, tập tành thói quen cờ bạc say sưa, khi sa ngã quá, cha mẹ bất bình thường chửi mắng, tôi giận bỏ

nhà đi, nhập băng du đãng, chuyên nghề trộm cướp. Một bữa giật tiền của khách đi đường, họ tri hô, tôi liền rút dao đâm vào ngực họ ba nhát, rồi cầm tiền chạy mất dạng, vì vết thương quá nặng, nạn nhân tắt thở tại bệnh viện. Cướp được món tiền đó xong, tôi vừa mừng vừa lo, thường lui tới các quán nhậu nhẹt say sưa cùng kiếm nơi hút cần sa ma túy, còn tiền bạc tôi đem lại gửi nhà một người bạn gái.

Một bữa nọ, tại sông bài tôi huênh hoang khoe chuyện cướp tiền, bị kẻ khác mật báo với nhà chức trách, liền bị

cảnh sát bắt giải tòa, lãnh án tử hình để đền tội, quý vô thường hắc bạch đã tới chờ sẵn, để áp giải tội hồn tôi xuống địa ngục cho Diêm Vương trừng trị, và khi ra đối chất với nạn nhân, tôi vô phương chối cãi. Sau ngày mãn hạn tù khổ sai tại địa ngục, tôi còn bị đầu thai làm loài bò thịt liền ba kiếp, kiếp này mới là kiếp thứ hai. Bà con của nạn nhân thường thích ăn thịt bò, kiếp rồi sau khi tôi bị

giết, họ ra chợ kiếm mua thịt gắp ngay thịt tôi, họ liền mua về xào nấu ăn thật ngon lành, quả là phải trả nợ thịt cho kẻ

bị hại.

175

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Nhân quả báo ứng thật là chẳng thể bàn luận. Theo như lời trình bày của người thì phải lấy thịt mình đền khổ chủ, song sức ăn của họ có hạn, mà xác bò thì lại quá to, nên phải để cho nhiều kẻ khác cùng ăn mới hết nổi, vậy thì theo người trường hợp sau có liên hệ tới luật nhân quả không?

Bồ Giáp: Người nhà nạn nhân ăn không hết thịt tôi, do đó đồ tể mới bán thêm cho kẻ khác, chính ra thì một người làm ác, muôn nhà đau lòng. Song trường hợp này thì khác hẳn, họ sung sướng lúc nhai thịt tôi, giống như là được quyền thay thế nạn nhân rửa hận vậy.

Dương Sinh: Đúng vậy, đúng vậy, những người ăn thịt người chính là giúp người giải trừ ác nghiệp, không những vô tội mà lại còn có công nữa.

Tế Phạt: Nếu vậy thì chẳng hóa ra là khuyến khích người đời sát sinh sao? Người tu đạo phải kiêng ăn thịt. Còn như

muốn giúp loài vật giải nghiệp, phải lấy lượng từ bi mà đối xử. Người tu đạo không giết loài vật để lấy thịt ăn, thường niệm Phật tu hành, luôn mở rộng lòng thương xót cầu cho những kẻ phạm tội cùng các loài cầm thú được giải hết oan nghiệp, có như vậy thì những loài sinh vật khác ở trần gian mới được loài người giúp đỡ giải thoát có phương pháp, không những loài vật được giải tội mà tính linh còn được giác ngộ, sớm có ngày hết khổ đau. Còn vô tình ăn phải thịt những con vật có tội, phải ban ân làm phước giúp nó siêu thăng, tuyệt đối không được ăn không. Ăn một miếng 176

Thánh Hiền Đường

thịt là có một phần trách nhiệm cứu đó, tục ngữ có câu:

“Ăn nhân trả quả” đó là nguyên tắc hết sức công bằng, cho nên những kẻ thích ăn ngon, ham ăn thịt hãy suy nghĩ rồi tùy tâm lựa chọn. Còn như ăn rau trái do khí tinh anh của trời đất nuôi dưỡng không phải gánh trách nhiệm siêu độ

chúng. Trái lại ăn thịt những loài động vật có tính linh thì phải giúp nó siêu thăng, vì nó đã hiến dâng thân xác cho mình ăn và sống, mới gọi là đối xử với nhau một cách công bình, bởi lẽ hãy ăn một miếng thịt người thử coi, hẳn là phải đền tội ngay lập tức, hưởng hồ động vật, thân thể bị

lóc da xẻ thịt, nếu như chúng biết nói tiếng người thì những kẻ ham ăn thịt chúng hẳn là nghe rõ những lời nguyện rửa đấng cay của chúng.

Dương Sinh: Giá thịt không quá mắc, mọi người đều có thể mua về ăn.

Tế Phậ: Nếu mọi người ăn thịt đều biết có trách nhiệm siêu độ thì cũng là điều hay lắm.

Dương Sinh: Lời dạy của ân sư quả là chí lí. Xin hỏi lại bò, bị đầu thai làm kiếp súc sinh như thế này, bò có cảm tưởng thế nào?

Bò Ất: Bò thịt được nhàn nhã, không giống như bò cày ruộng, phải tẩm nắng dầm mưa, đánh đập chửi mắng, song không phải chỉ nuôi trong vòng một năm là bị đem đi giết như bò thịt, tôi nghĩ làm bò cày ruộng tuy khổ cực thân xác nhưng được sống lâu hơn.

Té Phậ: Bò cũng nghĩ tới chuyện sống lâu, kể thì trời xanh cũng xử với các người công bình, không phải kéo cày nặng nhọc, chỉ cần hiến dâng thân xác cho người ta ăn thịt thì cũng là làm việc thiện rồi đấy.

Bò Ất: Đức Té Phậ nói rất nhẹ nhàng mát mẻ, xin ngài hãy dùng thử một miếng để gọi là lưu lại một chút tình.

Té Phậ: Ta ăn chay đã lâu rồi, chẳng thể ăn nổi một miếng thịt đâu, sợ lắm!

Bò Ất: Nếu như đức Té Phậ ăn thịt con thì quả là phước đức, ngài ăn một miếng thịt con, con sẽ đeo dính ngài, để

ngài đưa con về cõi tây phương cực lạc. Còn như người thường ăn thịt con, gặp kẻ đầy trọc khí, thì thật là bất hạnh quá. Con muốn có chút công đức mà cũng chẳng được nào!

Té Phậ: Lành thay! Lành thay! Người đã có lòng vì đạo, thay vì ăn thịt người ta nhờ mấy sợi lông của người, người muốn được ta ban ân đức thì sẽ trợ duyên để tính linh của người được trở về nguồn cội, sớm có ngày siêu thăng.

Bò Ất: Cảm tạ đức Té Phậ đã đoái thương con xin ngài hãy nhờ lông con.

Té Phậ: Người chẳng sợ đau sao?

Bò Ất: Cấn răng chịu đựng, muốn có công đức thì phải kiên gan.

Té Phậ: Được rồi, nhờ của người mấy sợi lông, sẽ ban cho người trăm phần công đức.

178

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Người đời thường nói: “Nhiều như lông bò”

câu nói đó có ý nghĩa gì?

Tế Phậ: Nghĩa là vô giá trị. Dương Sinh hãy tiếp tục phỏng vấn đi.

Dương Sinh: Xin hỏi tại sao người lại đầu thai làm kiếp bò?

Bồ Ất: Kiếp trước tôi có tính lẳng lơ trăng gió, ngay lúc còn ngồi ghế nhà trường tôi thường có những hành động khiếm nhã đối với bạn gái cùng lớp, và thường hay chọc gheo gái đi đường, nhiều khi còn xâm phạm tiết hạnh phụ

nữ một cách trắng trợn, chẳng sợ kẻ khác nhòm ngó. Vì mẹ tôi mất sớm cha tôi lại tục huyền, mẹ kế tôi có tính lang chạ dâm dăng, khi đó tôi lại là một chàng thanh niên đẹp trai học giỏi, mẹ kế liền đem lòng thèm khát, luôn luôn gạ gẫm tôi. Tới khi cha tôi có công chuyện phải đi xa, vắng nhà nhiều ngày, mẹ kế nhân cơ hội này đã quyến rũ

tôi đi vào con đường tội lỗi. Tánh tôi vốn hiếu sắc, đã từ

lâu có ý ham muốn, vả lại nghĩ rằng mẹ kế đâu có để tôi ra, gần gũi cũng chẳng hề gì, cho nên tôi đã phạm tội loạn luân. Bởi tình gian nên lửa cháy mạnh, rốt cuộc cha tôi hay được, vô cùng phẫn nộ, song tôi bề ngoài làm ra vẻ ăn năn hối cải, tuân theo lễ giáo, nhưng bên trong vẫn chứng nào tật nấy, tiếp tục lén lút làm việc tồi bại. Sau khi chết xuống âm phủ, vì phạm tội gió trăng dâm dăng, làm nhục phụ nữ, đảo lộn luân thường đạo lý cùng gian dâm với mẹ kế, nên bị Diêm Vương trừng phạt nặng nề. Sau khi mãn hạn phải 179

Luân Hồi Du Kí

đầu thai làm kiếp gà hai đời, bò hai đời, hiện tại đang làm kiếp bò thứ nhất... Tôi rất hối hận kiếp trước làm người không biết lễ nghĩa, liêm sỉ, ngũ luân, bát đức cho nên phải đầu thai làm kiếp súc sinh.

Tế Phậ: Da người dày, người không có liêm sỉ, làm chuyện phản bội luân thường đạo lý xấu xa, lông mọc đầy mình, giống loại người rùng rú dã man, cho nên kiếp này phải đầu thai làm bò, da của

người còn bị thuộc làm da giày, để cho người chà xát tiêu trừ tội nghiệp của người.

Bồ Át: Kính xin đức Tể Phật cứu độ con, để con được đầu thai làm người, con xin giữ luân thường đạo đức, là kẻ tốt lành, không dám sai chệch một li.

Tể Phật: Người đã thành thực khai rõ hết tội kiếp trước, kể đã có công, ban cho người kiếp tới được đầu thai lên làm người. Nay được Tam Tào phổ độ, luân hồi kiếp thú khổ sở muôn phần, cho nên mới phải trước tác sách Luân Hồi Du Kí để răn đời tạo công đức, thoát vòng luân hồi súc sinh khổ khổ. Người đời nếu như phạm tội hành động súc sinh, hoặc sát sinh quá nhiều, hoặc nhiều kiếp oan nghiệp cũng cần ấn tống sách này để khuyên đời, lo công đức thật nhiều để siêu độ cho các loài cầm thú hầu tiêu trừ

tội lỗi. Như trong lò thịt, người ta cũng còn bày bàn thờ

vong những con vật bị giết để mòng một, ngày rằm cầu siêu cho chúng, đó cũng là điểm biết tới lẽ đạo vậy. Kẻ sát sinh lo siêu độ hồn cầm thú, người ăn thịt chúng cũng có 180

Thánh Hiền Đường

trách nhiệm. Thầy trò mình tới nơi khác phỏng vấn bò sữa để nghe chúng kể lại chuyện kiếp trước.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường...

Tể Phật: Đã tới nơi.

Dương Sinh: Thưa đây là chôn nào mà phía trong nuôi quá nhiều bò sữa?

Tể Phật: Đây là trại nuôi bò sữa thuộc Đài Bắc, chúng ta hãy vào trong phỏng vấn mấy con bò bị vắt sữa.

Dương Sinh: Thưa ân sư, phỏng vấn bằng cách nào?

Tế Phật: Để thầy điểm hóa chúng trước “Bồ sữa ơi, mi sản xuất sữa để cho người đời uống, công đức vô biên, mau mau tỉnh dậy nói rõ chuyện tiền kiếp của ngươi”.

Dương Sinh: Sau khi được ân sư điểm hóa, quả nhiên bò sữa mở miệng nói liền.

Bồ Bính: Hai vị là ai, tại sao bữa nay lại tới làm rộn chúng tôi?

Tế Phật: Ta là Tế Công còn người kia là thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, bữa nay thầy trò ta phụng chỉ viết sách Luân Hồi Du Kí để khuyên răn người đời, người hãy mau thuật lại những hành vi kiếp trước để tạo công chuộc tội, hầu kiếp tới được đầu thai lên làm người.

Bồ Bính: Thưa, thì ra đây là đức Phật Sống Tế Công, đã điểm hóa cho con, nhờ vậy mà con mới nhớ lại hết được những hành vi kiếp trước con đã làm. Để lập công chuộc 181

Luân Hồi Du Kí

tội, con xin đem những việc đã làm của kiếp trước kể lại để

người đời được rõ. Kiếp xưa, tôi sinh tại Hoa Kỳ sống bằng nghề vũ khỏa thân cho khách coi, đứng trên khán đài tôi cởi hết quần áo, để lộ cặp vú cùng của quý, khách ngồi coi lòng thích thú, mắt trợn trừng, miệng há hốc, vỗ tay hoan nghênh. Lại còn ăn nằm với biết bao thương gia, sống cuộc đời như vậy tới năm bốn mươi lăm tuổi mới chuyển nghề

buôn hột xoàn, xong đời sống vẫn hoang đàng bừa bãi, cặp đàn ông chơi bời sa đọa, chẳng hề lo làm ăn lương thiện.

Sau khi chết hồn bị đày xuống địa ngục, vì phạm nhiều luật của thượng đế ngăn cấm, phải chịu nhiều hình phạt khắc nghiệt, ngoài

ra còn bị đầu thai làm kiếp bò sữa, đó là ác nghiệp của kiếp trước mà kiếp này tôi phải trả.

Dương Sinh: Tại sao người lại bị chuyển kiếp đầu thai làm bò sữa, mà không đầu thai làm loài khác?

Bò Bính: Vì kiếp trước làm người tôi thích phô bày cặp nhũ hoa và “chỗ kín” nên khi chết bị đầu thai làm bò sữa, lúc nào bầu sữa cũng phồng căng no tròn, cùng “của quý”

luôn luôn phơi bày, sờ dĩ kiếp trước tôi được ái mộ là vì biết lợi dụng cặp nhũ hoa cho người mua vui, cho khách thỏa mãn tính dâm. Vì kiếp trước chẳng chịu dùng nó nuôi dưỡng trẻ thơ, nên kiếp này phải làm bò sữa để chủ nhân vắt nặn sữa cho trẻ con bú, cùng chế thành sữa đặc, và bơ... cho người lớn ăn, tất cả đều do nghiệp quả tội lỗi kiếp trước gây nên.

182

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Luật chuyển kiếp đầu thai này chính hợp với lòng ưa thích của người ở kiếp trước sự sắp đặt của tạo hóa hiện nay thật quá siêu diệu. Giờ đây phải làm kiếp bò sữa, cảm tưởng của người ra sao?

Bò Bính: Tôi rất hối hận vì kiếp trước đã gây nghiệp, chuyên thoát y khiến tâm thần nam giới dao động, sinh tật dâm dăng, hành động tà dâm, thực quả đã phá hoại đạo đức thánh hiền không nhỏ, tội quá lớn. Bò sữa nuôi có nhiều sữa để chủ nhân vắt đem bán, còn bò chẳng được hưởng chút lợi nhỏ nào. Những lúc vú căng, chủ chưa kịp vắt, vô cùng khó chịu, sau khi vắt rồi cảm thấy rất dễ chịu.

Song tự biết mỗi ngày tôi một già, tới lúc vú teo, không còn sữa nữa, chỉ sợ bị bán cho lò thịt, tôi chỉ biết cày bừa, không biết thu hoạch nên chẳng được gì, số kiếp thật là thảm thay.

Tế Phạt: Người được cận kề chủ nhân, ngày ngày họ nắn bóp vú người, kiếp trước người có thích được làm như vậy không? Kỹ thuật ngày một tiến bộ đã sáng chế được máy vắt sữa bò, hẳn là bò sữa sẽ không còn được gần gũi chủ

nhân hàng ngày như trước nữa?

Dương Sinh: Bò sữa ơi, hãy thuật lại nhân quả kiếp trước của người xem như thế nào đi?

Bò Đinh: Được nghe đồng bạn tự thuật về hành vi kiếp trước, tôi cảm thấy xấu hổ vô cùng. Kiếp xưa tôi là gái chuyên hành nghề vũ khóa thân, bỗng nhiên chính phủ ra lệnh cấm, nên cảnh sát lùng bắt gắt gao, do đó chỉ còn trở

183

Luân Hồi Du Kí

nghe lén lút, về sau xin được việc làm tại một hộp đêm có giấy phép thoát y hầu rượu, ngồi gần khách để cho khách mua vui đùa giỡn. Vì ăn ở với nhiều thương gia nên đã phá hoại hạnh phúc gia đình của họ, tạo nhiều tội lỗi. Tới khi chết hồn bị đày xuống âm phủ, Diêm Vương ra lệnh chuyển kiếp đầu thai làm bò sữa, chủ nhân vắt nặn được sung sướng nhất thời, nhưng sau đó vô cùng trống rỗng.

Giờ đây có hối cũng không kịp.

Tế Phạt: Đó là lẽ thường tình, kiếp trước lợi dụng “nhũ

hoa” kiếm tiền, kiếp này hiến dâng nó cho chủ nhân vắt sữa bán kiếm lời, đó là luật nhân quả báo ứng vậy.

Dương Sinh: Bò sữa cung cấp bơ sữa cho loài người ăn uống cùng nuôi trẻ thơ hẳn là chúng có công.

Tế Phậ: Bọn chúng đã làm điều thiện lành để đền tội kiếp trước. Kiếp này chúng phải nuôi người để tạo công đức chuộc lại lỗi lầm, do đó người đời không được coi thường chúng, chúng là ân nhân của trẻ thơ, những điều vừa nói chỉ là luật nhân quả mà thôi.

Dương Sinh: Trẻ thơ hiện thời phần lớn không bú sữa mẹ mà chỉ bú sữa bò, nguyên nhân tại sao?

Tế Phậ: Phụ nữ ngày nay muốn giữ thân hình đẹp đẽ, sợ rằng cho con bú bộ ngực sẽ xấu đi, nên chỉ nuôi con bằng sữa bò. Cũng may những kẻ thích đầu thai làm kiếp bò ngày một đông, nên mới có thể cung cấp đủ nhu cầu dùng bò sữa hiện thời đòi hỏi.

184

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Thừa có phải vú bò đều do những loại đàn bà vừa kể trên chuyển kiếp hóa thành không?

Tế Phậ: Phần lớn đúng. Phàm những phụ nữ mặc áo hở

ngực, để lộ cặp nhũ hoa, cùng những tài tử đóng phim khỏa thân, đã làm tổn thương phong hóa, kích động dâm tính, phá hoại đạo đức, biếng nuôi nấng con cái, đều bị

chuyển kiếp làm loài bò sữa.

Dương Sinh: Trẻ con nuôi bằng sữa bò, lớn lên nhiễm tính bò, không hiểu thảo với cha mẹ. Biết làm sao cải thiện đây.

Tế Phậ: Cuộc thế đổi thay, đạo hiếu thảo ở các nước ngày một suy đồi, việc uống sữa bò phải hết sức thận trọng, tha thiết khuyên những bà mẹ phải dùng sữa mình để nuôi con, có như vậy mới gây dựng nổi tình mẫu tử

thiên liêng, vì sữa người mang tính người, sữa bò mang tính bò. Đạo hiếu thảo cổ kim khác biệt nhau rất xa, quan trọng rất lớn. Mong các bà mẹ trên đời tỉnh ngộ, trời xanh ban cho mình hai bầu sữa, thiên chức sinh sản để tiếp nối đời sau, nuôi nấng con cháu, nên không được coi thường thiên chức cao quý đó, không được sống thiếu đạo đức, ngược lòng trời. Phải dùng sữa mình nuôi nấng con thơ, cách dinh dưỡng này rất quan trọng vì nhờ nó mà tình mẹ

thương con thiên liêng cao cả mới có thể duy trì và phát huy nổi. Bữa nay tạm kết thúc cuộc phỏng vấn ở đây, Dương Sinh hãy mau lên đài sen.

185

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Thưa con đã sẵn sàng, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

186

Thánh Hiền Đường

HỒI MƯỜI HAI

VỚI NGƯỜI SÚC VẬT KHÁC LOÀI NHƯNG CHUNG TÍNH

LEN ẤM CHE THÂN PHẢI NHỚ ĐẾN ƠN CỪU

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 12 tháng 9 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Đạo đức tu lai phúc đặc đa

Tam dương khai thái xưởng sơn ca

Nhân nhân hoan lạc gia viên mãn

Thế giới đại đồng hỷ tinh ba.

Súc đạo luân hồi thụ khổ ma

Nhậm nhân tiên đả lệ bàng đà

Khán lai hoàn thị vi nhân hảo

Tự tại tiêu dao niệm Phật Đà.

Dịch

Đạo đức lo tu họa mới yên

Thái hòa ba cõi nhạc vang rền

Người người vui sướng nhà êm ấm

Nhân loại đại đồng sóng biển êm.

187

Luân Hồi Du Kí

Đầu thai kiếp thú khổ muôn vàn

Đánh đập bởi người lệ chứa chan

Ngãm kĩ làm người mà lại quý

Tiêu dao tự tại niệm Quan Âm.

Té Phạt: Sự cách biệt giữa kiếp thú và kiếp người có thể

so sánh cùng vực thẳm với trời cao. Văn minh hiện đại đề

cao đời sống con người, loài vật được thương yêu, các giống chó quý đều được những người có tiền nuôi nấng săn sóc vô cùng chu đáo. Song nhìn chung loài vật vẫn ở

mức thấp hơn người, bị người cai quản, sự sống chết của loài người do loài người định đoạt, còn loài vật thì bị loài người khống chế, nên chúng thường bị người giết thịt, đó là chỗ loài người thắng loài vật. Mong người đời bảo vệ

thiên chức được làm người của mình, để tránh khỏi có những hành vi giống loài cầm thú, vì những kẻ phạm tội sẽ

bị đánh đập, đày ải, xử tử hết sức kinh hoàng, bị coi ngang hàng với thú vật, bị tước đoạt quyền làm người. Từ khi trước tác sách Luân Hồi Du Kí đến nay, những ai đọc được đều giật mình tỉnh thức, kẻ ác tâm nhìn thấy vỡ mặt, người lương thiện nhìn thấy lòng kính nể chẳng dám đi vào đường tà, sách này có tác dụng khuyên răn đời, tỉnh thức đời, giác ngộ đời, mong người đời chớ cho là tầm thường.

Dương Sinh: Thưa có người hoài nghi cho là loài vật và loài người không liên hệ chi hết, thì làm sao bàn luận với 188

Thánh Hiền Đường

họ được? Họ nghĩ loài vật chỉ là giống xác đi thịt chạy, tính linh chẳng tồn tại. Nếu như đem đề tài này ra bàn luận rồi viết vào sách hẳn là sẽ lưu lại ngàn đời.

Tế Phật: Người đời phần đông thiển cận, xưa có Công Dã Tràng, hiểu được tiếng chim, thường nói chuyện với chim.

Chung Tử Kì chỉ nghe tiếng đàn của Bá Nha mà hiểu được tâm sự bạn hiền nên gọi là “tri âm”. Lại nữa, hạc trắng của tiên ông Nam Cực nghe hiểu tiếng tiên, chó trời của nguyên sư Dương Tiến hiểu đặng tiếng tiên sư. Quán Âm cưới rồng, Thiên Sư cưới cọp, hai tướng rùa, rắn dưới chân Huyền Thiên Thượng Đế, há chẳng đều chứng minh thần thánh và súc vật cùng chung một thể sao? Nếu như loài vật không có tính linh, thì làm sao chúng có thể lên tới cõi trời, sinh sống trú ngụ cùng với Tiên Phật được?

Có những giống thú được huấn luyện, nghe được tiếng người nói, làm việc thay người, giữ nhà, biểu diễn trò chơi, học được những điều người chỉ bảo. Qua những bằng chứng cổ kim vừa nêu trên, hẳn là đã rõ động vật tuy không mang thân người song tính linh giống nhau không thể phủ nhận được.

Mỗi loài thú đều có tiếng nói riêng, chỉ tiếc đám phàm phu tục tử nghe chẳng hiểu mà thôi. Loài kiến cúi rạp đầu xuống đất để truyền tiếng nói, loài chim gặp nạn kêu ran, đồng loại của chúng nghe thấy

hiểu ngay. Người hay vật đều có những chỗ mê muội, người không hiểu được tiếng nói loài vật, loài vật nghe loài người đàm đạo với nhau 189

Luân Hồi Du Kí

chẳng hiểu được sự kì diệu, bèn cho người là loài vật khác giống với mình. Người đời không được bài xích khinh thị

loài vật.

Ta hướng dẫn Dương Sinh bàn luận được với loài vật là vì ta sử dụng pháp Phật, giúp chúng khôi phục nguyên linh, để chúng nói được tiếng người. Lấy một ví dụ, ta hướng dẫn Dương Sinh tới phỏng vấn một người Mỹ, và ai ai cũng biết rằng nói tiếng Anh thì làm sao có thể đàm đạo? Kì thực, phàm những động vật có tính linh, thì đều có thể học nói mọi loại ngôn ngữ của các quốc gia. Vì ta ban pháp Phật để cho loài vật có thêm tính linh để chúng nói tiếng người, như một kẻ tính linh sáng suốt có thể nói các thứ tiếng Hoa, Anh, Đức, Pháp.

Các nước đều có sở thú, có thầy dạy thú, song mỗi nước lại dạy thú tiếng nói riêng của mình mà loài vật vẫn hiểu như nhau, đủ chứng tỏ các loài động vật đều có tính linh chỉ cần phát triển huấn luyện là chúng thích ứng được liền.

Lấy một ví dụ về khoa học kĩ thuật hiện đại mà nói thì dùng máy ra đa người ta có thể nhìn thấy cơn lốc chuyển động từ xa.

Loài người và loài vật đều có đầu óc, làn sóng phát ra từ

não bộ, chỉ cần hướng dẫn thêm, thì loài người và loài vật đều có chỗ giống nhau. Làn sóng phát ra từ bộ não là làn sóng điện, những loài động vật tinh anh minh mẫn làn sóng này phong phú hơn người thường gấp ngàn lần, cho nên đạo Phật coi ngả luân hồi của loài vật là một trong sáu 190

Thánh Hiền Đường

ngả, vì sáu ngả luân hồi do một hóa thành sáu, có thể nói:

“Một thân mà sáu mặt” (*Nhất thể lục diện*).

Nếu như loài vật chẳng thể giao tiếp bằng ngôn ngữ với người thì hẳn là thuyết lục đạo luân hồi không đứng vững, những động vật dưới chân tòa sen chư Tiên, chư Phật tại cõi tây phương không có thực. Cho nên thánh nhân nói:

“Vạn vật với ta là một” (*Vạn vật dữ ngã vi nhất*) hẳn đã thuyết minh thiên địa vạn vật không phân chia tính linh và tính vật, với tính linh thì lấy thiện đối đãi, với tính vật thì lấy thiện sử dụng. Một chén cơm làm nên bữa ăn thịnh soạn, một cặp mắt kiếng mang lại ánh sáng, các thứ đó đều là sự biểu hiện của tính vật, là vật của tính vật phải dùng thiện để sử dụng chúng, chớ có coi thường mà vất bỏ

chúng. Tính vật đã như vậy, thì tính linh lại có thể phủ

nhận được sao? Thánh nhân coi vật như người nên lấy lượng từ bi đối xử với chúng, như phía nam tỉnh ta có kẻ

ham giết nhiều chim để mua vui, các nhân sĩ cùng chính phủ đương nhiệm, lại một lần nữa ra thông cáo cấm chỉ

việc bắt và giết chim, bởi ăn một miếng thịt là sát hại một mạng sống, bắt một con chỉ bán được mười đồng, lời quá nhỏ. Chim cũng có quyền được sống, giết chóc chúng bữa bãi không những làm thương tổn tình người mà còn phá hoại đời sống thiên nhiên, hủy diệt đạo bác ái.

Những điều vừa trình bày đã luận rõ về thuyết nhân trị, tức lấy đức nhân mà trị, mọi người phải đem lòng từ ái đối xử với loài vật. Trời vốn hiếu sinh, người đời nếu như cảm 191

Luân Hồi Du Kí

được lòng trời, phát huy đức nhân, thực hiện những điều trình bày trong sách này thì nó sẽ được khen ngợi là một cuốn kinh quý báu, nhằm triển khai đức từ bi, tâm bác ái vậy.

Kẻ mất con gà nhỏ, tìm kiếm khắp nơi, người bắt gà đem giết lòng sung sướng; đánh người, giết người không gớm tay nhưng khi bị muỗi chích thì lòng căm giận. Đem tâm so sánh với tâm mới thấy tâm mình có tốt hay không?

Điểm dẫn chứng vừa rồi cho thấy tâm người vị kỉ bất nhân, tâm động vật phi phạm, đáng được coi là bằng hữu của nhân loại. Chúng hi sinh tính mệnh nuôi sống loài người, loài người chớ vong ân bội nghĩa. Sách Luân Hồi Du Kí chứng minh linh hồn bất diệt, sự chuyển kiếp đầu thai là sự

thật. Mong người đời chớ tán tận lương tâm làm điều ác, phải làm người đường hoàng chính trực để tránh khỏi phải đầu thai làm loài thú để cho người ta giết chóc, sai khiến.

Tóm lại mục đích của sách này cảnh cáo người đời gần lành lánh dữ, không được hành động dã man như thú vật.

Dương Sinh: Ân sư đã phải nhọc sức mỗi miệng dẫn chứng sự thực để giúp người đời hiểu rõ luật chuyển kiếp luân hồi, loài vật cũng có trời đất riêng của chúng, sách Du Kí này đã trình bày rõ để giúp người đời nhận thức đúng đắn về loài vật, những điều dẫn chứng rất hợp với sự lí luận vậy.

Tế Phậ: Dương Sinh mau lên đài sen, chuẩn bị di chuyển tới nơi khác phỏng vấn thêm.

192

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Thưa ân sư tới chốn nào?

Tế Phậ: Ra nước ngoài xem xét tình hình.

Dương Sinh: Thừa ân sư, mình tới nước nào?

Tế Phậ: Tới Tân Tây Lan phỏng vấn loài cừu.

Dương Sinh: Nhân dịp này du lịch một phen hẳn là hay lắm, bữa nay khí trời đột nhiên trở lạnh, len của Tân Tây Lan rất nổi danh, chắc phải mua một ít về dệt áo mặc.

Tế Phậ: Sự tính toán của con thật là thông minh, thôi thầy trò mình lên đường... Đã tới nơi, Dương Sinh xuống đài sen.

Dương Sinh: Ở đây có nhiều cừu, con nào lông cũng rậm dài so với cừu nước nhà khác nhau xa, không rõ tại sao lông nó lại có thể nhiều đến như vậy được?

Tế Phậ: Lông cừu mọc từ thân cừu, nơi đây cỏ hoang nhiều, rất tiện cho việc nuôi cừu, cừu muốn giữ thân ấm áp, thì mình phải mọc nhiều lông, đó cũng là sự xếp đặt kì diệu của tạo hóa vậy.

Dương Sinh: Mùa đông đã tới, người đời muốn khỏi chết lạnh phải mặc áo len, nên việc cung cấp len để đan áo ấm, cừu đã giúp đỡ nhân loại rất nhiều. Thừa ân sư có thể

phỏng vấn về đời sống của cừu không?

Tế Phậ: Bữa nay tới đây phỏng vấn cốt để hiểu rõ về lai lịch của chúng. “Cừu ơi! Cừu ơi! Mình người mọc đầy lông, người được mặc một tấm áo ấm của tạo hóa ban cho, người hãy thuật lại rõ lai lịch của người coi. Ta ban diệu pháp, 193

Luân Hồi Du Kí

đánh thức bản lai tính linh của người để người kể lại chuyện kiếp trước hầu khuyên răn người đời”.

Dương Sinh: Bày cừu sau khi được ân sư ban pháp Phật đã tỉnh ngộ, con xin phỏng vấn chúng. Xin hỏi cừu hãy cho biết cảm tưởng sau khi bị đầu thai làm kiếp cừu ra sao?

Cừu Giáp: Kiếp trước tôi là kẻ tham nhũng, gây tội giết chết nhiều người cho nên kiếp này bị đầu thai làm cừu.

Dương Sinh: Tham nhũng như thế nào?

Cừu Giáp: Tôi kiếp trước làm quan, được ủy nhiệm trông coi việc xây một cây cầu, vì lợi riêng đã cấu kết với nhà thầu, bớt công, giảm xi măng, đá sỏi, sắt thép, v.v... tới một phần ba không xây đúng số lượng vật liệu theo như đồ

án thiết kế của kiến trúc sư để lấy tiền bỏ túi. Cầu xây xong, tiền vãng lai của người qua lại thâu được thật nhiều.

Có lần mưa lũ từ trên núi đổ xuống, cầu bị sập, khách bộ

hành xe cộ trên cầu rớt xuống sông bị nước cuốn dìm chết.

Vì tội giết người đó mà kiếp này tôi phải đầu thai làm cừu, toàn thân mọc đầy lông, khi lông dài bị người ta lấy kéo cắt đem bán cho các nước chế thành len dệt áo, một đời chỉ biết mọc lông dài dâng hiến cho người để trả nợ kiếp trước.

Dương Sinh: Tham một sợi lông trả một sợi lông, người tham tiền bạc triệu chẳng rõ sẽ phải trả tới mấy mươi năm?

Cừu Giáp: Phán bội sự chính trực phải đền nợ sự gian trá, còn sống năm nào mọc lông dài năm ấy để trả nợ, chẳng hé răng than thở một lời.

Dương Sinh: Biết sám hối trả nợ, tin rằng món nợ thiếu đó chắc chắn sẽ trả xong.

Tế Phật: Người kể lại việc làm kiếp trước khiến người nghe lạnh hồn, vì người bao kẻ phải làm hà bá, kiếp này gắng tăng áo lông cho người đời chống lạnh, cho thân họ

ấm áp, đó là trả ác nghiệp quả báo.

Dương Sinh: Xin hỏi cừu khác, có sao người phải đầu thai chốn này?

Cừu Át: Cảm tạ đức Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh đã lưu tâm tới tôi, cùng giúp tôi tỉnh thức. Kiếp trước tôi là một gian thương chuyên bán len giả, hàng vải nội hóa nói dối là hàng ngoại quốc, khách hàng mua cho là vải quý bằng lòng mua giá mắc, thành họ bị lừa, không những chẳng hay mà lại còn tỏ lòng sung sướng. Suốt đời tôi chuyên bán vải xấu nói vải tốt để kiếm lời nhiều, lấy hai vợ, trọn kiếp hưởng hạnh phúc tràn trề. Lúc sống tôi không tin có nhân quả báo ứng, nhưng sau khi chết đứng trước đài gương soi ác nghiệp mới vô cùng sợ hãi, đã chịu đủ mọi hình phạt đón đau do Diêm Vương trừng trị lại còn bị đầu thai làm kiếp cừu tại nước ngoài. Lông trên mình tôi cũng là áo mặc thân tôi, ăn cỏ, hấp thụ dinh dưỡng để cho bộ lông mọc dài, vừa đúng lúc thành bộ y phục đẹp để liền bị người ta lột trần để dệt thành len đan áo, nên có thể nói tôi chỉ cày bừa không được trâu hoạch. Quần áo vừa mới mặc vào đã phải cởi ra, thực là bất hạnh muôn phần.

195

Luân Hồi Du Kí

Tế Phật: Không được sinh lòng oán giận, quần áo lông của người chẳng được mặc lâu là vì người bạc phước. Ai bảo người kiếp trước bán vải giả, khiến kiếp này phải thường hàng thật và giá thật một trăm phần trăm len cho người đời mặc để tiêu trừ tội nghiệp.

Cừu Ất: Nghe lời dạy của đức Tế Phật lòng con hối hận vô cùng. Kiếp trước vinh hoa phú quý, song chỉ được hưởng ít chục năm, còn kiếp này phải đày đọa giữa chốn đồng hoang chịu cảnh mưa nắng gió sương để sản xuất len cho người ta bán mà mình không được một cắc, chỉ còn biết tự trách mình thôi!

Dương Sinh: Xin hỏi cừu kia nữa, tại sao người phải chuyển kiếp đầu thai làm cừu?

Cừu Bính: Kiếp trước tôi mở ngân hàng, những kẻ cần tiền tôi đều bắt chẹt cho vay lấy lời thật cao, phàm những ai cần gấp tới vay tiền của tôi đều phải chịu lời cao, nên có thể nói lợi đó là “lợi máu”, ăn của tôi một bữa cơm muốn trào máu họng, giống như bị tôi thọc huyết vậy. Vì gặp cảnh khốn quẫn cần tôi giúp đỡ, thì điều kiện nào họ

chẳng chịu, tôi bèn nhân cơ hội này đòi ăn nằm với vợ và con gái họ, họ bị bắt ép trắng trợn, song cũng đành nuốt hận cắn răng chấp nhận. Lợi dụng sự nguy khốn của họ mà cướp đoạt tiền tài nhan sắc, nên đã phạm luật trời, sau khi chết bị đày xuống âm phủ chịu hình phạt khắc nghiệt, cùng chuyển kiếp đầu thai làm cừu, đày đọa tại chốn này thật là thâm. Kiếp trước giàu, xe sang gái đẹp, còn giờ

196

Thánh Hiền Đường

tay trắng, đầu thai làm loài khác, mình mọc lông, đầu mọc sừng, xấu xa không chịu nổi.

Dương Sinh: Thừa ân sự cứu cho vay kiếm lời đều phạm tội cả đúng không?

Tế Phật: Không thể kết luận như vậy được. Ngân hàng cho vay lấy lời không có tội, nếu như cho vay để giúp đỡ

người, không lấy lời có công, lấy lời nhẹ thì không có tội.

Với mục đích giúp người hoạn nạn vượt nguy khốn kể như

giúp người một nửa. Còn ngược lại lấy lời nhiều của kẻ

nguy khốn kể như làm ác, thuộc hàng bất nhân, lợi dụng kẻ nguy khốn túng thiếu để gian dâm với vợ và con cái họ

ất phạm luật trời. Những điều vừa trình bày đúng là như

vậy, tục ngữ nói: “Lông cừu mọc trên thân cừu” coi rẻ

người là tự hạ giá mình, hại người là hại mình, bằng chứng trên đây là bài học cảnh cáo người đời, nên gắng làm người đàng hoàng ngay thật, chắc chắn sẽ hái được trái lành.

Còn nếu như gian trá lừa gạt, tham ô không những luật đời khó tha mà luật trời còn ghét bỏ. Đã không chịu làm người lương thiện, kiếp sau trời cao sẽ đầy đọa, chịu mọi nỗi đắng cay khổ nhục. Các người đã thuật lại hết tội lỗi, khuyên người tạo công, ta ban phước cho các người kiếp sau được đầu thai lên làm người, song chớ quên giữ đạo để

tránh lại bị đầu thai làm kiếp thú. Dương Sinh chuẩn bị trở

lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Thưa, con đã lên đài sen, kính mời ân sư

khởi hành.

197

Luân Hồi Du Ký

Tế Phạt: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

198

Thánh Hiền Đường

HỒI MƯỜI BA

BIẾT ĐAU BIẾT ĐỚN ĐỘNG VẬT LO TÍNH MỆNH

Ở RỪNG Ở NÚI KHÔNG NHÀ HỎI LỖI XƯA

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 24 tháng 9 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Thiên địa hiếu sinh pháp tự nhiên

Hàm linh động vật tính vô thiên

Nhất ban huyết nhục xưng huynh đệ

Lưỡng dạng hình khu bố đại thiên.

Vạn thiện bất tri phát ái tâm

Tế nhân lợi vật cứu thân ngâm

Kim thời cứu vật phóng tha khứ

Hậu nhật hoài ân báo đáp thâm.

Dịch

Trời đất hiếu sinh lẽ tự nhiên
Nguyên linh loài thú vốn ngoan hiền
Cùng nhau máu mủ là huynh đệ
Thân khác lòng chia ấy chớ nên.

199

Luân Hồi Du Kí

Chẳng biết làm lành mở rộng tâm
Giúp người giúp vật khỏi ưu phiền
Đời nay nâng đỡ cùng tha thứ
Kiếp tới đền bù bởi nhớ ơn.

Té Phạt: Gần đây lòng ta thực là cảm thấy khoan khoái khi nghe các trường học phát động phong trào bảo vệ

thiên nhiên. Nhà trường ra những đề thi cho học sinh nội dung khuyến khích phát huy lòng thương yêu đối với loài vật, do đó ảnh hưởng lan ra tới mọi gia đình, ai ai cũng mở

rộng lòng yêu mến loài vật, lãnh vực sinh tồn của loài vật đương nhiên được mở rộng. Biển rộng trời cao, ta được ngao du khắp chốn, đó là sở nguyện của vật cùng người vậy.

Trừ phi động vật có hành vi hại người mới cần phải trừng trị để bảo vệ sự an toàn, còn giết chúng để ăn thịt, để

thỏa mãn tính ham chém giết là hành động dã man. Thế

giới văn minh phải đề cao đức nhân từ, lòng quảng đại, và

lại nếu không giới sát chắc chắn sẽ có ngày loài vật tuyệt chủng. Ta phụng chỉ cùng Dương Thiện Sinh viết sách Luân Hồi Du Kí để phát huy tình thương của con người đối với loài vật, ta cũng rất vui mừng khi thấy các nhân sĩ

hồ hào bảo vệ súc vật, đó là hành động “thuận lòng trời, hợp lòng người, vô cùng ích lợi cho loài vật”. Như vậy đủ

200

Thánh Hiền Đường

chứng tỏ sách Luân Hồi Du Kí rất hữu ích cho đời, thế gian chớ coi thường. Dương Sinh chuẩn bị khởi hành.

Dương Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Bữa nay thầy trò mình dạo thăm Châu Phi, đường khá xa.

Dương Sinh: Cưỡi đài sen tới Châu Phi miễn phí, kể cũng là chuyện lạ.

Tế Phật: Thế giới tâm linh không xa cõi Phật do đó người đời phải chú trọng tu dưỡng tính linh, để khi nó xuất ra khỏi nhục thể như luồng điện, luồng ánh sáng bay thật lẹ

tới cõi thanh cao, và Tiên Phật luôn luôn giúp sức người có năng lực siêu phàm. Tu tới cảnh giới này, tự nhiên sống chết là một, không bị số mệnh luân hồi ràng buộc. Thôi chúng ta mau thẳng tới Châu Phi... Đã tới nơi.

Dương Sinh: Chốn này rừng rậm hoang vu, mới thoát nhìn đã thấy sợ hãi.

Tế Phật: Yên tâm đi, có thầy đây đừng sợ hãi.

Dương Sinh: Phía trước có một bày cọp, chúng nhìn trừng trừng, vẻ hung dữ vô cùng, liệu có tránh khỏi bị

chúng ăn thịt không?

Tế Phậ: Chúng ta tới đây bằng thân pháp, cọp không có cách gì ăn thịt nổi, đừng khiếp hãi.

Dương Sinh: Cọp sinh ở chốn rừng hoang rất hung dữ.

Tế Phậ: Chúng sống ở chốn núi sâu không người coi sóc nên đầy tính dã man. Trẻ thơ cũng vậy, nếu như không 201

Luân Hồi Du Kí

được cha mẹ, thầy cô dạy dỗ, uốn nắn cũng trở thành đứa con hoang đàng. Bữa nay thầy trò mình phỏng vấn lũ cọp này, để thầy thuyết pháp điểm hóa cho chúng trước: “Cọp, cọp, cọp, cọp ơi! Đừng lộ vẻ hung dữ nữa, hãy hiền lành lại đi, không ai dám đến gần người, như vậy há chẳng cô đơn man dại lắm sao? Mau mau sám hối, cải đầu quy chính trở lại làm người, bỏ tính bạo tợn, Tế Phậ ban pháp điểm hóa, mau mau kể hết lại những chuyện kiếp trước để răn đời, mới hi vọng thoát thai hoá cốt, đầu thai làm người”.

Dương Sinh: Cọp được ân sư điểm hóa, hiện rõ hình người tiền kiếp, có nam có nữ, vẻ rất hung ác, muốn gây hấn cùng kẻ khác.

Tế Phậ: Dương Sinh có thể phỏng vấn họ.

Dương Sinh: Tôi là thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, phụng chỉ theo ân sư Tế Phậ trước tác sách Luân Hồi Du Kí để khuyên răn người đời.

Bữa nay đặc biệt tới đây phỏng vấn, mong quý vị thuật rõ lại nhân quả kiếp trước, khả dĩ tạo công chuộc tội, kiếp sau được đầu thai lên làm người, hết phải còn sống cảnh màn trời chiếu đất giữa chốn rừng rậm núi sâu, hãy thuật mau đi.

Cọp Giáp: Kiếp trước tôi là người thương du, thuộc bộ

lạc sống trong rừng, thân hình thô kệch khỏe mạnh, chuyên săn bắn thú rừng để sống như các dân chưa khai hóa khác. Một lần cãi lộn với người bạn, khí giận xung thiên, liền cầm dao giết cả nhà cùng phóng hỏa đốt chòi 202

Thánh Hiền Đường

họ cháy trụ. Vì không có pháp luật xét xử, nên tôi không bị trừng trị. Sau khi chết xuống âm phủ, thân thể bị chặt nhiều mảnh bỏ vào vạc nấu. Sau đó phải đầu thai làm hai kiếp thú, kiếp trước là sư tử, kiếp này là cọp chuyên sống trong rừng khổ sở muôn phần.

Té Phạt: Tính thú của người quá hung dữ, giết người như

giết vật, không có chút nhân tính, hành vi bạo ngược, chuyên ăn thịt các loài động vật, ăn nhiều trở thành thói quen, kiếp này sống trong rừng tiếp tục bắt sinh vật khác ăn là người cũng tạo ác nghiệp. Mong từ nay thức tâm, cõi bỏ thú tính, mau mau bỏ tính cũ lập tính mới, kiếp tới ban phép cho người được đầu thai làm người, song phải chịu nghèo khổ, làm việc cực nhọc để đền tội.

Cọp Giáp: Cảm tạ Phật Sống Té Công cùng Dương Thiện Sinh, kiếp tới tôi được làm người nhất định cố gắng tu thân, không dám làm ác để tránh khỏi mãi mãi bị đi đường ác.

Dương Sinh: Xin hỏi một vị khác, kiếp trước làm những việc ác như thế nào?

Cọp Giáp: Kiếp trước tôi là một tướng cướp, chuyên cướp của giết người, hiếp dâm đốt nhà, việc ác nào cũng làm như cơm bữa. Từng giết chết hai người, làm bị thương mười ba người, cướp được hai triệu, phóng hỏa đốt nhà hai lần, cưỡng hiếp phụ nữ ba lần, một đời không lo làm ăn lương thiện, chỉ lo đề đầu bóp cổ, muôn người thống khổ.

Đến khi vận tới, vì phạm tội giết người, cảnh sát lùng bắt 203

Luân Hồi Du Kí

gay gắt, bỏ chạy vào núi, cướp của dân sơn cước sống. Một bữa đang nằm ngủ dưới gốc cây trong rừng, bị rắn nhào tới cắn, vì không có thuốc chữa trị, lại không dám ra khỏi núi, nhờ người ta chữa, do đó đành chịu nằm chết trong núi.

Sau khi chết thân núi áp giải xuống địa ngục, giao cho Diêm Vương xử tội, chịu nhiều hình phạt đớn đau, sau đó còn bị chuyển kiếp đầu thai làm hai kiếp rắn, một kiếp hổ, một kiếp trâu, sau đó mới được đầu thai làm kiếp người.

Kiếp rắn đã làm xong, kiếp này làm cạp tại Châu Phi, nghĩ

lại vô cùng hối hận.

Té Phậ: Quả là dữ như cạp, chuyên ăn thịt người, tội ác quá lớn. Chết tại núi sâu, xương phơi trắng đất không người chôn cất, hình phạt địa ngục khát khe cay nghiệt, lại còn phải chuyển kiếp đầu thai làm loài thú. Bữa nay người may mắn được dịp thuật lại những hành động ác độc kiếp trước, đã tạo công chuộc tội, kiếp tới đầu thai lên làm người, không phải làm thân trâu ngựa, sống thiếu chân thiếu tay, phải bò lết ăn xin để tránh làm hại kẻ khác.

Cạp Át: Cám ơn Phật Sống Té Công đã giúp con thoát khỏi cảnh khổ.

Té Phậ: Khổ đó mình làm mình chịu, ta đã giúp người không ít, phải biết tự đủ, không được tham lam.

Cạp Át: Thừa vâng, thừa vâng.

Dương Sinh: Xin hỏi vị kia, kiếp trước phạm phải những tội ác gì? Là phái nữ mà cũng đầu thai làm cạp sao?

Thánh Hiền Đường

Cọp Bính: Xin Dương Thiện Sinh chớ lấy làm buồn cười, tôi đã hối hận song quá trễ, kiếp trước tôi là một phụ nữ

hung bạo, vì thuở bé sinh trong một gia đình không có nề

nếp, nên tính tôi ngược ngạo kiêu căng, cuối cùng sa đọa vào xã hội đen, chuyên bán ma túy và chứa gái mại dâm kiếm tiền. Con gái con trai nghe lời dụ dỗ của tôi sa đọa rất nhiều, những kẻ nào cưỡng lại tôi đều bị đánh đập giết chóc, giới giang hồ của xã hội đen đặt biệt danh cho tôi là

“Hắc Mân Côi” (Đá Ngọc Đen). Là một phụ nữ chúa tàn độc, tôi đã gây tội ác ngập trời, sau khi chết phải chịu hàng trăm hình phạt đốn đau, kiếp này phải đầu thai làm cọp cái, đó cũng là do tội lỗi của tôi gây nên.

Tế Phật: Người không phải là người mà là cọp cái, kiếp này làm cọp du đảng chốn núi sâu, song thần khí vẫn còn nối tiếp với kiếp trước, nếu sám hối tu thân, kiếp sau sẽ

được chuyển kiếp đầu thai lên làm người, nhưng thường bị

kẻ khác làm nhục để tiêu oan giải nghiệp, mong người kiếp tới sẽ cố gắng làm người lương thiện.

Cọp Bính: Cảm tạ đức Tế Phật đã cứu giúp con.

Tế Phật: Tạm ngưng cuộc phỏng vấn cọp ở đây, tới nơi khác phỏng vấn bầy voi.

Dương Sinh: Thưa vâng, con đã chuẩn bị sẵn sàng, kính mời ân sư khởi hành...

Tế Phật: Đã tới nơi.

Dương Sinh: Ở đây có một bầy voi rất to, có một con nhỏ xíu, giống như là voi con.

205

Luân Hồi Du Kí

Tế Phậ: Voi không có người coi chưa phải là voi, tất cả đều thiếu người bên cạnh.

Dương Sinh: Ân sư dạy rất chí lí, những con voi to lớn này, thân mình thô kệch, khỏe mạnh, lai lịch chúng chắc chắn khác xa các loài khác.

Tế Phậ: Để thầy điểm hóa cho chúng. “Voi lớn voi nhỏ ơi! Sinh ra không có kẻ chặn dất, thân hình thô kệch, quả bất tiện, hãy mau mau tỉnh ngộ, lên thuyền từ kể rõ lai lịch”.

Dương Sinh: Sau khi được ân sư điểm hóa, đàn voi này có sao lại tỏ ra kiêu ngạo tự đắc?

Tế Phậ: Chúng rất khó nhận lãnh, thầy phải hết sức vận dụng Phật lực, song thân voi quá lớn, nhất thời hồi quang phản chiếu, nguyên linh xuất hiện có chút trở ngại. Thân hình quá lớn hoạt động khó khăn, cho nên mới có triệu chứng như vậy.

Dương Sinh: Thì ra nguyên nhân là như vậy. Lúc này bầy voi đã tạm thoát biến thân hình, hóa thành những tay

“quản tượng” tức kẻ chặn voi, kẻ nào kẻ nấy tướng mạo dữ dằn, ngó thấy mà sợ.

Tế Phật: Chúng đều là những đại lực sĩ hóa thân nên thân hình to lớn. Dương Sinh có thể phỏng vấn chúng.

Dương Sinh: Tôi là thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, phụng chỉ theo chân đức Phật Sống Tế Công viết sách Luân Hồi Du Kí, phỏng vấn để

thấy rõ nhân quả, hầu khuyến hóa người đời. Bữa nay đặc 206

Thánh Hiền Đường

biệt tới đây phỏng vấn quý vị, nếu như tự thuật nguyên nhân kiếp trước để khuyên đời, khả dĩ lập công chuộc tội, quả là cơ hội tốt, chớ có giấu giếm sự thật, kể hết lại lai lịch của mình được chăng?

Voi Giáp: Nhờ đức Phật Sống Tế Công điểm hóa nên tôi vừa tỉnh thức, hoảng hốt nhớ lại trạng thái làm người của kiếp trước, có cơ hội lập công tôi xin thuật rõ lai lịch như

sau: Kiếp trước tôi là võ thuật sư, tập võ luyện thân từ bé, do đó mà thân thể cường tráng, vì biết võ nên sinh lòng kiêu ngạo, kết giao với bọn giang hồ tà đạo, giết người không gớm tay. Có lần ban đêm vào nhà hàng ăn nhậu say sưa, lớn tiếng la lối chửi bới, coi thiên hạ như cỏ rác, khách ngồi bàn bên cạnh không chịu nổi, bèn lên tiếng: “Này bạn ơi! Lịch sự một chút đi”. Tôi nghe xong liền nổi giận xông tới đánh đập họ tàn nhẫn khiến người đó bể gan dạ lá lách chết tươi. Tôi thấy chuyện không yên, bèn bỏ chạy, về sau bị bắt lãnh trọng hình. Sau khi mãn hạn tù, tánh ác không sửa đổi, vẫn chứng nào tật nấy hung bạo chẳng chừa, hành động gian manh khắp chốn, coi thường đời sống lương thiện, tội ác ngập trời, sau khi chết đã bị Diêm Vương trừng phạt nặng nề, còn bị đầu thai làm voi tại Phi Châu, đó là hành vi kiếp trước của tôi.

Dương Sinh: Bị chuyển kiếp làm voi có cảm tưởng ra sao?

Voi Giáp: Thân hình to lớn kèn càng, xác mang rất nặng, đi đứng tốn nhiều sức, có cảm giác rất khó chịu.

Luân Hồi Du Kí

Tế Phậ: Thân xác, chân tay người to lớn nhưng thiếu đất dụng võ.

Dương Sinh: Voi dùng vòi để quắp đồ ăn thả vào miệng là có tại sao?

Tế Phậ: Vì kiếp trước được huấn luyện thành thực nên chân tay linh hoạt, co duỗi lạ lùng, cố công khổ luyện thân thể, cho nên kiếp này mới có cái tay lạ lùng, lấy vật bắt người rất ư dễ dàng, mặc dầu coi không đẹp mắt.

Dương Sinh: Tạo vật thần lực phi phàm, mọi việc sắp xếp thật là chu đáo, đường luân hồi muốn bỏ hay muốn đi đều do mình tự chọn, thích trái nào cứ ăn quả nấy. Xin hỏi vị

khác, hành vi kiếp trước của vị ra sao mà kiếp này phải đầu thai làm loài voi?

Voi Ất: Tôi kiếp trước sinh trưởng trong rừng, chưa gột rửa hết tính dã man, khí chất hung ác, tâm tàn lực bạo, yêu một người con gái trong họ, bị cha mẹ cô ta phản đối, tôi nổi giận đã giết hết cả nhà còn cắt thịt ăn cho nguôi cơn giận, có thể nói như vậy là hết sức tàn nhẫn. Kiếp trước hành động phản đạo làm người, cho nên kiếp này phải đầu thai làm loài voi.

Dương Sinh: Coi họ giống một người ngoại quốc thuộc bộ lạc bán khai, trên mặt có nhiều đường gạch, trông thực lạ lùng.

Tế Phậ: Con voi này là loại voi hai nanh rất lớn, đó cũng là răng ăn thịt người. Răng loài người ngắn nhỏ đều đặn, là loại răng trồi ban cho để ăn rau trái, còn loại voi muốn ăn 208

Thánh Hiền Đường

chắc phải mài răng trước đã, chúng lại ham phá hoại khủng bố, người và thú khác biệt nhau, có thể căn cứ vào đó mà phân loại. Răng văn minh ngắn nhỏ đều đặn, răng dã man dài nhọn, sắc như dao bén. Do đó mong người đời hành xử

theo trình độ văn minh, không được giấu dao hại người, tránh hành động như dã thú. bữa nay tam ngưng cuộc phỏng vấn ở đây, Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Thừa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã trở về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

209

Luân Hồi Du Kí

HỒI MƯỜI BỐN

TẾ PHẬT TRỪ TÀ KHUYÊN NGƯỜI QUY CHÍNH GIÁC

TRÊN CÂY THIÊN SƯ GIẢNG PHÁP ĐỂ CHIM NGHE

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 28 tháng 9 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Hồ điệp xuyên lâm bách điều phi

Nhất đoàn hòa lạc thiếu cương vi

Thiên nhiên sinh hóa thiên luân lạc

Nhất mộ hoàng hôn yến điều quy.

Điều phi vũ thoát phục nguyên lai

Thụ thượng an cư thực khoái tai

Nhân trú cao lâu tâm tính đọa

Dục tài sắc hỏa hóa thành hôi.

Dịch

Muôn chim bay lượn bướm vờn hoa

Ràng buộc không dây hưởng thái hòa

Trời đất đổi thay đời đọa lạc

Ngày tàn chiếu xuống én bay về.

210

Thánh Hiền Đường

Mưa tạnh chim bay cảnh sáng lòa

Cành cây nằm nghỉ sương đời ta

Người ở nhà vàng đời đọa lạc

Sắc tài dục vọng cháy thành tro.

Tế Phật: Đám bướm lượn bay trong lá hoa, bầy chim bay trên không trung, chẳng có biên cương giới hạn, không bị

con người bó buộc, chúng tiêu dao tự tại biết là bao nhiêu.

Con người cư ngụ ở cõi trần, nếu như tuân theo pháp luật hẳn là không tham lam, không cướp giật, không gian dâm, không lừa đảo. Tuy nhiên, pháp luật có khắc khe cách mấy cũng chẳng thể bắt tội hết được. Còn nếu như không phạm pháp ắt không có pháp luật, thì hẳn là tiêu dao ở cõi nhân gian giống như Trang Tử hóa bướm, thiên sư hóa chim vậy.

Dương Sinh: Trang Tử mơ thành bướm, cho nên mới có chương Tiêu Dao Du trong sách Đạo Đức Kinh, còn thiên sư hóa chim phải chẳng là phút thiên sư nhập định, người và chim là một.

Tế Phậ: Đúng vậy, con người cũng cần phải có đời sống tâm linh như thế mới có thể vượt được đời sống ham mê hoan lạc, mắt còn coi nhẹ, cơ hội tới không hơn hờ nắm ngay lấy ắt có ngày bị mất, nếu như chịu khó tìm hiểu nguyên nhân cái mất hẳn là mất đông có thể bổ tây, cái đáng sợ nhất là “được ý mất hình” hoặc “mất ý quên làm”

211

Luân Hồi Du Kí

cho nên khi thành công phải chú ý lúc thất bại thì bại mới không hóa thành hủy diệt. Nay gà vàng cất ba tiếng gáy, đạo lớn phổ truyền, người nào cũng cố chí, biết đem sứ

mệnh của trời ban, truyền trao lại cho những kẻ hữu duyên trong bốn bể, hẳn là công đức vô lượng vô biên.

Dương Sinh: Ân sư dạy quả thực là đúng, đệ tử lập chí hành đạo cứu người, đi khắp chốn, thấy đạo giúp đạo, nên đã tự biết được tâm nguyện của mình. Năm năm trước đây, có duyên tới Trung Châu, trước sau thấy trời tuyên hóa, theo thầy viết sách Du Kí Thiên Đàng, Địa Ngục, có thể

nói là dốc hết tâm lực nên đã hoàn thành được sứ mệnh giúp người, giúp chùa, giúp đạo. Sau khi viết xong sách Thiên Đàng Du Kí, phụng ý chỉ của đức Đạo Trì Kim Mẫu, sáng lập Thánh Đức Đường để phát huy đại đạo, song lòng người khó lường, có một vài vị thiển kiến, cho rằng không có lợi ích, bày điều xuyên tạc, làm khó đệ tử, chẳng rõ ân sư có phương pháp nào giải quyết không?

Tế Phậ: Ha ha, tự cố chí kim trình bày được lẽ huyền vi của vũ trụ một cách trung thực thiết tưởng chỉ có hai cuốn du kí Thiên Đàng và Địa Ngục mà thôi. Trách nhiệm viết sách đã xong, nên phải lo mở mang địa hạt khác, thả

thuyền từ, mở đường biển, vì chúng sinh cưỗi gió, vượt trùng khơi, há lại sợ trào dâng sóng đánh sao? Trước mắt thiên khai phổ độ, muôn pháp không lìa nhân duyên, luống nữa trời cao dốc tâm ban phước, mở rộng vô lượng pháp môn, mong mọi nhà lập bàn thờ Phật, người người 212

Thánh Hiền Đường

được giác ngộ. Thánh Đức Đường mới thiết lập chính hợp lòng trời, người đời há lại vì lòng riêng mà sinh ra đổ kị

được sao? Ngày xưa thiên sư Huệ Minh lòng tha thiết cầu đạo, rời bỏ chùa Đông Thiên, hỏi lục tổ Huệ Năng là:

“Huệ Minh sau này đi về đâu?”. Huệ Năng đáp: “Gặp Viên ắt dừng, gặp Mông ắt ở”. Huệ Minh tới tỉnh Giang Tây liền dừng lại Mông Sơn thuộc tỉnh Viên Châu, thiết lập đạo tràng hoằng pháp. Còn ta nếu ban đầu cứ ở chùa Linh An, hẳn là không ai biết tới. Từ xưa tới nay kẻ học Phật tu đạo là hành giả đều có tâm cứu độ, song việc hoằng hoá chúng sinh còn tùy thuộc ở nhân duyên. Cho nên chủ trì được đạo tràng ở trần gian đều do nhân duyên từ cõi cao vời mịt mờ an bài. Con nên hiểu rõ lẽ đó, đột phá muôn trượng vòng vây, dẹp sạch mọi tệ trạng nơi cửa thánh, ngạn ngữ nói: “Có duyên tới tụ, hết duyên liền tan”. Kẻ

không được ban phước đương nhiên xuyên tạc, nói xấu đủ

điều. Còn thầy khuyên các “thiện đường” ở đây lãnh sứ

mệnh thay trời hành đạo, phải thuận thiên hành sự, đem tâm công bình hoằng dương thánh nghiệp, chớ có mượn đạo tạo đời, đạo nghiệp biến thành oán nghiệp, nếu như

còn dung túng những hành vi đó, việc mở “thiện đường”

hiển giáo không còn ý nghĩa. Cửa thánh hưng suy, quan trọng ở người ngồi đàn cơ, phàm là kẻ ngồi đàn giáng bút, chớ nghe những

kẻ xung quanh xúi giục đem đạo hóa ma, làm như vậy đã đánh mất niềm tin của đời.

213

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Theo nhận xét của con, đàn cơ trọng đại, mà cửa thánh sai trái không ngay thật thì phải có những biện pháp nào giúp họ tránh khỏi những lầm lỗi sa đọa?

Tế Phậ: Theo nhà Phậ, hiện tại là thời kì mạt pháp, chính khí trời đất hao mòn, ma quỷ chui luồn cửa đạo, văn từ không thông, cũng xưng là lời của đức Vô Cực Thiên Tôn giảng bút, khiến kẻ thức giả ôm bụng cười lớn. Cơ bút là thần bút, văn chương siêu phàm thoát tục, lí hợp trung dung không thiên, không lệch mới có thể thay trời mà nói, ngược lại ắt như mây đen bay loạn, gió to mưa lớn, nói chính thành tà, nói giả thành chân, chỉ là phàm bút của cõi thế tục, là tác phẩm của thế nhân. Cho nên kẻ thay trời giảng dạy, trước hết phải tinh luyện thân tâm, như thiền nhân nhập định tâm không còn in dấu ngoại cảnh, ràng buộc ngoại duyên, một khối rỗng rang trong trắng, truyền chân thánh tích, lời lời chân lí. Nếu tâm con nhiễm phàm, cơ bút viết không phải là thần ý từ trời ban xuống, hẳn là mỗi chữ mỗi sai, vực thăm trời cao cách biệt, di họa không ít. Cho nên thầy hi vọng thiên hạ chúng sinh, khi đọc sách đàn cơ giảng bút phải lựa chọn loại có lí hãy tin, loại vô lí liệng đi còn không sẽ mắc bệnh mê tín. Thầy Mạnh Tử

nói: “Hoàn toàn tin ở sách chẳng bằng không sách” (*Tận tín ư thư bất như vô thư*). Cho nên ta khuyên người đời: “Tin bói không bằng tin lí” mong chúng sinh không bị văn tự

mê hoặc, phải gạt bỏ những chướng mê làm để tìm tới tự

214

Thánh Hiền Đường

ngã chân chính, có như vậy mới là người giác ngộ, còn không chỉ là kẻ vô tri tu đạo mà thôi.

Dương Sinh: Thưa, ân sư dạy rất đúng, khai mở rất nhiều lẽ huyền cơ siêu diệu.

Tế Phật: Ha ha, mong mọi người xa lìa chốn sai lầm tà vạy¹, vượt khỏi vòng danh lợi, tìm tới điện Phật của Tế

Công, tu thành pháp thân Phật sống, đi lại tự do, chẳng còn bị ngoại duyên ràng buộc. Dương Sinh lên đài sen, tiếp tục viết sách hoàn thành sứ mệnh của thánh.

Dương Sinh: Thưa, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Trò ngoan ngồi trên đài sen có cảm giác ra sao?

Dương Sinh: Từ năm sáu năm nay, được ngồi trên đài sen bay đi, cảm giác bao giờ cũng nhẹ nhàng thơ thới, muôn phần tiêu dao.

Tế Phật: Ngồi trên đài sen gặp sóng dữ, gió to, mưa lớn mà không bị choáng váng mặt mày, hôn mê tâm trí, thì quả

tinh thần can đảm của con giống như nhà thám hiểm, coi thường hoạn nạn mới có thể tìm hiểu nổi tinh hoa của trời đất.

Dương Sinh: Ân sư quá khen, tất cả đều nhờ ơn của thầy và đức của trời giúp đỡ.

Tế Phật: Hai bộ sách Thiên Đàng, Địa Ngục Du Kí truyền bá khắp nơi, tạo thành tiếng vang lớn rộng chưa từng có, người người giành đọc, công lao của thầy trò ta 1 Không ngay thẳng, chính đáng

không bị bỏ quên. Trên đường đạo đã thành lập được một hướng đi cho đời, vượt sông mê qua bờ giác lừng danh, hậu thế tôn sùng, mong người đời đừng để vật dục che mờ

tâm não, qua sông phá cầu, coi thường Tiên Phật cùng thánh hiền, làm gương xấu cho đám hậu sinh, phụ lòng trời cao đã chịu khó nhọc ban ân phước cùng giáng đạo lành.

Dương Sinh: Chúng ta chỉ lo cày bừa, việc thu hoạch còn do phúc phần. Trồng cây cho người đạo mát cũng là tạo phúc về sau, công đức vô lượng.

Tế Phật: Ha ha, trò ngoan tâm lo khắp chốn, chí rộng bốn phương, thầy cũng thích dạo chơi bốn biển, khắp chốn là nhà, thầy trò mình cùng chung chí hướng, do đó mới có thể cùng dắt tay nhau ra vào ba cõi, thấu lượm những ẩn chứng rõ ràng để khuyên răn người, để cảnh giác đời.

Dương Sinh: Đệ tử có thói quen quê mùa đi giày chẳng mang vớ, tách này nào sửa được, không rõ tại sao? Xin ân sư bắt mạch kê toa chữa trị dùm con!

Tế Phật: Ha ha, chân không mang vớ là chân hạnh la hán.

Dương Sinh: Nhưng con không muốn xuất gia.

Tế Phật: Ngày nay tu đạo không cần xuất gia, làm cư sĩ tại gia, hoàng đạo giúp đời mới càng dễ độ người. Vì Phật pháp hiện phổ truyền, duyên đạo tùy đời, tu đạo ở nhà không quản ngại công tác, nửa thánh nửa phàm, thân quyến là bạn, vợ chồng cùng tu, trong tề gia tu đạo, ngoài lo công tác xã hội từ thiện, như vậy không chỉ lo cho riêng 216

Thánh Hiền Đường

mình mà còn lo cho thiên hạ, tu cả ngoài xã hội lẫn trong gia đình, từ trẻ thơ đến người già cả đều được bình an, xây dựng nhân loại đại

đồng.

Dương Sinh: Thừa ân sư dạy rất chí lí, theo như đệ tử

thấy thì từ chùa chiền, miếu mạo đến đạo sĩ tu tại gia đều thực tế nhiệt tâm thay trời hành đạo, hoằng pháp truyền bá phúc âm, đã gặt hái được nhiều kết quả trong việc giúp người đời tu tâm sửa tánh.

Tế Phật: Vì thời đại biến thiên, tu đạo tại gia giúp nhiều nhà tránh khỏi lục đục tan vỡ. Chân la hán cũng là chân bước xuống trần hoằng pháp cứu độ chúng sinh. Ta là la hán hóa thân, tục danh là Tu Duyên, giả điên cứu đời, xuất gia nhưng ở trong nhà mọi người, chùa Linh An ở Tây Hồ

còn lưu lại nhiều chứng tích kì dị. Phải là có duyên cho nên con cũng như thầy đã có được thói quen như vậy. Do đó, đời nay mới cùng chung lưng tạo dựng nôi Địa Ngục, Thiên Đàng Du Kí để cứu nhân độ thế. Song ước nguyện chưa hoàn thành, sứ mệnh thánh đức mới, càng phải hoằng dương thánh mệnh lớn rộng hơn, bởi vậy chúng ta phải hợp lực hoàn thành, tuyệt đối không bị chi phối bởi sự khen chê từ bên ngoài, mà thoái chí hoặc mất mình.

Thuyền pháp có khi được thuận buồm xuôi gió, thì cũng có lúc ngược dòng thác lũ, chỉ mong mỗi ngày phải luôn luôn tự cảnh giác, chớ ngại kẻ khác thường sinh lòng phản trắc, ắt sẽ tự nhiên nhẹ nhàng đi trên đường lớn vậy. Thầy trò mình hiện giờ đã tới tây phương cực lạc, trước đây khi 217

Luân Hồi Du Kí

viết sách Thiên Đàng Du Kí, con tuy đã trải qua, song chưa thấy được toàn bộ, bữa nay tới đây cảnh vật lạ

thường, con hãy ngắm nhìn.

Dương Sinh: Dọc đường mãi cùng ân sư đàm đạo, thoáng chốc đã tới nơi đây, cây cối xanh tươi khắp nơi chim hót nghe thật sảng tai.

Tại cõi trần chưa từng bao giờ được nghe chim hót véo von thánh thoát đến thế, thực là hết sức lạ lùng.

Tế Phật: Những chim thiên đàng này, dĩ nhiên khác với chim trần thế, song đều là những chim cõi phàm tu thành chính quả, chẳng khác nào người phàm tu thành Thánh Phật, tuy thần khí không giống nhau cho nên tiếng hót của chim thiên đàng không những chỉ thoát tục mà còn có âm hưởng kì lạ.

Dương Sinh: Quả là “người này cao còn có người khác cao hơn, trời kia xa còn có trời khác xa hơn, chim này hay còn nhiều chim khác hay hơn. Chẳng rõ chim thánh làm sao tu thành chính quả?”.

Tế Phật: Chúng ta tới bái kiến Điều Sào Thiên Sư sẽ rõ mọi chuyện. Mau tới tịnh xá Tiêu Dao ra mắt thiên sư.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, ở đây cây mọc rậm biếc như

rừng, cỏ xanh êm như nệm thảm, giống như cảnh đào nguyên ngoài cõi thế. Phía trước có một cung điện, trên đề

bốn chữ “Tịnh Xá Tiêu Dao” trên rường nhà bày chim nháy nhót, có rất nhiều hành giả ra vào, vẻ rất thanh thoi 218

Thánh Hiền Đường

nhàn hạ, dáng đi thanh thoát nhẹ nhàng, khác hẳn người phàm.

Tế Phật: Họ đều là chim thiên đàng hóa thân, vì quen bay lượn trên không, nên dầu đi bộ dáng vẫn phiêu diêu.

Dương Sinh: Thật chẳng thể bàn cãi nổi, chim cũng có thể hóa thành người.

Tế Phật: Không lạ, không lạ. Người có thể biến thành cầm thú thì chim có thể biến thành người có gì kì lạ nhỉ?

Chúng ta hãy tiến vào trong tịnh xá.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, theo ân sư vào trong tịnh xá Tiêu Dao, thấy một vị xuất gia tu hành đang ngồi tham thiền nhập định. Trên rường nhà có rất nhiều chim đẹp và lạ bay lượn, nhảy nhót, ca hát véo von, hai bên có hai người đứng dáng vẻ giống tu sĩ xuất gia, thấy chúng tôi liền tiến đến, chắp tay miệng nói: “*Nam Mô A Di Đà Phật*”

để tỏ ý chào chúng tôi.

Tế Phật: Mấy vị này cũng vốn là chim hóa thân thành người xuất gia, đạo lực rất cao. Còn những con bay lượn ca hát véo von kia có ngày cũng sẽ hóa thành người. Vị tăng đang tọa thiền là Điều Sào Thiền Sư, còn tịnh xá tức là tổ

chim.

Dương Sinh: Từng nghe danh thiền sư nhưng chưa được gặp, bữa nay được diện kiến phúc duyên thực quả sâu dày.

Đệ tử là thánh bút Dương Thiện Sinh Thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, phụng chỉ theo ân sư Tế Phật viết sách Luân Hồi Du Kí, bữa nay tới tịnh xá Tiêu Dao tây 219

Luân Hồi Du Kí

phương cực lạc, xin vái lạy Điều Sào Thiền Sư để mong thiền sư khai ngộ cho.

Thiền Sư: Lành thay, Nam Chiêm Bộ Châu đảo quý bằng lai, Thánh Đường ở Đài Trung đang phát huy pháp Phật của ta, thầy trò Tế Phật Dương Sinh phụng mệnh viết sách Luân Hồi Du Kí, thuật rõ thực cảnh sáu ngã luân hồi, giáo chủ Như Lai rất mực khen ngợi. Phật pháp vô biên, thánh đức biến hóa, viết sách kì diệu cảnh tỉnh thế gian, diệt mọi mầm ác trên đời, trong sách ca ngợi Phật pháp, lẽ từ bi, giới sát, phóng sinh thuật rõ không bỏ sót, để vấn hồi thế

giới hung ác tàn nhẫn, quả là công khuyến tu hành từ bi nhân đạo. Sách này là pháp quý Như Lai, mũi chích cứu đời, ba cõi đều nức lòng khen ngợi, khắp nơi ca tụng. Bữa nay hai vị tới đây, tôi đã sớm hay, trong giấc thiền định nói tiếng chim thiền, tôi quên mất hai vị nên không sớm tới nghênh tiếp, xin hai vị thứ lỗi cho.

Té Phật: Đang lúc thiền sư nhập định nguyên linh đạo cõi tự nhiên, thầy trò tôi tới đánh thức quá rầy, xin thiền sư

miễn chấp.

Thiền Sư: Té Phật và tôi cũng là thiền sư, ai nấy đều rõ pháp thiền, xin chớ phân biệt.

Dương Sinh: Thưa, tiếng nói của thiền sư tuy khác về âm thanh song đầy ý nghĩa thiền.

Thiền Sư: Tôi không pháp không đạo, chỉ há mỏ chim líu líu lo lo về thiền mà thôi. Tuy vậy người đời không chê mà còn lắng nghe thích thú, hiện thời người ta rất ham nuôi 220

Thánh Hiền Đường

chim. Nhà cao cửa lớn mọc lên như rừng, cây cối bị chặt quang đãng, chim chóc không nơi làm tổ, có con bay về

rừng học đạo, có con bị bắt giam vào lồng, nuôi trong nhà, ngày đêm được ăn no uống say nhưng vẫn nặng lòng nhớ

bạn. Tôi ở đây đại diện cho toàn thể loài chim, cảm ơn nhân loại, chim ở trong lồng chẳng được hát bản sơn ca, mà thuận hát ngục ca, tiếc rằng loài người chẳng hiểu nổi tiếng chim, còn không chim đã được phóng sinh cả rồi.

Dương Sinh: Tiếng nói của thiền sư phát ra âm thanh thực là tuyệt diệu, đệ tử rất ưa thích, khi trở lại Thánh Đức Đường sẽ hết lòng khuyến người đời phóng sinh thật nhiều chim.

Thiền Sư: Cảm tạ mối thiện tâm của Dương Sinh, Thánh Đức Đường cũng đã từng phóng sinh rất nhiều loài chim, công đức đó tôi ghi lòng tạc dạ. Chim là loài vật của thiên nhiên không hề làm hại nhân loại thì xin nương tay chớ gài bẫy giăng lưới bắt chim, vì hành vi đó vô cùng bất nhân bất nghĩa không còn chút tình cảm. Nếu như tôi giăng dây ngang đường, người đời chạy xe ngang qua, cả xe lẫn người lật nhào, té lăn xuống đường, rồi tôi lục soát khắp người cướp tiền bạc, của cải, sau đó bắt về giam trong nhà, cho ăn ngày ba bữa no nê, cùng bắt ca hát cho nghe, có khi còn vặn cổ nhỏ lông nướng chín ăn thịt, thử hỏi có bằng lòng không?

Dương Sinh: Thiền sư tỉ dụ rất là thâm diệu, người đời nếu được nghe những lời của thiền sư nói về chim chắc 221

Luân Hồi Du Kí

chấn sẽ giác ngộ. Đệ tử còn một thắc mắc, kính mong thiền sư giảng giải cho.

Thiền Sư: Dương Sinh cứ hỏi, chớ có ngại.

Dương Sinh: Nước Phật tây phương, chim đùa hót bay lượn nhởn nhơ giữa chốn hoa thơm không hiểu sự ăn uống ra sao?

Thiền Sư: Trên thiên đàng chim không ăn côn trùng, ở

thế gian chúng tu hành nhiều năm, công đức khá dày, nên tính linh được siêu thoát về cõi tây phương cực lạc. Lúc ở

cõi nhân gian làm giống chim, chỉ ăn trái cây, nhụy hoa cùng uống nước trong, sương ngọt. Vì sống đạm bạc, có phong cách kẻ tu hành, do đó tính linh trong sáng, nên mới siêu thoát khỏi trần gian lên cõi thiên đàng cực lạc.

Những chim ở trong điện, công quả mỗi ngày một nhiều, càng lúc càng tu luyện, đã quen không ăn uống, như tầm kéo kén làm tổ, không ăn không uống dần dần biến hóa, chim ở thiên đàng cũng

giống vậy. Làm tổ trên cành sổng tiêu dao, dần dần đổi lông hóa thân, tục ngữ nói: “Chim sẻ

nhỏ nhưng đầy đủ ngũ tạng”. Khi chim không mang bộ

lông, hình dáng coi đã giống mình người, trải qua một thời gian, có thể hóa thành hình người, nếu tu luyện thêm, ắt hiện pháp tướng.

Dương Sinh: Quả thực kì diệu, kì diệu.

Thiền Sư: Ta có chuyện Điều Sào Thiền Sư (*thiền sư tổ chim*) độ Bạch Thị Lang truyền tụng viết trong dân gian.

Dương Sinh có thể đem sự tích này viết lại trong sách Luân 222

Thánh Hiền Đường

Hồi Du Kí, để phần ấn chứng được phong phú thêm.

Người ta có thể tu đạo thì chim cũng có thể tu đạo, thân hình người và chim tuy khác nhau, song tính linh giống nhau. Loài người lại thường kì vọng hóa làm chim bay lên trời, chim lượn trên không, tiêu dao tự tại, chốn tiêu dao tức là chỗ tự tại vậy, hoan nghênh chim bay về tổ, cũng mong người đời thả chim về núi rừng.

ĐIỀU SÀO THIỀN SƯ ĐỘ BẠCH THỊ LANG

Ngày xưa đức Phật Tổ ở Tây Trúc, thấy phụ nữ trầm luân nơi thế giới ta bà, tạo nhiều nghiệp quả tội lỗi, không lo trở lại gốc, về lại nguồn là ngôi nhà cũ tại cõi tây phương cực lạc, ngài bèn sai hai vị tổ sư giáng phàm, khuyên đời độ người. Hai vị tổ sư thưa: “Bẩm đức Thế

Tôn, đệ tử sợ bị bụi phàm trần cuốn hút, không trở lại cõi cực lạc nổi”. Phật Tổ nói: “Nếu như hai người bị đọa, ta sẽ

sai người khác xuống độ về”.

Hai vị tổ sư lần lượt giáng phàm, đầu thai làm người, một người vào nhà họ Bạch, được đặt tên là Bạch Lạc Thiên, làm chức Quan Thị Lang. Một người vào nhà họ

Mã, được đặt tên là Mã Thiên Chương, làm chức quan Hàm Lâm Viện Đại Học Sĩ. Mã Thiên Chương thường nghiên cứu kinh điển nên giác ngộ, từ quan bỏ nhà vào rừng Đại Song để tu hành, công quả tròn đầy, trở về được Tây Trúc gặp lại Phật Tổ. Phật Tổ hỏi: “Người giáng phàm 223

Luân Hồi Du Kí

độ được bao nhiêu người và bạn đồng hành đâu?”. Mã Thiên Chương đáp: “Thưa, sư huynh của con đầu thai làm nhà họ Bạch, được đặt tên là Bạch Lạc Thiên, làm chức quan Thị Lang, bị hồng trần quyến rũ nên không trở về

nổi”. Phật Tổ nói: “Người không độ nổi một chúng sinh, lại còn để thất lạc mất bạn đồng hành, mặt mũi nào trở lại đây nữa? Người phải mau trở lại phàm trần độ Bạch Lạc Thiên mới được khôi phục địa vị cũ”.

Mã Thiên Chương khi ấy nghĩ, Bạch Lạc Thiên hiện tại tuổi gần tám mươi, nếu như ta tái đầu thai làm sao ta độ

được. Tuy nghĩ vậy song cũng vẫn lên đường, khi tới Lục Thủy Kiều ở Tần Vọng Lãnh, thấy bên đường có một cây tùng cổ, trên cây có một tổ chim, nguyên linh Mã Thiên Chương liền nhập vào một trứng chim, đầu thai làm con chim mặt người, gọi là Điều Sào Thiên Sư (*thiên sư tổ chim*) suốt ngày ngồi thuyết pháp, khuyến thế độ nhân.

Có một bữa Bạch Thị Lang cưới ngựa vào triều, khi qua Lục Thủy Kiều ở Tần Vọng Lãnh, thấy dân chúng tụ họp đông đảo, Bạch Thị Lang bèn kêu kẻ hầu tới xem tại sao dân chúng lại tụ họp ở đó? Kẻ hầu tới coi xong trở về bẩm lại đầu đuôi. Thị Lang nghe xong nói: “Như vậy thực sao?”

liền thúc ngựa tới trước, cất tiếng hỏi: “Thưa, thiền sư

giảng kinh gì? Hành pháp gì?”. Thiền sư đáp: “Người đi đường người, ta giảng kinh ta, gặp gỡ mà không xuống ngựa thì cứ mỗi người một ngã”. Bạch Thị Lang liền xuống ngựa hỏi tiếp: “Thiền sư sinh ở đâu? Ban ngày hóa độ

224

Thánh Hiền Đường

duyên gì? Ban đêm nghỉ ngơi ra sao?”. Thiền sư đáp: “Ta sinh từ trời vô hình, ngụ tại chốn thông xanh, hóa độ

người có duyên nơi ngã tư đường, đêm dĩ nhiên không nơi an nghỉ”. Bạch Thị Lang lại hỏi thiền sư: “Thưa, thế nào là chính giống, thế nào là chính tông, thế nào là quyền thuộc, thế nào là thiên đàng, thế nào là địa ngục?”. Thiền sư đáp: “Theo ta Tam Tạng kinh điển là chính tông, chư

Phật khắp chốn gầm trời là quyền thuộc, gặp người hiền là thiên đàng, gặp kẻ ác là địa ngục”. Bạch Thị Lang hỏi:

“Kính thưa tôn sư, thế nào là đạo?”. Thiền sư đáp: “Chỉ làm điều thiện, không làm điều ác, đó là đạo vậy”. Bạch Thị

Lang nói: “Lời dạy của tôn sư trẻ thơ ba tuổi cũng hiểu nổi”. Thiền sư nói: “Trẻ thơ ba tuổi hiểu đạo, còn ông lão tám mươi thực hành không được”. Bạch Thị Lang nói:

“Thấy thiền sư ở trên cây cao trăm trượng há chẳng nguy hiểm sao?”. Thiền sư làm một bài kệ rằng:

Thân cư cổ thụ ngũ trượng cao

Không trung kí túc vĩnh kiên lao

Thanh phong minh nguyệt thường tác bạn Tung hoành tự tại lạc tiêu dao.

Ngọn cây ta ở thực là cao

Trời đất làm nhà vững biết bao

Trăng trong gió mát thường làm bạn

Tung hoành tự tại sống tiêu dao.

225

Luân Hồi Du Kí

Thiền sư nói: “Ta thấy Thị Lang nguy hiểm hơn ta gấp bội”. Bạch Lạc Thiên hỏi: “Đệ tử cai quản giang sơn, làm quan chỉ dưới một người, nhưng trên cả vạn kẻ, nguy hiểm nỗi gì?”. Thiền sư đáp: “Lá khô gặp lửa, gió lùa không ngớt, há chẳng nguy sao?”. Thiền sư làm bài kệ rằng: *Vi quan tận nhật bạn quân vương*

Nhật bạn quân vương bạn hổ lang

Ngũ canh tam điểm triều hoàng đế

Triều hoa điểm dã mạc thê lương.

Làm quan là bạn với quân vương

Bạn với quân vương bạn hổ lang

Sáng sớm mỗi ngày châu bệ ngọc

Chầu hoa nở đẹp chẳng thê lương.

Bạch Thị Lang nghe xong kệ liền giác ngộ, muốn bái thiền sư làm thầy, nên nói: “Đợi ít tháng nữa đệ tử sẽ tới bái ngài làm thầy để tu hành”. Thiền sư cũng bằng lòng.

Bạch Thị Lang lạy chào tạm biệt ra về, nhưng sau lại bị bụi trần cuốn hút, nên chưa tới ra mắt.

Một buổi thiền sư thấy Bạch Thị Lang còn bị tình đời cột chặt, nên thân chinh tới phủ đường nhưng không gặp mặt, bèn làm một bài thơ viết trên tường như sau: 226

Thánh Hiền Đường

Đao bút vi quan tứ thập niên

Thị thị phi phi hữu vạn thiên

Nhất gia bão noãn thiên gia oán

Bán thế công danh bách thế oan.

Gươm bút làm quan bốn chục năm

Sai sai đúng đúng biết bao lần

Một nhà no ấm ngàn nhà oán

Nửa kiếp công danh vẫn kiếp oan.

Một hôm Bạch Thị Lang ra ngoài nhìn thấy bài thơ, chợt giác ngộ, trở vào gặp vợ, Bạch Thị Lang nói: “Ta tuy làm chức quan to, song tương lai nào tránh khỏi chết, khi đó xuống tới âm ti, tám cân tội lỗi nặng nề gánh sao nổi, bởi thế nay ta phát nguyện vào núi tu hành cho nhẹ bớt”.

Phu nhân đáp: “Tướng công nghĩ sai rồi, sống chung suốt đời trong một nhà là nhờ phúc một người, thì dù tám trăm hay ngàn vạn cân tội nghiệp đi nữa, cả nhà cũng chen vai vào gánh đỡ tướng công, há còn đáng lo ngại đến nỗi cần phải vào núi tu hành nữa sao?”. Bạch Thị Lang nói với phu nhân: “Đêm nay ta bày một tiệc rượu, chẳng đèn kết hoa, cả nhà quây quần cùng nhấp chén”. Tới giữa bữa tiệc,

sau khi đã uống xong ba tuần rượu, tướng công liền thổi tắt một ngọn đèn, rồi hỏi mọi người ai là kẻ thổi tắt đèn? Cả

nhà đều rõ là Bạch Thị Lang đã tự mình thổi tắt nên chẳng ai dám nhận. Bạch Thị Lang bèn hỏi đại phu nhân: “Nàng 227

Luân Hồi Du Kí

thổi tắt đèn phải không?”. Đại phu nhân trả lời: “Thưa thiếp không biết”. Hỏi nhị phu nhân: “Nàng thổi tắt đèn phải không?”. Nhị phu nhân đáp: “Thưa cũng không rõ”.

Hỏi tam phu nhân: “Nàng thổi tắt đèn phải không?”. Tam phu nhân đáp: “Thưa cũng không rõ”. Hỏi tứ phu nhân:

“Nàng thổi tắt đèn phải không?”. Tứ phu nhân đáp: “Thưa cũng không biết”. Sau cùng hỏi con: “Mi thổi tắt đèn phải không?”. Con đáp: “Rõ ràng là chính cha thổi tắt đèn còn hỏi mọi người”. Bạch Thị Lang nói: “Giờ ta hiểu rõ lòng mọi người trong nhà, ta chỉ mới thử thổi tắt một ngọn đèn nhỏ mà hỏi cả nhà chẳng ai dám nhận, vậy nếu ta phạm tội ngày sau xuống âm ti gặp Diêm Vương mặt sắt không thân thì sẽ ra sao? Làm thiện tại dương gian, xuống âm phủ có người kính nể, đón đưa khắp chốn, còn phạm lỗi xuống âm ti có mười tám tầng địa ngục, gánh vác tám trăm cân nặng nề, hỏi ai là người trong nhà chịu ghé vai chia xẻ? Biết rõ đời chẳng thể sống mãi, nên nay ta nguyện vào núi tu hành học đạo”. Bạch Thị Lang làm một bài kệ:

Hội họp đường tiền nhất trần đặng

Ngã kim suy diệt hữu thùy thừa

Nhất gia đại tiểu vô nhân nhận

Thùy khăng phân đả bát bách cân.

Thắp ngọn đèn lên họp một nhà

Ta liền thối tất hỏi xem ai

228

Thánh Hiền Đường

Không người can đảm giơ tay nhận

Thì hỏi ngàn cân gánh được sao.

Bạch Thị Lang nói: “Thí dụ thân mình bệnh hoạn đau đớn, chỉ mình mình chịu khổ, không ai chịu thể được”. Bữa sau Bạch Thị Lang liền tới Bạch Thủy Kiều ở Tần Vọng Lãnh báỉ Điều Sào Thiên Sư làm thầy tu hành học đạo.

Bốn vị phu nhân thấy tướng công vào núi tu, nhớ tình chồng vợ ái ân lệ chảy ròng, lòng đau như cắt. Kẻ hầu bèn thưa với bốn vị phu nhân rằng: “Các phu nhân chớ khổ đau vô ích, để con vô núi mời tướng công về sum họp”. Kẻ hầu bèn tới Lục Thủy Kiều thuộc Tần Vọng Lãnh thưa với Bạch Thị Lang rằng: “Con thừa lệnh phu nhân tới đây mời tướng công trở lại phủ đường, gia đình đoàn tụ”. Bạch Thị

Lang nói: “Ta đã xin với tôn sư ở đây học đạo tu hành, sống đời thanh nhàn tiên thánh, không lo không buồn, lòng an lạc vô biên”. Kẻ hầu lại thưa: “Vợ chồng ân sâu tình nặng, quan tước vinh hoa phú quý, tướng công dứt bỏ

hết sao? Kính mong tướng công về lại nhà để cùng chung hưởng hạnh phúc”. Bạch Thị Lang nói: “Vợ chồng vốn như

chim ở cùng rừng, gặp lúc khốn nguy mỗi con bay một ngã, vinh hoa phú quý có nghĩa gì, chớp mắt tan như bọt nước. Ta nay hiểu rõ tình đời, không muốn trở về, đợi ta thảo một bức thư, người mang về trình để phu nhân rõ”.

Kẻ hầu trở lại phủ đường, trước thuật lại cặn kẽ những lời 229

Luân Hồi Du Kí

Bạch Thị Lang nói, sau trình thư lên, bốn vị phu nhân liền bóc thư coi thấy một bài kệ như sau:

Vi quan chung nhật tế trầm ngâm

Tử bào vô tâm lãn chỉnh khâm

Tội nghiệp án tình do ngã tác

Âm ti địa phủ hữu thù thân.

Tức tương quan chức vi tăng chức

Thoát kiếp phàm thân tức Phật thân

Kí ngữ hiền thê hữu tái hội

Tòng kim bất tất vấn lai âm.

Làm quan mà tánh lại u trầm

Áo mào coi khinh chẳng chú tâm

Duyên nghiệp đều do ta tự chuốc

Âm ti địa ngục hẳn đành quên.

Liền đem tăng chức thay quan chức

Thoát kiếp phàm thân tức Phật thân

Nhấn vợ từ đây thôi gặp mặt

Coi như hai kẻ chữa hề quen.

Bốn vị phu nhân xem xong, đại phu nhân nói: “Tướng công quyết chí tu hành như thế này, thì chị em mình có nên phát nguyện tu hành

như tướng công không?”. Ba vị

230

Thánh Hiền Đường

phu nhân cùng thưa: “Nguyện cùng tu hành”. Đại phu nhân bèn viết một lá thư giao cho người hầu trình lên để

tướng công thấu rõ sự tình. Người hầu vâng lệnh vào núi xin ra mặt tướng công, thưa rằng: “Bốn vị phu nhân đã phát nguyện cùng tu, và xin trình ngài một bức thư”. Tướng công mở ra coi thì thấy một bài thơ như sau: *Giam thư nhất đáo tức khai ngâm*

Độc bǎi thê nhi lệ mǎn khâm

Liệt nữ bất kham trùng tái hội

Phu thê hà tất cánh tương thân.

Quân kim kí ngộ vi tăng khứ

Thiếp diệc vi quân xả sắc thân

Đản nguyện tây phương đồng thiện quả

Cửu liên đài thượng lễ Quan Âm.

Vội vàng thư tới mở xem liền

Lệ nhớ gia đình dẫm áo khăn

Liệt nữ chẳng mong ngày tái hợp

Vợ chồng há lại chuyện chung chăn.

Chàng làm tăng lữ lìa nhân thế

Thiếp cũng làm ni rữ bụi trần
Cõi Phật chung lo tròn đạo quả
Chín tòa sen ngự lễ Quan Âm.

231

Luân Hồi Du Kí

Bạch Thị Lang xem xong thư, liền thăm nói: “Không thể

người vợ hiền lại có được đức tin như vậy, ta phải trở lại phủ đường khuyên toàn gia tu hành”. Rồi quay qua bảo người hầu: “Người hãy về trước, ta sẽ về sau”. Người hầu trở lại phủ đường thưa rõ sự tình cho đại phu nhân hay, rồi cả bốn phu nhân đều sửa soạn chỉnh tề nghênh tiếp tướng công. Bạch Thị Lang thấy vậy liền làm một bài kệ như sau: *Kim chi ngọc thể thương nhân kiếm*

Đầu thượng châu thúy thích nhân thương Yên chỉ phấn hoa mê nhân quý

Nhãn trung lưu lệ bát nhân thang.

Thân ngọc là gương hại cõi đời

Trâm vàng là sủng giết bao người

Mặt hoa da phấn mê hồn quý

Nước mắt đắm chìm tát chẳng vơi.

Đại phu nhân thưa rằng: “Tướng công lìa bỏ bốn chị em thiếp, chẳng ngó ngàng tới phủ đường lầu son gác tía cùng trăm ngàn thứ gấm vóc lụa là”. Bạch Thị Lang đáp một bài kệ là:

Cao lâu bất cứu thuộc hoang mẫn

Cẩm tú do như chỉ phá cừu

232

Thánh Hiền Đường

Lâu các thiên gian khoa hà dụng

Nan miễn vô thường nhất đán hư.

Lầu son gác tía được bao đời

Nhung gấm cũng thành giẻ rách thôi

Cửa rộng nhà cao rồi đổ nát

Làm sao tránh khỏi luật ông trời.

Đại phu nhân thưa rằng: “Tướng công lìa bỏ được nhà cao cửa rộng, nhưng còn vàng bạc châu báu liệu có bỏ nổi không?”. Bạch Thị Lang liền đáp bài kệ là: *Hoàng kim bán bích vị thị kim*

Đồng sàng cộng chẩm vị thị thân

Song thủ bát khai sinh tử lộ

Chung nhiên kim ngọc phó tha nhân.

Nhị thập niên tiên thị ngã thê

Tức kim phu yêu phân li tán

Trì đao cát đoạn yêu hạ đái

Nễ tại đông lai ngã tại tây.

Châu báu ngọc vàng quý hóa chi

Chung chẵn chung gói có ra gì

Cốt sao thoát khỏi vòng sinh tử

Vàng ngọc đem cho kẻ khác đi.

233

Luân Hồi Du Kí

Làm vợ ta từ mấy chục năm

Nay ta xa cách bỏ ăn nằm

Quyết tâm cắt đứt vòng danh lợi

Chia biệt đông tây chẳng hỏi han.

Đại phu nhân thưa: “Tướng công quả dốc tâm tu hành, đáng là bậc nam nhi chí khí, thiếp nay cũng muốn phát tâm tu hành”. Thị Lang trả lời: “Nàng là phận nữ yếu đuối, chẳng rõ có đủ dũng chí tu hành nổi không?”. Đại phu nhân thưa: “Thiếp thấy đời như một cuộc cờ, sắp bày ra để

rồi lại xóa đi ngay”. Quả là: “Trong triều tể tướng canh ba mộng. Ngàn kiếp quân vương một cuộc cờ” (*Triều trung tể*

tướng tam canh mộng. Thiên tải quân vương nhất cuộc kì). Đại phu nhân làm bài kệ là:

Châu quan bảo bối kim bất yêu

Phu thê ân tình kim nhật hưu

Tiền sinh bất tu kim vi nữ

Thành tâm dụng ý tái trùng tu.

Phu yêu tu lai nô yêu tu

Nhân duyên tùy phận độ xuân thu

Tam giáo thánh nhân nam tử tác

Quan Âm bồ tát nữ nhân tu.

234

Thánh Hiền Đường

Phú quý vinh hoa dạ chẳng màng

Vợ chồng duyên nghiệp hết đeo mang

Chẳng tu kiếp trước thân ô trược

Quyết gột đời này tánh sạch trong.

Đạo pháp cùng chung lo phụng sự

Cơ trời chuyển biến ắt thành công

Thánh nhân tam giáo chàng đeo đuổi

Bồ Tát Quan Âm ấy thiếp gương.

Thị Lang hỏi: “Đại phu nhân đã muốn tu, nhị phu nhân nghĩ sao?”.
Nhị phu nhân đáp: “Thiếp cũng muốn noi gương đại phu nhân tu hành”.
Thị Lang hỏi tiếp: “Nàng hiểu tu hành như thế nào?”.
Nhị phu nhân đáp: “Thiếp nhớ

xưa cư sĩ họ Bàng, đem của cải vàng bạc ném hết xuống biển, người thiếp của họ Bàng an phận thủ thường, bán nắm sống qua ngày, về sau cũng tu thành chính quả, nay thiếp cũng theo cách đó tu hành”.
Nhị phu nhân làm bài kệ

rằng:

*Châu thúy lãg la kim bất yêu
Uyên ương tú chẳm kim nhật hươ
Ngã kim yêu học sùng chiêu nữ
Phương hiẻn nô gia đạo pháp cao.
Phu yêu tu lai nô yêu tu*

235

*Luân Hồi Du Kí
Tây phương diệu ý các tự cầu
Thập bát la hán nam tử tác
Văn Thù bồ tát nữ nhân tu.
Vàng ngọc lượ là chẳng thích đầu
Gối chẳn hạnh phúc cũng không cầu
Giờ đầu chỉ muỏn noi gương cũ
Mai môt tu hành đạo hạnh cao.
Phật đạo chung lượ lo phụng sự
Tây phương hợp lượ bắc cây cầu
Lối xưa La Hán chàng rong ruỏi
Bồ Tát đườg mòn thiẻp gắg theo.*

Thị Lang hỏi: “Nhị phu nhân đã muỏn tu, tam phu nhân nghĩ sao?”. Tam phu nhân đắp: “Thiẻp cũng xin noi gương nhị phu nhân tu hành”. Thị Lang hỏi tiẻp: “Nàng hiểu tu hành như thế nào?”. Tam phu

nhân đáp: “Thiếp nhớ xưa Lương Vũ Đế vớt bỏ giang sơn, đập đổ
ngai vàng, về sau tu thành chính quả. Hoàng hậu họ Đường bỏ trai
giới về sau bị đọa, lãnh nghiệp rần báo oán, Lương Vũ Đế nghĩ tình
chồng vợ, nhờ thiền sư Chí Công cứu độ mới được siêu thăng”.
Tam phu nhân làm bài kệ:

Phu phụ ân tình kim nhật li

Mộc dục trai giới kim nhật trì

236

Thánh Hiền Đường

Ngã kim yêu học Lương Vũ Đế

Thất bảo kim thân trí tuệ minh.

Phu yêu tu lai nô yêu tu

Tây thiên nhất khí các tự cầu

Tam thiên chư Phật nam tử tác

Phổ Hiền bồ tát nữ nhân tu.

Chồng vợ ái ân đã chẳng mong

Trì trai giữ giới gắng chay lòng

Cố theo chí sáng vua Lương Võ

Hầu đạt tâm minh xác hóa vàng.

Chung bước mình cùng lo đạo pháp

Dốc tình ta sẽ tới tây phương

Ba ngàn chư Phật chàng theo gót

Bồ Tát Phổ Hiền thiếp ngắm gương.

Bạch Thị Lang hỏi: “Tam phu nhân đã muốn tu, tứ phu nhân nghĩ sao?”. Tứ phu nhân đáp: “Thiếp tuy là phận nữ

lưu, tuổi còn trẻ trung, song cũng muốn theo gương tam phu nhân tu hành”. Thị Lang nói tiếp: “Chỉ sợ nàng bỏ dở

nửa chừng”. Tứ phu nhân đáp: “Thiếp nhớ xưa Công Chúa Diệu Thiện, bỏ quên nhan sắc, không cầu phò mã, về sau tu thành Quan Âm Bồ Tát, muôn đời còn truyền tụng, nay 237

Luân Hồi Du Kí

thiếp cũng theo gương tam phu nhân tu hành”. Tứ phu nhân làm một bài kệ như sau:

Thập bát thanh xuân tâm ý kiên

Vì trước sinh tử khẩn hướng tiền

Ngã kim yêu học Diệu Thiện dạng

Thành tâm đồng hổ diệp bất huyền.

Phu yêu tu lai nô yêu tu

Trường sinh diệu quyết các tỵ cầu

Bát động thân tiên nam tử tác

Dao trì vương mẫu nữ nhân tu.

Mười tám tuổi đời quyết trí tri

Coi thường sống chết một đường đi

Không thua người trước quên thân ngọc

Chẳng kém ta nay nguyện dưng bi.

Sát cánh bên nhau lo hiệp lực

Kề vai thân cận gắng cùng tu

Thần tiên chàng có nương theo gót

Vương Mẫu gương trong thiếp tự soi.

Bạch Thị Lang bèn nói: “Một nhà lớn nhỏ đều muốn tu, ngày sau về cõi cực lạc, hẳn không phụ công lao ta tu hành”. Bạch Thị Lang còn đọc tiếp:

238

Thánh Hiền Đường

Cảm tạ bồ tát ám phù trì

Tứ vị phu nhân đồng quy y

Phàm gian tương hội tri giác tỉnh

Phật bằng tiêu danh chúng nhân tri.

Nhất gia đại tiểu câu hồi đầu

Đa tạ hiền thê giải ngã sầu

Khổ hải trầm mê kim thượng ngan

Tiền sinh tu lai kim hựu tu.

Cảm tạ thần tiên đã độ trì

Bốn nàng đường đạo quyết tâm đi

Trần gian gặp gỡ cùng hành pháp

Tên tuổi đời sau bảng Phật đề.

Lớn nhỏ một nhà đều kính Phật

Hiền thê đức hạnh giúp dùm ta

Trầm luân biển khổ giờ ra khỏi

Kiếp trước đã tu nay lại tu.

Bạch Thị Lang làm kệ xong, liền dẫn cả nhà lên núi xin làm đệ tử
Điêu Sào Thiên Sư, ra tới cổng, thấy trên tường có một bài thơ:

Mãn khang tôn trác ản

239

Luân Hồi Du Kí

Phiến niệm tuyệt phán triền

Hồi tâm tri cảm ngộ

Tham đạo học thánh hiền.

Ray rút thấu xương tủy

Phút giây sạch bụi trần

Hồi tâm cùng giác ngộ

Theo đạo học tiền nhân.

Bạch Thị Lang bèn làm một bài kệ:

Tử bào kim đái vô tâm yêu

Ma y trụ trượng tự thiên nhiên

Hữu nhân vấn ngã tu hành lộ

Vân tại thanh sơn ngã tại thiên.

Chức trọng quan to chẳng muốn rồi

Áo gai gậy trúc sống mà thôi

Có người vấn hỏi đường tu đạo

Mây ở núi sâu trăng ở trời.

Bạch Thị Lang đi đến nửa đường gặp người bạn cũ tên là Lí Quan Sát bảo rằng: “Trong nhà có một người từ biển lên, thấy một nơi tiên cư ngụ nói là Bạch Lạc Thiên cũng ở

đó, bữa nay chắc chắn sẽ gặp nhau”. Nói xong liền làm một bài thơ tặng Thị Lang. Bài thơ đó như sau: 240

Thánh Hiền Đường

Cận hữu nhân tòng hải thượng lai

Hải sơn thử xứ kiến lâu đài

Trung hữu tiên phòng khai nhất tòa

Thử xứ yêu đãi Lạc Thiên lai.

Góc biển có người mới tới đây

Lâu đài sông núi chính nơi này

Trong hang Tiên Phật ngồi thiền định

Chốn ấy tiên đang sống sướng thay.

Bạch Thị Lang xem thơ xong, mỉm cười làm một bài thơ

họa lại:

Ngô học chân không bắt học tiên

Khuyến quân thử ngộ mạc truyền chân

Hải sơn phi thị ngã cư trú

Quy giả quy khứ cực lạc thiên.

Học hết đạo tiên học đạo trời

Hãy mau giác ngộ hỏi người ơi

Non sông chẳng phải nhà ta ở

Chỉ có thiên đàng chốn ấy thôi.

241

Luân Hồi Du Kí

Bạch Thị Lang họa thơ xong, liền cùng bốn vị phu nhân vào núi bái
Điêu Sào Thiên Sư làm thầy, tu hành tinh tấn, về sau cả nhà tu
thành chính quả.

Tế Phật: Bữa nay xin cảm tạ thiên sư đã giảng về lẽ đạo siêu diệu
qua nhiều thiên sách, ngoài ra còn phụ thêm một chương tả về hành
trình tu tiến của Bạch Thị Lang, người đời đọc xong nhất định sẽ
giác ngộ, Dương Sinh chuẩn bị

trở lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Bữa nay nghe được nhiều thiên sách giảng về lẽ đạo
siêu diệu của thiên sư, tai mắt sáng rõ, tâm linh thức ngộ, xin đa tạ.

Thiền Sư: Không có chi, chào tạm biệt.

Dương Sinh: Thưa, con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

242

Thánh Hiền Đường

HỒI MƯỜI LĂM

TẠI QUÁN “CÂY CÒN” ĐÀN CHÓ ĐẦY PHẪN NỘ

NƠI NHÀ HỌ TRẦN CHÓ TRẮNG BÁO ƠN XƯA

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 21 tháng 11 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Dạ lai Thánh Đức tả kim tiên

Ân cấp phi cầm bố đại thiên

Chính hợp thiên thời khai phổ độ

Thu viên vạn lợi luyện thân tiên.

Hồ thuyết Tế Phật cầu nhục lương

Gia gia cứu khổ tạo từ hàng

Tâm hoài đại đạo kì khuông thế

Khởi cảm tham luận bảo đồ trường.

Dịch

Bút giáng Thánh Đường hiện mỗi đêm

Muôn loài khắp chốn được ban ơn

Trời cao đang lúc ban chân pháp

Mọi giới mau lo luyện thánh tiên.

243

Luân Hồi Du Kí

Thịt chó vu oan Phật Sống ăn

Nhà nhà cứu độ thoát dương trần

Mong đem đạo lớn truyền nhân thế

Thơm nức cây tơ há dám tham.

Té Phật: Các loài cầm thú cùng tất cả chúng sinh là một, vì thú và người cùng ở trên mặt đất, chúng lại được trời cao ban cho quyền sống giống như người. Người đời đói biết ăn no, rét biết mặc ấm, biết đau biết đốn, cho nên cũng là loài sinh vật có tình cảm, có giác quan, sinh mệnh quả là có nhiều sinh lực. Người ta lúc không còn sự sống chẳng khác nào là đồ phế thải. Nhân loại có được loài vật thân yêu do trời sinh ra để cùng chung sống quý hóa biết bao, bởi vậy phải biết luật sống hòa đồng để duy trì mối tương quan tương ái. Loài vật hóa trang giúp loài người là những diễn viên trên trái đất, nên loài vật đã trở thành bạn đường thân thiết của loài người. Song có một thiếu số

thiên lệch, không chịu nhìn nhận sự thực này, để rồi đưa đến cảnh giết chóc khiến thịt đổ máu rơi. Bữa nay thầy hướng dẫn Dương

Sinh phỏng vấn một số động vật để

thâu lượm tài liệu sống khuyến hóa bền mê. Dương Sinh lên đài sen, chuẩn bị khởi hành.

Dương Sinh: Thưa, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phậ: Đã đến nơi, Dương Sinh xuống đài sen.

244

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Thưa, vừa lên đài sen lại xuống ngay là tại sao?

Tế Phậ: Bán anh em xa mua láng giềng gần, bữa nay chẳng cần đi xa, tới chợ ở Đài Trung cũng gặt hái được kết quả.

Dương Sinh: Thưa gặt hái kết quả gì?

Tế Phậ: A, thịt cây nường. Con hãy nhìn quán bên đường kia, trên lồng đèn có viết dòng chữ “Mộc Tồn Vương Nhục”.

Dương Sinh: Thưa con đã nhìn thấy cái lều bán thịt chó dựng bên đường, ban ngày đi qua đây không thấy có chợ

họp.

Tế Phậ: Chợ thịt cây thường họp vào ban đêm lúc khí trời lành lạnh mới hấp dẫn.

Dương Sinh: Có nhiều chó sủa bên ngoài quán, giống như

muốn nhào vô cắn người trong quán, có kẻ nằm lăn ra ngủ, có kẻ ngồi trên ghế không giống khách hàng, hai mắt đỏ

ngầu, nắm tay đập xuống bàn rầm rầm, như có ý đòi nợ chủ quán.

Tế Phậ: Đó là những nguyên linh chó bị giết thịt, sau khi chết trong lòng uất ức, liền theo máu thịt núp trong quán, khách ăn thịt uống rượu rất khoái chí nhưng không hay phía sau lưng, oan hồn chó sủa không dứt. Những kẻ ngồi trên ghế nắm tay đập bàn rầm rầm cũng là một oan hồn chó bị giết, vì nguyên linh mạnh mẽ nên nó đã hóa thành 245

Luân Hồi Du Kí

hình người, lòng vô cùng phẫn uất, khăng khăng đòi nợ kẻ đã giết nó, quả là hồn oan chẳng thể tiêu tan.

Dương Sinh: Người đòi thường nói ân sư lúc còn ở thế

gian rất thích ăn thịt chó, bữa nay tới đây chắc hẳn thầy cũng sẽ ăn một bữa thật no nê.

Tế Phậ: Trò ngoan thật khéo pha trò, ta ăn thịt chó nhưng không phải thứ thịt chó này mà là loại chó trời, thứ

đó mới chính hiệu “vương nhục” còn đây chỉ là loại thịt chó phạm tục thì làm sao có thể gọi là “vương nhục” được.

Dương Sinh: Thừa tại sao lại gọi là thịt chó trời? Quả là lần đầu tiên con mới được nghe nói tới.

Tế Phậ: Tục ngữ có câu: “Ăn thịt cóc hủi lại ngỡ thịt ngỗng trời!”. Còn ta thì quan niệm kẻ phạm tục không được ăn thịt chó trời, vậy chó trời là gì? Sao lạ vậy? Kì hơn nữa người đòi đề phòng trộm cắp, ngoài cổng lại còn đề

câu: “coi chừng chó dữ”. Trong các truyện viết về Tế Công soạn giả cho người đọc thấy ta là một hòa thượng chuyên ăn thịt chó, nhiều

kẻ liền tin ngay không chịu nghĩ sâu, chẳng lẽ ta đã xuất gia mà lại còn phá giới phá luật được ư!

Tiểu thuyết chỉ là giả tưởng như rượu bỏ thêm men, nguyên nhân chỉ tại ta vốn là la hán hóa thân, kiếp trước đạo pháp thâm hậu cho nên lúc ở chùa Linh Ẩn bị nhiều kẻ

ghét. Mỗi khi ta làm pháp luân thường chuyển, nước ngọt quỳnh tương tuôn chảy khắp châu thân, tỉnh tỉnh say say quay cuồng cùng trời đất, cho nên họ tưởng là ta say rượu.

Rượu tục làm loạn trí, rượu thánh an định trí, biết bao lần 246

Thánh Hiền Đường

ta đã cần răng co lưới, chỉ đôi khi nói ít câu về thiên định, thử hỏi có gì quá quắt lắm đâu? Mua rượu phải có tiền mà ta thì lại túi rỗng. Mặc dù hai tay trắng, nhưng khi muốn uống rượu bồ đề không phải rượu thường thì ta lại chỉ cần với tay là có, không tiền cũng vẫn trả được vì đó chính là mưa pháp cam lộ tắm gội tâm linh thức tỉnh trong lành. Có những kẻ phàm tục mới uống ít chén đã say sưa ói mửa, nghiêng nghiêng ngửa ngửa ma men hành hạ cả thể xác lẫn tâm hồn. Ta là Phật Sống đồng thời cũng là quỷ say làm sao so sánh được? Còn việc ăn thịt chó thì trong mỗi con người ai chả có một con chó thực ác độc, tham dâm ngang ngược, chuyên cắn trộm chủ nhân, lỡ có thứ chó này không giết mà nhậu quách đi, còn muốn nuôi nó tới bao giờ? Người đời không rõ lẽ đó, nên đã vô tình nuôi một con chó ác độc đó trong người, mỗi lần có cướp trộm tới nó liền cúi đầu quấy đuôi hân hoan đón tiếp, nhưng khi thấy chủ thì cắn lại liền, loại chó này ta rất thích nhậu thịt nó.

Dương Sinh: Những lời ân sư vừa chỉ dạy, ân sư đã lấy ác niệm trong tâm người đời ra ví dụ. Thứ chó ác độc ấy cũng là nguyên linh của người, vốn trong sáng thưở chưa giáng phạm biến thể thành cho nên còn gọi là chó trời. Ăn thịt chó trời biểu thị giết chết được vọng niệm, trừ khử nổi tư

dục, diệt sạch được tà kiến, thừa có phải như vậy chăng?

Tế Phậ: Đúng vậy, chúng ta bất kì nằm ngồi đi đứng lúc nào cũng pháp luân thường chuyển thì nước ngọc quỳnh 247

Luân Hồi Du Kí

tương tràn đầy, chân khí bay lên như hơi men rượu bốc ngất ngây, trong lòng vô cùng sung sướng, hoàn toàn tự

tại. Những tăng ni tâm ưu ý sầu, có hột bồ đề mà không biết đem trồng ở đâu, lòng chẳng nở hoa hôn mê chìm đắm không thể chịu nổi, lỗi tu khổ hạnh này không thể

chịu nổi, lỗi tu khổ hạnh này vô ích. Ta có quạt bồ, quạt một cái là có gió mát trong lành. Một đôi giày cỏ, đạp khắp chân trời góc biển. Một chiếc mũ nỉ che tai về thăm nước Phật. Chuyên đánh chó dữ khuyển đòi, thích nâng chén lành để tâm được tĩnh, có gì chẳng được? Người đòi nếu như có lực đạo này tâm tính không điên loạn, chân tay không cuồng quýt, học pháp Tế Công ta ắt thành Phật Sống.

Dương Sinh: Thừa ân sư vừa trình bày bí quyết tu đạo, phàm những ai có lòng chắc chắn sẽ lãnh hội được chân lí.

Mùa đông lạnh lẽo nhiều kẻ ham ăn thịt chó, vì họ cho rằng thân thể sẽ được nóng ấm cường dương, những người thân thể yếu đuối cũng thường nghĩ vậy, còn ân sư ăn thịt chó trời có cảm giác ra sao?

Tế Phậ: Vương nhục, vương nhục tại sao lại hấp dẫn người ta? Vì ăn nó vào thân thể nóng như thiêu như đốt, mà vẫn chẳng hay rằng hồn chó rên siết, quằn quại, giãy giụa, cắn nhai khiến huyết mạch trong người căng thẳng mà còn cho là bổ béo, không biết đó là tính chó hoành hành, lại còn cho là ơn ích, ăn rồi còn nhả ra chi bằng chẳng ăn có hơn không? Người xưa nói: “Tiết dục tốt hơn 248

Thánh Hiền Đường

bồi bổ tinh dịch”. Nếu như người đời không mua thịt chó mà ăn thì ốm o gầy yếu cả hay sao?

Dương Sinh: Thưa, thịt chó không có hương tại sao người đời gọi là “hương nhục” tức thịt thơm?

Tế Phậ: Kẻ bán thịt muốn đắt hàng mới gọi thịt chó là

“vương nhục” hay “hương nhục” cốt để quảng cáo cho đông khách hàng. Chó hoang suốt đời không tắm, ăn xác chết sinh thối cùng phân người, hãy nghĩ chó thử coi hẳn là sẽ thấy hôi rình, các chủ quán thịt chó thử quảng cáo là

“thịt chó hôi” xem có còn thực khách nào dám tới ăn không? Cho nên họ phải mượn cái tên đẹp để “hương nhục” hay “vương nhục” là lẽ dĩ nhiên. Nếu như họ dùng dầu thơm tắm cho chó trước khi làm thịt thì cái tên “hương nhục” nghe còn có lí đôi chút. Chẳng kể chó hoang, chó có chủ thịt chúng ăn cũng không hợp vệ sinh, bởi lẽ chúng chuyên nằm dưới đất, phần đông mang đầy vi trùng bệnh hoạn, khuyên người đời chó ăn là hơn. Còn nếu như muốn ăn thì đừng nói là bắt chước Tế Phậ, vì thịt chó mà Tế

Phậ ăn là thịt chó trời, do chính mình nuôi dưỡng nó, ngày ngày tắm rửa, đánh răng, xúc nước bông, thuốc sát trùng thuốc tiêu độc, mỗi bữa đều cho ăn loại rau có tánh dược, hàng ngày dẫn lên núi tản bộ, đêm ngủ nằm chung giường thì đó mới là chó thuần bổ ích ăn thịt mới có lợi.

Một khi chó đã thân cận với mình thì tình nghĩa nảy sinh sâu đậm, chưa kể lại còn giữ cửa, coi nhà dùm, lại nỡ lòng giết một người thân cận trung thành để ăn thịt cho bổ béo 249

Luân Hồi Du Kí

thân xác, thì chẳng hóa ra là kẻ lòng lang dạ sói sao? Hành động như vậy chỉ ích cho thân mà hại cho tâm, hối hận suốt đời.

Dương Sinh: Thưa, đệ tử thường nghe tăng chúng hay phỉ

báng ân sư vì trước kia thầy thích ăn thịt chó, nay lại lớn tiếng thuyết về trai giới giữa đàn cơ khuyên dạy chúng sinh, há chẳng ngược với bản tính của ân sư sao? Hay là trước nhậu nhẹt rượu thịt quá nhiều, nay đã sửa sai, tự

mình đổi mới, tạo công chuộc tội, thuyết pháp độ đời?

Tế Phật: Ha ha, tăng khùng tụng chính kinh khiến đám tăng chúng giả kinh nghi ngờ. Ngày xưa ta dùng thân Phật Sống biến hóa hình thể, giấu cốt thể tục, huệ nhãn của họ

chưa mở, dùng mắt tục nhìn đời đương nhiên tự chìm mình trong vũng bùn. Chúng sinh đã hân hoan nghe ta giảng chính kinh, hiện tại nếu chẳng muốn thì có sao lại còn phỉ

báng ta?

Dương Sinh: Bữa nay quán thịt cay náo nhiệt vì thực khách quá đông.

Tế Phật: Vì thân xác họ suy nhược rồi, không còn cách nào ứng phó nên chỉ còn cách cầu cứu thịt chó thôi.

Dương Sinh: Thưa thịt chó bổ dưỡng cơ thể lắm sao?

Tế Phật: Giết chó không những bị cảnh sát bắt giải tòa vì hành vi thiếu đạo đức, thiếu vệ sinh nên dù cho có bổ đi nữa thì cũng là bổ ác, chẳng phải bổ thiện.

Dương Sinh: Thưa, vậy thì lẽ đạo đó ra sao?

250

Thánh Hiền Đường

Tế Phật: Chó rất trung thành với loài người, nên chẳng nỡ giết chó ăn thịt, nuôi gà vịt để ăn thịt thì nhiều mà nuôi chó để ăn thịt thì rất ít. Bởi vì hiếm chó cho nên những tay buôn thịt chó thường đánh bả cho chó chết rồi đem về làm thịt, nên thứ thịt chó đó có nhiều độc tố, ăn vào sinh ra nhiều chứng bệnh ngặt nghèo. Chó hoang chuyên lục thùng rác ăn đồ dơ bẩn thối tha, nên nó bị nhiễm nhiều loại vi trùng, có lắm kẻ sau khi ăn phải loại thịt của loài chó này, trúng độc không chữa trị nổi, bởi vậy người đời nên cử thịt chó là hơn.

Dương Sinh: Hiện có nhiều chó đang kêu gào rên siết ở sau quán, thưa ân sư có nên phỏng vấn chúng không?

Tế Phật: Rất cần phỏng vấn chúng, có thể phóng điện để chúng hiện hình thuyết pháp.

Dương Sinh: Kính xin ân sư điểm hóa hầu giúp chúng hiện hình người để cùng đàm đạo.

Tế Phật: “Chó ơi, chó ơi, các mi đều có Phật tánh, thân tuy hôi hám song nhiều người lại nói là thịt mi thơm, hãy ngẩng đầu lên, trước cái chết của thể xác chó có kinh hoàng, oán giận, bạo tợn. Người ta không sợ thịt mi hôi mà lại còn xưng tụng là thơm, mi nên lấy đó làm hài lòng.

Hãy thử nhìn xác con người sau khi chết coi, nó thối rình, không dám lại gần, chỗ thiêu xác chẳng ai bảo chôn đó thơm cả. Vậy thì được làm kiếp chó là điều vinh hạnh, hãy coi nhẹ và vất bỏ cái xác thân đã chết đó đi, mau giác ngộ

bản lai tính Phật, không được kêu la rên siết hoài như vậy, 251

Luân Hồi Du Kí

mi không cần thân thịt của họ nổi nên họ chẳng sợ mi.

Hãy chấp nhận số mệnh, thịt hôi của mi đã thoát phàm trở thành chả thơm với cái tên đẹp đẽ ‘hương nhục’.

Dương Sinh: Nghe xong lời dạy của ân sư, tâm linh chúng dường như được điểm hóa nên không còn thấy chúng oán hận sửa vang, mà chạy lại gần thầy trò mình mắt ứa lệ, quỳ

gối, dần dần hiện rõ hình người, có nam có nữ, y phục đủ

màu, nào trắng nào đen, nào cà phê sữa, nước mắt nước mũi chảy ròng ròng, vẻ rất thê thảm.

Tế Phật: Ta là Phật Sống Tế Công, phụng mệnh hướng dẫn thánh bút Dương Thiện Sinh tới đây phỏng vấn, vừa rồi ta đã ban Phật pháp điểm hóa cho các người, ai nấy hãy thuật rõ lại nghiệp quả của mình để chép vào sách Luân Hồi Du Ký, một là lập công chuộc tội, hai là sinh linh siêu thoát, công đức vô lượng.

Chó Mực: Cảm tạ Đức Phật Sống Tế Công đã độ hóa cùng ân ban linh quang, chúng con chẳng may bị đầu thai làm kiếp chó, ăn cơm thừa, gặm xương gặm xương. Mùa đông giá lạnh đã không mảnh vải che thân lại còn bị người ta đem giết, thật là đau đớn không sao tả nổi, hi vọng lời vàng ngọc khuyên can của đức Phật Sống, kẻ lòng đang muốn giết, muốn bán cùng người miệng thềm ăn hảnh tâm sẽ tỉnh, kính xin ngài giải oan nghiệt cho tất cả chúng con!

Dương Sinh: Oan có thể giải không thể buộc. Các người hiện thời thân đâu còn là thân sống mà là giả thân, nên để

252

Thánh Hiền Đường

cho họ lấy xác, làm lông, ăn thịt cho thân họ ấm, há chẳng an nhiên tự tại lắm sao?

Chó Mực: Nói thì dễ mà làm mới khó. Khi bị giết đau đớn vô cùng, lòng dựng đứng hết lên. Tôi sinh tại làng Thái Bình huyện Đài Trung, một bữa chạy rong ngoài đường bị

một kẻ cầm gậy sắt từ phía sau đập tới trúng đầu, bể sọ, máu chảy lênh láng, nằm lăn ra đất giãy chết. Hắn bèn lượm lên thầy vào cốp xe hơi, trong đó có nhiều đồng loại cũng đang rên la thảm thiết. Chúng tôi bị hắn chở về nhà, ở nhà đã có sẵn thùng nước sôi, chúng tôi từng mạng một bị thầy vào, có kẻ còn đang ngắt ngoài, gặp nước sôi lửa bỏng, chồm lên kêu bạn chạy trốn, rồi sau đó mới dần dần trút linh hồn, do đó sự thống hận tăng vượt bậc. Bị nhúng vào nước sôi cả hồn lẫn xác đau đớn, muốn vỡ tim nứt phổi, sau đó bị lột da, mổ bụng, lưỡi dao sắc cắt thịt nhưc buốt, vô cùng kinh hoàng. Sau khi làm thịt xong người ta đem phân phối cho các quán thịt cây, kiếm được tiền lời rất nhiều, chúng tôi sẽ tố cáo với Diêm Vương.

Tế Phật: Thôi đừng tố cáo, hãy tự kiểm thảo xem kiếp trước như thế nào?

Chó Mực: Thừa vâng, nghe lời khuyên của đức Tế Phật lòng con lắng dịu hẳn lại. Nhớ lại kiếp trước làm quan hành động chuyện mờ ám, chuyên tham nhũng hối lộ, thấy vợ con của kẻ thuộc cấp có nhan sắc liền thi hành thủ

đoạn gian dâm, nếu như không nghe lời liền nghĩ kế hãm hại. Có một người vợ của kẻ dưới quyền con rất đẹp, con 253

Luân Hồi Du Kí

muốn mà không được liền nghĩ, trước bỏ tù chồng, sau làm áp lực với vợ bằng cách đòi điều kiện nếu như chịu hiến thân sẽ thả chồng ra. Người vợ vì quá thương chồng nên đành chịu nhục hiến thân. Sau đó con nghĩ nếu thả người chồng ra ắt chẳng còn những dịp may, cho nên lại khép tội chồng nặng hơn, để khỏi có ngày ra tù, rồi nói dối với người vợ là mặc dầu con đã ráng hết sức lo liệu cho chồng nàng, nhưng không thể cứu gỡ nổi, do đó chẳng còn cách

nào khác có thể thả chồng nàng ra được. Người vợ thấy rõ kế gian manh của con vô cùng căm phẫn và tuyệt vọng, bèn uống độc được quyền sinh, vì con phạm tội quá lớn này, sau khi chết bị chuyển kiếp đầu thai làm loài chó.

Tế Phạt: Trước đã như vậy, giờ phải hiến thịt cho kẻ khác ăn há còn bất bình được sao? Kẻ ăn thịt người, người không nhận ra họ là ai sao? Đó chính là người vợ bị người bức dâm nên tự sát chuyển kiếp đó, cõi u minh đã xếp đặt để cho người đó ăn thịt người, thôi người quên hết những nỗi giận hờn đi. Người thấy người đó ăn rất ngon lành so sánh với cái thuở mi làm ác chẳng kém nhau đâu, đó cũng là lẽ nhân quả báo ứng, nên người mới ăn thịt người như

thế đó. Thời gian ở tại quán thịt cày này đã lâu, thôi thầy trò mình tới nơi khác để thay đổi không khí.

Dương Sinh: Thưa tới nơi nào?

Tế Phạt: Tới nhà số... thuộc hẻm 112 đường Đông Hưng, thôn Đông Hưng, làng Đại Lí, huyện Đại Trung, phỏng 254

Thánh Hiền Đường

vấn một con chó rất có duyên với chủ. Thôi theo ta lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa, xin tuân lệnh...

Tế Phạt: Đã tới nơi, đây là nhà họ Trần, có nuôi một con chó vá, hàng ngày nó theo chủ đi đây đó, tối về ngủ chung giường với chủ thật quả như hình với bóng chẳng rời nhau.

Trước đây có một độc giả của tạp chí Thánh Đức dẫn con chó đó tới Thánh Đức Đường, giới thiệu là con chó đó rất mực kì dị, khác hẳn những con chó khác, giờ hi vọng thầy trò mình phỏng vấn để nghe nó thuật rõ lai lịch của nó, con có muốn như vậy không?

Dương Sinh: Thưa con muốn lắm. Bữa trước Trần Tiên Sinh và một bạn đồng tu dùng xe chở con chó đó tới bản đường tham bái Tiên Phật cùng để cho các tín hữu phỏng vấn nó, con chó đó rất đẹp đẽ, hiền lành.

Tế Phật: Thầy điểm hóa cho nó để nó hiện hình người rồi phỏng vấn nó. “Tiểu Viên, Tiểu Viên cái tên mà chủ nhân thường thân mật xưng hô, sớm tối được gần nhau, hẳn là có tiền duyên, này chó kì dị ở thế gian ơ! Hãy thuật lại chuyện kiếp trước của người”.

Dương Sinh: Ân sư vì chó mà ban pháp điểm hóa, niệm xong câu chú, chó dần dần biến thành một người con gái mặc áo trắng thêu hoa hồng, vô cùng diễm lệ.

Tế Phật: Trò ngoan có thể phỏng vấn.

Dương Sinh: Tôi là thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, bữa nay đặc biệt theo thầy Tế

255

Luân Hồi Du Kí

Phật tới đây để phỏng vấn cô, vậy mong cô thuật lại chuyện kiếp trước cho tôi được rõ.

Tiểu Viên: À thì ra đức Phật Sóng Tế Công điểm hóa cho tôi, nên mới rồi tôi có cảm giác như vừa tỉnh mộng, giống như đương từ nơi tối tăm chợt thấy ánh mặt trời... Tôi xin thuật lại chuyện kiếp trước cũng như kiếp này tôi làm kẻ

hầu nhà họ Trần. Từ bé nhà nghèo tôi phải tới giúp việc cho nhà họ Trần, vì tôi làm việc chăm chỉ cho nên được chủ nhân quý mến, tôi họ Trương tên Viên nên cả nhà gọi tôi là Tiểu Viên và tôi lấy làm sung sướng lắm. Chủ nhân đối xử với tôi thật là tốt, đã từng giúp tiền để mua thuốc chữa cho cha mẹ tôi khỏi bệnh. Vì mang ân cứu mạng song thân, dần dần tôi đem lòng cảm phục yêu thương chủ

nhà, song vì lễ giáo nghiêm ngặt, tôi chẳng dám hé răng nên mắc bệnh tương tự. Từ đó thân thể suy nhược ốm yếu.

Có một bữa trong cơn mê sáng tôi đã âu yếm kêu họ tên chủ nhà, người vợ chủ nhà nghe được thấy vô cùng kì quái, âm thầm dò xét tình ý của tôi nên đã rõ sự việc, liền thuật lại với chồng. Chủ nhà bèn tới an ủi tôi, khuyên tôi không nên nghĩ ngợi vẩn vơ, cố giữ cho tâm được trong sáng, cả

nhà đối xử với tôi rất tốt, tôi cứ an tâm dưỡng bệnh mới là hay hơn cả, rồi mua thêm thuốc chữa trị cho tôi. Song vì căn bệnh tương tự của tôi đã lâu ngày, nên phổi bị lao, cuối cùng lìa bỏ cõi trần. Sau khi chết hồn xuống tới âm phủ, mới tình này khó quên, Diêm Vương thấy tôi bệnh tình trầm trọng, nên muốn cắt đứt nghiệp quả, song vì thời 256

Thánh Hiền Đường

cơ chưa tới, đành phải chờ đợi tại âm phủ. Tới khi chủ

nhân qua đời chuyển kiếp tái đầu thai làm người, thành gia lập nghiệp xong tôi mới được đầu thai làm chó để đền ơn kiếp trước.

Dương Sinh: Cô đã chung tình đến mức đó, có sao Diêm Vương không cho phép cô được đầu thai lên làm người, để

cùng người chủ cũ sống đời chồng vợ?

Tiểu Viên: Vì người chủ nhà có nhân duyên chồng vợ với người khác, vả lại ba kiếp nhân quả của tôi tội nghiệp nặng nề, nên dù người chủ nhà đã giúp đỡ tiền bạc để cứu mạng cha mẹ tôi và mặc dù tôi rất chân tình song chỉ đủ làm thân khuyển mã để đền ơn thôi, chứ không đủ tư cách để

chuyển kiếp đầu thai lên làm người sống đời chồng vợ.

Dương Sinh: A thì ra nguyên nhân là như vậy.

Tiểu Viên: Tôi ở quán bán chó, chủ nhân họ Trần thấy được, tự nhiên trong lòng vui thích, liền bỏ tiền ra mua tôi đem về. Ở nhà họ Trần mỗi ngày tôi một lớn khôn, hết lòng giữ nhà giữ cửa, luôn luôn làm tròn phận sự. Họ cũng đối xử với tôi rất tốt, hàng ngày tắm rửa cho tôi, vì kiếp trước có nhân duyên nên tôi và chủ nhà rất là thân mật, hình bóng chẳng rời nhau, ban ngày chủ nhân ra ngoài làm ăn buôn bán, đều cho tôi leo lên xe chở đi, mỗi bước có nhau. Ở nhà chủ luôn luôn để tôi leo lên ghế, tối đến cho tôi ngủ chung giường, chủ nhân bảo sao tôi nghe vậy liền, tới giờ đi làm tôi biết đánh thức chủ nhân tỉnh dậy, tuy 257

Luân Hồi Du Kí

không phải là vợ chồng thực sự song cũng cảm thấy vô cùng an ủi. Đó là nhân quả kiếp trước của tôi.

Dương Sinh: Thực là câu chuyện kì lạ chưa từng được nghe giữa người và súc vật lại có thể có được. Vì hiện tại ngôn ngữ chẳng thông, chẳng rõ có điều gì muốn nói cùng chủ nhân chẳng?

Tiểu Viên: Vợ chồng chủ nhân đối xử với tôi rất tốt, nên lòng tôi vô cùng cảm kích, chỉ mong họ bớt bận rộn bởi kể

sinh nhai, có dư thì giờ nghiên cứu kinh sách, gần người hiểu đạo tu tâm dưỡng tính, sửa đổi được những thói quen không mấy tốt lành, có như vậy kiếp tới mới có thể phiêu diêu miền cực lạc, hoặc chuyển sinh vào một gia đình tốt đẹp hơn. Nếu như đọa lạc không tu chắc chắn kiếp tới sẽ

xuống dốc rất nhiều, khi ấy hẳn là lòng tôi đau đớn lắm.

Dương Sinh: Hoàn cảnh này thực là cảm động, mong chủ

nhân thể hiện được đời sống tinh thần trong lành để người con gái si tình kiếp trước khỏi thất vọng.

Tế Phậ: Câu chuyện người con gái si tình Tiểu Viên khiến ta xúc động vô cùng, đã thành thực thuật rõ lại hết nhân quả kiếp trước, rất có công trong việc khuyên đời, kiếp tới ban phước cho người được đầu thai lên làm người tại một gia đình phú quý vinh hoa. Bữa nay thời giờ đã muộn, chúng ta chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh.

Tế Phậ: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

258

Thánh Hiền Đường

HỒI MƯỜI SÁU

TÁNH TRỜI KHÔNG TỐI HÓA THÂN THÀNH HẠC TRẮNG

THEO CHIM TU THÂN LUYỆN ĐẠO CÓ CÁCH HAY

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 14 tháng 11 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Nam cực tinh huy bạch hạc phi

Thiên la địa võng bất năng vi

Tiên cầm tuệ tính thông thần ý

Viễn khứ nhân gian thị dữ phi.

Điều tri trạch thụ tác lâu thân

Nhân yêu tu chân cận thánh thân

Tự ái vũ mao cần lập đức

Tiêu dao khoái lạc miễn trầm luân.

Dịch

Nam cực sao ngời hạc trắng bay

Lưới trời bầy đất hết giăng bày

Chim tiên mở huệ thông thần ý

Lìa bỏ trần gian dờ với hay.

259

Luân Hồi Du Kí

Chim biết lựa cây dựng tháp thiên

Người nên học đạo gặp thần tiên

Rửa lông rửa cánh trui rèn đức

Sung sướng thành thời khỏi đọa trầm.

Té Phậ: Tính cầm thú gần gũi với tính người nên cầm thú cũng có khi trung nghĩa; ngược lại người đời phần đông chôn vùi nhân tính, do đó sánh với cầm thú kém xa. Bộ

lông cũng là sự vinh hạnh của con người, có nhiều kẻ trong lúc sống hạnh phúc không biết giữ gìn, đang tâm giỡn lửa tự thiêu cháy đen mặt mày, không còn mặt mũi nhìn ai nữa. Bình thường đầu mỗi người đều xúc dầu, mặt thoa phấn, quý mến dung nhan, song sự trang điểm bề ngoài chẳng giúp ích được gì. Trong đám ăn mặc đẹp đẽ có nhiều kẻ là cầm thú hóa thân, nhất cử nhất động đều phản bội luân thường. Nói như vậy có nghĩa là mặt mày vóc dáng trang điểm quá lộ liễu chỉ là lớp vỏ nguy trang. Nếu để ta lột mặt nạ đó ra hẳn là thấy ngay bộ mặt thực quý ma mới thấy hết hồn, khác hẳn chó

mèo hèn mọn, chúng thật là đáng yêu biết mấy, có thể gần gũi hoài hoài. Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Thưa bữa nay thầy trò mình tới thăm chốn nào?

Tế Phậ: Đến Nam Cực.

Dương Sinh: Thưa Nam Cực chắc lạnh giá lắm?

260

Thánh Hiền Đường

Tế Phậ: Nam Cực tuy lạnh nhưng ta có thể đem sức ấm của đạo tâm ra dung hòa, nếu lòng người lạnh thì ta đem lòng nhiệt thành, chí hăng say ra cảm hóa cái lạnh. Bữa nay thầy trò mình tới Nam Cực để phỏng vấn tiên ông Nam Cực cùng đồng tử Bạch Hạc.

Dương Sinh: Nếu như gặp được đồng tử Bạch Hạc thì quả

là ba kiếp may mắn, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phậ: Đã tới điện Trường Sinh ở Nam Cực mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Cảnh tượng ở đây vô cùng mỹ lệ, rừng cây xanh biếc, trăm hoa đua nở, dưới cầu nước chảy, bên hồ

hạc trắng tung bay, lòng trắng như tuyết, mắt ngắm nhìn lòng hân hoan vô hạn. Phía trước có một tòa cung điện nguy nga trên đề dòng chữ “Điện Trường Sinh Nam Cực”.

Tế Phậ: Đó là cung điện của tiên ông Nam Cực. Tiên ông cũng là vì sao trường sinh, nên còn được gọi là Trường Sinh đại đế. Ngài lãnh đạo chư tiên, tuổi đạo cao nhất, là một vị Hỗn Nguyên Kim Tiên. Dương Sinh hãy theo thầy vào cung điện, lạy chào ra mắt đức ngài.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh (*nói dứt liền theo chân ân sư tiến vào trong điện thấy trăng sao vàng vặc tỏa chiếu sáng ngời, quả*

là phong cảnh kì lạ vô cùng, hoàn toàn là cảm giác khoan khoái.

Một vị tóc hạc dung nhan đồng tử, râu bạc trắng và dài tha thướt ngồi giữa điện, tay cầm cây gậy, dáng vẻ rất hiền từ, có một tiên đồng bận đồ trắng đứng hầu bên cạnh, vẻ mặt tươi cười nom thật đáng yêu).

261

Luân Hồi Du Kí

Tế Phật: Thừa bữa nay phụng mệnh hướng dẫn đệ tử

Dương Sinh tới bái yết tiên ông Nam Cực cùng đồng tử

Bạch Hạc, xin tiên ông và đồng tử chỉ dạy nhiều cho.

Tiên Ông: Lành thay, Tế Phật thân gánh mệnh trời, phổ

độ Tam Tào, hướng dẫn Dương Sinh dạo khắp ba cõi, trước viết hai cuốn sách du kí Địa Ngục Thiên Đàng mở

cửa trời, đóng cửa đất, nay phổ độ súc sinh cõi trần, lại lãnh ý chỉ của Dao Trì hướng dẫn Dương Sinh phỏng vấn loài vật để chúng thuật rõ nhân quả, cứu độ sinh linh súc vật, cảnh giác nhân tâm thế đạo, công nghiệp lớn lao vô tiền khoáng hậu. Bữa nay hai vị tới thăm cõi tiên, lão tiên chuẩn bị bữa tiệc đạm bạc để được cùng nhau ngồi thổ lộ

đôi điều tâm sự. (*Liền sai đồng tử chuẩn bị trà tiên ngon nhất kính mời Tế Phật cùng Dương Sinh*).

Tiên Đồng: Xin tuân lệnh... Đã sửa soạn xong trà tiên và trái tiên ngon.

Tiên Ông: Kính mời Tế Phật và Dương Sinh ngồi, từ sáu năm nay hai vị lặn lội khắp ba cõi, biết bao khổ cực, giờ

xin dâng chén trà đậm bạc gọi là để tỏ tác lòng cảm phục.

Tế Phật: Cảm tạ tiên ông đã đãi đằng long trọng, thầy trò tôi xin phép được ngồi.

Dương Sinh: Ghế bàn tỏa chiếu sáng ngời, ngồi lên trên có cảm giác lạnh toát.

Tiên Ông: Chúng tôi xin phép cùng ngồi.

Tế Phật: Bữa nay tới đây, kính mong tiên ông ban lời vàng ngọc để được chép vào sách Luân Hồi Du Ký.

262

Thánh Hiền Đường

Tiên Ông: Xin hai vị chớ làm khách, mời dùng trà và trái cây.

Dương Sinh: Cảm tạ sự tiếp đãi nồng hậu của tiên ông, trái tiên hương thơm ngọt ngào, trà tiên ấm ngọt thông cổ

hạ đàm, thứ nào mùi vị cũng tuyệt hảo.

Tiên Ông: Người đời gọi Lão Tiên là “Sao Trường Thọ”, trà và trái cây này đều là loại trường sinh. Dương Sinh theo Tế Phật lặn lội khắp ba cõi để trước tác sách quý cứu đời độ thế, giáo hóa quần sinh, công đức vô lượng, song tâm thần cùng thể lực giảm sút quá nhiều, cho nên bữa nay xin dâng vật quý của Nam Cực để bồi bổ, hỗ trợ linh khí.

Dương Sinh: Cảm tạ muôn phần.

Tế Phật: Bữa nay tới đây cốt để nghe tiên đồng Bạch Hạc tự giới thiệu về lai lịch của mình. Vì Bạch Hạc là loài chim tiên, nếu luận

theo loài vật thì thuộc về súc sinh, có sao lại được sống tiêu dao tại cõi Nam Cực, luôn ở cạnh tiên ông.

Tiên Đồng: Muốn tìm hiểu lai lịch của tôi hãy quan sát kĩ

bộ lông trên mình tôi. Lông bạch hạc tinh khiết, không chút bợn nhơ. Phẩm tính của người nếu suốt đời trong sạch như tờ giấy trắng không tì vết ắt có giá trị như thân bạch hạc. Bạch hạc lông trắng chân cao, lội trong bùn ô ứ

nhờ chân dài tất nhiên thân không bị nhiễm trược. Còn người ta đứng ở một vị trí của bất cứ hoàn cảnh nào, chân dĩ nhiên đặt lên nó, song thân tâm vẫn biệt lập, cho nên phải quý mến bộ lông, càng ở chỗ tối tăm càng lộ rõ tâm thân trong sạch thanh cao. Tôi vốn là một đồng tử đạo sĩ

263

Luân Hồi Du Kí

trên núi Côn Lôn, theo thầy học đạo hơn mười năm, vì còn tánh trẻ thơ nên thích nô đùa, một bữa không cẩn thận lăn xuống sườn núi, gặp lúc tiên ông Nam Cực vân du qua đó, dùng phép tiên đỡ tôi đem về Nam Cực cho làm đệ tử, công phu dạy dỗ ngày đêm luyện tập, do đó tôi thường tâm niệm Nam Cực Tiên Ông là ân sư cứu mạng tôi. Ân sư

từng trải nhiều và biết lắm phép tiên trường thọ, nên vào những dịp cầu thọ người đời đều khẩn như sau: “Xin đức Thọ Tinh ban phúc” bởi vậy ân sư còn có danh hiệu là

“Trường Sinh Đại Đế”. Ân sư biểu thị cho đạo cao thần chẳng già, tóc hạc dung mạo hài đồng, cho nên ngài cũng biến đổi hình hài tôi thành bạch hạc, nên thân tôi hài đồng và tóc tôi trắng như lông hạc, do đó mới đạt nổi quả vị tiên

“Ấu thanh lão bạch diện mạo”.

Dương Sinh: Tại sao tiên ông Nam Cực biến vị thành hạc trắng?

Tiên Đồng: Câu chuyện ân sư biến tôi thành hạc trắng vô cùng li kì. Theo lời ân sư dạy thì: “Ngày trước con té núi, thầy cứu con thoát chết, ngày nay thầy truyền dạy cho con nhiều phép tiên xong thầy muốn thả con về với núi xanh mây biếc, con phải tự mình vận dụng công lực đạo để

thoát hiểm sống còn, nếu như con không vượt nổi khó khăn sẽ bị đọa lạc xuống trần đầu thai làm người, chịu luân hồi khổ hải, không mong có ngày cất nổi đầu”. Nghe xong lời dặn dò của ân sư, lòng tôi kinh hoàng khôn xiết, tự nhủ

nếu như không thể tự mình vượt thoát nổi khó khăn sợ

264

Thánh Hiền Đường

một đi không trở lại. Ba ngày trôi qua, ân sư liền gọi tôi tới bảo đã tới lúc khởi sự rồi, cho con tắm áo đạo màu trắng này, mau mau mặc vào người, nếu như một niệm trần dấy động, áo trắng ô nhiễm, áo trời rách nát ắt chẳng tránh khỏi bị tiêu diệt. Tôi thay áo đạo xong thấy tâm thân trở

thành rỗng rang trong trắng coi sống chết không có, tôi tự

nhủ: Ân sư đã cứu mạng, lại còn bỏ biết bao công sức trong bấy nhiêu năm dạy phép đạo cho ta, hàng ngày tu luyện thân tâm, giờ này phải can đảm vì nghĩa ra đi, chẳng ngại có về được hay không, vì chẳng muốn ân sư thất vọng. Ân sư cưỡi gió đèo mây bay tới núi Côn Lôn liền đẩy tôi xuống, thoát mới đầu thân thể tôi quay tít, song tâm tôi không hề bán loạn, chỉ một mục niệm thầm: Bay giữa không trung hóa thành hạc trắng mới có thể thoát khỏi bị

đọa phạm trần. Vì dốc tâm cầu như vậy, chỉ một sát na, thân thể tức thời nhẹ nhõm, bay lượn trên mây, áo trắng hóa thành lông trắng,

xác thân biến thành hạc trắng bay giữa không trung, chẳng bị rớt xuống. Mới đầu tôi có cảm giác sợ hãi liền nghe tiếng ân sư vang vọng giữa trời:

“Đồng tử Bạch Hạc bay về, người đã nắm nổi cơ trời, chí đuổi kịp mây, do đó được miễn đọa phạm trần, ngày sau ở

gần ta người tự do ra vào giữa chốn trời mây”. Kể từ đó tôi hóa thành đồng tử Bạch Hạc.

Tiên Ông: Tôi tuy già lão cổ xưa, song vẫn còn một đệ tử

tiên đồng, thân già mà tâm non trẻ, coi vẻ thiên chân bất lão. Lão Tiên cũng là “Trường Sinh Đại Đế”. Người đời bắt 265

Luân Hồi Du Kí

kì ai cầu sống lâu liền có được tâm non trẻ của Lão Tiên ngay.

Tiên Đồng: Tôi tuy hóa làm Hạc Trắng, song nhờ sau một thời gian dài luyện tập, mà nay diện mạo trở thành hồn nhiên như tiên đồng, cho nên: “Do tâm học đạo, tướng đổi theo tâm” (*Đạo do tâm học, tướng tùy tâm chuyển*).

Đạo lớn đạt thành hình hài biến hóa, đã nhẹ nhàng lại còn dễ dàng hoạt động, đó là nhân duyên may mắn mà tôi đã gặp được.

Tiên Ông: Tiên đồng đã tự thuật xong, sự biến hóa kì dị

này giúp những người tu đạo trên đời vượt thắng mọi trở

ngại do ma quỷ chặn đường cản lối, chỉ một dạ chân thành, phút lìa đời trí kiên tâm nguyện rằng: “Chốn ta tới chắc chắn là cõi trời, ta sẽ được bay lượn nơi miền cực lạc”. Điểm tín niệm này phát ra đạo lực sinh sản vô biên con người cũng có thể mọc cánh hóa thành hạc trắng bay tới cõi trời tiêu dao. Điều đó đủ chứng minh rằng một con hạc trắng nếu như biết chăm lo săn sóc bộ lông trắng tinh khiết

không để cho ô uế, giữ đúng bổn phận, thì cạp mạnh cũng có thể trở thành thần. Nơi bàn thờ ở các miếu trần gian há chẳng thờ thần hổ đó sao? Hổ dữ mọi người đều sợ, cho nên mới lập miếu thờ hẳn đã chứng minh là muôn loài vạn vật đều có bản tính quang minh, chỉ cần một mực chân thành bỏ ác theo thiện đều có thể đắc đạo. Thế nhân ơi! Các người đều không phải là những kẻ đại gian đại ác, nên muốn đắc đạo, thành đạo chẳng khó khăn đâu. Còn 266

Thánh Hiền Đường

nếu như trở thành hổ được thờ dưới đất theo ta cũng đã hơn người, còn nếu siêu thoát thành tiên, không được về

trời thì cũng được đặt lên bàn thờ, như vậy thực là cao thượng cùng quang minh chính đại.

Dương Sinh: Tiên ông thuộc vị sao trường thọ nên người đời có thể cầu sống lâu. Song phần lớn không biết phương pháp dưỡng tính, nên thường giết loài vật để ăn thịt một cách cực kỳ vô nhân đạo. Để tránh cho súc vật khỏi bị cái họa sát sinh, có thể cầu tiên ông ban cho diệu pháp sống lâu không?

Tiên Ông: Đạo tiên là đạo trường sinh, người đời nay đã ưa nhàn hạ ghét khó nhọc, song lại toàn ăn thịt cá có nhiều chất mỡ béo, do đó cơ thể yếu đuối dễ sinh bệnh.

Sát sinh để bổ dưỡng thân song vô ích cho thân, sao bằng học cách vận động của các loài cầm thú, tự mình rèn luyện thân thể mình đó mới là đạo trị bệnh tận gốc. Nay trước tác sách Luân Hồi Du Kí đặc biệt đem năm phương pháp tập luyện của loài thú chép vào để trao truyền, mong mọi người dành thời giờ thực hành. Bây giờ đồng tử Bạch Hạc bắt đầu biểu diễn phương pháp:

NGŨ CẦM HÍ

(Bắt chước động tác năm loài thú)

Ngũ Cầm Hí là cách bắt chước động tác của năm loài thú là Cọp, Hươu, Gấu, Vượn, Chim do y sư Hoa Đà đời 267



Luân Hồi Du Kí

Hậu Hán sáng chế để bảo vệ sức khỏe cùng trị bệnh hầu giúp con người sống được lâu. Đó là phép vun bồi sức khỏe thần tiên, chỉ dẫn rành mạch về cách cử động của năm loài thú là Cọp, Hươu, Gấu, Vượn, Chim, nghĩa là mọi động tác đều phối hợp uyển chuyển giữa lục phủ, ngũ

tạng với toàn thể cơ năng trong thân xác con người một cách thật nhịp nhàng, để khí huyết lưu thông nơi các đường kinh mạch được dễ dàng có hiệu quả, nên có thể

khỏi bệnh và sống lâu.

I. HỒ KHÍ (*Bắt chước cách của cọp*) Bắt chước cách của cọp để cho khí phổi sung mãn, tinh lực hưng vượng.

Giảng giải:

Tính cọp hùng mạnh, thân mình cường tráng, giỏi dùng chân nhảy vồ, tát vả nên phải luyện tập theo cách oai phong凛冽 của cọp. Hai mắt tròn sáng có thần uy, khi nhìn tròng con người, gườm gườm áp đảo đối phương. Hai tay khi cử động phải bắt chước hình dáng móng vuốt của cọp, co duỗi mạnh mẽ, sự vận chuyển thân thể phải cứng cỏi vững vàng, tất cả mọi động tác đều phải phát lực từ hai bên hông.

268





Thánh Hiền Đường

Phương pháp:

1. Trước hết phải bò dưới đất, bò tới ba lần, bò lui hai lần một cách nhanh nhẹn, lúc bò các đầu khớp xương và gân chuyển động mạnh.
2. Sau đó bò ngửa, cũng bò tới ba lần, bò lui hai lần.
3. Những động tác trên phải làm liên tục bảy lần.

II. LỘC HÍ (*Bắt chước cách của hươu*) Bắt chước cách của hươu để cho công năng của lá lách, bao tử, gan, thận mạnh mẽ thêm.

Giải thích:

Cơ thể của hươu thuần dương nên cử động nhẹ nhàng mau lẹ, giỏi chạy nhảy và dùng sừng húc chọi, lúc luyện tập phải bắt chước các động tác của hươu để cho các đầu khớp xương và gân hoạt động; hông, đùi, bắp chân và gân vận chuyển nhiều, hai tay làm chân, tứ chi phải phối hợp điều hòa.

Phương pháp:



Luân Hồi Du Kí

1. Trước hết phải sẵn sàng theo tư thế bò trên mặt đất, nghiêng đầu về phía sau, quay qua trái ba lần, quay qua phải hai lần.
2. Sau đó chân trái co duỗi ba lần, chân phải hai lần.

III. HÙNG HÍ (*Bắt chước cách của gấu*) Bắt chước cách của gấu để cho gan hạ hỏa, cơ thể tăng thêm sức, tinh thần thanh tịnh, giấc ngủ yên ổn.

Giảng giải:

Tính gấu dũng cảm, thân thể mạnh mẽ, giỏi dùng hai chân trước đùn đẩy mọi vật cùng leo trèo. Trong lúc luyện tập phải học tính dũng cảm, cách đi đứng ngang tàng để

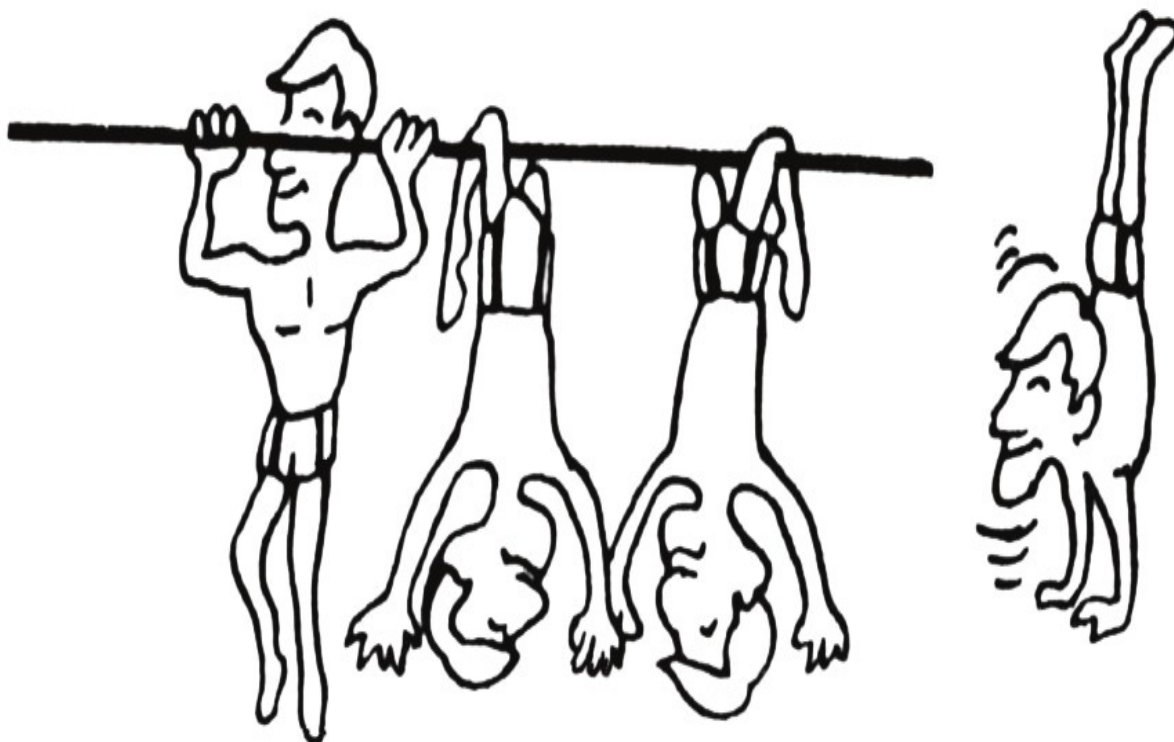
cầu tìm được tính trong động.

Phương pháp:

1. Nằm ngửa, cong người lên, hai chân ôm đầu gối, nghiêng cao cổ, vận dụng hết sức lực chuyển động qua trái, qua phải.
2. Sau đó lật sấp mình, chống một tay xuống đất để đỡ

thân thể, làm xong tay trái đổi qua tay phải.

270



Thánh Hiền Đường

IV. VIÊN HÍ (*Bắt chước cách của vượn*) Bắt chước cách của vượn để cho thần kinh bộ não được linh hoạt, khí lực khai triển, các mạch máu lưu thông.

Giải:

Động tác vượn linh hoạt tinh anh, lúc luyện tập phải bắt chước tinh thần lạnh lợi của vượn, hai tay như móng vuốt ló ra. Điều quan trọng là sự hô hấp cùng động tác nắm bóp.

Phương pháp:

1. Làm động tác đu người lên.

2. Trước tiên hai tay nắm chắc cây gỗ tròn lớn vừa tay nắm bắc ngang cao khỏi đầu, thân mình đu lên thả xuống bảy lần.

3. Sau đó dùng chân thay thế cho tay treo ngược người , làm xong chân phải đổi qua chân trái, lần lượt bảy lần.

4. Hai tay chống xuống đất, hai chân chống ngược lên trời, làm động tác đứng động ngược như thế bảy lần.

V. ĐIỀU HÍ (*Bắt chước cánh của chim*) 271



Luân Hồi Du Kí

Bắt chước cánh của chim để cho tim mạch khỏi bế tắc, khí huyết lưu thông.

Giải thích:

Trong các giống chim, loài hạc tượng trưng cho sự

trường thọ, cho nên phải bắt chước động tác của chim hạc trắng. Thân hạc nhẹ nhàng giỏi bay lượn, lực quân bình rất cao, do đó trong lúc luyện tập phải học cách bay lượn của hạc, cùng phối hợp các loại động tác co duỗi để điều hòa quân bình năng lực, phát triển công năng hô hấp. Đồng thời đầu cổ thân mình, tay chân phải tùy động tác mà hô ứng cho nhịp nhàng.

Lúc chim hạc đậu chỉ dùng một chân mà vẫn vững vàng yên ổn. Lưng đổ dốc xuống phía sau, một chân co lên, gót chân và phía sau gáy đối nhau. Lúc bắt chước cách chim bay, các khớp xương gân của phần thân trên phải mềm mại mà vẫn có sức mạnh, mau chậm đều đúng lúc.

Hai tay dang thẳng, co một chân lên, duỗi thẳng ra sau rồi lần lượt làm như vậy hết chân trái tới chân phải bảy lần.

272

Thánh Hiền Đường

Phương pháp:

1. Hai tay dang thẳng, một chân co lên duỗi thẳng ra sau giống như đuôi dài của gà trống.
2. Hai tay đưa thẳng về phía trước, mắt nhìn định thần như mắt chim ưng.
3. Tập trung tinh thần, chân trái chân phải cũng làm động tác như trên bảy lần.
4. Sau đó ngồi xuống, hai chân duỗi thẳng về phía trước, khom lưng dùng hai tay bưng chặt gót chân, làm như vậy bảy lần.
5. Sau đó co duỗi tay để cho khuỷu tay chuyển động, làm như vậy bảy lần.

Phương pháp luyện cơ thể của năm loài thú trên đây, trong thời gian ôn tập, thân xác có thể bị đau nhức, bầm sưng, mồ hôi đổ, ngứa ngáy, đó là phản ứng với sự bình thường lúc chưa tập luyện, chớ có sợ hãi. Cũng không cần luyện đủ các môn mà lựa một trong năm phương pháp thực hành trước rồi tuần tự tiếp theo cho tới hết cũng được. Điều quan trọng là công phu thật đều đặn và kiên trì, hàng ngày chăm luyện tập tới lúc tuổi già mắt vẫn sáng, tai vẫn thính, răng không rụng, thân thể cường tráng. Chưa thể là khách cõi trời, hãy là tiên cõi trần, phải gắng sức làm những việc tốt lành, vun bồi công đức, nếu thân không mạnh thì tính cũng có thể dưỡng để còn hoàn thành đạo vô thượng.

273

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Sau khi nghe xong tiên ông giảng về năm phương pháp tập luyện cơ thể của loài thú cùng được coi đồng tử Bạch Hạc biểu diễn cho coi cách thức thực hành thực quả tầm mắt đã được mở rộng, tài liệu quý báu này hẳn làm tăng giá trị của sách Luân Hồi Du Kí lên đến cả

trăm ngàn lần.

Tế Phạt: Các loài thú đều có phương pháp tu luyện riêng của chúng, người ta nếu như gia công học tập các động tác của chúng tự nhiên sẽ đạt kết quả tốt đẹp không thể ngờ

nổi. Gân cốt mệt mỏi, thân thể ốm o, hít chân khí vào, thở

uế khí ra, là người tu đạo, phải gắng rèn luyện. Bữa nay tạm ngưng cuộc phỏng vấn ở đây, Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Cảm tạ Tiên Ông Nam Cực và tiên đồng Bạch Hạc đã tận tình chỉ bảo cùng biểu diễn cho coi các phương pháp, vì thời giờ đã trễ, xin cáo từ quý tiên.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen,
hồn phách nhập thể xác.

WUX

274

Thánh Hiền Đường

HỒI MƯỜI BẢY

SÁT SINH ĐÃ TIỆC CHUỐC THÊM LÒNG OÁN HẬN

PHÚC THẦN HAM NHẬU BỊ RƯỢU ĐỘC HẠI THÂN

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 24 tháng 11 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Bái Phật kính thần vật sát sinh

Phi cầm đao hạ lệ doanh doanh

Bi ai tẩu thú hô oan uổng

Hại đắc thần tiên biện bất thanh.

Miếu tự thần tiên đa oán hồn

Chỉ nhân mê chúng khẩu trung thôn

Thôi ngôn bái bái đáp thiên ý

Phản đạo vô biên tội nghiệp căn.

Dịch

Lạy Phật thờ thần chó sát sinh

Thấy dao gà vịt lệ tung hoành

Buồn đau chó lợn kêu oan uổng

Hại cả thánh tiên chuyện chẳng lành.

275

Luân Hồi Du Kí

Chùa miếu thần tiên lắm quỷ hồn

Si mê chỉ bởi miệng tham ăn

Vâng vâng dạ dạ chiều lòng Phật

Phản bội chịu bao ác nghiệp căn.

Té Phật: Nhờ đời sống dân chúng khá giả, chùa miếu mọc lên khắp nơi. Vào những dịp lễ đều tổ chức lớn lao, nào như giết heo, cá thối đầy bàn, ruồi nhặng ào ào bay tới, đã không hợp vệ sinh lại còn lãng phí tiền bạc, tập quán này không phù hợp với thời đại mới nữa, cần phải sửa đổi, chỉ

nên dâng cúng Thánh Thần, Tiên Phật hương hoa, đèn nến trái cây cũng đủ rồi. Bữa nay thầy hướng dẫn Dương Sinh đi phỏng vấn linh hồn các con vật bị giết làm lễ té

thần để thấy bằng chứng cụ thể. Dương Sinh chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phậ: Hướng dẫn Dương Sinh tìm kiếm đối tượng để

phỏng vấn thì tới trấn Viên Lâm, huyện Chương Hóa.

Dương Sinh, thầy trò mình xuống đài sen, con có thể tĩnh tâm quan sát xem thấy được những gì?

Dương Sinh: Trước cửa nhà này có treo tám chướng hình tám vị tiên cùng đôi câu đối, hình như gia đình có chuyện vui lắm.

Tế Phậ: Nhà họ Hoàng cưới vợ.

276

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Thưa, ngoài ra con không còn thấy điểm nào khác nữa.

Tế Phậ: Ha ha, hồn của heo, gà và vịt đã khóc suốt ba ngày ba đêm khan cả tiếng, để thầy hướng dẫn ra sau nhà, con sẽ phát hiện được nhiều điều mới lạ.

Dương Sinh: Thưa vâng. *(Theo ân sư ra sau nhà, quả nhiên thấy khoảng chục con vừa gà vừa vịt cùng hai con heo đang than khóc, tiếng nghe khàn khàn yếu ớt, thật là đáng thương).*

Tế Phậ: Ngày hôm qua nhà họ Hoàng đã mở tiệc khoản đãi khách, đã giết nhiều gia súc. Đám gia súc bị hi sinh tính mạng để mua vui cho bữa tiệc vô cùng đau đớn bất bình.

Dương Sinh: Nhìn bây gia súc thật đáng thương, kính xin ân sư siêu độ nguyên linh cho chúng.

Tế Phậ: Nhân dịp trước tác sách Luân Hồi Du Kí ta siêu độ cho các người, hướng dẫn linh hồn các người tới phủ

hồi hồn ở địa ngục trình báo.

Dương Sinh: Thưa, sau khi chết tại sao chúng lại không thể rời bỏ chỗ này?

Tế Phạt: Một số ít oán khí đã sớm bay khỏi đây, còn số

lớn khác vì không thấy đường nên còn bồi hồi quanh quẩn ở lại chưa đi nổi. Để thầy điểm hóa giúp nó bay đi: “Này heo, này gà, này vịt, thôi đừng đau khổ nữa, giúp người ta ngon miệng và no bụng là hi sinh cái mình bé nhỏ để hoàn thành cái mình to lớn, đó cũng là nghiệp báo kiếp trước.

Người đời vì không có huệ nhãn, nên chẳng thể phân biệt 277

Luân Hồi Du Kí

được trong số các người đây cũng có kẻ là thân quyến của họ, để tới nỗi thay đầu đổi mặt ăn thịt người quen, chớ oán trách nữa, hãy nghe lời ta cùng xuống địa ngục báo cáo, để

kiếp tới được chuyển kiếp đầu thai lên làm người”.

Dương Sinh: Đám gia súc nhờ được ân sư điểm hóa, hình như đã giác ngộ nên đều cúi đầu lãnh ý.

Tế Phạt: Các người hãy ở lại đây, chờ tới lúc ta kết thúc việc viết sách, sẽ dẫn các người xuống địa ngục trình diện.

Vì việc lễ tân hôn ta chưa phỏng vấn xong, vấn đề này là tập tục của trần gian, phải cử hành lễ này là bởi trai gái mong sau khi thành vợ chồng sẽ sống với nhau tới thuở

bạc đầu, có con để nối giòng. Vào các dịp lễ này ta khuyên người đời phải giới sát phóng sinh, để vạn vật cùng vui, khách tới dự nên hôn hoan dùng tiệc chay. Ngày xưa hai vị

đạo sĩ ở Hàn Sơn thấy con gái một nhà nọ lúc đi lấy chồng, đánh trống gõ phèng la, sát sinh mở tiệc đãi khách, hai ngài bèn dùng huệ

nhãn nhìn, thì thấy từ vật dụng đến gia súc làm thịt đều là gia nhân quyền thuộc từ ba đời, bèn làm một bài kệ như sau:

Đường thượng đã cổ đã ông bì

Oa nội liệt chữ thị cô di

Tam thế tổ ma thú vi phu

Ngã kim bất tiểu đẳng hà thời.

Da ông làm trống đánh trong nhà

278

Thánh Hiền Đường

Nồi cháo nấu chiêm nấu cả cô

Bà nội ba đời thành vợ mới

Giờ đây há đợi hãy cười chê.

Bài kệ trên đây ý nghĩa thâm sâu cực kì siêu diệu mong người đời đọc nó để sớm giác ngộ. Dương Sinh mau lên đài sen, chúng ta mau tới trạm thứ hai.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đây là làng Lôn Bối huyện Vân Lâm, phía trước có một ngôi miếu nhỏ thờ Thổ Địa. Thầy trò mình hãy xuống đài sen tới phỏng vấn.

Dương Sinh: Thưa hay lắm, được đàm thoại cùng thổ địa thực là hứng thú.

Tế Phậ: Thổ Địa ơi! Bữa nay không báo trước bắt chợt tới thăm mong thứ lỗi cho. Từ lâu đã nghe danh Thổ Địa linh thiêng hiển hách, được dân làng hương khói phụng thờ nghi ngút, mồng một mười rằm rất đông thiện nam tín nữ tới chiêm bái, gà vịt thịt cá ăn không hết. Bữa nay ta hướng dẫn Dương Sinh tới thăm, mong được uống cùng Thổ Địa một vài chén, không rõ ý của người ra sao?

Thổ Địa: Đức Tế Phậ dẫn Dương Sinh tới đây thăm mà tôi không biết trước để sửa soạn việc nghênh tiếp, thực là thất lễ quá. Còn những điều đức Tế Phậ vừa dạy chân tình hay giễu cợt?

279

Luân Hồi Du Kí

Tế Phậ: Cách xa cả ngàn dặm đã ngửi thấy mùi rượu thịt thơm ngon báo hại nước miếng ta chảy dài ba thước, thèm quá không chịu nổi nên ta tính chuyện bỏ chay phá giới.

Vả lại chỉ có ba chúng ta ở đây, nếu bụng chén cầm đũa lừa đầy miệng, nhai ngồm ngoàm nói chẳng ra hơi cũng không ai biết.

Thổ Địa: Đức Tế Phậ khéo khôi hài quá, xin mời vô trong ngồi có rượu đế rượu cao lương, uống vài chén cũng không sao.

Dương Sinh: Trong này mùi tanh xông lên nồng nặc cảm thấy nặng nề, thật quá lạ lùng không rõ nguyên nhân tại sao? Dưới gầm bàn chất đầy rượu cùng cá thịt đã nướng qua bằng hương đốt, lần đầu tiên trong đời nhìn thấy, quả

thực không hiểu nổi?

Thổ Địa: Vì thần của tôi linh thiêng hiển hách, hễ cầu là ứng ngay, do đó thiện nam tín nữ các nơi đem rượu thịt tới tạ lễ tôi rất nhiều, ăn không hết nổi, lại cũng không có tử

để chứa, cho nên mới chõng đồng dưới gầm bàn, sợ nó thiu thối, lấy hương hơ đốt để phòng hư thối.

Dương Sinh: Kì lạ quá, kì lạ quá. Tại sao không kêu thiện nam tín nữ mua tủ lạnh đem tới cúng dường để chứa thịt?

Thổ Địa: Sợ không tiện. Tiểu thần chỉ thích dùng cách này cốt sao lúc nào cũng được no bụng là thích rồi.

Tế Phạt: Xin tạm ngắt lời, Thổ Địa có hiểu tại sao tôi tới đây không?

280

Thánh Hiền Đường

Thổ Địa: Đức Tế Phạt khởi cần nhắc, tôi xin mạn phép tiếp khách. Dương Sinh thích ăn đồ tươi, thịt này lại sấy bằng hương đốt, liệu có hợp khẩu vị không?

Tế Phạt: Tục ngữ nói: “Không cá tôm càng tốt thành tâm uống nước lã cũng thấy ngọt” quả chẳng sai.

Thổ Địa: Nếu không chê, mời hai vị ngồi, để tôi sửa soạn rượu thịt.

Dương Sinh: Thưa, tại sao bữa nay ân sư lại chỉ thích khôì hài?

Tế Phạt: Hừ, nói nhỏ thôi, làm như vậy là thầy muốn mượn sự chế giễu này để ám chỉ ý nghĩa sâu xa khác. Bữa nay vì muốn độ vị Thổ Địa này, mình phải trước dùng thái độ thân thiện đối xử, để tỏ ra chí đồng đạo hợp, rồi sau mới hạ thủ, như con vật đã chui vào hũ chỉ việc thò tay bắt, há chẳng dễ dàng sao?

Dương Sinh: Kế của ân sư thật là tuyệt diệu, tuyệt diệu.

Thổ Địa: Bữa nay tiết trời thật lạnh lẽo, chẳng rõ thịt lạnh, rau lạnh hai vị có ăn nổi không? Chẳng ngại, cũng may còn ba bình rượu cao lương, thứ rượu mạnh này uống vào nóng ran khắp mình, ấm lắm.

Hai vị là thượng khách, kính mời đức Tế Phậ một li... Tại sao ngài lại không uống?

Tế Phậ: Thứ rượu này vô vị, uống chẳng ra gì.

Thổ Địa: Tôi còn thứ rượu ngoại quốc, chắc ngon lắm.

Tế Phậ: Bữa nay chúng tôi tới đây với tâm lòng thành, chỉ một chén nước trà cũng đủ.

281

Luân Hồi Du Kí

Thổ Địa: Ý kiến hay biết mấy, tôi cũng có trà ngon. Vì hàng ngày có người pha trà mang tới đây, bình nước trà còn nguyên, để tôi mang ra mời hai vị.

Tế Phậ: Cảm tạ Thổ Địa.

Thổ Địa: Để mình tôi uống rượu, mời hai vị dùng trà, tôi xin thất lễ.

Tế Phậ: Chớ khách sáo, cứ tự nhiên (*mọi người cùng nâng chén*).

Thổ Địa: Trời ơi! Cổ họng tôi như bị lửa đốt đau đớn không chịu nổi. Thứ rượu mạnh này, tôi đã uống nhiều năm, nhẹ hều như nước lạnh, cơ sao bữa nay vị nó lại khác hẳn thế này? Trời ơi! Bụng dạ ruột gan quặn đau hoài không dứt, chịu sao thấu. Nguyên nhân vì đâu chẳng biết, kính mong đức Tế Phậ ra tay cứu độ, nhứt nhối tới mức chỉ muốn chết...

Tế Phậ: Này Thổ Địa ơi, hãy bình tâm tĩnh trí ta sẽ trị

liệu cho... Bình rượu này là tất cả vấn đề, hãy lợi dụng phương pháp khoa học để phân tích sẽ biết ngay... Đúng rồi, người ta đã dùng các chất hóa học chế thành rượu giả, Thổ Địa tham lam uống vào bị trúng độc rồi.

Thổ Địa: Thưa, từ lâu đã biết Phật pháp của đức Tể Phật vô cùng siêu diệu, xin ngài mau mau cứu giúp con.

Tể Phật: Vì không mang theo thuốc Phật, làm cách nào chữa trị được đây?

282

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Thấy Thổ Địa bụng quặn đau, thân lăn lộn trên đất thật là khổ sở, kính xin ân sư mở rộng lượng từ bi ban phép chữa trị dùm.

Tể Phật: Trò ngoan nói như vậy thì ta cũng ráng ban pháp cứu Thổ Địa coi. Dùng nước trà không ngờ lại tốt.

Thôi để ta niệm chú coi: “Trời sinh ra nước, nước nhuần thấm đất, đất ngấm sương, muôn vật hồi sinh, úm ma ni bát di hồng”. Ban pháp xong liền vội vàng bành mồm Thổ

Địa ra đổ nước phép vào rửa ruột mới hi vọng cứu sống.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Con đã bành rộng mồm Thổ

Địa ra rồi, mời ân sư rửa ruột dùm.

Tể Phật: Ai biểu nhà người tham chén, chẳng kiêng cử

rượu giả, may nhờ có ta ở đây, còn không sợ rằng Thổ Địa đã biến thành quỷ tham ăn tham uống rồi.

Dương Sinh: Trước đây toàn thân Thổ Địa xám ngắt, hơi thở yếu ớt lại bị đứt quãng, sau khi được ân sư đổ nước phép hơi thở đã dần dần điều hòa, mặt mũi thấy tươi tỉnh trở lại rồi.

Thổ Địa: Trời ơi! Đau đớn quá, vừa rồi ngũ tạng tưởng nát như, cổ họng bỏng rát giống như đang bị lửa thiêu đốt, khổ sở vô cùng, may

nhờ đức Tế Phật đổ nước phép bây giờ thấy mát mẻ dễ chịu hẳn rồi.

Tế Phật: Dương Sinh hãy nâng Thổ Địa ngồi dậy.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Mời Thổ Địa ngồi dậy nào, tôi đỡ lên ghé nhé, thật hối hận quá, chỉ vì tiếp đãi thầy trò tôi mà đến nỗi trúng độc như thế này.

283

Luân Hồi Du Kí

Thổ Địa: Không phải lỗi tại hai vị, có lỗi chẳng là tại các thiện nam tín nữ. Tôi sẽ kêu mấy người dâng cúng rượu giả

tới hành hạ khốn khổ xong nhét rượu vào tay bắt mang về uống.

Dương Sinh: Không phải lỗi tại người đời, họ không biết rượu đó là rượu giả, chỉ biết có tấm lòng thành kính dâng cúng Thổ Địa mà thôi, có lỗi chẳng chỉ tại Thổ Địa tham ăn tục uống mà thôi.

Tế Phật: Các vị thiện nam tín nữ có phước lớn, lúc nhận các bình rượu giả đó để đem về nhà, nhờ trời có mắt khiến họ tuột tay đánh bể, thoát khỏi tai nạn.

Thổ Địa: Tránh được tai nạn, như vậy kể cũng hay, còn không đem về nhà uống trúng độc chết, dân làng lại nghĩ

là Thổ Địa không bảo vệ nổi mạng sống của họ, từ đây về sau không cúng lễ nữa thì sao?

Tế Phật: Tự hại mình không quan hệ, tuyệt đối không được hại kẻ khác, Thổ Địa cảm thấy lúc này trong mình ra sao?

Thổ Địa: Thừa rất dễ chịu, nhưng bụng đói lắm.

Tế Phật: Vì dùng nước phép tẩy ruột, các chất nhòn trong ruột được rửa sạch, do đó lúc này cảm thấy bụng trống rỗng, hãy lấy thịt cá ăn đi để giúp cho bộ tiêu hóa trở lại trạng thái hoạt động bình thường, bữa khác ta lại tới thăm.

Thổ Địa: Thừa đức Tế Phật đã dạy như vậy tôi cũng không dám cưỡng, vả lại lúc này bụng tôi lại đói cồn cào.

284

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Thổ Địa này, là chủ nhân hãy lo cho mình trước đi, bữa nay tôi cùng ân sư được Thổ Địa mời uống trà cũng đầy đủ và quý hóa lắm rồi.

Thổ Địa: Tại sao tôi lúc này lại cảm thấy bụng khó chịu vô cùng, quả là bất hạnh, bắt đầu quặn đau dữ dội chịu không thấu, trời ơi! Trời ơi!

Dương Sinh: Bệnh cũ của Thổ Địa lại tái phát không rõ nguyên nhân tại sao?

Thổ Địa: Xin cứu mạng, cứu mạng! Đức Tế Phật mau cứu tôi, không rõ bữa nay tại sao lại bị khảo đảo tới mức này, đau đớn chịu không nổi, xin Tế Phật ban pháp để cứu mạng tôi.

Dương Sinh: Thổ Địa lại nằm lăn ra đất, ôm bụng quằn quại rên la.

Tế Phật: Vì còn mắc bận nhiều chuyện quan trọng khác không thể giúp thêm được, khuyên Thổ Địa giữ thật kĩ

khỏi đất đó.

Thổ Địa: Đức Tế Phật xuất gia, tại sao lượng từ bi lại hẹp quá vậy, thấy người sắp bị chết mà chẳng cứu?

Tế Phật: Không phải tại ta không cứu, vì bệnh trúng độc của Thổ Thần quá nặng, không thể cứu nổi.

Thổ Địa: Tha thiết cầu khẩn Tế Phật cứu thêm lần nữa, tôi nguyện sẽ nghe lời chỉ giáo.

Tế Phật: Ta thấy khó mà cứu nổi người.

Thổ Địa: Dương Thiện Sinh hãy xin với đức Tế Phật cứu mạng tôi.

285

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Phật lấy từ bi làm gốc, xin ân sư cứu Thổ

Địa thêm lần nữa.

Tế Phật: Vì có lời cầu khẩn của trò ngoan Dương Sinh, ta cứu người thêm một lần nữa, song người phải giữ lời hứa.

Thổ Địa: Phải hứa như thế nào tôi cũng xin hứa hết.

Tế Phật: Phải như vậy ta mới cứu người. Từ nay về sau chỉ

nên nhận lễ cúng trà và trái cây, tĩnh tâm hưởng hương thơm, cố gắng tu luyện. Thổ Địa chỉ là chức thần nhỏ

nhỏ, người tham lam mưu đồ lễ vật thịnh soạn, uống máu nhân gian, tới khi hết phúc sẽ bị đọa làm kiếp súc sinh, luân hồi không dứt. Kiếp người là một vị lí trưởng, phục vụ

dân chúng trong làng, có chút công đức nên sau khi chết được bổ nhậm làm chức Phúc Thần. Bởi lúc sống không cầu đạo học pháp, vì phép tu tâm dưỡng tính hoàn toàn không hay biết nên còn chấp thân thịt kiếp trước, chẳng hay xác phàm giả tạm có rồi không, chỉ tính linh mới trường tồn, thịt cá rượu rau là ảo cảnh, người lấy giả

làm thực thành kẻ mê muội. Nay nhờ Tam Tào phổ độ khắp hết thần người quỷ ma cùng súc sinh, nên ta tới đây độ

người tu thành chính quả, không được tham lam uống máu nhân gian thêm nữa, lễ vật đã hưởng nhiều, rượu thịt đã ăn lắm khiến bản tính người tiêu tan, đọa lạc luân hồi. Nếu biết hối cải, ta sẽ dùng nước pháp của Phật cứu người, Dương Sinh hãy cạy miệng Thổ Địa cho hả lớn ra.

Dương Sinh: Thưa, xin tuân lệnh... Miệng Thổ Địa đã hả

lớn.

286

Thánh Hiền Đường

Tế Phật: Được. Để ta rót nước pháp của Phật vào. Vì ăn phải thịt cá ruồi nặng bu nhiễm trùng nên bụng Thổ Địa bị đau, những lễ vật không hợp vệ sinh này từ nay chớ ăn nữa.

Dương Sinh: Thổ Địa uống nước pháp của ân sư đã hồi tỉnh lại rồi.

Thổ Địa: Đa tạ ơn cứu mạng của đức Tế Phật cùng sự

giúp đỡ của Dương Sinh, từ nay tôi xin quy y Tế Phật, trì trai tu đạo, cầu mong Tế Phật độ về phương tây cực lạc.

Tế Phật: Dương Sinh hãy đỡ Thổ Địa ngồi dậy để ta điểm hóa.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Thưa con đã nâng Thổ Địa ngồi dậy rồi, sau khi bị cơn bệnh hiểm nghèo hành hạ, sức khỏe giờ đây yếu lắm.

Tế Phật: Chớ có lo, để ta điểm hóa cho Thổ Địa, Thổ Địa nghe thấy như sau: “Trên đầu có Linh Sơn, dưới chân có đất đai, thân người từ đất mọc ra, đất là cửa ngõ sống chết, chỉ đầu bản tính sáng, chỉ đất đất nở hoa, thân pháp là gốc hình tướng, thân thịt là bụi trở về đất, nhớ lại thuở chưa sinh, trước mắt là cõi hư không, cũng là chốn

ở hỗn độn ban đầu. Vì người ta chỉ rõ, máu huyết vốn hư ảo, tượng
gỗ

cũng không thực, hãy giác ngộ đường vĩnh cửu, về sống cõi tây
phương”.

Dương Sinh: Ân sư chỉ đường sáng cho Thổ Địa, Thổ Địa dường
như đã giác ngộ.

287

Luân Hồi Du Kí

Thổ Địa: Đa tạ đức Tể Phật đã khai mở trí huệ dùm cho, từ nay xin
phát nguyện tu thân luyện tính, trợ đạo cứu nhân.

Tể Phật: Lành thay, lành thay! Nếu tu được đúng như vậy ba năm
sẽ thành, có thể trở về tây phương tu luyện thêm nữa để chứng ngộ
chính quả. Ta ban cho người một bài kệ: *Chính môn dĩ khai tở*

Tiểu miếu phi cơ sở

Đại đạo hảo cầm tu

Kim tiên phú đức tổ.

Cửa chính đã mở khóa

Miếu con chớ nên ở

Đạo lớn gắng lo tu

Thần Tiên ban phước đức.

Bữa nay tạm ngưng cuộc phỏng vấn tại đây, Dương Sinh mau trở lại
Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Thừa con đã lên đài sen.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen,
hồn phách nhập thể xác.

WUX

288

Thánh Hiền Đường

HỒI MƯỜI TÁM

PHÁP SỰ CHỬI ĐẠO BỊ ĐẠO LÀM LOÀI THÚ

THÁNH MẪU NHÂN TỪ CHỈ NHẬN LỄ VẬT CHAY

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 5 tháng 12 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Luân hồi kĩ độ phục nhân thân

Thủ ác lợi đao nộ mục sân

Súc đạo ai thanh tân khiếu khổ

San trung huyết nhục ám thương thân.

Động vật đồng nhân hữu cảm tình

Kê năng báo hiếu khuyến minh thanh

Dương tri quy nhũ nha phản bộ

Thế thượng vi nhân ứng tự kinh.

Dịch

Bao thuở luân hồi mới có thân

Tay cầm dao sắc mắt bùng sân

Thảm thương súc vật hoài rên siết

Máu thịt người ăn tủi mảnh hồn.

289

Luân Hồi Du Kí

Loài vật vốn luôn sống cạnh ta

Gà thường báo thức chó coi nhà

Dê quỳ bú mẹ chim nuôi nắng

Cảnh ấy con người há ngó lơ.

Tế Phậ: Gà vàng báo thức, trời đất thái hòa Thánh Đức Đường ứng vận được thành lập cùng phụng chỉ trước tác sách Luân Hồi Du Kí để phổ độ Tam Tào. Năm tháng như

vó câu qua cửa sổ, thắm thoát công việc viết lách tới nay đã gần một năm, một năm mới tạo sứ mệnh mới, tác phong mới, sách quý mới, tuy nhiên việc truyền bá sách mới không phải là không gặp trở ngại. Lấy chuyện gà mà luận thì gà trống gáy là việc làm tốt song nếu “gió mưa tằm tối, gà gáy không dứt!”. Gà mái đẻ trứng, ấp con để di truyền thêm một cuộc sống mới, đó là cái lẽ tự nhiên của trời đất.

Những bậc làm cha mẹ hiện tại trước đây cũng đã từng làm con, những kẻ ngày nay làm con ngày sau sẽ làm cha mẹ, từ xưa tới nay, đạo truyền giống đời nọ nối tiếp đời kia mãi không dứt mới đạt được

sứ mệnh duy trì chúng sinh. Cho nên ta nay hô hào các tôn giáo, các đàn cơ hãy vứt bỏ tư

kiến, ôm ấp hoài bão từ bi lớn lao, đoàn kết hợp tác với nhau. Chớ thấy sự thành công của người mà sinh lòng ghen ghét phá hoại, đạo lớn chí công vô tư, trời cao muốn chúng sinh sống có đạo đức, có chí hướng thượng, cùng chung lo phát huy đạo lớn. Nay thấy các tôn giáo đều cho là đạo của mình đúng còn đạo khác sai, không ngừng phỉ

290

Thánh Hiền Đường

báng nói xấu nhau, đã chôn vùi mất tinh thần tôn giáo, xa lìa chân lí để rồi cuối cùng đều đi đến chỗ bế tắc, quả là bất hạnh cho cửa thánh. Nay ta có lời nhắn nhủ những kẻ

tu đạo, lo việc đạo phải giữ tâm thiện lành, coi mọi chi phái tôn giáo như nhau, hẳn là đạo sẽ hưng, chúng sinh sẽ

được độ. Sách Luân Hồi Du Kí phải trình bày như trên là vì sợ chúng sinh vô tình hành động trái với đạo làm người, sẽ bị sa đạo làm kiếp thú, há chẳng tự hại người hại mình sao? Suốt một năm qua, ta cùng Dương Sinh dạo cõi nhân gian để phỏng vấn các loài cầm thú là vì sinh linh mở con đường sống, vì chúng sinh chặn nẻo ác tà, có thể nói là đã dốc hết tâm lực, mâm cát bút thánh của đàn cơ kết tinh, lòng nhiệt huyết của thiện nam tín nữ đã giúp sách quý có được hào quang tỏa chiếu. Để đánh dấu thành quả việc vâng lệnh ý chỉ của đức Đạo Trì Lão Mẫu, dự định vào mùa xuân tới sau khi cho đăng tải hàng tuần trên tạp chí Thánh Đức xong sẽ in thành sách, ta rất lấy làm mừng vì chúng sinh dưới gầm trời lại có được một cuốn sách quý rõ về mặt thực của thế giới loài cầm thú. Cõi nhân gian đã tỏ

rạng lẽ huyền vi, đã ngập tràn lẽ đạo, đường luân hồi súc sinh cận kề, song người nhìn rõ thức tâm lại quá ít, giữa người với người ở

cõi trần bàn luận với nhau dễ dàng, nhưng cũng có một số người không thông cảm, lại nói ngược là “Sao không độ người lại độ cầm thú” hoặc “sao không cứu người lại cứu sâu bọ”. Những lời tuyên bố này biểu lộ lòng lang dạ sói ác độc, mong rằng nó sẽ bị tiêu 291

Luân Hồi Du Kí

diệt để không thể tác yêu tác quái. Do đó phải viết sách Luân Hồi Du Kí để giúp tính linh nhân loại tỉnh thức và thanh tịnh lại. Người xưa nói: “Phải nhìn vào gương để

thấy rõ sự hưng suy của cổ kim, lấy tâm làm gương mới có thể soi tỏ được sự thiện ác của người”. Còn ta nói: “Hãy lấy sách này làm gương mới phân biệt được sự bất đồng giữa người và súc vật”. Dương Sinh chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, được nghe lời chỉ dạy của ân sư từ cao truyền xuống, khi hay tin mừng sách Luân Hồi Du Kí mùa xuân tới sẽ in thành sách, sở nguyện khi đó ắt hẳn chu toàn.

Tế Phật: Thầy trò mình đồng tâm hiệp lực gắng thực hiện cho kì được đường đạo mới, kinh báu mới thì thành tích thực là đẹp đẽ, Thánh Thần Tiên Phật khắp ba cõi đang thiết tha kì vọng, nếu như chúng ta đem hết tâm huyết ra phục vụ hẳn là sẽ hoàn thành được công trình quý giá vô cùng đó.

Dương Sinh: Thưa, tại sao đêm nay ân sư lại hướng dẫn con tới chốn núi sâu hoang vu này? Phía trước có một cái hang cỏ dại mọc đầy, coi vẻ âm u thật là đáng sợ!

Tế Phật: Nơi đó chính là địa ngục, con dám tới coi không?

Dương Sinh: Thưa, vì trách nhiệm thu thập tài liệu để

viết sách khuyên đời, nguy hiểm mấy con cũng không được phép thoái chí, tục ngữ có câu: “Không vào hang cọp sao bắt nổi cọp”.

Thánh Hiền Đường

Tế Phậ: Đương nhiên là như vậy, để thầy hướng dẫn con vào trong hang quan sát sự tình.

Dương Sinh: Ôi cha! Có măng xà, heo rừng, hươu núi, chó sói, v.v... nhìn mà khiếp hãi, có sao chúng lại tụ họp nhau tại động này đông như vậy mà không tàn sát lẫn nhau.

Tế Phậ: Con không rõ, đây là sự tụ họp rất kì quái, thầy ban cho con một viên thuốc thông linh, sau khi uống vào tự nhiên con hiểu rõ chúng tụ họp tại đây để bàn luận về

việc gì? Để tiết kiệm thì giờ chẳng cần phải điếm hóa cho chúng hiện hình người rồi mới phỏng vấn. Con uống viên thuốc này đi.

Dương Sinh: Cảm tạ ân sư. Uống viên thuốc vào lỗ tai nghe lòng bùng như trống đánh, thứ âm thanh chói chói vang rền.

Tế Phậ: Đợi một lát con sẽ nghe tiếng các loài thú nói với nhau.

Dương Sinh: Quả nhiên đúng như vậy, hai tai tự nhiên khai thông, đã nghe rõ tiếng các loài thú nói chuyện với nhau trong động.

Măng Xà: Bữa nay chúng ta tìm tới động này tụ họp, chia nhau ăn thịt con gấu rừng này. Kiếp trước chúng ta cùng là đoàn viên trong một đảng cướp, mặc dù chết phải chuyển kiếp đầu thai thành nhiều loại thú mang hình dáng khác nhau song tinh thần đoàn kết của chúng ta bất diệt, có phúc cùng hưởng, hãy mau cùng chia nhau ăn.

Luân Hồi Du Kí

Heo Rừng: Lão đại đã ra lệnh cho chúng ta ăn thịt con thú rừng săn được này, mời các bạn dùng. Tôi kiếp trước đã thay thế lão đại hi

sinh tính mệnh, kiếp này đầu thai làm heo rừng đời sống thực là cực khổ, thợ săn giăng lưới gài bẫy khắp nơi, không làm người chẳng những không được ăn ngon mà còn bữa no bữa đói, thức ăn hết cỏ lại vỏ

cây, chẳng thể ngờ hôm nay lại có được bữa ăn thịnh soạn tới mức này.

Hươu Núi: Cảm tạ lão đại đã ban cho các tiểu đệ bữa tiệc thật thịnh soạn này, song riêng tiểu đệ thì ăn cỏ còn ngon hơn, thịt gấu tiểu đệ chẳng thể nào ăn nổi.

Dê Núi: Tiểu đệ với huynh hươu giống nhau vì cùng quen ăn cỏ, và lại không nỡ nhẫn tâm ăn thịt đồng loại, và nhất là thứ thịt đó lại chẳng ngon lành gì.

Chó Sói: Như vậy là các huynh đã phản bội lời thề kiếp trước sao? Có thịt ăn thịt, có rau ăn rau, có rượu uống rượu, cần giết là giết, cần đánh là đánh, nếu như nay ăn chay tức là coi khinh lão đại sợ rằng các huynh sẽ bị trừng trị đích đáng.

Mãng Xà: Máy đũa bây là đồ phản phúc, chê thịt không ăn còn nói bá xàm bá láp, nếu như cưỡng lệnh ta khi ra khỏi động tụi bay sẽ bị giết ngay lập tức.

Hươu Núi: Phải lo cứu nguyên linh chứ. Chúng tôi đã cải tà quy chính, ăn chay tu hành, tại sao bảo chúng tôi không ăn thịt là phản bội, lại còn hăm dọa giết chúng tôi nữa là có gì?

294

Thánh Hiền Đường

Mãng Xà: Câm miệng ngay để ta ăn thịt ngươi xong rồi hãy nói, kiếp tới ta bị đầu thai làm gì cũng được.

Dương Sinh: Xin ân sư cứu mạng dê núi và hươu núi.

Mãng xà đã nổi giận phùng mang trợn mắt nhe nanh độc, lo le lưỡi đỏ sấp sửa ăn thịt mấy con thú hiền lành.

Tế Phật: Bữa nay mình tới đây thực quả là may mắn, mãnh xà đã không biết hối hận lại còn giở thói hành hung bạo tợn, không biết rằng đá ở trên nắp hang đổ xuống bất kì lúc nào. Nếu như có kẻ nổi loạn nói càn lập tức đá sẽ rơi xuống đè nát thân, vùi xác trong hang đen này, vạn năm chẳng được siêu sinh, giờ ta dùng pháp Phật chế phục mãnh xà hung bạo này.

Dương Sinh: Ân sư niệm chân ngôn xong, liền lấy rượu trong bầu đổ lên đầu mãnh xà, mãnh xà lăn ra bất động, các con thú khác trông thấy đều kinh hãi.

Tế Phật: Ta đã chế phục được mãnh xà, các con vật khác hãy mau ra khỏi hang, trốn đi nơi khác, gắng lo tu thân để

kiếp sau được đầu thai lên làm người. Giờ ta đặc biệt điểm hóa cho các người để các người tu tâm sửa tính.

Dương Sinh: Những con vật đó khi nghe ân sư ban pháp điểm hóa, đều cúi đầu cảm ơn cứu mạng xong mới kéo nhau rời khỏi hang.

Tế Phật: Con mãnh xà này quá hung ác, kiếp trước lập bè lập đảng, là tay anh chị dưới trướng có nhiều đàn em, chuyên làm chuyện bất lương, hà hiếp kẻ yếu, hoang đảng dâm đảng, cướp của giết người tội ác ngập trời. Sau khi 295

Luân Hồi Du Kí

chết cả bọn bị chuyển kiếp đầu thai làm dã thú trong chốn rừng hoang, có kẻ thức tâm tu hành, có kẻ còn si mê, vì ác khí quá mạnh nên tính linh hồn còn, bữa nay tính ác xưa trở dậy liền sẵn mồi đưa tới đây chia nhau ăn, vì có kẻ

không chịu ăn đã khiến mãnh xà nổi giận. Hiện tại xã hội loài người cũng có hiện tượng này và đã gây nhiều cảnh hại người, nếu như

không sớm hối cải chắc chắn sau khi chết sẽ bị đày làm loài thú. Thầy sẽ xin với đức Huyền Thiên Thượng Đế để ngài thu hồi mạng xà hung ác này về.

Dương Sinh: Ân sư niệm chân ngôn xong hướng về

phương bắc phát tay một cái, Huyền Thiên Thượng Đế

quả nhiên từ trên trời giáng xuống, toàn thân uy dũng, nhìn thấy phải kính sợ.

Huyền Thiên Thượng Đế: Cảm ơn Phật Sống Tế Công đã mời ta xuống.

Tế Phật: Xin ngài thu hồi mạng xà về làm kẻ hầu để tránh di hại cho kẻ nhân gian.

Huyền Thiên Thượng Đế: Ta độ về bắc cực trị tội, sau đó sẽ sung vào quân đội làm lính hầu.

Tế Phật: Nơi này đã dẹp yên, thầy trò mình tới chốn khác.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Cảm hứng dâng tràn, ta đặc biệt ngâm một bài thơ:

296

Thánh Hiền Đường

Vị độ thế nhân nhật dạ mang

Vân du tam giới tạo từ hàng

Loan môn phổ chủng bồ đề thụ

Thánh đức hân thành tuyền Phật tràng.

Sớm tối cứu đời bạn chẳng ngưng

Thuyền từ tạo dựng khắp muôn trùng

Bồ đề cửa pháp mang trồng khắp

Thánh Đức Đường nay chọn đạo tràng.

(Trong lúc ngâm thơ bất chợt đã tới trấn Bắc Cảnh...) **Dương Sinh:** Tới đây đột nhiên nghe tiếng gà gáy, xin hỏi ân sư là gà thường gáy sáng, có sao gà ở chốn này lại gáy tối?

Tế Phạt: Tất nhiên là có nguyên do của nó, phải phỏng vấn mới rõ. Con gà này là gà của nhà họ Lâm nuôi, hãy tiến lại gần chuồng gà.

Dương Sinh: Đằng sau nhà có một chuồng gà, nuôi khoảng chừng mười con gà. Thừa ân sư, đêm tối lần tới chuồng gà nhà người ta, con sợ rằng người ta la lên là mình tới ăn cắp gà của họ thì thật là thê thảm lắm.

Tế Phạt: Con quên là mình tới đây bằng thân pháp chứ

đâu phải bằng thân thịt mà họ có thể nhìn thấy mình, con chớ bận tâm.

Dương Sinh: Gà trống gáy thêm, thật là lạ lùng, tiếng gáy nghe đau khổ hết sức, giống như kêu cứu vậy.

297

Luân Hồi Du Kí

Tế Phạt: Lúc ở trong núi con uống thuốc thông linh, hơi thuốc còn mạnh cho nên con hiểu nổi tiếng gà gáy, đúng là gà muốn được cứu mạng. Để thầy điếm hóa trước, rồi con phỏng vấn sau. “Gà trống, gà trống ơi! Tại sao người lại gáy đêm? Có phải tại tâm phiền ý loạn, đau đớn chịu chẳng nổi phải không? Ai biểu mi kiếp trước lắm lời, mở

miệng ra là chửi bới, tự cho là đắc ý, ăn của người lại vong ân bội nghĩa, nên kiếp này làm gà tiếng gáy nghe đau đớn, bữa nay ta tới đây đặc biệt độ mi, hãy thuật lại rõ quá khứ”.

Dương Sinh: Gà trống nghe ân sư thuyết pháp xong liền ngưng gáy, lại còn cúi đầu giống như giác ngộ.

Tế Phật: Dương Sinh, con hãy phỏng vấn gà đi.

Dương Sinh: Xin hỏi gà trống, có sao lại bị chuyển kiếp đầu thai làm gà?

Gà Trống: A Di Đà Phật, tội lỗi quá, tội lỗi quá, kiếp trước tôi là một kẻ xuất gia, người đời kêu tôi là pháp sư..., đọc nhiều sách, giảng đạo, thuyết pháp, viết sách phê bình tôn giáo khác cho là thuyết của mình đúng hơn cả, nên lời lẽ lí luận hăng say, bác bỏ mọi thuyết của các tôn giáo khác, dạy mọi người không tin thì chớ thờ lạy, cho hình thức cơ bút là tà ma quỷ quái, chỉ có đạo của mình là chính đạo mà thôi. Tuy suốt đời tu hành, niệm Phật, chỉ vì gươm bút quá bén nhọn, sát khí đằng đằng nên đã phạm vào giới thứ nhất của nhà Phật là giới sát. Sau chết mới rõ là pháp Phật bao trùm tất cả, không hề quan niệm người khác mình là ma, tôn giáo không giống mình là quỷ, cho nên về

298

Thánh Hiền Đường

sau hồi chẳng kịp. Thấy nhiều vị cao tăng đại đức hàm dưỡng thâm sâu, quý ngài đều “tự giác điều sai quấy của chính mình” cũng không còn kịp, lấy thì giờ đâu để phê bình cái sai của người khác. Nhờ vậy mà các ngài đều được độ về nước Phật tây phương, tôi vì sát khí quá nặng cho nên mới bị đọa lạc đầu thai là kiếp gà, ngày ngày phải lớn tiếng gáy để sám hối, vì thiện căn còn nông, lại biết đức Tế

Phật tạt qua đây nên kêu cứu. Bữa nay đã thuật hết lỗi làm quá khứ, hi vọng các nhân sĩ thuộc các giáo phái nên lấy tâm quảng đại mà đối xử với các nhân sĩ của tôn giáo bạn.

Nếu như phạm tội phỉ báng công kích là xa lìa giáo nghĩa Phật Đà, là chỉ thuyết giảng cái pháp của riêng mình, tương lai nhất định đọa lạc tam ác đạo. Tôi đã thuật xong tiền kiếp của tôi, kính xin đức Tể Phật cứu độ cho.

Tể Phật: Lành thay, đã biết giác ngộ thì có thể cứu được.

Kiếp trước phần lớn người được các nhân sĩ đạo khác giúp đỡ nuôi nấng, song lại coi các vị ân nhân đó là ma quỷ, miệng thích nói xàm, kiếp này có cơ hội để người phát huy ưu điểm. Tính Phật bình đẳng, các tôn giáo đều dạy người đời “Chớ làm điều ác, hãy chăm làm điều thiện”. Phải tôn trọng sự bình đẳng, nhất là kẻ xuất gia cần phải lấy từ bi làm gốc, đối với một con kiến còn muốn phóng sinh thì tại sao lại nỡ dùng gươm bút sát phạt tôn giáo khác, làm mất hết tự cách của nhà Phật, mong chớ để tử chôn cửa thiên suy ngấm kĩ. Thế giới ngày nay, tôn giáo và học thuật đã bước vào thời kì trao đổi qua lại, không còn độc tôn đóng 299

Luân Hồi Du Kí

cửa như xưa, cũng sẽ không còn cảnh chỉ mình ta siêu việt, dưới đất trên trời chẳng có ai hơn, phải tích cực giúp đỡ

lẫn nhau, cùng nhau nỗ lực phát huy tinh thần tín ngưỡng của nhân loại, người biết là sai lầm có thể sửa chữa, chỉ nội trong ba ngày nữa là người thác một cách tự nhiên chủ

nhân bỏ xác người không dám ăn thịt, như thế là người được miễn hình phạt dao sắc xẻ thịt, chảo dầu chiên thịt, được chuyển kiếp đầu thai làm người, có duyên trở lại cửa Phật tu đạo. Song kiếp tới chẳng thể hành động khua môi múa mỏ gây thành khẩu nghiệp, xuất gia mà tính tình khờ

khạo, nói năng áp úng, chỉ chăm dọn dẹp chùa chiền, tụng kinh gõ mõ tu hành tránh gây ác nghiệp.

Gà Trống: Xin cảm tạ đức Tể Phật đã độ hóa cho.

Tể Phật: Chúng ta chuẩn bị tới “Cung Triều Thiên” tham bái Thánh Mẫu.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Thưa, tại sao ân sư lại nghĩ tới việc bái lạy Thánh Mẫu?

Tể Phật: Thánh Mẫu đã cứu quá nhiều người, do đó ta phải tới phỏng vấn mới biết được nhiều hoàn cảnh éo le để

chúng sinh học hỏi.

Dương Sinh: Ân sư thực là quá chu đáo, thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành...

Tể Phật: Đã tới cung Triều Thiên ở Bắc Càng, đêm đã về

khuya, các thiện nam tín nữ tới chiêm bái đã về hết, chúng ta hãy vào trong lạy chào ra mắt ngài.

300

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Con đã tới cung Triều Thiên hai lần, vì thần linh hiển hách, bình thường dân chúng tới lễ bái rất đông, trong cung có nhiều bàn thờ hương khói nghi ngút... Theo ân sư vào nội điện, thấy Thánh Mẫu ngồi trên ngai, hai vị

tướng quân Thiên Lí Nhãn và Thuần Phong Nhĩ đã tiến lại.

Tướng Quân: *(Hai vị tướng quân đồng thanh nói)* Hoan nghênh đức Tể Phật cùng thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường tới thăm, xin mời ngồi.

Tế Phật: Cảm tạ hai tướng quân đã trọng đãi.

Dương Sinh: Hai tướng quân tiếp đãi nồng hậu quá, thực cảm kích không ít.

Thiên Lí Nhãn: Thưa, đã thấy hai vị từ ngoài ngàn dặm, đêm nay hai vị thân hành tới thăm bản cung hết sức hoan nghênh.

Thuần Phong Nhĩ: Thưa, đã nghe thấy tiếng cưỡi gió đèo mây của hai vị từ ngoài ngàn dặm, rất hoan nghênh được thấy hai vị tới thăm.

Dương Sinh: Phép thần thông của hai ngài quả là cao siêu.

Tế Phật: Đức Thánh Mẫu chính là Quán thế Âm Bồ Tát, sở dĩ hai bên có hai tướng quân Thiên Lí Nhãn cùng Thuần Phong Nhĩ châu hầu là để nghe tiếng kêu cứu cùng nhìn cảnh khổ đau của cõi đời.

Dương Sinh: À thì ra là như vậy. Kính thưa Thánh Mẫu, đệ tử là thánh bút Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Đức 301

Luân Hồi Du Kí

Đường ở Đài Trung, bữa nay theo bóng ân sư Tế Phật tới quý cung tham bái đức Thánh Mẫu.

Thánh Mẫu: Miễn lễ. Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Sinh tới thăm bản cung.

Tế Phật: Thưa hai thầy trò phụng chỉ trước tác sách Luân Hồi Du Kí, mặc dù được biết quý cung thiện nam tín nữ

tới chiêm bái rất đông, song để cải thiện thêm tập tục tín ngưỡng dân gian, kính xin Thánh Mẫu ban lời vàng ngọc chỉ giáo cho.

Thánh Mẫu: Các thiện nam tín nữ khắp nơi đổ về bản cung lễ bái thật là đông, chứng tỏ đời sống của dân chúng ở tỉnh này được tự do cùng no ấm, nên mới được thanh thoi, tới các đình đền chùa chiền lễ bái, và lễ vật chỉ có hương hoa, không có rượu thịt. Hình

thức sinh hoạt tính ngưỡng này rất bổ ích cho thân tâm, thanh điền được thanh tịnh, đã hợp vệ sinh lại không lãng phí, kính thần trọng Phật phải biết ngưng việc sát sinh, chỉ dâng hương hoa bông trái không những tiết kiệm được tiền bạc phải đồ

mồ hôi mới có, mà còn được thần thánh dễ dàng chứng giám cho. Ngoài ra phải lưu ý câu: “Thánh Mẫu ăn chay, xin đừng sát sinh cúng đồ mặn” treo trên tường rất hợp ý cùng tiêu biểu nhất cho tấm lòng trong của Thánh Mẫu.

Dương Sinh hãy lấy một bản “Trần Tình Văn” đem về in vào trong sách Luân Hồi Du Kí hầu giúp đám gia súc khởi thác oan vì phải làm vật tế thần.

302

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Cảm tạ Thánh Mẫu đã ân ban lời chỉ dạy vô cùng quý báu, chắc chắn sách Luân Hồi Du Kí sẽ có được nhiều luồng hào quang sáng chói.

THƯ TRẦN TÌNH VỀ LOÀI THÚ

Thánh Mẫu ăn chay xin chớ cúng mặn

Thánh Mẫu sinh quán ở làng Mi Châu huyện Bồ Điền tỉnh Phúc Kiến vào đời Tống, họ Lâm tên húy Mặc Nương, ăn chay trường, dốc tâm tu hành từ bé, về sau công quả viên mãn, phụng ngọc chiếu siêu thăng, vì thành đạo nên được coi là Thánh Mẫu cõi trời. Ngài thường hiển hóa một cách uy linh để cứu độ dân chài mỗi khi họ gặp nạn ngoài khơi, do đó được toàn dân duyên hải thuộc vùng đông nam Trung Quốc và Việt Nam sùng bái. Ngài đại từ

bi, có cầu là có chứng, ẩn hiện dị kì, không thấy hiển lộ mà vẫn ứng nghiệm, được nhân gian lưu truyền bao thế kỉ, đền thờ được xây cất khắp nơi, dân đánh cá đều kính trọng ngài, phong ngài là thần biển.

Ít năm gần đây kinh tế Đài Loan phát triển mau lẹ, nhân dân phú cường, tuy đời sống văn minh khoa học vật chất tiến bộ vượt bậc, song tất cả các giới sĩ, nông, công, thương đều thờ ngài. Nhờ phương tiện giao thông tiện lợi, hàng năm các thiện nam tín nữ từ khắp nơi đổ xô về những nơi có đền thờ ngài để chiêm bái đông như nước chảy, nhất là trước và sau ngày thánh đản 23 tháng 3 âm lịch, 303

Luân Hồi Du Kí

chung quanh đền ngài ngựa xe đông nghẹt, mọi lòng nao nức lạ thường. Song sự kính thờ Thánh Mẫu của mọi người lại có sự sai lầm lớn lao là vì từ bé ngài đã phát nguyện trì trai giữ giới ăn chay trường, mà ngày nay các thiện nam tín nữ lại dâng cúng ngài đồ mặn, thịt cá tanh tưởi. Thánh Mẫu là bậc linh tri linh giác, không những chẳng chấp nhận, mà còn đau lòng sa lệ thương xót những con vật bị

giết để cúng dường ngài, đó là nguyên nhân chính khiến mọi người phải vứt bỏ tập tục cúng mặn hủ lậu đó đi, chỉ

nên dâng cúng Thánh Mẫu các thứ lễ vật chay tịnh mà thôi.

Thánh Mẫu từ bi chính trực, sở dĩ ngài hiển hóa cứu đời là muốn chúng sinh thoát khỏi vòng nguy khốn khổ hải, không hề mong chúng sinh cúng bái ngài. Ngày nay chúng sinh muốn bày tỏ lòng sùng bái thì nên trì trai tu thân, hành thiện lập đức, giúp đỡ kẻ khó, tạo phúc cho xã hội, hẳn là hợp ý ngài hơn cả. Các thiện nam tín nữ mỗi khi tưởng niệm công ơn vĩ đại của Thánh Mẫu hoặc muốn cầu khẩn điều gì thì chỉ cần trai giới, tắm rửa sạch sẽ, thanh tịnh thân tâm, tư thế cung kính trang nghiêm, tới đền ngài vái lạy cùng dâng hoa hương cũng đủ bày tỏ tấm lòng thành kính của mình rồi, chẳng cần phải sát sinh để lấy thịt làm đồ mặn cúng dường.

Thánh Mẫu là bậc đại giác, thần thông trí minh, kẻ công đức ngài ban phước quả, còn như muốn trả ơn ngài thì chỉ

nên gắng làm nhiều việc thiện, tu thân tích đức hẳn là 304

Thánh Hiền Đường

Thánh Mẫu hài lòng, chẳng cần phải đốt giấy vàng giấy bạc tốn tiền vô ích. Tương truyền thuở Thánh Mẫu còn tại thế, ngài là người con rất hiếu thảo với cha mẹ, ngày mẹ

gặp nạn ngài tụng kinh lễ Phật để cầu cho cha mẹ được bình an trường thọ. Ngày nay mỗi khi làm lễ mừng tuổi thọ cho cha mẹ, người đời lại giết gia súc làm cỗ mọn bày đầy bàn cúng lạy thì thực là hành động ngược lại hẳn ý Thánh Mẫu, cũng chỉ tại không biết nên làm vậy, lòng thương xót chúng sinh của Thánh Mẫu bao la, tuy không quở phạt song lòng ngài hẳn là buồn lắm.

Khổ thay! Trời muốn nói mà không mở miệng, thần muốn bàn mà chẳng nên lời, có ai biết được rằng buổi lễ

Thánh Mẫu chiều qua, khi ngài nhìn thấy chúng sinh không biết hành thiện tu thân, chỉ biết gian xảo cướp bóc, chẳng biết tích đức tạo phúc, chỉ lo cầu thần bói toán, chạy đôn chạy đáo, không độ một đời chịu khổ muôn đời luân hồi mãi mãi. Thánh Mẫu nhìn cảnh tượng này lòng đau xót vô biên, ngài thấy mình được sống đời thiện lành, trong khi chúng sinh phải chịu hoạn nạn tai ương, không giải nổi nghiệp quả báo ứng, dùng xác chết thú vật dâng cúng thần thánh để cầu phúc thọ lợi lộc, có lúc ngài đã nhỏ lệ xót thương. Vậy thời nếu như ai còn có lòng tôn kính Thánh Mẫu thì hãy sống hợp lòng trời để phát huy đức hiếu sinh, hành pháp thánh từ bi cứu thế đền ơn Tiên Phật, lo làm việc thiện, lấy thân làm thiện, không sát sinh, trộm cướp, gian dâm, cần phải gần người thiện, đi đường 305

Luân Hồi Du Kí

thiện, làm việc thiện, lấy tâm hành thiện, không tham sân si, kính trọng trời đất, thần linh, cha mẹ, người hiền.

Miệng nói điều thiện, không ác khẩu, hai lưỡi, nói càn nói bậy, chỉ bàn điều lành giảng đạo lí, khuyên người hành thiện tu thân, tích âm đức, cho gạo, tặng áo quan, sửa cầu cống đường xá, lợp chùa miếu, sửa sang tượng, ấn tống kinh sách, bỏ tiền không tiếc, bỏ sức không mệt, chẳng cầu đền ơn, chẳng cần người biết, trọn đời hành thiện mà vẫn cảm thấy còn thiếu bổn phận. Khi lễ bái chỉ dâng hương hoa, trái cây, v.v... Còn như muốn làm cỗ cúng thì phải cúng cỗ chay, tuyệt đối không sát sinh. Thực hành được như vậy thì dầu không cầu xin trời Phật cũng ban ân phước, Thánh Mẫu cũng phù hộ độ trì.

Nếu như có lòng thành

Xin dâng lễ cúng chay.

Có chủ nhân nào lại đi mời một thực khách ăn chay trường tới nhà, rồi dọn đồ mặn thịt cá mời khách ăn mà khách dám ăn không? Và làm như vậy chủ nhân có còn là người biết giữ phép lịch sự xã giao không?

Cửa đạo cũng thế, chúng ta đều rõ Thánh Mẫu ăn chay mà lại cúng dường đồ mặn thịt cá thì thử hỏi ngài có nhận không? Có nhiều người nghĩ rằng thần tướng, thần binh của Thánh Mẫu ăn mặn thì họ cúng mặn, nhưng thử hỏi khi lễ chúng ta niệm Thánh Mẫu hay niệm chư thần? Và lại 306

Thánh Hiền Đường

nếu đã là thần linh ắt đều chê đồ mặn. Những thần linh chính trực đều muốn các thiện nam tín nữ trì trai giới sát để đền đáp đức hiếu sinh của trời đất. Việc ăn chay của Thánh Mẫu là tấm gương sáng cho các đồ đệ cùng bộ

thuộc của ngài noi theo, nếu không sẽ chẳng còn xứng đáng gần ngài để thọ hưởng phúc lộc của ngài ban phát.

Do đó, nếu đã thành tâm chỉ dâng cúng đồ chay mới được trời ngó tới, được thánh thần phù trợ.

Quẻ không chứng vì lễ vật không xứng.

Khoảng hai năm trước đây có nghe nói gia đình họ

Hoàng, gia đạo êm ấm, tổ đức thơm danh, hai người con dâu đều trì trai giữ giới tu Phật, vì trong nhà còn nhiều người ăn mặn, ngày lễ Thánh Mẫu năm ấy, hai người con dâu họ Hoàng liền đem đồ mặn tới cung Thiên Hậu ở Lộc Cảng lễ. Theo thói quen họ gieo quẻ để hỏi xem lễ vật có làm vừa lòng Thánh Mẫu không? Thì quả nhiên quẻ gieo nhiều lần không chứng, chẳng phải ít giấy vàng giấy bạc, quên mang rượu, thiếu gà hấp ngon, nhìn lại lễ vật quả

không thiếu một món gì, tìm hiểu mãi cũng chẳng hiểu nguyên do, chính lúc nổi nghi hoặc không giải nổi, hốt nhiên linh cơ lay động, liền hỏi Thánh Mẫu: “Thưa có phải tín nữ ăn chay mà lại dâng cúng Thánh Mẫu lễ mặn phải không? Nếu đúng vậy kính xin chứng quẻ cho”. Hỏi xong gieo quẻ được chứng ngay lập tức.

307

Luân Hồi Du Kí

Tín nữ trong lòng vui khôn xiết liền hứa với Thánh Mẫu là từ nay về sau, hàng năm tới ngày kỉ niệm Thánh Mẫu sẽ

chỉ dùng hương hoa trái cây dâng cúng. Bởi vậy đã từ hai năm nay, mỗi kì lễ Thánh Mẫu hai người con dâu nhà họ

Hoàng chỉ mang đồ chay tới đèn ngài mà thôi.

Đầu heo gà vịt cá mú bày đầy bàn

Thần linh chỉ giáng chôn cúng đồ chay.

Ở Chương Hóa có gia đình họ Tăng, từ ông bà cha mẹ

đến con cháu, ba đời đều ăn chay, sống hòa thuận, phước thiện lòa trời. Có một bữa, nhằm ngày thánh lễ mùa thu, một số thiện nam tín nữ tới đền mang theo lễ vật thịt cá bày đầy bàn. Cuối cùng tới lượt Tăng Thái Thái, vì trong nhà trì trai giữ giới để tu nên chỉ có chút đồ chay làm bằng đậu, vì các bàn bày đầy lễ vật không còn chỗ trống, nên phải để đỡ ở góc bàn, Tăng Thái Thái lại thấy các người khác mang lễ vật đầu heo, gà hấp, vịt quay còn mình thì chỉ có chút đồ chay, trong lòng cảm thấy vô cùng áy náy.

Nhưng sau đó khi thần linh giáng lâm thì ngài chỉ thích đồ chay.

Do đó, thần linh luôn luôn khuyên người giới sát, chỉ muốn chúng sinh cúng dường lễ vật chay tịnh, vì cõi trời thanh khiết mà đồ mặn cá thịt thì ô trược tanh tưởi.

Tế Phật: Thiên Trần Tình Văn này thật là kì diệu, chúng sinh xem xong chắc chắn sẽ cảm động và giác ngộ, khi lễ

308

Thánh Hiền Đường

thần bái Phật sẽ không còn sát sinh như trước nữa. Bữa nay tạm ngưng việc viết sách ở đây, Dương Sinh chuẩn bị trở

lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Cảm tạ sự chỉ giáo của Thánh Mẫu đệ tử xin cáo từ.

Thánh Mẫu: Các tướng quân hãy đánh trống khua chiêng đưa tiễn.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

309

Luân Hồi Du Kí

HỒI MƯỜI CHÍN

**QUAN ÂM CỨU KHỔ DỰNG NHIỀU TÒA SEN ĐÁ
NHÂN LOẠI LÀM LÀNH GIỚI SÁT LO PHÓNG SINH**

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 8 tháng 12 năm Tân Dậu (1981) Thơ

Độ thế vô từ thế lộ ngoan

Đăng cao vọng viễn tục tình san

Du thư tự tự ngưng cam lộ

Đức trạch kham dung Tu Di Sơn.

Thu viên vạn loại phản tây thiên

Lão Mẫu từ bi nhãn dục xuyên

Súc Đạo Luân Hồi thành bảo giám

Lưu truyền cảnh thế nhất giai thiên.

Dịch

Chẳng ngại gian nan quyết cứu đời

Lên cao nhìn rộng chỉ ta thôi

Mỗi trang du kí nhuần sương ngọt

Ân đức cao sâu sánh bể trời.

310

Thánh Hiền Đường

Muôn giống trâu tròn trở lại trời

Từ bi Lão Mẫu mắt trông vờ

Luân Hồi Du Kí thành gương sáng

Truyền tụng nhân gian sửa trị đời.

Tế Phậ: Người ta sống ở trên đời đáng lí phải tuân theo đạo làm người của thánh hiền răn dạy, song không hiểu tại sao xã hội lại có rất nhiều kẻ ngang ngược không chịu nghe lời, bỏ đạo làm người là phản bội thiên lí, mà thiên lí tức lương tâm, nhân đạo tức thiên đạo. Do đó, kẻ muốn tu thiên đạo trước hết phải tu nhân đạo, Tam Tào phổ độ rất chú trọng đạo lớn “ngũ luân” tức năm giềng mối quan hệ

giữa vua tôi, cha con, vợ chồng, anh em, bạn bè. Bởi vì lòng người băng hoại, thế đạo xa rời, chính khí trời đất tan biến, trời cao muốn cứu độ các nguyên linh nên mới ban ân đạo lớn, cho nên những kẻ tu đạo lớn trước hết phải bắt đầu tu từ nhân đạo, vì cái lớn tức người đạt cái một, nên nhân đạo là đại đạo. Trời là sự hợp hôn của đạo lớn, đạo lớn đạt cái một gọi là thiên đạo, vậy thiên đạo là gì? Phải chăng là giữ được cái bản tính, lương tâm trong lành. Đức

Khổng Tử chuyên giảng về đạo làm người, hết sức chú trọng tới tam cương, tức mối liên hệ giữa vua tôi, cha con, vợ chồng, cùng ngũ thường tức năm điều giới cấm, mọi người phải giữ là nhân, nghĩa, lễ, trí, tín, tin dầu chết cũng không bỏ. Những kẻ tu đạo ngày nay phần lớn đều là cư sĩ

tại gia, đương nhiên phải tu tròn nhân đạo, có hiệu thảo 311

Luân Hồi Du Kí

với cha mẹ, vợ chồng hòa hợp, anh em hòa thuận, bằng hữu tín nghĩa, nói lời thiện lành, làm việc thiện lành thực hành được những đức tính đó trong hoàn cảnh đó, tự

nhiên gây dựng nổi cho mình tư cách vẹn toàn, dễ dàng tu thành Tiên thành Phật; vì tại thế gian đã có người đạt tiêu chuẩn hoàn toàn, thì cõi thiên đàng cực lạc đương nhiên dành sẵn chỗ ngồi cho mình. Sau khi rũ bỏ xác phàm, được phiêu diêu cõi trời, đó là một loại pháp môn tự nhiên thành tựu. Dương Sinh chuẩn bị lên đài sen, bữa nay chúng ta phỏng vấn đức Phật Nam Hải.

Dương Sinh: Được thăm rừng trúc tía đệ tử trong lòng sung sướng vô biên.

Tế Phật: ...Đã tới rừng trúc tía, đức Quán thế Âm đang ngồi trên sen vàng, thấy thầy trò mình tới, vẻ mặt vui tươi, miệng mỉm cười.

Dương Sinh: Thưa, trước đây khi thầy cùng con viết sách Thiên Đàng Du Kí từng đến chốn này bái yết bồ tát, bữa nay may mắn được thăm lại rừng trúc tía thuộc cõi tây phương, lòng cảm thấy hân hoan. Trúc tía vốn tươi thắm lại càng tươi thắm hơn, nước chảy mây trôi man mác, không khí thanh nhẹ lạ kì. Trúc thắm bên cạnh bồ tát Quan Âm có chim xanh đậu, miệng ngậm chuỗi ngọc Phật ban thực là kì diệu.

Tế Phật: Chúng ta trước hết hãy làm lễ ra mắt Bồ Tát.

Dương Sinh: Thừa tuân lệnh, đệ tử xin lạy chào ra mắt Nam Hải Bồ Tát.

312

Thánh Hiền Đường

Quán thế Âm Bồ Tát: Tể Phật cùng Dương Sinh hãy đứng lên. Hai vị đã trải bao khổ cực gian lao mới viết xong hai cuốn du kí Thiên Đàng và Địa Ngục, nay lại phụng chỉ

trước tác sách Luân Hồi Du Kí phước ân trải khắp mọi loài cầm thú. Hẳn là phải có nhân duyên vô thượng thì sứ

mệnh vô cực mới được trao tận tay hai vị, bữa nay tới đây, lòng ta vui mừng khôn xiết. Thiện Tài Long Nữ đâu, hãy mau dâng trà cam lộ mời hai vị quý khách.

Thiện Tài Long Nữ: Xin tuân lệnh... kính dâng hai chén nước trà cam lộ.

Dương Sinh: Ân sư ngồi trên ghế đá xanh bên hồ sen, có cảm tưởng rất lạ lòng mới mẻ, chẳng rõ những thứ đó làm bằng gì.

Tể Phật: Bồ Tát ngồi trên hoa sen, đó là hoa sen nước có tên là Thủy Liên Hoa còn thầy trò mình hiện cũng đang ngồi trên hoa sen nhưng là hoa sen đất, được gọi là Thạch Liên Hoa.

Dương Sinh: Hoa sen mọc trong nước con có nghe qua, còn hoa sen trồng trên đất lần đầu tiên con mới thấy. Tại sao lần trước tới thăm con không gặp cảnh lạ lòng này?

Tể Phật: Kì trước đáp thuyền pháp đi trên biển, bữa nay đi trên đất không dùng thuyền pháp nên khác nhau.

Dương Sinh: Thừa như vậy nghĩa là sao?

Bồ Tát: Lành thay. Thấy hai vị luận đạo, ta cũng nhân cơ

hội bàn rộng thêm để vấn đề được sáng tỏ hơn. Hoa sen mọc trong nước, nếu như không có bùn như nuôi dưỡng, 313

Luân Hồi Du Kí

hẳn là hoa không tinh khiết. Do đó người tu đạo, nếu như

cứ sống ở một hoàn cảnh bình thường, ăn ở đi lại nằm ngồi không lo không phiền thì hoàn cảnh đó không thể có được môi trường tốt, chẳng thể sinh nổi bông hoa diễm lệ.

Người ta nếu như suốt đời không gặp nghịch cảnh éo le, thì dầu có thành công đi nữa cũng chỉ là việc bình thường vì người ta như quả bóng da, da thịt bao bọc xác thân, còn trong rỗng rang đầy áp khí, trái bóng da này để trên đất đứng yên bất động, thì chỉ là trái banh chết, song nếu ném trên đất hẳn là lăn qua lăn lại đó chỉ là trái bóng bình thường. Còn nếu là bóng nảy, dùng sức thả mạnh xuống đất, sẽ thấy đất không động đậy, còn bóng nảy cao khỏi đầu người, nếu có ai bất mãn với mình thì mình chớ có cạy tào ráo máng tuyệt tình với họ, mà hãy chừa cho họ một lối thoát, còn không hại người mà thành hại mình. Những kẻ thành công trên đời đều gặp khó khăn nguy khốn rồi sau mới đạt nổi mục đích. Hoa sen không nhờ bùn chẳng có được nhụy thơm, cánh mượt, hoa sen mọc dưới nước tới khi nước cạn, thì ao sen há chẳng biến thành vườn sen sao?

Có nước gọi là bùn như, không nước trở nên đất sạch, bởi vậy mà Dương Sinh lúc này mới thấy hoa sen trên đất lành, vì thân hóa cứng cho nên gọi là sen đá, có như vậy mới giúp chúng sinh phương tiện đài sen để tu đạo.

Dương Sinh: Thừa tại sao không giúp chúng sinh tọa thủy liên đài (*đài sen nước*) mà chỉ cho họ ngồi tòa thạch liên đài mà thôi?

314

Thánh Hiền Đường

Bồ Tát: Hiện tại là lúc cứu độ chúng sinh giữa thời mạt pháp, mọi người đều học Phật tu đạo tại gia, nửa thánh nửa phàm, ít có gổ thiên để ngồi, hàng ngày phải ngồi trên ghế gỗ, nên phải giúp phương tiện để các tu sĩ tại gia tu đạo, trên đất cũng có thể thành Phật, cho nên ở cõi tây phương cực lạc, thạch liên hoa bùng nở khắp mọi nơi.

Dương Sinh: Bồ Tát đại từ đại bi cứu khổ cứu nạn, muốn chúng sinh có phương tiện tu đạo nên đã tận tâm, tận lực ban thạch liên đài để tất cả mọi chúng sinh tùy nghi sử

dụng, đệ tử xin thay mặt người đời tạ ơn Bồ Tát.

Tế Phật: Ha ha, trời cao vốn từ bi vô lượng, chỉ mong chúng sinh tại thế gian “Ngồi trên ghế được ngay ngắn, tu trong tâm được tốt lành” (*Mộc kê thượng tọa đắc chính, tâm địa thượng tu đắc hảo*). “Trần thổ” hóa thành “tĩnh địa” “ghế

tục” tức là “đài sen” cõi tây phương cực lạc mọi người đều được dự phần.

Dương Sinh: Thưa, như vậy thì tất cả chúng sinh đều có thể thành Phật được hay sao?

Bồ Tát: Đúng vậy, chúng sinh dưới gầm trời thành Phật thì những chỗ ngồi mới được sửa sang ngay ngắn, những con tim mới được gột rửa trong lành. Đã có được cơ duyên may mắn, chúng sinh khỏi cần vượt biển trèo non, ngàn dặm xa xôi tìm kiếm minh sư cầu chỉ dạy, Tiên Phật hóa thân đến tận nhà ban pháp hóa độ, chỉ mong mọi người nương theo đường đạo tu tâm sửa tính, hành vi đoan chính, trong nhà ngoài cửa, trong tâm ngoài thân dọn dẹp 315

Luân Hồi Du Kí

lau chùi sạch sẽ rồi mới có thể ngồi trên đất và nằm trên cỏ, trần gian biến thành thiên đàng cõi tiên, cõi Phật.

Dương Sinh: Thưa, tại sao những chiếc ghế đá sen kia hào quang lại tỏa chiếu sáng ngời, cùng hiện rõ tên tuổi của người? Đệ tử thấy có cả phương danh của một bạn đạo Thánh Đức Đường.

Bồ Tát: Lành thay những đệ tử của Thánh Đức Đường thiện căn đều thâm hậu, chăm chỉ nghiên cứu kinh điển, đại đạo chân tu lập công, lập đức lớn lao, trong ngoài như

một, nhẫn nhục tinh tiến, do đó cõi tây phương cực lạc đã chiếu theo công đức của họ mà an bài quả vị đài sen.

Những đài sen lớn nhỏ kia còn tùy tâm tùy công đức của mỗi người mà thay đổi, cho nên nói: “Muốn có chỗ ở cõi trời, phải tu đức ở cõi người” (*Dục cầu thiên thượng vi, tu bồi thế gian đức*). Thế mới hay: “Việc do người làm” (*Sự tại nhân vi*).

Dương Sinh: Trúc biếc xanh cạnh chỗ ngồi của Bồ Tát tại sao lại có chim xanh đậu, miệng ngậm vòng ngọc Phật, vừa hót líu lo, vừa lặn chuyển sâu chuối, chẳng khác nào người đời niệm Phật lặn tràng hạt vậy, quả là thích thú, song chẳng rõ chim nói điều chi?

Bồ Tát: Lành thay, con chim xanh này là chim thần, còn gọi là chim loan, miệng vừa lặn sâu chuối vừa niệm Phật, điều đó chứng tỏ rằng loài chim cũng có con siêu thoát.

Còn người đời ai ai cũng có miệng có tay song lại chẳng niệm Phật, chẳng lặn tràng hạt, miệng họ toàn dành để nói 316

Thánh Hiền Đường

điều gian xảo, trá ngụy, độc ác quả là thua kém loài chim, vì chim biết nói tiếng êm dịu nhẹ nhàng nghe đã vui tai lại còn tiêu sấu giải muộn, diệt trừ hỏa khí. Chim thiêng trong rừng trúc biếc, tâm trí đã nương theo pháp nên miệng không ngớt niệm danh hiệu Phật và đạt thành chính quả, còn người đời há lại không mau mau tu tâm sửa miệng sao?

Rừng trúc biếc là một cảnh tiên thánh tự nhiên ở bên ngoài chốn phàm trần, màu trúc biếc hòa nhập màu trời, thảm cỏ

xanh êm như nệm, dòng nước trôi man mác, sống một ngày trên đó bằng cả năm hạnh phúc dưới trần. Đài sen đá, thảm cỏ xanh nằm ngòai êm ái thanh thoi, đã vì chúng sinh chuẩn bị chỗ ngòai đệ nhất hạng như vậy, mong tất cả

người đời hãy bước lên thuyền pháp.

Dương Sinh: Thiện căn của chim loan quả thực sâu dày.

Thừa Quán thế Âm Bồ Tát, sách Luân Hồi Du Kí sắp hoàn thành, Bồ Tát phát nguyện rằng “không cứu độ chúng sinh, thì không thành Phật” và còn dạy rằng “cầm thú dễ tu, người đời khó độ”. Từ muôn ngàn kiếp trước tới giờ chúng sinh oan nghiệp trùng trùng, xương trắng chất thành non, có kẻ muốn tu đạo thiện lành song vì thân thể lắm bệnh hoạn gia đình xào xáo, con cháu ngược ngạo, nghịch cảnh không dứt, khiến kẻ tu đạo tâm có thừa mà sức chẳng đủ, Bồ Tát đã nguyện cứu độ hết chúng sinh, vậy xin ngài chỉ

giáo cho ngã đường đi tới đích, hầu giúp mọi người thân tâm thường an lạc, vạn sự như ý, mới có thể chuyên chú tu đạo để tính linh mau có ngày thành Phật.

317

Luân Hồi Du Kí

Bồ Tát: Ta tuy phát nguyện cứu độ chúng sinh song chúng sinh si mê chưa thể diệt dục tu tâm sửa tính nên càng lúc càng đắm chìm sâu thêm, biển khổ lại mênh mông, trôi dạt không biết đâu là bờ bến nên chưa thành Phật, có thể nói: “Phật chẳng thể độ người, mà người phải tự độ mình”. Bữa nay tạm mượn một chương sách Luân Hồi Du Kí để trình bày “cái đạo chúng sinh tự độ mình thành Phật”. Từ ngàn xưa tới nay, chúng sinh trên đời thường cá lớn nuốt cá bé, người giết chóc người, người tàn sát thú để ăn thịt uống máu, nên

tính linh của người và thú lẫn lộn, khiến thân tâm người càng ngày càng biến đổi. Vì trong cơ thể người có máu thịt các loài cầm thú, huyết khí của người và thú không thể điều hòa, tự nhiên sinh bệnh tật. Cho nên những kẻ ăn thịt, tính linh họ và thú dễ bị

hỗn độn, ảnh hưởng tới tâm tính người, khiến lòng người đời nay không bằng người đời trước, khắp nơi thấy toàn hiện tượng mặt người da thú. Nhất là con người sống ở xã hội văn minh, lại còn có nhiều hành vi dã man hơn đâu hết, đã từ lâu con người đã xâm phạm lãnh vực đời sống loài vật, làm tổn hại sinh linh chúng quá nhiều, cho nên mối tương quan của đạo sống giữa người và vật không còn tốt lành đẹp đẽ, tính linh của người bị ảnh hưởng nghiệp lực hạ cấp đọa lạc vô cùng, ngày đạt đạo thành Phật quá xa. Bởi vậy người muốn thành đạo phải đoạn tuyệt ác nghiệp với loài vật, cửu ăn mặn, giới sát sinh, chỉ lo phóng sinh để hoàn thành nhân tính thanh tịnh, lo thực hiện 318

Thánh Hiền Đường

trách nhiệm giúp đỡ loài vật thành đạo, tự nhiên ngày càng gần Phật.

Dương Sinh: Kính mong Bồ Tát giảng dạy rõ thêm về

phương pháp giới sát, ăn chay, phóng sinh cùng giúp đỡ

loài vật thành đạo để chúng sinh theo đó mà tuân hành.

Bồ Tát: Được, ta sẽ thuyết minh từng điểm một như sau: 1. **Giới sát:** Tất cả động vật đều có tính linh có máu lệ, có khổ đau, có tình cảm, căn cứ theo tinh thần từ bi bác ái thì không nên giết hại chúng. Mạnh Tử nói: “Người quân tử

tránh xa bếp núc” (*Quân tử viễn bào trù*) tức là không nên sát hại, không nên nhìn sự chết chóc, nhân loại đã có lòng yêu mến bảo vệ loài vật, thì giữa người và người không còn hành vi tị hiềm chém

giết, do đó sự giới sát động vật là nền tảng bồi dưỡng đức nhân của người quân tử.

2. **Giới thực:** Ngoài việc giới sát ra còn phải cử ăn mặn, bởi vì có ăn chay mới tự giúp mình bớt sát sinh, ngũ cốc rau trái rất tốt đối với cơ thể con người. Vì các loài súc sinh không tắm rửa, thân xác dơ dáy đầy vi trùng, ăn thịt chúng dễ mắc các chứng bệnh ngặt nghèo, thầy thuốc bó tay, cuối cùng chịu thác. Và lại ăn xác thú dễ bị hồn thú nhập vào mình, khiến tinh thần bất an, cơ thể bệnh hoạn.

Mong người đời bỏ ăn mặn chỉ ăn chay, càng giảm thiểu sự

ăn uống bao nhiêu tốt bấy nhiêu. Không còn cảnh cá lớn nuốt cá bé, thì lòng người cũng hết còn tham ô xảo trá, chiếm đoạt.

319

Luân Hồi Du Kí

3. **Phóng sinh:** Thực hành được giới sát ăn chay không chưa đủ mà còn lo phóng sinh loài chim cá khi chúng gặp họa chết chóc, phải nghe theo tiếng gọi của lòng từ bi trắc ẩn mua chúng về phóng sinh, để chúng được sống lại cuộc đời tự do, cứu những con vật sắp bị giết, ơn cứu mạng của chúng đối với mình vô lượng. Có kẻ nói, bọn chúng chuyển kiếp đầu thai làm loài thú là vì kiếp trước nghiệp quá nặng nên giết chúng cũng phải, quan miện như vậy là sai, bởi người có lòng nhân bao giờ cũng sẵn sàng tha thứ

những lỗi lầm của kẻ khác, loài khác hơn nữa ta thấy kiếp này chúng chẳng còn khả năng cùng ý muốn hãm hại một ai. Đã biết lo phóng sinh, cùng cứu sống loài vật, thì khi đối xử với người lượng từ bi cũng tự nhiên mở rộng, sự

nhẫn nhục sẽ khuất phục được cá tính không tốt lành.

Sự bàn luận về tính linh thanh tịnh vừa rồi cho thấy sự

quan trọng là phải bồi dưỡng đạo tâm, muốn bồi dưỡng đạo tâm thì phải tu đạo, kiêng sát sinh, cử ăn mặn nhất là phải phóng sinh. Phương thức giúp loài vật thành đạo đề

cập tới trong sách Luân Hồi Du Kí chan chứa tình thương yêu đùm bọc, tiếng kêu trầm thống của loài vật càng vang dội xa, càng có cơ hội giúp chúng tạo công chuộc tội.

Chúng sinh muốn sạch nghiệp thành Phật, phải phát nguyện ấn tống sách Luân Hồi Du Kí để khuyên răn người đời, để người đời được rõ loài vật vốn từ người biến hóa ra, chúng có quyền được sống bình đẳng ngang loài người 320

Thánh Hiền Đường

trên trái đất. Có thực hiện được lẽ công bằng này mới trừ

sạch được bạo lực cùng giết chóc, biến thế giới ta bà thành nước Phật hoa sen, người và vật chung hưởng thái hòa, là bầu bạn với nhau, vật giúp người làm việc, cùng được sống bình an, cõi trần là cõi tiên, có như vậy nguyện ước cứu độ

tất cả chúng sinh của ta mới mau chóng hoàn thành.

Tế Phật: Lời dạy của Bồ Tát quả là những tiếng chuông từ

bi hỉ xả vọng về từ cõi Phật xa xôi.

Bồ Tát: Cũng may các đệ tử của cửa Phật hiện nay đang hô hào giới sát, chúng sinh mỗi lúc một đông, bài văn giới sát của đạo sư Liên Trì giúp ích rất nhiều cho chúng sinh, Lí Viên Tĩnh một đệ tử của Phật qua bài Hộ Sinh Thống Ngôn (*Tiếng kêu cứu sống thương đau*) đã cảnh tỉnh đời không ít, quả đã có công cải tử hoàn sinh. Dương Sinh hãy chép vào sách Luân Hồi Du Kí để được rộng đường khuyên răn người đời.

HỘ SINH THỐNG NGÔN

Tiếng kêu cứu sống đau thương

I. Đức lớn của trời đất gọi là “cứu sống”, ác lớn của người đời gọi là “giết chóc”. Hai câu nói của người xưa nhắc lại với người sau nghe thực là thống thiết. Chúng ta đều biết rằng sinh mệnh là cái quý nhất trên đời, sát sinh là sự bi thảm vô cùng của thế gian. Chúng ta đọc sách, đọc tới hình phạt thứ năm trong số ba ngàn, thì tội chết là lớn 321

Luân Hồi Du Kí

nhất, thế mới biết kẻ gian phạm là kẻ ác tột đỉnh, tội chúng ngập trời, chỉ còn đổi mạng sống mới đền nổi tội mà thôi, ngoài ra không còn cách nào khác. Song ngược lại trường hợp phạm tội sát sinh loài vật vẫn vô hại, vẫn không phải đền mạng, được luật trời bao dung, luật nước không nói tới, khiến con người tàn sát dã man để lấy xác ăn, để làm trò chơi vui mắt. Thương ôi! Trần gian tội ác ngập tràn, không sớm phát huy công lí, hẳn là còn mãi gia tăng.

Các loài vật ở thế gian tất cả đều có sự sống, từ người đến muôn loài, từ dưới nước bơi lội, trên cạn chạy nhảy, giữa trời bay lượn, tuy thân mình to nhỏ không đều, song tính linh cùng một loại. Hoặc nói khác đi, loài vật không giống hình người song tính vật chẳng khác tính người, loài nào cũng biết yêu sự sống, biết sợ cái chết. Bởi vậy được may mắn làm người thì phải biết xử với vật như xử với người, chớ có thấy vật khác người mà sinh lòng phân biệt.

Căn cứ ở điểm này ta thấy rằng cần phải có một nguyên tắc căn bản tối thiểu đối với sinh vật trên trái đất, bởi lẽ tất cả đều hít thở sinh khí của trời đất như nhau thì tuyệt đối không được kì thị. Thử nghĩ khi ta nhỏ một cọng lông thì toàn thân rung động, lấy ngải đốt châm vào da thịt toàn thân đau đớn, hẳn rõ rằng một mà là tất cả, tất cả mà chỉ là một, sự sống của muôn loài là sự sống của ta, huyết khí hoàn toàn

tương đồng thì đau đớn há chẳng tương quan sao? Người là loài linh thiêng của muôn loài. Mới hay trời 322

Thánh Hiền Đường

đất sinh ra một giống thông minh biết quý trọng mạng sống gọi là “người”, sinh ra nhiều loài ngu xuẩn khinh rẻ

mạng sống gọi là “vật” cùng hưởng sinh khí cùng sống trên đời, cũng như người ta sinh con cả, con thứ và con út, tuy có sự phân biệt cả, thứ, út song cùng chung cốt nhục, cùng chung dòng máu thấm thiết, chỉ vì trí lực của người đủ

khống chế đời sống vạn vật, khiến nhiều kẻ mê lầm nghĩ

rằng trời sinh ra vạn vật cốt để cho người giết chóc ăn thịt, hẳn là vô lí chẳng cần bàn cãi. Hổ lang gặp người liền ăn thịt há cũng tin được là trời sinh người để hổ lang ăn thịt chẳng? Sự dinh dưỡng của con người có ngũ cốc rau trái quả là đầy đủ, trời ban cho người như vậy không lẽ không hậu đãi hay sao mà lại còn đi ăn thịt loài vật, chỉ hoàn toàn lợi dụng tính mệnh của vạn vật vào vấn đề dưỡng sinh của người sao?

Nói tắt cả chúng sinh đều cùng một thể, người đời phần đông cho rằng không đúng, vì nghĩ rằng người ta ai ai cũng có cá thể làm sao có thể tin là một thể được. Kì thực người trong gia đình là một thể, mẹ con là một thể, sự kiện này chứng minh một cách vô cùng xác thực, chẳng chối cãi nổi, tất cả chúng sinh là một thể. Người mẹ thấy con vui thì mình cũng vui, thấy con buồn thì mình cũng buồn, thậm chí con bệnh, con chết mẹ cũng muốn bệnh muốn chết thay con. Tất cả những bà mẹ dưới gầm trời này, ai cũng nghĩ con mình và mình là một thể, khiến nó thương nhà yêu nước cũng bởi tại lẽ đó, đến cả đạo thương người 323

Luân Hồi Du Kí

yêu chúng sinh chẳng khác chút nào, thầy Mạnh Tử nói:

“Người đời có kẻ chết chìm tức là mình chết chìm, người đời có kẻ đói tức là mình đói vậy”. Bồ Tát Địa Tạng nói:

“Còn một chúng sinh chưa thành Phật, ta nguyện không thành Phật”. Tinh thần này chẳng khác nào tình người mẹ

chân thành nghĩ tới con mình, có quan hệ mật thiết một hồn, một xác chẳng thể tách rời. Người này với người kia, người kia với toàn thể chúng sinh, tính chất vốn là một, chẳng qua túi da đựng ít chục cân khiến nó chia cách, trở

thành ta của ta, nó của ta. Nhưng khi túi da đựng thịt không còn phân chia, gặp cơ hội sự đồng tính chất của cái ta này, cái ta kia liền hợp ngay làm một, ngoài cái gốc ta bé nhỏ của một cái ta lớn lao, càng lớn lao càng hội hợp, rồi cứ lớn lao hội hợp hoài hoài, cho tới bao giờ tràn ngập hư

không thì tất cả cái ta hợp thành một thể, khi đó cái ta mới toàn vẹn, mới chân thực. Còn sự phân biệt cái ta nhỏ bé, cùng nhân cách đạo đức cao thấp qua cái nhìn của kẻ nhỏ

mọn, cái ta đó chỉ là cái ta vốn vẹn trong vòng túi da đựng ít chục cân thịt, do đó mà hành vi của họ trở thành cực đoan, ích kỷ chỉ nghĩ tới lợi lộc của riêng mình, khiến tội ác nảy mầm đâm nhánh. Tội ác giết chóc hoành hành nguyên nhân chỉ tại thiếu tình đồng tâm. Tình đồng tâm sở dĩ không có nổi là bởi không có quan niệm được là tất cả chúng sinh vốn cùng chung một thể.

II. Không kẻ loài nào giết loài nào, đều là việc không nên.

Song người đời lại thường không nghĩ như vậy, nên chẳng 324

Thánh Hiền Đường

chịu giới sát, nào như cảnh người giết người, người giết cầm thú, rồi cầm thú giết người, vậy thử phân tích ba cách sát sinh này, người đời cho người giết người là quan trọng nhất, hung bạo nhất, song

người giết cầm thú lại cho là việc đương nhiên, còn cầm thú giết người thì cho là kì quái. Tôi mong mọi người hãy tự xét lương tâm mình, rồi thử suy ngẫm về ba cách giết chóc vừa kể trên, hẳn câu trả

lời sẽ cho thấy tội giết loài cầm thú là tội lớn nhất so với hai tội kia, như vậy nghĩa là tại sao? Bởi lẽ người giết nhau thì có pháp luật phân xử hoặc có sự chống trả tự vệ, sức lực tương đương. Còn cầm thú giết lẫn nhau thì hẳn là hổ

báo không thể hại nổi chim bay, cá không thể hại nổi các giống trên bờ, thì việc cầm thú hại nhau kể như cũng còn có giới hạn. Chỉ có người giết vật là không biên giới, dù là trên không, dưới biển, trong chốn núi rừng, đồng hoang bãi vắng, bất luận ở đâu con người cũng có thể giăng bẫy buông lưới, v.v... để bắt các loài cầm thú một cách dễ

dàng. Lớn là bò dê chó lợn, nhỏ là tôm cua cá mú, tất cả

đều bị người giết để ăn thịt, khiến chim mất bạn bay cao, thú bỏ bầy sống cô độc quả là tội ác lòà trời. Song vì pháp luật không can thiệp nên người ta lại càng ham hành động một cách thích thú, ca ngợi hết mình, thế mới hay người hại người còn có giới hạn, song người hại vật thì không biên giới, xem ra như vậy thì tội giết hại cầm thú còn lớn lao hơn cả tội giết người, vậy thì tội cầm thú giết người còn coi là hung bạo chăng? Đã tự coi mình là loại linh 325

Luân Hồi Du Kí

thiên nhất trong muôn loài, há lại còn tàn nhẫn ham giết chóc được nữa hay sao?

Tiếc thay người đời từ nhỏ tới lớn, từ lớn tới già luôn luôn tạo nghiệp ác sát sinh. Người mẹ mới thụ thai ăn mừng cũng sát sinh, khi con đầy tháng cũng sát sinh, lúc con đầy năm cũng sát sinh. Lễ cưới hỏi cũng sát sinh, cúng bái thần thánh cũng sát sinh, đón khách cũng sát sinh, tiễn khách cũng sát sinh. Ham ăn thì lắm bệnh, chỉ vì miệng

lưỡi và bao tử mà đến nỗi phải sát sinh, một đời giết rồi lại giết, vui cũng giết, buồn cũng giết, những sinh mệnh bị

mình hủy diệt lên tới con số ngàn vạn mới thôi, nọc độc không giải trừ ắt hẳn có lúc lâm trọng bệnh, vì muốn cầu được sống mà hành động lại hủy diệt sự sống, lẽ mừng tuổi thọ là muốn được sống lâu mà lại sát sinh, lẽ cưới hỏi muốn được đoàn tụ mà phải giết chóc. Sinh con trai vốn là để nối dõi tông đường mà lại đi giết gà mẹ gà con, như vậy còn nghĩa lí gì? Theo lẽ thường tình, mỗi khi ăn mừng việc lành thì phải cứ sát sinh mới đúng. Như mừng sinh nhật chỉ nên kể chuyện rùa hạc sống lâu, mừng sinh con trai thì kể chuyện loài sinh nhiều trứng, chớ nên trong lúc có chuyện vui mừng mà lại bày trò giết chóc, chớ hại sự sống lâu của loài khác để làm vui cho sự sống lâu của mình, loài khác phải tuyệt giống để mình mừng có nhiều con trai.

Cùng trong một ngôi nhà mà phía trước có tiệc tùng vui vẻ, phía sau là lò sát sinh, bên trên mừng vui chúc phúc, bên dưới kêu thương thảm thiết, quả khó mà chịu nổi. Lại 326

Thánh Hiền Đường

còn có kẻ lấy sự sát sinh làm trò chơi, lấy sự giết chóc làm khoái chí cùng chứng tỏ là mình quyền uy. Ôi! Thực quả là kì quái.

Thế mới biết người đời chỉ vì một bữa ăn mà thành ham chém giết, cả mùi con chim sẽ bị bỏ mạng mới đủ một bữa ăn, như ngao sò ốc hến phải giết bao trăm con mới đủ

một bữa nhậu. Xác loài vật vốn đã ngon miệng song vì tính ham thích vị lạ lại còn chế biến thành trăm ngàn món để

thỏa mãn sự khoái khẩu, chỉ có vậy mà cầm thú bị họa.

Người đời ăn sống nuốt tươi, mổ cả bụng chứa để kiếm ăn bào thai, lột da lóc xương, có cả trăm ngàn phương cách sát hại loài vật, ăn cho no say rồi dương dương tự đắc, hơi chậm mang đồ ăn ra đã

máng bồi bấp, không biết rằng những vật thực trong mâm đều oán hận mình vô cùng, vì bắt chúng phải khổ đau để cho mình sướng miệng, vậy mà vẫn đang tâm nuốt trôi được nữa hay sao? Không cần phải luận về báo ứng, chỉ cần có suy nghĩ một chút, hẳn là sẽ

thấy việc làm của mình tàn ác nào có khác chi loài lang sói.

Chỉ vì người đời bị miệng lưỡi và bao tử đòi hỏi nên mới đang tâm làm chuyện ác độc như vậy mà thôi. Trên cõi đời này, mỗi ngày có biết bao nhà trở thành lò sát sinh, chứa đầy dao sắc, chỉ trong khoảnh khắc trên toàn thế giới hàng vạn ức sinh linh đầu lìa khỏi mình, xác chất cao hơn núi, máu chảy thành sông biển, cảnh tượng bi thảm bày ra ngập đất, tiếng rên la hờn oán như sấm dậy rung trời, từ

sớm tới tối, chỉ thấy dao sắc mổ bụng, dao nhọn moi tim, 327

Luân Hồi Du Kí

lột da lột thịt, cứa cổ cắt họng, nhúng nước sôi, quay trong lò lửa, thái nhỏ ướp muối tiêu hành tỏi. Than ôi!

Khổ nạn đáng thương biết mấy, đau đớn sức nào chịu thấu, tạo nghiệp ác ngọp trời kiếp này, kết thành mối hận nghìn đời kiếp này muôn kiếp về sau chung quy chỉ tại miệng lưỡi và bao tử mà ra cả, quả là tội quá lớn lao.

III. Nhân lễ nghĩa trí tín là những điều làm thân con người phải lo tu bổ. Có giữ được ngũ thường tức năm điều vừa nói trên mới không thẹn là mang tấm thân con người bảy thước, đầu đội trời chân đạp đất, cao lớn bằng trời đất, cùng trời đất thành ba ngôi, gọi là tam tài. Chúng ta hãy tìm hiểu cứu cánh cuối cùng của cuộc đời là gì? Người là loài linh thiêng nhất trong muôn loài, thử hỏi nhờ cậy được gì? Bởi lẽ là người đều có năm đức tốt đẹp là ngũ

thường tức nhân lễ nghĩa trí tín, cho nên không thẹn mà nói rằng mình to lớn sánh cùng trời, là một trong ba ngôi.

Không hổ với danh hiệu là loài linh thiêng nhất trong muôn loài, vậy mà còn phạm luật sát sinh thì chẳng hóa ra đem năm đức tốt đẹp đó chôn vùi đi mất hay sao? Xả thân kẻ khác để nuôi mình béo mập là điều bất nhân, chia lìa quyến thuộc của kẻ khác để bày tiệc khoản đãi thân bằng của mình là bất nghĩa, đem thịt da kẻ khác cúng bái thần thánh là vô lễ, thân phước đức lại ăn đồ tanh hôi là bất trí, bày mưu thiết kế để kẻ khác rơi vào bẫy sập là kẻ bất tín.

Thương ôi! Người ta sống trên đời hoàn toàn nhờ cậy ngũ

thường là năm đức tốt lành, điều kiện để làm người đã mất, 328

Thánh Hiền Đường

con người có khác chi loài cầm thú, có phải là cùng loài với chúng không? Chu Ân Sĩ nói: “Nhân là đầu của ngũ

thường, từ là ngọn của vạn đức” nếu như chúng ta còn muốn khôi phục thiên chức làm người, thì trước hết phải lo thức tỉnh lòng nhân từ. Thế nào gọi là lòng nhân từ?

Tức là phải đem tâm mình, cảm thông cùng muôn loài, nghĩ tới vạn vật khiến kẻ hung ác cùng cực cũng phải động tâm. Đã không tàn nhẫn với vật thì hẳn chẳng thể ác độc với người, do đó tự cổ chí kim, kẻ đã mến vật ắt yêu người, kẻ yêu người ắt thương vật. Tôi sợ dĩ không ngại khó nhọc nói về vật chính vì muốn quảng bá lòng nhân từ để mọi người từ bỏ việc sát sinh, chung hưởng thái hòa.

Xin những ai ham giết chóc hãy hồi tâm suy nghĩ, nhớ

lại cảnh cầm thú kinh hoàng muốn tìm đường thoát thân, giận trời không giúp thang, hận đất không bẻ khóa. Khi chúng bị ta lùng bắt hồn tan phách lạc như ngậy như đại, phải nghĩ tình đồng loại cũng là chúng sinh, chỉ giết một con gà cả đàn gà kinh hãi, chẳng khác nào khi đất nước chúng ta bị giặc hoành hành bày cảnh tử biệt sinh li kinh hồn táng đờm, thử hỏi khi đó lòng ta tan nát tới mức nào?

Nghĩ tới phút chúng sinh bị giết kêu khóc than gào, mong tha mạng sống, huyết tuôn xối xả, tiếng rên la còn hoài văng vẳng, nào có khác chi khi ta bị lên đoạn đầu đài, chỉ

mong thần Phật cứu độ, thần thức phân li, so lúc sống thử

hỏi còn phân biệt được gì? Nếu như kẻ ăn thịt nghĩ loài cầm thú không biết nói song há lại nhẫn tâm giết kẻ cầm 329

Luân Hồi Du Kí

sao? Cho cầm thú là không có lẽ nghĩa, há lại đành lòng giết đứa nhỏ đó sao? Cho cầm thú là không ơn huệ, há lại đang tâm giết một người say điên rồ hay sao? Cho cầm thú là có ác nghiệp nặng phải đọa lạc, phải trả quả, há lại nhẫn tâm giết một kẻ bần tiện hay sao? Thương ôi! Người đời thường trách cứ các loài khác là mạnh hiếp yếu, lớn ăn thịt nhỏ, song hãy thử nhìn lại mình xem nào có khác chi, vậy thì loài người liệu có tránh khỏi bị loài vật trách cứ không?

Khi người ăn thịt loài vật đương nhiên người mạnh vật yếu, nếu như ta tha chết cho chúng hẳn là chúng ca ngợi ta không ngớt. Thế mới biết dù người hay vật cũng đều ham sống sợ chết, tình thương yêu đối với người thân dù vật hay người chẳng khác, lúc bị giết người và vật đều đau đớn như nhau. Điểm bất đồng có chăng là người có trí còn vật vô tri, người biết nói vật không biết nói, người khỏe mạnh vật yếu đuối mà thôi. Người cho rằng loài vật vô tri không biết nói không thể tố cáo, yếu đuối chẳng thể thắng nổi ta, mà cho rằng ta hơn vật kém, ta trên vật dưới, để rồi mặc tình ăn thịt chúng, thì cái lí đó chẳng phải cái lí của trời, càng không phải cái lí của người, thương ôi! Còn biết nói sao đây.

Người ta mỗi khi gặp tai nạn xảy tới, ai ai cũng mong được cứu mạng, mắt chưa nhắm hẳn là miệng còn cầu xin, gặp gươm súng, đao tặc thân xác run rẩy, tóc dựng ngược, hai hàm răng lập cập đánh vào nhau, mặt biến sắc, táng đờm kinh hồn, nếu như có người tới giải cứu, hẳn là vô 330

Thánh Hiền Đường

cùng cảm kích ghi nhớ tới chết không quên. Còn như khi bắt được loài vật thì người lại quên ngay, chẳng còn biết đau đớn buồn thương thống khổ là gì, giống như chưa từng nghe từng thấy bao giờ! Thật đáng trách những người khi bị kiến hoặc muỗi cắn liền tức giận ra tay tàn sát chúng. Mới vừa nhức đầu đau mắt liền tới ngay bác sĩ, dược sĩ, lỡ bị thương nào như giải phẫu băng bó để cầu thoát chết. Yêu cái thân xác của mình tới mức đó, tại sao vô tình không chút đoái hoài tới cảm thú nở lòng tàn sát chúng, quả là không hề nghĩ tới lẽ trời báo ứng, pháp Phật giới cấm, chỉ biết yêu mình một cách hoàn toàn ích kỷ, không biết yêu vật, hoàn toàn bất nhân bất nghĩa, hành động mưu cầu lợi ích riêng tư, không biết tới sự tự trọng mà người quân tử cần phải có. Người đời phải đối xử với những loài yếu đuối hèn mọn bằng tình thương yêu đùm bọc, tuy giặc cướp tàn nhẫn, hổ lang dữ tợn cách mấy đi nữa song vẫn còn hi vọng chúng biết phát tâm từ bi, hướng nữa con người so với loài vật có nhiều ưu điểm hơn mà lại thua kém chúng sao? Không chịu yêu thương đùm bọc các loài yếu đuối đại khờ thật đáng chê cười, vì đã bỏ thiện theo ác, nếu tâm dễ dàng cảm kích nhất định phải coi trọng chúng, chỉ tại mình suốt đời không chịu làm thiện nên tình thương yêu mới bị thui chột, mới không chế phục nổi tánh ác, do đó mới đàn áp coi thường loài vật. Ý mạnh hiếp yếu, cây đông đè ít, hành động ác độc đè hèn đó là mầm móng gây ra tất cả những tội lỗi trên cõi thế gian 331

Luân Hồi Du Kí

này. Căn cứ vào đó mà quan sát nhân loại, thì mới thấy rằng nếu như không sửa đổi cách cư xử đối với loài vật chắc chắn có ngày tự cách của người không được bằng chúng, khi đó loài người sẽ bị sỉ nhục biết là bao. Sở dĩ

thánh nhân ban bố giáo pháp là vì coi trọng nhân nghĩa, nhân nghĩa sẽ giúp mình tiến bộ bằng người, khuyến khích mình đem lòng yêu thương loài vật.

Gần đây thế giới có xuất hiện một thiên sách làm rung động nhân loại do hội bảo vệ loài vật công bố, nội dung chủ trương “Hãy mở rộng tình thương đối với loài vật”

lượng tâm con người đã bị băng hoại, vì vậy cần phải mau mau phục hoạt, để loại trừ tính bất nhân, vị anh hùng vô danh đó đã phát tâm từ bi vô lượng để mở những cánh cửa lòng bằng sắt khép kín, sức mạnh của quý vị đó vô cùng lớn lao khi nêu ra mười vấn đề:

1) Những năm chiến tranh trước đây chúng ta đã trốn lánh, may nhờ trời đất che chở mới sống còn. Giả sử khi đó bị giặc đuổi gắt, sắp bắt được ta, nếu như ta tránh được khỏi tay giặc thì ta sẽ nghĩ sao, liệu có khỏi kinh hoàng sợ

hãi không?

2) Giả sử ngày ấy giặc bắt được, trói ta như heo dê, biết chắc sẽ bị giết, thì ta sẽ nghĩ sao? Liệu có tránh khỏi loạn óc không?

332

Thánh Hiền Đường

3) Giả sử ngày ấy nhìn thấy bạn ta bị giặc tàn sát, máu đổ

thịt rơi, ta sẽ nghĩ sao, liệu tinh thần có khỏi khủng hoảng thất kinh không?

4) Giả sử ngày ấy nhìn thấy người thân bị giặc trói lại lấy dao đâm mà không cứu nổi thì ta sẽ nghĩ sao, liệu có tránh khỏi thống khổ không?

5) Giả sử ngày ấy, cái chết đến với ta, chân tay rụng rời, lớn tiếng kêu cầu, cứ ngoắc ngoải hoài chẳng được chết ngay, ta sẽ nghĩ sao, liệu có khỏi oán hận chằng?

6) Giả sử ngày ấy, gần gũi cái chết, chợt giặc tha không giết ta, thử hỏi ta sẽ nghĩ sao, có vui mừng được thoát chết hay không?

7) Giả sử ngày ấy, không thù không hận mà giặc cứ muốn giết ta, thử hỏi ta sẽ nghĩ sao, có khỏi oán giận giặc không?

8) Giả sử ngày ấy, giặc tha ta sống, chỉ bắt làm tù binh, đương hi vọng được cứu thoát chết, chợt có một tên giặc lại tuyên bố là ta đã tới lúc tận số rồi, đem ra xử tử, thử hỏi ta sẽ nghĩ sao, có oán hờn không?

9) Giả sử ngày ấy, trong đám bạn hữu bệnh hoạn, đáng lí là phải được phóng thích, song lại có một tên giặc kết án các bạn ta là những đồ phế thải, phải đem giết đi, chẳng để

chúng sống làm gì, thử hỏi ta sẽ nghĩ sao, có khỏi phẫn nộ

chăng?

10) Giả sử ngày ấy, trong hàng quyến thuộc của ta phần lớn là những trẻ thơ, đáng lí phải được phóng thích, song có một tên giặc lại tuyên bố là những trẻ nít không giết 333

Luân Hồi Du Kí

cũng chết, chi bằng hãy ăn thịt chúng, thử hỏi ta sẽ nghĩ

sao, có khỏi oán giận không?

Ta hãy thử suy nghĩ lại những điểm nêu trên một cách thật kĩ càng đi. Nếu như tất cả mọi người đều tự vấn lương tâm để tìm hiểu, thì hẳn đều rõ là mình chỉ vì cái miệng và bao tử mà nở lòng giết cầm thú cùng các loại cá mú tôm cua, đặt chúng nằm trên thớt, lấy dao băm vằm mổ xẻ bỏ

vào nồi, thử nghĩ chính thân mình quyến thuộc mình, bằng hữu mình mà phải lâm vào cảnh ấy thì hẳn mình khổ

sở biết bao, nói chẳng nên lời, thoáng giây hồn lìa khỏi xác, thử hỏi lúc đó mình sẽ nghĩ sao đây! Hãy đem tâm so sánh với tâm, cùng những điều vừa trình bày. Thêm một cái ví dụ khi bị giặc bắt chín phần chết chỉ còn một phần sống, may mắn vừa được lệnh ân xá, song lại bị giặc bác liền, đem đi xử tử, trước cảnh tượng này sẽ nghĩ sao đây?

Chắc hẳn mọi người sẽ đồng thanh trả lời: “Chúng ta thề

sẽ giới sát, không làm phước chắc chắn gặp nạn vì chính thân mình biết sợ khổ, sợ chết thì trí mình hẳn là đã sáng, việc mượn thân xác loài khác để nuôi mình béo mập chẳng hề suy nghĩ kĩ càng quả là bất nhẫn. Tâm này nguyện giữ

gìn trong sáng, làm được như vậy linh hồn chúng ta đã hoàn toàn thức tỉnh rồi đó

IV. Người trần nếu như một đời tâm không dấy niệm giết chóc chỉ lo phóng sinh loài vật sẽ bảo vệ chính mình sống còn một cách chân chính; cứu được một con vật khỏi chết 334

Thánh Hiền Đường

chẳng khác nào mình được cứu tử, làm như vậy tất cả

chúng sinh tự nhiên không còn sợ hãi. Mỗi ngày mười hai giờ, mỗi giờ sáu mươi phút chúng ta phải lo phóng sinh cứu tử, chớ chậm trễ, sợ rằng loài vật không kiên nhẫn chịu đựng nỗi sợ nguy khốn; chẳng thể phó thác cho kẻ khác, sợ rằng loài vật sẽ bị hại bởi họ; không được hện lần sợ kẻ

lòng tham bắt mất loài vật; không thể tin là chỗ đó yên ổn, sợ rằng kẻ ham ăn thịt loài vật dò la thấy được. Gặp trước mắt phải mua liền và phóng sinh ngay; ở chốn đồng hoang phải thả thật xa, kéo trước sau cũng bị người ta bắt giết, thì cơ hội sống sót mới tăng dần. Bầu khí thái hòa không chỉ ở

ngoài vũ trụ mà còn chan chứa trong cái mình nhỏ bé của chính ta. Chớ nghĩ rằng giết một thân xác nhỏ bé như con sâu cái kiến là vô hại hay cứu sống con giun con dế là vô ích. Chớ sợ phiền toái mà ngại làm việc thiện, chớ thấy vật giá mắc mớ mà phé bỏ thiện duyên, phải biết một vật nhỏ

mọn cũng không phải là nhỏ, tất cả chúng sinh cũng không phải nhiều, ruồi muỗi không bé, trâu bò không lớn, một xu cũng đủ, ngàn vàng không dư, chỉ tại tâm mình còn tham muốn mà thôi. Chúng ta càng không lưu ý tới loài vật thì sự tàn ác càng xảy ra nhiều, bởi vậy ta phải luôn luôn khuyên nhủ hàng xóm láng giềng, kẻ thân người thuộc bỏ dần tính sát sinh, nuôi dưỡng lòng trắc ẩn, nếu như khiến được mọi người lưu tâm, hẳn là ta đã lập được công đức lớn lao.

335

Luân Hồi Du Kí

Người đời thường quan niệm chỉ cần tâm hiền chẳng cần ăn chay, thử hỏi lòng lang dạ sói ngập trời đầy đất, ăn cả thịt họ thì họ nghĩ sao? Tâm hiền của họ có giải quyết nổi vấn đề không? Đại khái tâm bất nhẫn đã là người ai cũng có, vì vậy khi nhìn thấy đồ tể giết chóc mà không kinh hãi, là vì ý nghĩ những con vật đó mình cũng sẽ ăn, chung quy chỉ tại người đã chẳng chịu bỏ tật ăn mặn, đồ

tội cho người khác gánh, cốt sao mình được no béo sướng miệng mà thôi. Đâu có phải chỉ một mình kẻ bán mà cả

người ăn cũng mang tội, phải biết là nguồn thực phẩm của trời đất cung cấp cho người ăn như các loại ngũ cốc, trái cây, rau đậu dưới nước cũng như trên cạn hiện thời nhiều vô số kể. Người đời lại còn có phương pháp chế biến rất tinh vi khoa học để có được những món đồ chay ngon lành bổ dưỡng không kém đồ mặn, mà tại sao lại còn giết chóc những loài cũng có khí huyết, có tình mẹ con, có tri thức, cảm giác như mình để ăn thịt! Tàn sát biết bao sinh mệnh cốt chỉ để ăn cho sướng miệng, nhưng sau khi bụng đã no chén, sự khoái khẩu đó cũng chẳng còn, mà nghiệp sát sinh thì phải đeo

mang mãi mãi, há không phạm tội sao? Người đòi ăn đồ mặn mắc tiền bị nhiễm độc phải trả

giá mạng sống cũng chẳng rẻ nào, nên lấy chay thay mặn, lấy sống thay chết, một được một mất, sự sai đúng khác nhau muôn phần.

Ăn chay đương nhiên tâm ta được yên ổn vô cùng, lợi ích cho thân ta vô hạn. Những năm gần đây việc ăn chay ở

336

Thánh Hiền Đường

các nước coi có vẻ đã thịnh hành, tìm hiểu nguyên nhân thì thấy các nền khoa học đều tiến bộ, đã chứng minh rằng giữa việc ăn thịt với ăn rau thì việc ăn chay có lợi hơn, đã cảnh giác người đời rất nhiều. Mạng sống mình ai mà chẳng quý, nên việc ăn chay ngày càng phổ biến, nhất là tại Hiệp Chúng Quốc sự ăn chay cũng rất thịnh hành, các khóa giảng giải về việc ăn chay tuy chưa được triệt để song cũng đã trở thành hiện tượng, cải biến được nhiều hủ tục tập quán. Để bảo vệ sinh mệnh ta chủ trương nhất định không ăn thịt, phải bắt bình trước vấn đề ăn mặn là thiếu vệ sinh, nếu cần bàn cãi có nên ăn thịt hay không ăn thịt thì phải lí luận thật đanh thép để chứng minh cho thấy là ăn thịt rất có hại, ăn chay rất có lợi, thì nền tảng giới sát mới được xây dựng, tiếng kêu gọi giới sát bi thiết sẽ đánh động lương tâm mọi người. Trình bày một cách khoa học cho người ta thấy về cái hại của sự ăn thịt, để giảng giải thêm về sự độc hại của việc ăn mặn xin trình bày một cách vắn tắt như sau:

a) Một hóa học gia người Pháp đã khám phá ra rằng trong thịt của các loài cầm thú đều có ít nhiều loại vi sinh vật độc hại, lúc cầm thú bị đau đớn tột cùng, tiết ra độc tố rất nhiều, trong khoảnh khắc lan tràn khắp cơ thể, nếu như ăn phải thứ thịt này, ắt hẳn bị tai hại lớn. Một tâm lí gia người Mỹ tuyên bố: “Lúc tâm lí con người biến đổi mạnh thì có các loại vật chất hóa học tương ứng tiết ra ngoài cơ thể,

337

Luân Hồi Du Kí

như khi giận dữ mồ hôi toát ra, còn lúc bi ai thì chất toát ra lại là khác, cũng giống như khi mở miệng than gào thì luồng khí trong cơ thể toát ra, mỗi trường hợp biến hóa đều khác nhau. Lúc bình thường ta lấy một ống thủy tinh lạnh hà hơi vào, hơi đó ngưng đọng thành nước trong suốt, không có màu sắc, nhưng khi phần nộ lại khác hẳn. Khi giận dữ khí thổi ra trong năm phút đã ngưng đọng thành sương trong ống thủy tinh, lại còn có màu sắc và đóng cặn.

Người ta dùng phương pháp đó thí nghiệm các loại tình cảm của con người. Kết quả cho thấy sự giận dữ hóa thành loại vật chất có sắc chim điều hâu, sự bi thảm hóa thành thứ vật chất màu tro, sự hối hận hóa thành thứ vật chất màu đá”. Về sau hóa học gia đó lại thực nghiệm một cuộc thí nghiệm khác, bằng cách lấy chất nước của một kẻ đang giận dữ chích vào một vật khác, tinh thần nó liền có sự

phản ứng kịch liệt cùng nỗi giận ngay. Lại lấy chất nước đó của một kẻ chuyên đồ kị chích vào mình heo, mình chuột chỉ ít phút sau chúng liền lăn ra chết. Căn cứ theo kết quả của những cuộc thí nghiệm, thì sự giận dữ làm hao tổn tinh lực trong mình rất nhiều vì chất nước tiết ra rất phức tạp, rất độc địa. Cho trẻ con bú vú mẹ lúc

đang phần nộ thì thật quả là bất hạnh bởi đứa nhỏ có thể

sinh bệnh do tình cảm bất mãn của người mẹ đã là nguyên nhân chính sinh ra độc tố. Xem như vậy thì sự oán hờn của một bát canh thịt quả thật sâu như biển, miếng thịt gắp trên đĩa nỗi hận thật khó mà phê phán, song ngày ngày 338

Thánh Hiền Đường

theo thói quen không ngót nuốt vào đầy bụng. Ôi! Còn biết chạy chữa cách nào, nguy hiểm thay, nguy hiểm thay!

b) Hiện tại có một số y học gia dùng kính hiển vi tìm thấy trong thịt của các loài cầm thú đều có ít nhiều loại vi sinh vật độc hại, do đó kẻ ăn thịt thường bị nhiễm các loại vi trùng đó, nhẹ thì bệnh hoạn, nặng thì vong mạng. Trong thịt heo, thịt bò đều có nhiều vi trùng, giới y học Mỹ quốc mở cuộc thí nghiệm để điều tra tuyên bố kết quả như sau:

“Người ăn thịt phần đông mắc bệnh” nhất là bệnh phổi, thổ tả, thực khách thường hay bị nhất. Bên Anh quốc trước đây bệnh đau nhức khớp xương cho là tại rượu, song hiện nay thì đã biết rõ là tại thịt. Chúng ta phải biết rằng ăn thịt cơ thể sẽ có nhiều độc tố, khiến máu lưu thông chậm chạp, não bộ sinh hoạt bất bình thường nên dễ sinh chứng bệnh đau thần kinh. Ăn thịt sức đề kháng trong cơ thể bị tiết giảm nên bị bệnh phù thũng, ăn thịt uống rượu quá nhiều dễ khiến thận nóng. Tóm lại tôi chẳng muốn dài dòng luận bàn cùng quý vị về y học, mà chỉ muốn nêu một số bằng chứng cụ thể để quý vị rõ ăn thịt quả đúng là có hại nhiều hơn có lợi, điều đó hoàn toàn chính xác. Ngày hè nóng nực, đồ mặn dễ bị thiu thối, thịt đóng hộp lại càng dễ bị rỉ

sét, tất cả đều cho thấy ăn thịt rất nguy hiểm. Đây chỉ nêu một số ví dụ thông thường, tôi chẳng cần phải nêu nhiều bằng chứng, song cũng đủ thấy rằng kẻ ăn thịt vô hình trung đã tự chuốc biết bao loại vi trùng thối tha tanh tưởi vào trong cơ thể của mình. Than ôi! Thế mới biết kẻ băng 339

Luân Hồi Du Kí

rừng, vượt suối thường gặp nhiều cọp dữ, quả là đáng sợ, đáng sợ.

Tôi xin phép tiếp tục trình bày thêm về lợi ích của việc ăn chay, mục đích của sự ăn uống là để dưỡng sinh, sở dĩ

chúng ta phải dùng đồ ăn là cốt mong có tinh lực, mà tinh lực do ánh sáng mặt trời tạo ra, chỉ có loại thực vật sống trong khoảng trời đất là biết lợi dụng nhiệt độ của ánh sáng mặt trời mà hấp thụ nguồn tinh lực đó một cách trực tiếp, nên chỉ có hạt mầm cây cỏ là thừa

hưởng được nhiều kho trời chung vô tận đó mà thôi. Nếu đem phân tích chất bổ dưỡng trong thịt, ắt thấy thịt có chất gì thì rau cỏ ngũ

cốc cũng có đầy đủ các chất đó, song có cái lợi lớn hơn là dễ tiêu hóa. Ví dụ nếu đem phân tích loại đậu nành thì thấy chất đạm bạch chiếm tỉ lệ tới bốn chục phần trăm, còn trong thịt chỉ có hai chục phần trăm mà thôi. Chất đạm bạch của thịt lại khó tiêu hóa là vì cơ cấu tổ chức cơ tạng của động vật đã sử dụng mất một phần nên chất đạm bạch đã bị giảm thiểu. Bởi vậy đem đồ mặn sánh với đồ chay mới thấy chất đạm bạch trong đồ chay rõ ràng là phong phú hơn. Thực vật sinh trưởng giữa trời đất, được gió sương mưa nắng cùng ánh sáng mặt trời tưới tắm nuôi nấng rất đầy đủ chất dưỡng sinh cho người dùng, thì có sao ta lại để máu thịt dơ bẩn thói tha của loài động vật làm hại cơ

thể mình. Nếu như so sánh giữa việc ăn mặn và ăn chay, chúng ta sẽ thấy rõ ràng có sự phân biệt là ăn chay được trường thọ, ăn mặn chóng chết; ăn chay thị dục lợt, ăn 340

Thánh Hiền Đường

mặn thị dục đậm; ăn chay thần trí trong, ăn mặn thần trí đục; ăn chay đầu óc mẫn tiệp, ăn mặn thần kinh trì độn; ăn chay sức lực được dồi dào, ăn mặn sức khỏe yếu kém. Ăn chay huyết dịch trong, sức đề kháng mạnh mẽ, ăn thịt huyết dịch đục, dễ bệnh hoạn. Những hội thể dục quốc tế

khi tranh tài, kẻ ăn chay phần đông thắng cuộc, đó là một chứng minh đã cho thấy rõ. Vậy thời muốn xây dựng sự

nghiệp, bất luận cá nhân hay quần chúng, không phải chỉ

những kẻ khí huyết thô bạo mới nắm chắc phần thành công. Người xưa nói rất đúng: “Kẻ ăn thịt thô bỉ” (*Thực nhục giả bỉ*). Vậy muốn lập chí để trở thành người đường đường chính chính, trước hết phải bỏ ăn thịt, tập ăn chay, không những ích lợi cho cơ thể mà còn cho cả tâm hồn nữa. Tóm lại chắc chắn kẻ ăn chay thân tâm thường an lạc.

V. Đây là chương sau cùng, tôi là một tín đồ Phật giáo nên chỉ luận bàn về điểm quan trọng của việc cấm sát sinh theo pháp Phật chủ trương. Giới sát ăn chay, vốn không phải chỉ Phật giáo quan niệm, phàm những chủ thuyết coi trọng nhân đạo đều đề cập tới, và bao gồm cả lí thuyết lẫn thực hành. Những điều trình bày ở trên, đều bàn theo lập trường chủ nghĩa nhân đạo, song Phật giáo cấm sát sinh còn có lí do quan trọng khác, theo giới luật của Phật giáo thì ngũ giới, thập giới, hai trăm năm mươi giới thì khuru, bồ

tát giới đều lấy giới sát làm đầu, nếu muốn làm thiện đều phải bắt nguồn từ đó. Người đời nghĩ rằng mình ăn thịt có ai hại tội đâu, có sao lại sợ? Than ôi! Thứ tâm địa 341

Luân Hồi Du Kí

đó chẳng thể nào bàn cãi nổi, bởi vì lòng họ vốn đã điên đảo coi thường luật lệ, khinh rẻ sinh mệnh. Còn chúng ta là người biết giới sát để bảo vệ mạng sống cũng chỉ vì có chút lương tâm chớ có phải vì luật này luật nọ cấm đoán đâu. Giờ đây nếu như không xét lại bản tâm, buông bỏ tất cả tới lúc cơ duyên mất đi muốn cải đầu hoá diện, thân xác tuy còn không làm sao thực hiện nổi? Đã có mắt tai thử hỏi nhìn nghe được gì? Đã có lục phủ ngũ tạng thử hỏi nhìn nghe được gì? Thừa quý vị, chớ cậy có thân trăm năm, vì cái chết tới chỉ trong chớp mắt, thật là rợn mình!

Ai ai cũng biết rằng kiếp này làm người, song đều quên kiếp trước mình từng là loài gì! Kiếp sau mình là giống gì!

Phật có dạy: “Những chúng sinh bị ta giết kiếp này, phần lớn là người thân của ta kiếp trước”. Quả là lời thống thiết, đúng là lí chân xác. Phật còn dạy tiếp: “Người nào cũng có tâm thức là ruộng, một niệm thiện ác dấy lên là hạt giống, nếu như tâm giới sát dấy lên một niệm thấy đều hạt gieo vào ruộng, thành mầm luân hồi muôn kiếp”. Các chúng sinh bị giết, niệm phẫn uất dấy động cũng là hạt giống gieo vào ruộng thức, thành mầm oán hận luân hồi muôn kiếp, đời nọ nối tiếp đời kia vay trả trả vay không bao giờ dứt.

Đại sư Liên Trì nói: “Nay ta buồn đau mà bày tỏ với thế

nhân rằng, ta chẳng dám bắt các người ăn chay, chỉ

khuyên các người giới sát thôi, vì hễ nhà nào giới sát được, thần thánh liền bảo hộ, tai họa tiêu trừ, sống lâu trăm tuổi, 342

Thánh Hiền Đường

con cháu hiếu thảo thuận hòa, phước lộc vô biên không thể tả nổi”. Lời dạy về lẽ nhân quả trên đây thực là chí lí, mọi người phải ghi nhớ kĩ để rồi nghiêm chỉnh thực hành.

Thế nào gọi là nhân quả? Tôi xin trích dẫn hai đoạn dưới đây để trả lời và đồng thời cũng để thay thế phần kết cho bài này.

“Tất cả các sự vật trên đời đều bị chi phối bởi luật nhân quả tuần hoàn, sự sống chết thọ yểu, phúc lộc họa hoạn, gặp gỡ thịnh suy của người cùng sự hưng phế của một quốc gia đều không phải ngẫu nhiên xảy tới, từ không mà có. Người xưa nói: “Tích thiện hưởng phước, tích ác chịu họa” đó là lẽ nhân quả vậy. Lẽ nhân quả này với lẽ số mệnh là một, như một cộng một là hai, ba nhân ba là chín, đều có một kết số nhất định, nhân nào quả nấy. Nhân đã thành hình thì quả đương nhiên xuất hiện, quả nặng nhẹ bao nhiêu chắc chắn nhân cũng y như thế. Lẽ nhân quả đơn giản này người đời ai ai cũng hiểu, còn lẽ nhân quả phức tạp cũng khó trình bày. Một cái nhân gieo xuống nếu như

không tương ứng nhất định sẽ tạo một nhân khác cộng với cơ duyên trước đó tất nhiên sẽ được tương ứng, lẽ nhân quả này thực chẳng đơn giản mà là phức tạp vậy. Sự biến đổi phức tạp muôn phần ở cõi thế gian hoàn toàn tương ứng với sự biến đổi phức tạp muôn ngàn trong nội tâm con người, bởi vậy mới có cảnh sáu ngã luân hồi, muôn ngàn khác biệt bày ra, và bởi tâm niệm của người không một phút giây lảng động là nhân nên mới phát sinh thiện ác là 343

Luân Hồi Du Kí

quả. Sở dĩ có hiện tượng ân đền oán trả dài ngắn trước sau là do nghiệp nhân chuyển biến. Nghiệp nhân đã có cơ hội biến đổi theo thời khắc thì quả báo cũng tự nhiên có khả

năng biến đổi theo thời khắc. Sự vật biến đổi muôn hình vạn trạng, nhân nhân quả quả, như chủ nợ đuổi theo con nợ, kẻ mạnh nắm lấy, thiện ác cuối cùng đều báo đáp, chỉ

sớm hay muộn mà thôi. Giống như trồng dưa được dưa, trồng đậu chắc chắn đúng y như vậy”.

“Phật dùng mắt huệ nhìn thấy mười phương ba cõi, cho nên khi giảng về nhân quả báo ứng, mỗi lời mỗi đúng, cái nhìn cái biết của Phật vượt hẳn thời đại, bao quát muôn ngàn kiếp, giống như chúng ta nhìn thấy sự việc đang diễn ra trước mắt hết sức rõ ràng. Song mắt chúng ta là mắt thịt, chỉ nhìn thấy những gì thuộc về vật chất giữa không gian, chẳng thấy nhìn thấy nhân quả siêu thời gian. Mắt thịt thấy vật, chẳng cần bàn rõ ra sao, như bị tờ giấy che ngăn, không thấy được những gì phía bên kia tờ giấy. Còn như

nhân quả siêu thời gian, càng chẳng thể nói rõ nổi. Vì chúng sinh sống trong cảnh luân hồi, sống chết ràng buộc, thần thức biến dịch, ngũ uẩn bùng bít, giống như con ngựa bịt mắt, chỉ biết đời này, chẳng rõ tiền kiếp hậu kiếp ra sao. Chúng ta phải biết là đạo trí tuệ và tri thức khác nhau, trí tuệ tự nhiên đại giác, chiếu sáng cùng khắp, tất cả các pháp xuất thế của thế gian đều rõ ràng, thấu triệt. Còn phạm vi tri thức chỉ có thể suy nghĩ tính toán những việc trước mắt thuộc về đời, người thường cũng hiểu nổi, vì sở

344

Thánh Hiền Đường

thấy, nghĩ tới được. Những môn học hiện giờ trên thế giới như khoa học, triết học, chúng ta là đệ tử của Phật không phản đối mà còn

khuyến khích, đến như đem lại tri thức này phê bình đánh giá cùng phỉ báng thuyết nhà Phật thì không thể được. Chúng ta hiểu phương pháp khoa học là tự nhiên trong thực nghiệm, thái độ của nhà khoa học là phải thực tế chứng minh được rồi sau mới tin, song biết dùng phương pháp thực nghiệm nào? Hay là lại đem ngũ

quan ra làm công cụ để thí nghiệm chẳng? Bất cứ dùng phương pháp nghiêm mật cùng khí cụ tinh xảo tới đâu tất cả đều không thể vượt qua phạm vi của ngũ quan. Thử hỏi ngũ quan có thực chính xác không? Có thể xác định được tiêu chuẩn bất di bất dịch không? Ví dụ như phân, người ta cảm thấy thối chẳng thể gần nổi thì chó lại có thể ăn, cái mà lưỡi có thể nếm thì không có tiêu chuẩn, cũng như dấu chân của người đi đường, chó có thể đánh hơi mà người chẳng phân biệt được, còn ngoài ra đều có thể tìm kiếm sự

tương đồng. Xem như vậy thì mọi kết quả của khoa học đều phải dùng ngũ quan làm công cụ tìm kiếm, nói là vạn năng thì ai có thể tin nổi? Nếu lùi mười ngàn bước thừa nhận khoa học cầu là được, là lẽ tuyệt đối đi, song vũ trụ

vốn lớn vô cùng, còn vị trí của nhân loại dĩ nhiên là nhỏ mà có thể hình dung nổi, vả lại sự kiến giải của nhân loại thật là rất giới hạn, nên sự kiến giải rất giới hạn đó chẳng thể tin cậy được! Bởi vậy chỉ có trí huệ mới có thể thấu triệt tất cả các pháp thế gian vượt thế gian thôi, còn như

345

Luân Hồi Du Kí

trông cậy vào tri thức thì chẳng thể đạt tới nổi. Có một số

người không tin thuyết luân hồi nhà Phật, luôn luôn giữ ý kiến có chứng nghiệm được thì họ mới chịu tin, song nói tới chứng nghiệm là phải nghĩ tới việc dùng tai mắt để tìm hiểu, phải đem cái xa cái lớn ra làm chứng, phải đem những thuyết của các bậc hiền triết cổ kim ra làm bằng cứ.

Đem những chứng nghiệm xưa nay ra để cho chúng ta thấy, nếu như còn nghi hoặc, liền đem sự hiểu biết gian dối của chính mình ra chứng nghiệm để tin tưởng, đã chứng nghiệm mà còn nghi ngờ không tin, hiện tại có chứng không tin, không chứng cũng không tin. Pháp sư

Ấn Quang nói: “Nhân quả báo ứng trong kinh chữ nho rất nhiều, tiếc rằng các nhà nho không chiêm nghiệm nhiều về

sống chết cho nên thấy cũng như chưa thấy, do đó người có thiện căn nhân duyên chẳng cần có chứng nghiệm rồi mới tin, còn kẻ nghiệp chướng nặng tuy có chứng nghiệm song họ vẫn không tin, tin hay không tin là việc của cá nhân họ, còn sự chứng nghiệm vẫn là sự chứng nghiệm, sự

thực nhân quả tương ứng vẫn không vì những kẻ không tin mà thay đổi. Người đời phân đông vì những chuyện bất bình trước mắt mà sau tránh không khỏi ác nghiệp của quả

báo, há chẳng đáng thương sao!”.

Tế Phật: Chúng sinh đọc xong bài “Hộ Sinh Thống Ngôn” tức tiếng kêu cứu sống đau thương do Lí Viên Tĩnh thuật hẳn là sẽ động lòng trắc ẩn, rất mực thương yêu đùm bọc các loài động vật có thân xác máu thịt như người. Sát 346

Thánh Hiền Đường

sinh nhiều dĩ nhiên không tốt, khoa học kĩ thuật phát đạt, y học tiên bộ, y viện tối tân, hàng ngày dùng dao kéo mổ

xẻ con bệnh không biết bao nhiêu mà kể, về phía bệnh nhân khi tới đó cũng đành phó thác thân xác của mình. Từ

cõi vô hình nhìn xuống mới thấy đời nay người ta bị mổ xẻ

cắt bao tử, ruột già ruột non, lóc thịt cạo xương, cưa chân cưa tay, lục phủ ngũ tạng bấy nhầy, nguyên nhân tạo cảnh này bởi kiếp trước sát sinh nhiều quá nên giờ đây lại diễn lại tấn tuồng thịt đổ máu rơi. Nhất là đám ghiền ma túy thân thể bị tàn phế, nào như xương mục, tủy rỗng, khi y sĩ

mạnh tay xuống dao té đáí lòi phân. Những oan hồn đứng bên thấy chủ nợ máu thịt của mình bị mổ xẻ cắt thien đau đớn như vậy thì lại vỗ tay reo hò: “Sướng thay! Sung sướng thay!”. Thế mới hay luật tàn sát sinh linh ở cõi thế gian thật là khắc nghiệt, miệng càng thích hưởng sung sướng bao nhiêu thì càng phải trả quả đau đớn trên bàn mổ bấy nhiêu.

Bồ Tát: Té Phật nói rất chí lí, ở vào thời đại dân chúng giàu có này, trừ những kẻ cơ thể suy nhược bệnh hoạn không kể, còn có biết bao người thân thể khỏe mạnh mà cũng bệnh rề rề, trị hết thuốc này tới thuốc kia, bệnh nợ

vừa dứt bệnh khác lại tới liền, để rồi trước sau gì cũng lên bàn mổ chịu hình phạt đau đớn. Bởi kiếp trước nghiệp sát sinh quá nặng, tham ăn tục uống thịt máu quá nhiều nên kiếp này phải trả sạch nợ nần, đó cũng là sự xét xử công bình của trời xanh, “có phúc cùng hưởng có họa cùng 347

Luân Hồi Du Kí

gánh”. Hiện tại là thời kì phổ độ chúng sinh nên trời đất đại xá, có oan kêu oan, có nợ đòi nợ, cho nên phải hứa cùng Táo Quân hoặc Tiên Phật ấn tống sách Luân Hồi Du Kí để giải trừ oan nghiệp, để những oan hồn sớm rời xa, nếu như không tiêu trừ được nghiệp chướng thì việc tu đạo kiếp này hẳn là gặp nhiều trở ngại. Trời cao phổ độ chúng sinh, ân phước ban khắp mọi loài cầm thú, vì sứ mệnh mở

đường sống cho tất cả sinh linh, nên mới có cuốn sách vô cùng quý giá này. Mỗi khi trong gia đình hoặc họ hàng có người thân qua đời, phải mở rộng tâm từ bi ấn tống sách này cùng giảng giải khai mở vô

lượng cửa thiện cho họ, phải độ mình độ người, độ tổ tiên, độ linh hồn cảm thú, lợi người lợi mình, công đức vô lượng. Mong chúng sinh trước hãy ngẫm nghĩ cho kĩ những điều ta nói, rồi sau phát đại nguyện. “Độ hết chúng sinh mới mong thành Phật” thì hẳn là rừng trúc biếc cõi tây phương cực lạc sẽ dành sẵn cho mình một đài sen Phật.

Dương Sinh: Tấm lòng từ bi của Bồ Tát Quan Âm Đại Sĩ

khiến muôn loài chúng sinh cảm động sâu xa, đệ tử nguyện học tập đạo bồ tát cùng nỗ lực phổ hóa thật rộng rãi.

Bồ Tát: Lành thay, lành thay, đồng tử chim loan bên cạnh Kim Mẫu tức là chim loan xanh trong rừng trúc biếc hóa thân độ thế, trước tác sách quý phát huy cơ bút cứu đời, thuyền Phật phổ độ, công quả lớn lao, siêu huyền bạt tổ, hãy gắng sức lên.

348

Thánh Hiền Đường

Tế Phật: Bữa nay tạm ngưng viết sách ở đây, xin cảm tạ

những lời chỉ giáo ngọc vàng của Đại Sĩ, Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Lạy chào từ biệt đức Quán thế Âm Bồ Tát.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

349

Luân Hồi Du Kí

HỒI HAI MƯỜI

**XEM MINH VƯƠNG XỬ PHẠT TRƯỚC ĐÀI CHUYỂN KIẾP
THẤY TỘI HỒN SI MÊ TỰ NGUYỆN ĐẦU THAI**

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 13 tháng 1 năm Nhâm Tuất (1982) Thơ

Quang âm dịch thế khổ luân hồi

Súc đạo thành hình bách niệm hồi

Nghi tạ nhân thân tu Phật thể

Âm dương lộ thượng mạc bồi hồi.

*Huyền quan chính khiếu thấu tiên thiên Chính pháp nhãn tàng tại
mục tiền*

Du kí kham tham chỉ nguyệt lục

Bảo thu hiệt hiệt lộ chân thuyên.

Dịch

Thời gian trôi chảy hận luân hồi

Cảm thú đầu thai khổ một đời

Tu dưỡng thân phàm thành xác Phật

Âm dương đôi ngã hết bồi hồi

350

Thánh Hiền Đường

Diệu huyền cửa chính thấu tiên thiên

Mắt huệ chơn như tỏ mọi miền

Du kí tốn nhiều ngày với tháng

Từng trang sách quý hiện tâm hiền.

Tê Phật: Việc viết sách Luân Hồi Du Kí đã tới phần cuối, mong rằng tiếng kêu trầm thống này của loài cầm thú là tiếng kêu cuối cùng, hi vọng kiếp tới chúng đều được đầu thai lên làm người, không còn phải chịu cảnh khùng bố hi sinh đau khổ. Xin dẫn chứng kinh “Pháp Cú Tỉ Dụ”. Thuật lại chuyện đốn đau của loài cầm thú.

Thuở trước có một vị tì khưu trí rất tinh anh, chuyên ngồi thiền định dưới gốc cây trong chốn núi sâu, được các loài chim, rắn, hươu, nai rất kính trọng nên hàng ngày chúng đi kiếm vật thực về cúng dường ngài.

Một buổi tối nọ chúng kéo tới ngồi bên cạnh tì khưu, cùng bàn luận với nhau để xem nỗi khổ nào lớn nhất trên đời? Có một con quạ nhận xét rằng: “Theo tôi nỗi khổ lớn nhất trên đời là sự đói khát, chỉ cần một ngày đói không có thức ăn, khát không có thức uống, tự

nhiên mắt hoa, đôi cánh bủn rủn, kêu chẳng thềm nghe, trạng thái tâm thần lúc đó hoàn toàn bán loạn. Tri giác đã bị mất thì dễ dàng lọt vào lưới và bẫy sập, dễ rồi bị thợ săn bắt đem về giết, vì vậy mà tôi thấy đói khát là sự khổ đau nhất trên đời”.

Tiếp đến là chim cưu phát biểu: “Quạ đen nói rất đúng, đói khát quả nhiên là sự thống khổ phi thường, song tình 351

Luân Hồi Du Kí

yêu trai gái còn khổ hơn đói khát. Căn cứ theo nòi giống chúng ta thì thường vì tình dục nhất thời quấy động nên lí trí mất kiểm soát, thị phi phán đoán không còn minh bạch, dần dần bị đẩy đưa vào hoàn cảnh nguy nan, cuối cùng mạng sống quý báu cũng chẳng còn. Một khi tình yêu bộc phát không cách nào chế ngự nổi, vì vậy tôi quan niệm sự

đau đớn nhất trên đời là tình yêu trai gái”.

Tới phiên mình phát biểu, rắn tuyên bố: “Theo loài rắn của tôi thì sự khổ não nhất trên đời là tâm sân hận, vì mỗi khi bọn tôi nổi giận liền không còn phân biệt thân sơ, cắn nhau tới chết, cuối cùng cả hai bên đều mất mạng, chính vì chúng tôi tính tình quá sân si nên răng có nọc độc, vì răng có nọc độc nên loài người hễ gặp là giết ngay, không hề

tha chết để chúng tôi được sống. Đó chẳng phải là nỗi thống khổ nhất trên đời sao?”. Cuối cùng hươu nói: “Nỗi thống khổ lớn nhất theo tôi là lòng kinh hãi, mỗi khi thấy chúng tôi sài lang hổ báo liền vồ lấy nhai sống nuốt tươi, nên chúng tôi chỉ còn cách tìm đường chạy trốn. Nhất là thợ săn, vì chúng tôi như cái đích của họng súng họ, do đó hễ thấy bóng họ là chúng tôi bỏ chạy liền. Hươu mẹ dễ

dàng trốn thoát song còn hươu con mới thật khó khăn, bởi vậy mỗi khi gặp nạn mẹ con thường phải chịu cảnh âm dương đôi ngã, mãi mãi chẳng còn được hưởng lộc trời, quả thực là nỗi khổ đau nhất đời”.

Sau khi nghe bọn chúng tôi thổ lộ hết tâm can, tì khuru mới bắt đầu khai khẩu từ tốn nói: “Thưa bần tăng đã nghe 352

Thánh Hiền Đường

xong những lời trình bày của chư vị, nguồn cội của các nỗi khổ đau đó, theo tôi nghĩ đều do ta có xác thân, nên túi thịt là món đồ dung chứa mọi nỗi khổ đau trên đời. Trần gian là biển khổ, song biển khổ không ở ngoài xác thịt. Do đó khi chán ghét đau khổ hãy chán ghét thân xác mình trước, nếu như không còn xác thân này thì khổ đau cũng tiêu tan hết, và mục đích sự tu hành của tôi cũng chỉ mong là sao tiêu trừ được thân tâm để chứng ngộ niết bàn, đạt cứu cánh giải thoát diệt trừ phiền não. Phải biết rằng khổ

đau có tuyệt diệt thì mới thực hiện nổi sự bình yên và tự tại”.

Sau khi nghe tì khuru thuyết giảng xong, tất cả bọn chúng đều cúi đầu, chứng tỏ trí tuệ đã khai thông, chân lí đã giác ngộ, nhờ vậy mà tâm hồn chúng được an tịnh.

Bữa nay thầy hướng dẫn Dương Sinh xuống thăm địa ngục để xem Diêm Vương xử những tội hồn phải chuyển kiếp đầu thai làm loài cầm thú để viết vào sách Luân Hồi Du Kí. Dương Sinh chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phậ: Đã tới ngã ba biên giới âm dương, chúng ta hãy tạm dừng chân quan sát.

Dương Sinh: Thưa, đã lâu không trở lại đây, tại ngã rẽ này người lên thiên đàng thì ít, kẻ xuống địa ngục lại đông, không rõ tại sao?

Luân Hồi Du Kí

Tế Phật: Địa ngục náo nhiệt vì người đời tánh họ hiểu kì thích tìm tới chốn ồn ào, họ không biết rằng nơi đó là nơi giam giữ những tội hồn do đó mới hành động giống như

ruồi nhặng thích bu đồ ngọt nên đôi cánh lại dính lấy keo của người giảng bầy, bởi vậy mới thành Phật ngay tại đó.

Dương Sinh: Thừa, thành Phật ngay tại đó là nghĩa thế

nào?

Tế Phật: Bởi khi đôi cánh bị dính lấy keo ruồi liền cải tà quy chính, không còn tái phạm tội ác gieo rắc vi trùng truyền nhiễm nữa là buông được dao đồ tể để thành Phật ngay lập tức.

Dương Sinh: Ân sư ví dụ thật hay.

Tế Phật: Sách Luân Hồi Du Kí viết gần xong, nhiều loài rất có cảm tình với ta, vì mấy ai có thể nói lên được nỗi lòng của cảm thú, cùng ban lời cứu khổ thanh tịnh để hóa độ chúng? Pháp Phật vô biên, mong phổ độ khắp nẻo luân hồi, song tiếc rằng người đời chỉ nói nơi cửa miệng, chẳng chịu thực hành. Ta nay vâng mệnh trời, trên mở cửa thiên đàng, dưới độ hồn địa ngục, giữa khuyến hóa người đời làm lành lánh dữ, giúp cảm thú thoát li cảnh khổ bị con người tàn sát, để chúng được sống đời tự nhiên an bình, sứ

mệnh đó ta đã hoàn thành. Nếu có kẻ không tin phỉ báng, lời nói đó nếu như phát ra từ miệng đũa phàm phu tục tử

thì ta bỏ qua, còn nếu như từ cửa nhà Phật thì ta xin đáp:

“Đáng thương, đáng thương” bọn họ đã không chịu thuyết pháp dạy đạo để phổ độ quần sinh lại còn tự tôn tự đại, 354

Thánh Hiền Đường

dần dần xa lánh chúng sinh. Hào quang Phật chiếu rọi khắp nơi không đâu không tới, pháp Phật tám vạn bốn ngàn pháp môn, ta chọn pháp giảng bút đàn cơ là pháp hợp làm một cảm ứng linh thiêng thông suốt, để trước tác ít kinh sách quý giúp đời, cùng dốc hết tâm lực cứu độ

chúng sinh. Mong chúng sinh phát huy lương tri mạnh mẽ, bỏ tánh tranh chấp về hình tượng. Dương Sinh, thầy trò mình hãy tới thăm thập điện Diêm Vương. *(Thầy trò nắm tay nhau, chỉ sát na qua chính điện, tới điện thứ mười được quan sát cảnh phân linh chuyển kiếp, tái đầu thai làm loài cầm thú nơi đài chuyển bánh xe pháp luân. Thập Điện Chuyển Luân Vương vì sớm biết hai thầy trò Dương Sinh và Tể Phật sẽ tới thăm nên đã chuẩn bị đầy đủ nghi lễ đón tiếp).*

Dương Sinh: Đệ tử xin lạy chào ra mắt đức Chuyển Luân Vương.

Chuyển Luân Vương: Miễn lễ, Dương Sinh hãy đứng dậy, hai vị trải qua biết bao gian lao khổ cực, trước đây khi phụng chỉ trước tác sách Địa Ngục Du Kí đã từng tới thăm bản điện, phần lớn những điều bí mật của bản điện đã được tiết lộ với người đời, nay lại muốn thuyết giảng thêm về

nhân đạo, tôi xin hướng dẫn hai vị đi thăm cảnh chuyển kiếp đầu thai làm loài cầm thú, để thấu thập tài liệu quý hầu cảnh cáo người đời thức tâm. Trước hết tôi xin mời hai vị tới coi đài Chuyển Luân.

355

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Thấy quán cháo lú bà Mạnh nằm bên trái đài Chuyển Luân, người nào người nấy đang xếp hàng đi lên đài để chuyển kiếp đầu thai.

Minh Vương: Những người đó đã húp cháo lú nên thần trí tỉnh táo, họ đều phải lên đài Chuyển Luân, chờ bánh xe pháp quay tròn mới miên man bất tỉnh và chuyển kiếp.

Những vong linh này phải đầu thai làm súc vật!

Dương Sinh: Dung mạo những tội hồn này hầu hết đều hung bạo, không có một chút gì là từ bi cả. Không rõ họ

đã chịu hình phạt ở địa ngục chưa?

Minh Vương: Các tội hồn đã phải chịu hình phạt ở địa ngục rồi, nên bữa nay mới được thả ra để đầu thai làm loài khác.

Dương Sinh: Thưa Minh Vương họ phải được sống đời tự

do mới đúng, vì các tội hồn đã chịu đủ thứ hình phạt ở địa ngục rồi, nên theo lí mà nói thì hiện giờ họ vô tội, có sao còn bắt họ lại phải đầu thai làm loài thú, như vậy há chẳng bất nhân lắm sao?

Minh Vương: Nhờ trời có đức hiếu sinh, cho nên họ mới được đầu thai, như vậy là luật rất công bằng. Các tội hồn này vì thiếu nhân đạo cho nên được làm người song không chịu làm người tốt, thực quả là uổng phí. Kiếp tới bắt họ

đầu thai làm loài cầm thú là chỉ cốt giúp họ có cơ hội học hỏi thêm, để biết rõ thế nào là cuộc sống phi nhân trái đạo làm người, và có thể nghiệm một cách chân thực thì sự

cảnh cáo mới có hiệu quả chắc chắn, kiếp tới nữa mới được 356

Thánh Hiền Đường

thăng tiến lên cấp cao hơn. Tục ngữ nói: “Có mất tự do mới biết tự do là quý” quả là lời giáo hóa vô cùng thực tế, không thể tìm ở đâu hơn. Trời vốn hiếu sinh nên đã mở

cho những kẻ súc sinh một con đường sống, chớ nghĩ là trời đất bất công! Dù phải chuyển sinh cách nào đi nữa, khi đầu thai dung nhan hoàn toàn đổi khác. Giống như kẻ

phạm tội đại ác ở thế gian bị kết án khổ sai chung thân, sau khi ở tù ra trở lại nơi xưa chốn cũ hẳn là mọi việc đã đổi khác, có khi đến cả vợ con cũng tứ tán, chẳng còn biết tìm kiếm ở đâu, thì một tội hồn ở âm phủ sau khi chịu hình phạt bị chuyển kiếp đầu thai làm loài thú cũng giống y hệt vậy.

Dương Sinh: À thì ra nguyên nhân là như vậy. Những người này đã chẳng phải là kẻ lương thiện tại sao Minh Vương còn thả họ ra?

Minh Vương: Đã trở thành cầm thú, sống trong một hoàn cảnh lí tưởng, hẳn cũng được hài lòng.

Dương Sinh: Đường luân hồi xem ra hoàn toàn do mình lựa chọn, chẳng phải quỷ thần sắp xếp.

Minh Vương: Đúng vậy, muốn làm người hay làm gà vịt trâu bò đều tại mình lựa. Quyền lực của con người rất lớn, bánh xe pháp của đài chuyển kiếp ở địa ngục chỉ cung cấp phương tiện giao thông chuyên chở họ tới một nơi lí tưởng, nên hiện tại tôi cũng chỉ làm công việc mở đường khai lối mà thôi.

357

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: (Minh Vương ngồi trên án, hai tướng quân Ngưu Mã đứng hầu bên cạnh, các phán quan văn võ lần lượt an tọa) Thừa đề tử chợt nghĩ đến một vấn đề, kính mong Minh Vương chỉ giáo cho.

Minh Vương: Có vấn đề gì cứ hỏi.

Dương Sinh: Ở địa ngục có tướng quân Ngưu Mã là do hóa trang, còn trâu ngựa thuộc hệ thống thú vật thì âm phủ sao có nổi để làm đầu trâu mặt ngựa?

Minh Vương: Ha ha, câu hỏi của Dương Sinh thật là chí lí, kẻ ác nhân đã không chịu làm người tốt thì có khác gì trâu ngựa, chỉ để

cho người ta đánh đập, khi xuống tới địa ngục thấy cảnh quỷ đầu trâu mặt ngựa hành hạ người mới rõ là cánh dùng trâu ngựa trị trâu ngựa thật quả là hay.

Chức tướng quân của trâu ngựa ở địa ngục cũng giống như

chức cai ngục ở thế gian. Thôi, đã tới giờ tôi xử án.

Các tội hồn hãy lắng nghe, nhân có thánh bút Dương Thiện Sinh tại Thánh Đức Đường ở Đài Trung phụng chỉ

theo ân sư Phật Sống Tế Công trước tác sách Luân Hồi Du Kí để khuyên đời, bữa nay đặc biệt tới đây sưu tầm các bản án, các tội hồn đều đã trải qua những hình phạt ở các điện rồi mới giải giao qua bản điện để đưa lên đài bán xe pháp để chuyển kiếp đầu thai, song chẳng rõ các tội hồn muốn đầu thai nơi nào? Bữa nay nhân có người trần ở đây, bản điện đặc biệt mở rộng cửa một lần, để các tội hồn được tùy ý lựa chọn chốn đầu thai, vì các tội hồn đã húp cháo lú nên mặc dầu còn tỉnh song sẽ dần dần chìm vào hôn mê, quên 358

Thánh Hiền Đường

hết dĩ vãng, bởi vậy phải lợi dụng lúc lí trí còn đang sáng suốt này mà lựa chọn ngay đi.

Dương Sinh: *(Minh Vương tuyên bố xong, các tội hồn nhiệt liệt hoan nghênh, lớn tiếng cảm tạ Minh Vương ân đức lớn bằng trời bể, rồi tất cả tội hồn đều nghĩ: Bữa nay kể như được thấy mặt trời, đã phải chịu nhiều hình phạt khổ đau, kiếp tới muốn được chuyển kiếp sinh vào các nhà giàu có để hưởng thụ vinh hoa phú quý một phen).*

Minh Vương: Nhân dịp đại ân xá, mọi người được tự do lựa chọn chốn đầu thai, bản điện nhất định thi hành đúng như lời hứa hẹn. Hiện tại tội hồn Giáp muốn bày tỏ ý kiến về việc chuyển kiếp đầu thai, hãy nói mau.

Hồn Giáp: Thưa, con đã chịu nhiều hình phạt khổ sở đớn đau ở địa ngục, vì kiếp trước chuyên sang đoạt lừa đảo khắp nơi, dâm dăng lưu manh khắp chốn, kiếp tới mong được đầu thai làm con trai nhà giàu có, để hàng ngày hát xướng, nhậu nhẹt, nhảy nhót sung sướng một đời.

Minh Vương: Thần trí của người còn rất tỉnh, không thẹn làm chúng tử phong lưu, bản điện cho phép người được đầu thai như ý muốn, quan văn ghi chép vào sổ, quan võ cùng tướng quân trâu ngựa dẫn tội hồn lên đài, lại còn cho thêm một bộ đồ vía láng nháy làm bằng để tội hồn chuyển sinh làm chim bay trên núi.

Dương Sinh: Thưa, tại sao Minh Vương không thi hành theo ý tội hồn là muốn đầu thai làm người?

359

Luân Hồi Du Kí

Minh Vương: Dương Sinh không rõ nếu cho chuyển sinh làm người sẽ di hại xã hội, nên mới đặc biệt cho đầu thai vào hoàn cảnh tốt đẹp đúng như ý tội hồn mong cầu, được ở “nhà cao cửa rộng”, sống trên cây, mình mặc áo năm màu, bộ lông cực kì mỹ lệ. Hàng ngày miệng hót líu lo, nhảy nhót múa may trên cành, lá xanh hoa đỏ, lông lẩy khoan thai dưới ánh đèn màu. Cả đàn bạn gái chim muốn ai được nấy, khát có nguồn cam lộ vô tận cùng suối nước trong, uống vào chẳng say, loại rượu trong đặc biệt này khó kiếm trên đời. Bản điện sắp bày cảnh sống như vậy hẳn là rất thích hợp với tội hồn.

Dương Sinh: Cảnh Minh Vương sắp bày cực kì xảo diệu, đệ tử tâm cũng như khẩu đều hết sức kính phục.

Minh Vương: Tội hồn Ất hãy mau trình bày ý muốn được đầu thai đi.

Hồn Ất: Thưa, vì con đã phải chịu nhiều hình phạt ở địa ngục, kiếp tới xin được đầu thai lên làm người, để được sống những ngày

nhàn hạ, toàn thân da dẻ hồng hào, ngủ

có giường êm nệm ấm, ngày ba bữa cơm bụng nước rót dâng tận miệng, bạn hữu đầy nhà, vui chơi suốt ngày, tản bộ tiêu dao, chẳng phải làm việc, được sống một đời như

vậy tôi rất lấy làm mãn nguyện.

Minh Vương: Hay lắm, hay lắm, người kiếp trước phi

báng người trì trai tu đạo, khuyên kẻ khác bỏ chay ăn mặn mới có thể siêu độ được thú vật, đặt điều xuyên tạc là những kẻ ăn chay hành động thường thất bại, khiến người 360

Thánh Hiền Đường

thân vừa mới ăn chay đã phá giới, lại còn thiêu hủy kinh Phật và sách quý răn đời, cũng thường gạt tiền bạc của kẻ

khác rất nhiều. Quan võ và tướng quân ngu, mã hãy cho y một chiếc áo đen rồi dẫn lên đài pháp chuyển luân để bánh xe pháp chuyển kiếp thành heo.

Dương Sinh: Minh Vương truyền lệnh chuyển sinh tội hồn thành heo như vậy là bởi tại sao?

Minh Vương: Địa vị đó rất tốt cho một chủng tử phong lưu, thiết nghĩ cách đó sẽ giúp thân mình tội hồn mọc đầy lông, ngày ba bữa được người dâng đồ ăn tận miệng, đã không muốn làm việc thì hãy làm heo lười biếng thì thích hợp vô cùng. Thịt heo để cho mọi người ăn, đó cũng là điều mà tội hồn thường khuyến khích người đời bỏ chay ăn mặn. Nhân quả báo ứng thật là kì diệu, chẳng thể nghĩ

bàn.

Dương Sinh: Minh Vương xét tội quả như thần.

Minh Vương: Tội hồn Bính hãy nói lên nguyện vọng chuyển kiếp đầu thai của mình mau.

Hồn Bính: Thưa vì con đã phải chịu những hình phạt quá nặng nề tại âm phủ, nên được thấy rõ hai tướng quân Ngưu Đầu, Mã Diện cùng âm binh uy phong lẫm liệt trong lòng lấy làm thích thú lắm, con muốn được đầu thai làm người, trở thành kẻ chuyên môn bắt bớ những ai phạm pháp để

có dịp chứng tỏ là mình anh hùng.

Minh Vương: Hay lắm, kiếp trước người đã là người trộm cướp lại còn giết người, giờ có lòng muốn trị an xã hội tức 361

Luân Hồi Du Kí

là đem công chuộc tội, song ta chỉ muốn người vì dân trừ

hại, chứ không phải để người kiêu hãnh, nếu như không làm tròn trách nhiệm, sợ rằng sẽ bị mất chức và đói khổ.

Quan võ và tướng quân Ngưu, Mã hãy đưa cho tội hồn bộ

áo lông để đầu thai làm mèo.

Dương Sinh: Thưa, Minh Vương xử tội hồn làm mèo là tại sao?

Minh Vương: Vì tội hồn muốn làm thần bắt bớ, nên chuyển sinh làm mèo rất thích hợp. Kẻ ăn cắp vặt, ác xấu kêu là chuột, mỗi khi gặp mèo liền chạy trốn, mèo thần khí mạnh, song nếu một ngày lười biếng sẽ bị đói ngay.

Dương Sinh: Minh Vương dạy rất đúng.

Minh Vương: Hồn Đinh muốn chuyển kiếp như thế nào hãy cho biết?

Hồn Đinh: Thưa, con muốn được đầu thai làm đàn bà, mặc quần áo đẹp, mang nữ trang đầy mình, có nhiều đàn ông bu quanh, hẳn là được sung sướng.

Minh Vương: Sự lựa chọn của người không phải là không chính đáng.

Hồn Đinh: Vì kiếp trước con bị nam giới khinh bỉ quá nhiều, kiếp tới muốn trả thù.

Minh Vương: Theo nguyện vọng chuyển kiếp của người sợ rằng đời còn sẽ khổ hơn. Bản điện thương người kiếp trước lỡ làm đọa lạc vào chốn yên hoa bị người chà đạp, đã mất thân còn mất cửa, bởi vậy không thể nhẫn tâm để

người đọa lạc chốn đó lần thứ hai.

362

Thánh Hiền Đường

Tế Phật: Tam Tào phổ độ là mong cảm thú sớm có ngày hết tội được chuyển kiếp đầu thai lên làm người, xin Minh Vương xử tiếp.

Minh Vương: Thưa vâng, quan võ và tướng quân Ngưu, Mã hãy cấp cho tội hồn một bộ quần áo hai màu vừa trắng vừa đen loang lổ để tội hồn đầu thai làm bò sữa Mĩ Châu, chuyên sản xuất sữa tươi nuôi trẻ thơ để tiêu trừ nghiệp chướng.

Dương Sinh: Thưa, có phải bò sữa sản xuất sữa để cung cấp cho người có công đức lớn lao không?

Minh Vương: Đúng vậy, nếu căn cứ theo ý nguyện của tội hồn thì phải đầu thai là chó cái nuôi con, song vì bản điện không muốn để tội hồn bị đọa lạc nên mới cho chuyển kiếp làm bò sữa.

Dương Sinh: Minh Vương tính tuy nghiêm khắc song lại có lòng từ bi thực đáng kính phục.

Minh Vương: Tội hồn Mậu hãy mau nói rõ ý nguyện đầu thai của người xem.

Mậu Hồn: Thưa, con muốn được đầu thai làm kẻ nhà ở có sắt thép bùn nước, ngày ba bữa có người dâng đồ ăn tận miệng, thân thể cường tráng khỏe mạnh, xưng hùng xưng bá một cõi, ai nhìn thấy cũng phải sợ uy, để mong giải trừ

mối hận kiếp trước bị người ta giết.

Minh Vương: Người còn dưng khí lại mong xưng hùng xưng bá, võ quan và tướng quân Ngưu, Mã hãy ban cho tội 363

Luân Hồi Du Kí

hồn một bộ áo có vằn, rồi giải tội hồn tới đài chuyển luân để đầu thai làm cạp.

Dương Sinh: Nhìn mặt tội hồn dữ dần quá, nếu như đầu thai làm cạp há chẳng giúp thêm nanh vuốt sao?

Minh Vương: Không phải vậy, tội hồn tuy hung dữ song sẽ bị nhốt trong chuồng sắt nơi sở thú để khách du lịch thưởng lãm, tính bạo ngược hẳn là không còn đất dùng.

Tội hồn này kiếp trước là tay cường hào ác bá, chuyên hút máu dân lành, vô lương bất nghĩa, giết người chẳng gớm tay, cuối cùng bị kẻ khác hại, nên giờ đây muốn được báo thù. Hồn Kỉ hãy mau trình ý nguyện muốn được đầu thai của người.

Hồn Kỉ: Thưa, con đã chịu đủ mọi hình phạt khổ đau nơi địa ngục, hiện tại nổi bi thương không chịu nổi, kiếp trước con rất nghèo, không được hưởng phước, kiếp tới con chỉ

muốn ăn chay học đạo tu thân, song vẫn còn ý mong cầu riêng tư là muốn có một ngôi biệt thự tại chốn núi xanh suối biếc để hưởng thú thanh nhàn, được như vậy là con rất mãn nguyện.

Minh Vương: Được, võ quan và tướng quân Ngưu, Mã ban cho tội hồn một áo da tro rồi hướng dẫn tới đài chuyển luân để chuyển kiếp làm dê.

Dương Sinh: Thừa tại sao lại như vậy?

Minh Vương: Tội hồn này kiếp trước thân tan phách lạc, sống hoang đàng bữa bãi trong căn nhà nhỏ, có bữa gặp một thiếu nữ si tình trong trắng đã nảy tật gian dâm, đưa 364

Thánh Hiền Đường

nàng vào đường sa ngã vô cùng bất hạnh, tội ác quá lớn lao song may mắn biết cải tà quy chánh được chuyển kiếp làm dê, ăn cỏ non, ở nhà tranh ở cảnh núi xanh nước biếc là ngôi biệt thự huy hoàng, từ nay được tự do ăn chay tu đạo rất ư thoải mái.

Dương Sinh: Sự sắp xếp của Minh Vương quả là thần diệu.

Tế Phật: Vì thời gian có hạn, việc quan sát tình hình được chuyển kiếp đầu thai tới đây kể như đã hoàn thành được một phần. Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Minh Vương: Quan võ và tướng quân Ngưu, Mã sửa soạn lễ tiễn hành.

Dương Sinh: Cảm tạ Minh Vương đã chỉ giáo cho những lí đạo siêu diệu, giúp đệ tử giác ngộ được chân ý nghĩa

“Muôn pháp do tâm mình tạo”. Xin bái từ Minh Vương.

Thưa, con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen,
hồn phách nhập thể xác.

WUX

365

Luân Hồi Du Kí

HỒI HAI MƯƠI MỐT

THẬP ĐIỆN DIÊM VƯƠNG BÀN LỄ ĐẠO CHUYỂN KIẾP

BỐN LOÀI CHÚNG SINH NƠI CỬA HẸP ĐẦU THAI Phật Sống Tế
Công

Giáng ngày 15 tháng 1 năm Nhâm Tuất (1982) Thơ

Súc đạo khiếu khổ thán cơ hàn

Lân mẫn thương tình cảm tị toan

Thụ thủ thân lai li hỏa nhiệt

Phi thăng cực lạc mộng hôn an.

Dạ bút huy sa Thánh Đức Đường

Huê đồ phỏng đạo quá sơn trang

Vân du mỗi bảo từ bi nguyện

Khổ hải hành châu độ thập phương.

Dịch

Cầm thú cô đơn lạnh oán than

Tình thương cay đắng muốn chu toàn

Xa rồi lửa nóng bùng tha hết

Cực lạc siêu thăng phách mới an.

366

Thánh Hiền Đường

Đem bút giáng cơ Thánh Đức Đường

Dẫn trò hỏi đạo chốn rừng hoang

Dạo thăm tình cảm buồn man mác

Biển khổ chèo thuyền độ thập phương.

Té Phật: Hôm nay là ngày lễ Thiên Quan ban phước đầu năm, đồng thời cũng là tiết Nguyên Tiêu rằm tháng giêng, Thiên Quan không những chỉ ban phước cho loài người, mà còn cho cả loài vật. Người lớn treo đèn kết hoa khắp chốn, trẻ con rước đèn khắp nơi, đêm tối bỗng sáng trưng, những linh hồn ẩn náu chốn tối tăm được dịp thấy lại ánh sáng hi vọng. Sách Luân Hồi Du Kí hoàn thành được là nhờ trời cao ban phước, đêm nay nhân cơ hội này thấp ngọn đèn Phật cùng mang theo chìa khóa vạn năng dạo thăm chốn đồng ruộng thôn quê.

Dương Sinh: Tiết Nguyên Tiêu vân du mang theo đèn quả là thích hợp, còn chìa khóa vạn năng ân sư cầm trong tay thì đệ tử không hiểu để làm gì?

Té Phật: Ha ha, có đèn thì không khóa, ta đánh chẳng mở

đuổi chẳng đi, họ thì đánh chẳng mở ra chẳng được.

Dương Sinh: Thưa, ban đêm ân sư mang chìa khóa lén mở

cửa nhà người là quân tử đường hoàng hay trộm đạo gian manh.

Tế Phật: Ha ha, người đời ở nhà có cửa đóng then cài thêm khóa sắt, có khác gì tự nhốt mình trong ngục thất, nếu như không có chiếc chìa khóa vạn năng này thì làm 367

Luân Hồi Du Kí

sao mở được cửa chính nhà họ. Sở dĩ thầy mang theo đèn Phật và chìa khóa pháp chẳng phải là kẻ trộm mà là hành giả, là quân tử đường hoàng, đêm nay ta sẽ mở cửa một số

nhà đóng kín.

Dương Sinh: Thưa, ân sư hành đại đạo như vậy hẳn là có can đảm lớn.

Tế Phật: Đêm rằm tháng giêng thầy trò viết câu đố lên lồng đèn chơi, thật là tâm tâm tương ứng, đêm nay ta rọi đèn mở khóa tâm người đời giúp họ sáng mắt, đúng là

“canh ba thắp đèn canh năm gà gáy”. Dem đèn đi khắp xóm làng mở cửa chuông, lồng nhốt cầm thú cứu mạng những sinh linh đang chờ giờ đem ra thịt. Vì tất cả chúng sinh đều có Phật tính, có khi đức tính của cầm thú chẳng kém người, đôi khi lòng ta đầy trắc ẩn vì thấy có người mở

lượng từ bi tế độ. Trước đây có Trương Đạo Hiển làm chức huyện lệnh tại Thanh Đài thuộc Loan Phụng Sơn để

khuyên giải sự tranh chấp sản nghiệp giữa văn sinh Trầm Trọng Nhân và võ sinh Trầm Trọng Nghĩa, đã làm bài văn dưới đây:

“Chim phụng khóc con, chim quạ mớm con là nhân; nai thấy cỏ rử
bầy, kiến được mồi kêu bạn là nghĩa. Ong có vua tôi, nhạn bay có
hàng ngũ là lễ; chim trong tổ kêu mà biết có gió, ếch kêu ran mà biết
có mưa là trí. Ến bay về

biết thời tiết, gà gáy lúc trời gần sáng là tín. Chim chóc còn trùng
còn biết ngũ thường là nhân, nghĩa, lễ, trí, tín huống con người lại
không biết tới được sao? Đường Ngu 368

Thánh Hiền Đường

thoái vị, thiên hạ trị bình; Di Tề nhường nước chết đói ở

Thủ Dương. Các người tâm chưa hủ bại, còn giữ chí Việt Ngô. Từ
xưa tới nay, bởi chỉ vì nghe lời vợ xúi mà tình anh em cốt nhục chia
lìa.

Trầm Trọng Nhân chẳng phải là bất nhân, Trầm Trọng Nghĩa chẳng
phải là bất nghĩa. Anh thông kinh sử sao chưa dạy em, em có tài
thao lược vì đâu nuôi chí hại anh.

Bất nhân bất nghĩa thương tổn luật trời; không anh không em dứt
tuyệt nhân luân, khuyên các người đối xử với nhau sao cho trên
thuận dưới hòa”.

Sau khi nghe xong hai anh em Trọng Nhân, Trọng Nghĩa ôm chầm
lấy nhau khóc ròng, nguyện đối xử với nhau trên kính dưới nhường.
Huyện lệnh Trương Đạo Hiến bèn làm thêm những vần thơ khác để
hai anh em họ

Trầm lưu giữ như sau:

Tổ tông gia nghiệp bất tu tranh

Đồng bào huynh đệ nhất khí sinh

Nhất hồi tương kiến nhất hồi lão

Năng đắc kỉ thời vi đệ huynh.

Đệ huynh đồng cư nhĩn tiên an

Mạc nhân hào mạt khởi tranh đoan

Nhĩn tiên sinh tử hựu huynh đệ

Lưu dữ huynh tôn tác dạng khan.

369

Luân Hồi Du Kí

Cha ông sản nghiệp chớ tranh giành

Một dạ anh em được mẹ sanh

Trẻ mới thấy đây già đã đến

Liệu em mấy thuở được gần anh.

Chung sống anh em nhĩn trước tiên

Chớ vì lợi lộc hại tâm hiền

Sinh con nếu muốn thành người tốt

Phải sống làm gương để chúng tin.

Qua kinh nghiệm thực chứng này, hẳn đã thấy được rằng người với cầm thú chẳng khác nhau là mấy. Trên đời có lắm gia đình ngay cả anh em ruột thịt, chỉ vì tranh giành tiền của mà nở nhĩn tâm sát hại lẫn nhau, khác nào súc sanh quỳ đối uống máu không tanh. Loài người phải biết thương yêu và coi trọng loài vật thì sự đối xử giữa người và người mới tốt đẹp hơn. Sở dĩ xã hội loài người còn chém giết nhau là vì đối với loài vật ta chưa dứt khoát dẹp bỏ được ý niệm

ham sát hại chúng, để không còn cảnh loài thú thấy người là trốn tránh hoặc quá sợ hãi tới nỗi chết giắc.

Giờ tôi xin họa bài thơ xin anh em đừng tranh giành của vị huyện lệnh để thức tâm người đời vun bồi tình yêu thương để khỏi thẹn với tình anh em còn thua cả loài vật.

Luân hồi lục đạo bất tương tranh

370

Thánh Hiền Đường

Vạn loại đồng nguyên nhất khí sanh

Đa thực huyết tinh nhân dị lão

Nghi tư cốt nhục ngã đệ huynh.

Đại địa đồng cư nhẫn tiện an

Mạc nhân khẩu phúc khởi tranh đoan

Ngật nhân bị ngật khi huynh đệ

Bất tín lai sinh nhất dạng khan.

Luân hồi cảm thú chớ tương tranh

Cùng gốc muôn loài một khí sanh

Ăn mặn tuổi già càng chóng đến

Thịt xương loài khác cũng em anh.

Đất rộng sống chung nhẫn trước tiên

Chớ dùng miệng lưỡi hại tâm hiền

Giết qua giết lại thành không tốt

Kiếp tới chẳng tin cũng phải tin.

Bài thơ đã ngâm xong, Dương Sinh chuẩn bị lên đường.

Dương Sinh: Thừa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành... Vừa mới ra khỏi cửa Thánh Đức Đường thấy chung quanh toàn là cầm thú, mà những chỗ đó không có một trại nuôi súc vật, không rõ tại sao lại như vậy?

Tế Phật: Thấy được cảnh đó là vì thầy trò mình phụng chỉ trước tác sách Luân Hồi Du Kí, loài vật được nhờ ân 371

Luân Hồi Du Kí

phước lớn nên bọn chúng đều hân hoan vui mừng, sách viết sắp xong, Thánh Đức Đường lại đang lo chuẩn bị cử

hành đại hội, các sinh linh loài vật được tin này kéo nhau tới nghe ngóng để cầu mong thánh tiên ba cõi, thần Phật mười phương cứu giúp, cho nên trong suốt thời gian chực vị

ba cõi về đây hội họp là để siêu độ sinh linh cầm thú, phải lo tụng kinh để giúp chúng sớm thoát khỏi vòng khổ hải, có như vậy mới ứng hợp với sứ mệnh ba cõi Tam Tào phổ

độ.

Dương Sinh: Quả là chẳng thể bàn cãi. Đệ tử xin kính cẩn vâng lời, sẽ cùng chực vị tín hữu tụng kinh siêu độ cùng cầu xin chư Thánh Tiên Phật đại xá tội nghiệp cho các sinh linh cầm thú, để chúng bay về cõi cực lạc.

Tế Phật: Ý nghĩa kì đại hội này vô cùng trọng đại, không chỉ để người cầu an lạc mà còn giúp cho siêu thăng, sau khi sách này xuất bản, chắc chắn loài vật dần dần được giúp đỡ

che chở cùng giảm bớt tội nghiệp, thoát li khổ hải. Thôi thầy trò mình hãy đến thăm điện thứ mười... Đã tới nơi.

Dương Sinh: *(Chuyển Luân Vương tại điện thứ mười đã ra khỏi điện)*

...Đệ tử Dương Sinh xin lạy chào ra mắt đức Chuyển Luân Vương.

Minh Vương: Miễn lễ, bữa trước vì thời giờ eo hẹp nên chưa trình bày được cặn kẽ về tình hình chuyển kiếp súc sinh tại điện thứ mười, bữa nay có dịp may tái ngộ sẽ trình bày thực rõ ràng hết mọi khía cạnh.

372

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Cảm tạ Minh Vương đã ban ân phước lớn.

Minh Vương: Xin mời hai vị đi theo tôi.

Dương Sinh: Theo chân Minh Vương chớp mắt đã tới đài chuyển kiếp, thấy trong sông đở có một một bánh xe cực lớn đang xoay tròn...

Minh Vương: Phía trước là đài chuyển bánh xe pháp.

Tế Phật: Bánh xe trong sông đở chính là bánh xe pháp xoay không ngừng nghỉ, được làm người hay phải làm quỷ, thành Tiên hoặc thành Phật đều bởi đó mà ra.

Dương Sinh: Thưa, thành Tiên thành Phật có phải qua đài chuyển luân không?

Tế Phật: Mặc dù không phải qua đài chuyển luân, song cõi phàm trần cũng là một cái đài chuyển luân vậy. Bánh xe trong sông đở chuyển động như một ống trúc vạn hoa, tâm tính kẻ tu đạo còn mê hoặc thì bánh xe sông đở làm sao có thể biến thành thuyền pháp để

hành giả tiêu dao nổi, có chăng chỉ để cho các tội hồn chuyển sinh thành các loài cầm thú. Khi các vong linh tội lỗi bước vào bánh xe sông đở, tức thì đầu óc u mê tăm tối giống như xe mê thuyền mê, trước tiên ói mửa, trường hợp nặng hơn ói ra cả máu, cứ mơ hồ mê mẩn như vậy rồi chuyển kiếp đầu thai.

Dương Sinh: Thưa, lời dạy của ân sư và sự chuyển kiếp đầu thai cực kì siêu diệu.

Minh Vương: Những tội hồn kia đang bị các âm sai đẩy lên đài chuyển luân, tiếp tục đi hết những đoạn đường còn bỏ dở.

373

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Thưa, những tội hồn này sẽ đầu thai làm người hay súc vật, họ có được tự ý lựa chọn đường đi không?

Minh Vương: Không phải, mới đầu chỉ cần để người đời biết về trạng thái si mê của tội hồn, nghiệp đã quá nặng mà còn muốn trở lại trần gian hưởng phước thì đó chỉ là ảo tưởng. Tất cả các tội hồn sau khi chịu các hình phạt ở

chính điện xong liền bị giải giao qua điện thứ mười, rồi căn cứ theo ác nghiệp kiếp trước, cùng ba kiếp nhân quả mà bị

chuyển kiếp đầu thai làm loài cầm thú, chứ không thể tự

do lựa chọn.

Dương Sinh: A thì ra nguyên nhân là như vậy, chẳng còn lấy làm lạ khi thấy các tội hồn khóc than máu, vì biết rằng kiếp tới sẽ phải chịu muôn phần khổ cực. Đệ tử còn có điều nghi ngờ, xin Minh Vương chỉ giáo cho, thưa đệ tử

thường gặp một số vị rất có lòng tu đạo thiện đức, song không rõ tại sao thân mình lắm bệnh và gia đình gặp nhiều tai biến. Trong khi đó có những kẻ không tin thần Phật, gian manh xảo trá thân thể lại khỏe mạnh, gia đình lại bình an?

Minh Vương: Ha ha, người hiền lương thì lâm bệnh vì kiếp trước nghiệp họ quá nặng, sau khi chịu hình phạt ở

các điện, đã phát nguyện kiếp tới tu hành chăm chỉ để trở

thành người tốt, bị mắc nhiều bệnh tật và tai nạn là vì nghiệp lực kiếp trước gây ra, chớ nên oán trời trách người, phải ăn năn sám hối, tạo công lập đức, một sớm nghiệp 374

Thánh Hiền Đường

chướng giải trừ tự nhiên sạch nợ thân thể nhẹ nhàng. Còn kẻ gian ác lại được hưởng phúc là nhờ kiếp trước tu nhân tích đức, Minh Vương không xử phạt, họ cũng không phát nguyện kiếp tới tu thân để trở thành người hiền lương, do đó kiếp này chạy theo đường ác mà lại được hưởng phước lộc, song khi phước lộc hết, kiếp tới chắc chắn sẽ bị ác báo. Cho nên có câu nói: “Họa phước không có cửa chỉ do người tự chuốc. Thiện ác quả báo như bóng theo hình”.

Người đời chớ căn cứ một kiếp hiện tại mà kết luận rằng không có nhân quả báo ứng. Quả kiếp này đều do nhân kiếp trước tạo thành, cho nên nếu gặp cảnh nghèo hèn bệnh hoạn cũng đừng oán trời trách người, mà phải tu nhân tích đức, cải thiện nhân quả. Kẻ kiếp này được hưởng phước lộc lại càng phải tu nhân tích đức nhiều hơn, còn không tới khi phước hết họa tới, đương nhiên phải đền tội.

Dương Sinh: Cảm tạ Minh Vương đã khai thị, người đời đều là những phàm thai mắt thịt thì làm sao biết nổi tổ tiên cùng thân bằng quyến thuộc chuyển kiếp đầu thai tới chốn nào?

Minh Vương: Muốn biết rõ số kiếp người ta thì phút lâm chung hãy quan sát ngũ quan biến hóa, thân xác cứng cõi hay mềm mại, về

mặt có đoan chính không, hẳn là sẽ rõ kẻ

đó có được tiêu dao miền cực lạc hay sẽ bị đọa lạc địa ngục.

375

Luân Hồi Du Kí

I. Nếu như phút lâm chung, ngũ quan đoan chính, thân thể mềm mại, vẻ mặt tươi tắn như khi sống kẻ là đắc đạo, siêu thăng miền cực lạc.

II. Nếu như phút lâm chung, thân xác cứng đờ, nét mặt và ngũ quan lộ vẻ kinh hoàng sợ sệt, hẳn là tính linh sẽ bị đọa lạc địa ngục.

III. Nếu như phút lâm chung, thân xác cứng đờ, sắc diện và ngũ quan lộ vẻ kinh hoàng sợ hãi sẽ ảnh hưởng tới cơ

thể trở thành “biến tướng” sẽ bị đầu thai làm loài cầm thú.

Tai mắt mũi miệng sẽ là tai mắt mũi miệng thú, vì mắt có nước mắt, tai có ghét, mũi có nước mũi, miệng có nước miếng, bốn cửa đó phút lâm chung không đóng kín nổi hẳn là sẽ bị đầu thai làm loài cầm thú hoặc cá tôm sâu bọ.

1) Mắt ham nhìn sắc đẹp quá độ, phút lâm chung trong mắt mở lớn, tính linh thoát ra từ mắt kiếp tới đầu thai làm các loài chim như hạc, yến, nhạn, v.v... Mắt ngó bốn phương, bay lượn khắp chốn.

2) Tai thích nghe những lời điêu ngoa, phút lâm chung tai vểnh cao, tính linh thoát ra từ tai, đầu thai làm loài thú như trâu, bò, lừa, ngựa hiểu được tiếng người để cho người sai bảo.

3) Miệng là huyết chôn phẩm giá của kẻ khác vì thích nói xấu người, phút lâm chung miệng há hốc, tính linh thoát ra từ miệng, đầu thai làm tôm, cá, cua, cáy, miệng thường ăn những đồ dơ dáy bùn sinh cuối cùng bị người bắt làm thịt.

Thánh Hiền Đường

4) Mũi người nhiều hương lạ, thích tiền bạc tanh tưởi, phút lâm chung hai lỗ mũi phồng to, linh tính thoát ra từ

mũi, đầu thai làm ruồi nhặng thích người mùi hôi thối.

Phàm những loài côn trùng, sâu, bọ kiếp trước vì nghiệp chúng quá nặng, phút lâm chung hồn phách tiêu tan hết.

Người ta lúc chết hồn đều thoát ra từ bốn cửa mắt, tai mũi, miệng là bởi phước ít họa nhiều. Bốn cửa này vốn giúp đỡ chủ nhân hay chủ tính linh là cửa chính huyền quan để lo phận sự, nếu như dùng sự nhìn ngó, nghe ngóng, hít hà, nói năng vào việc thiện lành là “tứ chính” thì cả bốn đều nghiêm chỉnh, còn như dùng vào việc gian tà là

“tứ tặc” tức bốn tên giặc làm hại bản tính. Lúc sống đã quen chạy theo đường tà đua nhập bàng môn tả đạo, lúc hết đương nhiên hồn thoát ra từ bốn cửa phụ này, đọa lạc đầu thai làm trâu bò, lừa ngựa, gà vịt, chim muông, cá tôm, côn trùng, sâu bọ, v.v... Cho nên đức Khổng Tử chủ

trương thiếu lễ không nhìn, thiếu lễ không nghe, thiếu lễ

không nói, thiếu lễ không động là cốt để khuyến giới người đời.

Căn cứ vào bốn tướng của Phật mà nói thì:

- **Mắt:** Chủ bố thí, nếu như có thể yên lặng quan sát chúng sinh, coi chúng sinh như con đẻ, không lựa chọn thân sơ, bình đẳng tế độ, xử sự công bằng, không phân biệt ta và người, không coi rẻ kẻ khác, đó không phải là tướng người thường.

Luân Hồi Du Kí

- Tai: Chủ tĩnh lặng, nếu như biết thân này là ảo, gặp thế sự vô thường hành xử theo giáo pháp của đạo lớn, thấy việc nghĩa hăng hái làm, không tiếc mạng sống để hoàn thành đại ngã tức cái ta lớn rộng, vì người vì nước hi sinh tiểu ngã tức cái ta nhỏ bé, được vậy gọi là “vô ngã tướng”

tức cái tướng cá nhân không còn.

- Mũi: Chủ nghe ngóng, hành động không thức thân, chỉ nương theo phương tiện nguyên lực hành trì, không bị

trầm luân khổ hải, không vọng tưởng, sống lâu trăm tuổi.

- Miệng: Chủ ban bố, nếu như diệt trừ được hết phàm tâm tục tánh, không còn tham luyến buộc ràng, giải thoát khỏi ách luân hồi.

Tóm lại bốn cửa không đóng, bốn tướng không tịnh, ắt tạo nghiệp vô biên, không giữ gìn không thành đạo, phút lâm chung ắt sẽ đầu thai làm loài cầm thú sâu bọ, vĩnh viễn chẳng thể phục hồi bản lai diện mục. Mong người đời mau lo tu đạo, đi cửa chính huyền môn, hành động theo lương tâm ắt sẽ “Lúc sống không làm chuyện bất nhân, nửa đêm chẳng sợ quỷ gõ cửa” (*Bình sinh bất tố khuy tâm sự, bán dạ*

bất phạ quỷ sao môn).

Phật tại linh sơn mạc viễn cầu

Linh sơn chỉ tại nể tâm đầu

Nhân nhân hữu cá linh sơn tháp

Hảo hướng linh sơn tháp hạ tu.

Thánh Hiền Đường

Phật ở linh sơn há kiếm xa

Linh sơn ở tại đáy tim ta

Linh sơn tháp báu người người có

Mau tới linh sơn tháp đó tu.

Mong người đời sớm giác ngộ.

Dương Sinh: Chỉ cần nghe đức Chuyển Luân Vương chỉ

giáo một lần còn hơn mười năm đọc sách. Sự trình bày về

các kiếp luân hồi vừa rồi cho thấy phút lâm chung cứ quan sát ngũ quan là biết rõ.

Minh Vương: Ha ha, chỉ cần “tứ quan” không cần tới “ngũ

quan”. Tứ quan bất chính thì ngũ quan làm sao đoán chính nỗi, quan sát sắc diện lúc lâm chung là có thể đoán được linh hồn đó sẽ bị đầu thai làm kiếp gì rồi, còn nếu cẩn thận hơn nữa thì mới cần tham khảo thêm mà thôi. Vì có tới ba kiếp nhân quả cho nên thiện ác, công tội được phân xử rõ ràng, số phận mỗi người đều có nguyên nhân kết quả cực kì chính xác, bởi vậy qua sắc diện phút lâm chung mới biết rõ được là nẻo luân hồi của kẻ đó tốt xấu, phước họa ra sao. Sự luân hồi của con người đều ghi dấu nơi cơ thể, mắt Phật nhìn rõ hết mong người đời đi nẻo chính đường ngay, tránh lối quanh co, kiếp tới mới mong thuận buồm xuôi gió.

Dương Sinh: Thưa, đệ tử thấy báo chí thường thông tin đăng hình những quái thai trên thế giới, nào như thân thể

hai trẻ sơ sinh dính liền nhau hoặc mình người mà đầu heo, 379

Luân Hồi Du Kí

v.v... như vậy việc này có quan hệ gì đối với việc chuyển kiếp đầu thai không?

Minh Vương: Nói về quái thai, theo y học thì người mẹ

thụ thai đã lạm dụng thuốc men, khiến bào thai phát triển lệch lạc. Còn nói theo nhân quả thì cơ thể người mẹ cảm ứng tự chuốc tội nghiệp, tạo thành bào thai ngũ quan bất chính, tứ chi bất toàn; cảm ứng tự chuốc hồn thú tạo thành bào thai mang hình thú vật, tất cả đều do nguyên hình đầu thai chưa thoát hóa. Còn các bào thai dính liền nhau đều do duyên kiếp trước tạo thành như trai gái yêu nhau, các tay anh chị kết bè lập đảng hành động bất chính, tạo thành nghiệp quả thân thể dính liền, suốt đời chẳng lìa nhau, nếu để nguyên thì cử động rất bất tiện, còn giải phẫu tách rời ra thì cũng máu đổ thịt rơi, thật là đau đớn. Có làm người đường hoàng mới mong sinh con lành lặn, khi người mẹ thụ thai cần phải hết sức lưu tâm, không được lạm dụng các thứ thuốc men để tránh các hậu quả tai hại cho bào thai.

Tế Phạt: Vì thời giờ eo hẹp, bữa nay tạm ngưng cuộc phỏng vấn tại đây, sách Luân Hồi Du Kí đã viết xong, cảm tạ Chuyển Luân Vương đã tận tình chỉ giáo. Kể từ lúc viết sách Luân Hồi Du Kí tới ngày mùng tám tháng hai này là đúng một năm tròn, đệ tử Thánh Đức Đường phải chuẩn bị năm mâm trái cây, đức Dao Trì sẽ khai mạc Thánh Hội để chúc mừng sách Luân Hồi Du Kí hoàn thành, ta cùng trò ngoan Dương Sinh sẽ tham gia thánh điển, đức Dao Trì 380

Thánh Hiền Đường

Lão Mẫu sẽ khai yến, ban phép nhiệm màu, kẻ có phước sẽ được hưởng.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Chuyển Luân Vương đã ban cho đệ tử biết bao điều diệu lí chân ngôn, xin cáo từ.

Minh Vương: Các đệ tử của Thánh Đức Đường chịu khổ

cực nhiều, công lao thực là to lớn, chúc hoàn thành được tác phẩm
Luân Hồi Du Kí để thánh đức sáng chói phổ

chiếu toàn thiên hạ.

Dương Sinh: Thừa con đã lên đài sen, kính mời ân sư trở
về Thánh Đức Đường.

Tế Phật: Phụng hành thánh chỉ mới, phải trải qua biết bao gian nan
khổ cực, tắm gội gió sương mưa nắng, ngoài song giếng bão, trong
lòng lắng tĩnh, giờ đây trách nhiệm hoàn thành trở về, mong đem
thành quả này dâng hiến người đời... Đã về tới Thánh Đức Đường,
Dương Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

WUX

381

Luân Hồi Du Kí

HỒI HAI MƯƠI HAI

LUÂN HỒI DU KÍ VIẾT XONG THÀNH SÁCH QUÝ

DAO TRÌ LÃO MẪU BÀY TIỆC CHÚC CÔNG THÀNH

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 8 tháng 2 năm Nhâm Tuất (1982) Thơ

Súc đạo xuất đầu hướng Phật tu

Luân hồi lộ thượng đoạn nguyên lưu

Tòng kim tinh ngộ quy gia khứ

Khổ hải vô ba bất tái du.

Vạn giáo quy tông Thánh Đức Đường

Kì thư tạo tựu hóa mê phương

Nguy nga đạo nghiệp hồng đồ triển

Phổ tế quần sinh bổ khang trang.

Dịch

Cầm thú cúi đầu hướng Phật tu

Luân hồi nẻo cũ đã xa lìa

Từ nay tỉnh ngộ về nhà mới

Biển khổ sóng êm hết có lo.

382

Thánh Hiền Đường

Vạn giáo quy tông Thánh Đức Đường

Hoàn thành sách quý cứu muôn phương

Hoằng dương đạo lớn thêm cao cả

Hướng dẫn chúng sinh tiến chẳng ngừng.

Té Phật: Ha ha, hôm nay là ngày vui mừng vì sách Luân Hồi Du Kí gồm cả thầy hai mươi hai hồi vừa hoàn tất. Đã lâu trời không mưa, giờ đây đột nhiên mưa lớn, ao khô chớp mắt nước đầy tràn, cá vùng vẫy bơi lội thật là sung sướng. Loài vật sinh tồn tại thế gian, trừ một số ít được người che chở, hưởng đặng lòng nhân đạo, còn phần lớn vô phước số mệnh bị dày dọ khổ đau muôn phần, cả đời chúng chẳng hề được tắm rửa, chỉ lúc bị đem làm thịt mới xối nước sôi nhỏ lông cho dễ, loài vật lúc đó quả là bất hạnh. Bữa nay, việc Thánh Đức Đường phụng chỉ viết sách Luân Hồi Du Kí đã xong, ta đặc biệt hóa phép để mưa pháp cam lộ tuôn tràn, tắm mát muôn loài sinh vật, giúp tính linh chúng thanh tịnh hầu sống được lâu. Được mưa pháp xối ướt, loài vật rất lấy làm sung sướng, nhất là lũ gà vịt không những không phản đối mà còn tỏ ra vô cùng thích thú, vì đã từ lâu chúng chỉ được uống nước vũng sinh hôi thối, giờ đây cổ nghênh

cao, mỏ há lớn để mong uống được nhiều nước mưa trời. Trâu vùng vàng để trút sạch bùn đất bám trên mình, hổ, báo, sư tử và voi cũng nhân dịp này tắm rửa sạch sẽ.

383

Luân Hồi Du Kí

Dương Sinh: Thưa, bữa nay con thấy tinh thần ân sư nhẹ

nhàng thoải mái, còn phần con cũng cảm thấy lòng dạ hân hoan, vì sứ mệnh mới của trời giao phó đã hoàn thành.

Tế Phật: Thuyền pháp mới không dính hạt bụi, ngồi nghỉ

muôn phần thích thú, tuy có chút sóng gió song chỉ vừa đủ

để con thuyền bông bênh giúp mình khoan khoái. Nhìn năm mâm trái cây tươi bày trên bàn thờ trong chánh điện Thánh Đức Đường ta thèm quá chỉ muốn ăn, song nghĩ đó là lộc để ban cho những tín hữu đạo quả tròn đầy, còn ta phước đức đâu mà hưởng. Ta chỉ xin trình bày về ý nghĩa của năm mâm trái cây tươi cùng các tín hữu mà thôi: 1) **Thảo môi:** Trái thảo môi đỏ thắm thật đáng yêu, đầu có nùm giống hình đức Phật, ăn chua chua ngọt ngọt tượng trưng cho kẻ tu đạo vừa khổ vừa vui, có bị mưa dập gió vùi, lửa đỏ nấu nung mới có thể tu thành quả Phật.

2) **Liên vụ:** Trái liên vụ phấn đỏ đáng yêu, hình giống trái chuông treo giữa trời sương gió. Thả xuống đất giống tựa bông sen nên có tên gọi là liên vụ, tức bông sen sương khói. Ăn vị ngọt mát, đó là trái mở lòng người tu đạo, ăn trái này mới có thể ngồi tòa sen bay giữa trời mây khói.

3) **Táo tử:** Trái táo hình tròn giống như quả trám là đạo quả tranh thủ được, tu đạo cũng như chơi banh, phải sút tai bể đầu máu chảy mới thắng nổi. Nếu phải tranh thắng cùng ma đạo, chánh đạo chẳng

thể nương, vì trên trận địa đạo đức nếu như trái banh đạo bị ma quỷ sút vô gôn, thì kẻ

tu đạo kẻ như là bại tướng tại trận tiền rồi vậy.

384

Thánh Hiền Đường

4) **Bồ đào:** Thứ trái cây nhập cảng từ Hoa Kỳ, kẻ tu đạo dùng thứ trái cây này rất tốt. Bồ đào tượng trưng cho ngọc Phật, ai thấy cũng ưa thích. Chùm bồ đào ngọc Phật này vừa niệm vừa ăn quả là thiết thực, nếu chúng sinh không rời xa Phật ắt hẳn bồ đào cầm chắc trong tay, còn bỏ Phật không được ăn trái bồ đào miệng sẽ đắng ngắt, để rồi than thở: “Tây phương xa quá đi chẳng tới, đào tiên ở mãi trên trời ăn chẳng được”. Cõi tây phương mười vạn tám ngàn dặm xa, bồ đào Mĩ quốc chẳng thể với tới, do đó không thể nói là không có khả năng.

5) **Thích ca:** Đó là mâm trái cây quý báu và kính trọng nhất được đặt ở giữa bàn, chúng sinh một đời khổ cực vất vả cạn não tủy khiến đầu óc hôn mê, héo hắt cuối cùng vong mạng. Song còn đức Thích Ca đầu to lại mọc thêm đầu nhỏ, cũng như một người hóa thành vô số người, một đầu trở thành vô lượng đầu, đầu đầu là đạo, nên có thể thành tựu quả vị Phật một cách huy hoàng, đó là thứ trái cây cao quý nhất, kẻ có duyên mới nhận được. Điều đó nói lên ý nghĩa khi lễ Tiên Phật chỉ nên dâng trái cây tươi, vả lại sau khi cúng xong kẻ ăn lộc đó mới không phạm giới. Sau khi chúng sinh xem xong sách Luân Hồi Du Kí, chắc chắn trên các bàn thờ sẽ chẳng còn thấy bày đồ mặn tanh tươi như

trước nữa (*thịt gà, thịt vịt quăng vội xuống gầm bàn. Ha ha*).

Dương Sinh: Thừa, lời dạy ân sư rất chí lí, con đã từng được đọc một bài thơ trong sách đạo với tựa đề là “Khuyên 385

Luân Hồi Du Kí

Ăn Chay” ý nghĩa cực kì sâu xa, xin ghi vào đây để tặng người đời.

Cầu thân bái Phật giáng cát tường

Tiên hoa thủy quả lễ tối đương

Tam sinh tửu lễ khai sát giới

Bất năng đắc phúc phản họa ương

Lục đạo luân hồi quân bất tín

Quan thích bằng hữu chuyển ngưi dương

Mỗ giáp sát kê nguyên sát tử

Ất quân đồ trư cánh đồ nương

Quán Âm nhự tố hà dụng tửu

Phật Tổ tối kị bái trư dương

Thần linh đa thị nhân từ tâm

Khởi hữu tham phúc bảo đồi trường

Chỉ hữu tà đạo tham khẩu phúc

Vị kiến chính thần hoại cương thường

Khuyến quân mạc tín tam sinh tế

Nhất phiến thành tâm tam trụ hương

Đa hiến tài bạch tế bản khổ

Thế đại tử tôn đắc an khương

Tổ thực bất hại vô cô mệnh

Nhất niên tứ quý bảo bình an.

Cầu xin Tiên Phật trái tình thương

Trái ngọt hoa tươi lễ cúng dường

Chớ có một đời dâm rượu thịt

386

Thánh Hiền Đường

Phúc lành chẳng hưởng hưởng tai ương

Luân hồi cầm thú không lo tránh

Đọa kiếp trâu dê thật khó lường

Giết vịt giết con mà chẳng biết

Giết heo giết mẹ lại không tường

Quán Âm chay tịnh đâu thêm rượu

Phật Tổ thịt thà há vấn vương

Thần thánh vốn giàu tình bác ái

Dạ nào chỉ muốn được no lòng

Tham ăn chỉ bợn chuyên buôn thánh

Chửa thấy thần tiên phá kỉ cương

Khuyên chớ vội tin ba kiếp trước

Nếu cần khẩn khứa đốt tâm hương

Bạc tiền bố thí người nghèo khổ

Con cháu nối đời được kiện khang

Bỏ mặn theo chay lành chẳng hại

Mỗi mùa mỗi tuổi sống bình thường.

Tế Phậ: Bài thơ khuyên ăn chay này hay lắm, sự chỉ dạy về cách thờ thần kính Phật chay tịnh đầy ý nghĩa sâu xa, mong người đời thể ngộ được lời khuyên chân thành này.

Dương Sinh y phục chỉnh tề, bữa nay Dao Trì cử hành Thánh Hội, Lão Mẫu muốn được thấy lại thầy trò mình, chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư khởi hành...

387

Luân Hồi Du Kí

Tế Phậ: Bữa nay con lãnh phận sự chỉ huy, tự tay lèo lái tòa sen này.

Dương Sinh: Thưa con chẳng dám, còn tòa sen bữa nay lại to lớn gấp bội, hào quang lấp lánh tỏa chiếu sáng ngời, trong suốt tựa pha lê vô cùng quý giá, trò ngu không có can đảm lãnh trách nhiệm điều khiển.

Tế Phậ: Tòa sen này chở thầy trò mình đi dạo khắp ba cõi, viết xong ba cuốn sách trời quý báu, đối với trời, đất, người và cầm thú mình đã tạo lập được mảnh vườn đẹp đẽ, nhờ vậy mà tòa sen mỗi ngày một to lớn sáng đẹp hơn, vô số chúng sinh đọc xong ba cuốn sách quý liễu ngộ nhân sinh, chân tu đại đạo cũng được đáp tòa sen này nên đạo lực phi phàm, bởi vậy con chớ có lo sợ, tâm niệm nhất định, nghĩ tới cõi Vô Cực Dao Trì Lão Mẫu, tòa sen tự

nhiên bay vút tới nơi.

Dương Sinh: Thưa ân sư có được nổi sự kiện này sao?

Tế Phậ: Đương nhiên, lúc mê thì có thầy có trò, khi ngộ thì tự độ, giờ phút này tự ngộ tự độ.

Dương Sinh: Ân sư đã dạy như vậy thì con xin niệm chân ngôn: “Đài sen, đài sen, ta và ân sư muốn tới Dao Trì tham dự Thánh Hội, mong người hãy khởi hành...”. *(Quả là kì diệu, niệm xong chân ngôn, đài sen như phi thuyền cất cánh bay vút lên trời, vượt qua bao tầng mây, hướng nẻo Dao Trì phóng tới... Tốc độ quá mau, mắt không mở nổi).*

Tế Phậ: Con có thể nhắm mắt tĩnh thần dưỡng khí, chỉ sát na tới Dao Trì.

388

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Thưa, xin tuân lệnh, con tạm nhắm hai mắt...

Hào quang phía trước chói lòa, chắc chắn đây là cõi trời vô cực.

Tế Phậ: Đã tới Dao Trì, để thầy ngưng lại, Dương Sinh xuống đài sen. Hội trường đã ngồi đầy chư Thánh Tiên Phậ cõi trời, mau tới trước lạy chào ra mắt đức Lão Mẫu.

Dương Sinh: Dao Trì bày tiệc linh đình, khách khứa tấp nập là thường.

Thuần Dương Đại Đế: Hoan nghênh Tế Phậ cùng thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung đã tới. Tôi đảm nhận chức trưởng ban nghi lễ buổi Thánh Hội hôm nay, xin mời hai vị theo tôi.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, cảm tạ sự hướng dẫn của Lã Tổ Sư.

Thuần Dương Đại Đế: Đây là hàng ghế danh dự, mời Tế

Phật cùng Dương Sinh ngồi.

Dương Sinh: Cảm tạ Lã Tổ Sư. *(Thấy một chiếc bàn tròn cực lớn phủ vải đỏ, trên bày nhiều thứ trái cây tươi cùng rượu quỳnh tương. Đức Quán thế Âm cũng vừa an tọa).* Đệ tử Dương Sinh xin lạy chào ra mắt bồ tát.

Quán thế Âm: Miễn lễ, bữa nay hai vị là thượng khách, mời ngồi.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, cảm tạ bồ tát ban ân.

Thuần Dương Đại Đế: Bữa nay là ngày mừng sách Luân Hồi Du Kí viết xong Dao Trì Lão Mẫu đặc biệt mở Thánh Hội này, bày một trăm lễ tám bàn tiệc mời đại biểu Thánh 389

Luân Hồi Du Kí

Tiên Phật khắp ba cõi. Lão Mẫu cùng Ngọc Đế thân hành tới dự.

Tế Phật: Dương Sinh mau lạy chào ra mắt.

Dương Sinh: Đệ tử xin lạy chào ra mắt đức Lão Mẫu cùng đức Ngọc Đế.

Lão Mẫu: Lành thay, miễn lễ, mau đứng lên về chỗ ngồi.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Lão Mẫu đã ban ơn phước. *(Ngồi trên ghế nhìn phong cảnh Dao Trì bên ngoài cực kì mỹ lệ, chẳng khác nào cảnh đào nguyên nơi cõi tiên, các bậc Thần Thánh Tiên Phật khắp nơi tấp nập đổ về dự Thánh Hội, trên đầu vị nào vị*

nấy các vòng hào quang tỏa chiếu sáng ngời khiến cảnh hội trường vô cùng rực rỡ).

Thuần Dương Đại Đế: Để chúc mừng Thánh Đức Đường Vô Cực Đài Trung đã phụng chỉ trước tác xong sách Luân Hồi Du Kí, Dao Trì

khai mạc Thánh Hội, mời chư vị đứng lên lạy ba lạy để kính chào đức Lão Mẫu cùng đức Ngọc Đế. Tiên Cô Ma Nương hướng dẫn các tiên nữ cung Dao Trì tấu nhạc tiên, cùng biểu diễn vũ khúc Nghê Thường.

Mời chư vị an tọa để khai tiệc.

Lão Mẫu: Dương Sinh chớ làm khách, bữa nay cử hành Thánh Hội là hoàn toàn vì con, chư Tiên Thánh Phật thuộc ba cõi vốn là khách ngoài chốn dương gian, sớm hưởng tiêu dao cõi trời nên Thánh Hội này đối với chư vị

đó không quan trọng, chỉ cốt giúp con mở rộng tâm mắt, thấy được cảnh tiên an lạc siêu diệu này để con trình bày lại cho người đời được rõ, hầu hướng dẫn họ hướng về cõi 390

Thánh Hiền Đường

trời, do đó cõi Dao Trì mới mở Thánh Hội này, các vị giáo chủ các tôn giáo đều tích cực hỗ trợ Mẫu, Dương Sinh và Tể Phật cả hai đều gian nan và khổ cực vô cùng.

Tể Phật: Thưa, đó là nhiệm vụ trời trao phó.

Dương Sinh: Con có phước được Mẫu thương, ban cho trách nhiệm theo ân sư đạo cõi nhân gian, phỏng vấn các loài cầm thú để viết sách quý khuyến đời, lộc trời vô lượng, ơn thầy cao sâu, biết làm sao đền đáp nổi?

Lão Mẫu: Dương Sinh chớ lo báo đền ơn phước, chỉ cần gắng gỏi nhiều hơn để đi hết đường đạo chông gai dài muôn ngàn dặm, ngày sau đạo quả ắt sẽ tròn đầy. Hãy nhận trái tiên quý báu này của Mẫu ban.

Tể Phật: Dương Sinh đừng làm khách, đó là lộc Mẫu ân ban.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Lão Mẫu, số trái tiên này vừa đào vừa lê, ăn ngon vô cùng, hương vị ngọt ngào vô kể.

Trên bàn còn bày năm mâm nữa, nhưng tại sao lại giống hết năm mâm trái cây do Thánh Đức Đường dâng cúng?

Lão Mẫu: Lành thay, Dương Sinh có điều chưa tỏ, năm mâm trái cây này là lễ vật của Thánh Đức Đường cúng dường, Dao Trì mở đại tiệc, Thánh Đức Đường cũng khai tiểu yến, trời và người phút này hợp nhất, con để ý quan sát hẳn sẽ thấy hình ảnh Thánh Đức Đường hiển hiện trước cung Dao Trì. *(Giờ đây nơi miệng của các đệ tử nhiều công quả của Thánh Đức Đường đầy ắp nước pháp cam lộ).* Mẫu hướng dẫn toàn thể nguyên linh các đệ tử của Thánh Đức

Luân Hồi Du Kí

Đường nhiều công quả lên đây dự Thánh Hội, song điển nguyên linh của họ thuộc tầng giới khác không giống ở đây.

Dương Sinh: Thực quả chẳng thể bàn cãi nổi. Đâu có ngờ

được là các tín hữu phát tâm công quả của Thánh Đức Đường cũng tới đây dự tiệc.

Lão Mẫu: Con hãy uống cạn chén rượu quỳnh tương này.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Lão Mẫu, uống xong rượu quỳnh tương con có cảm giác toàn thân nhẹ lâng lâng bay bổng, mát mẻ nhẹ nhàng. Kính hỏi đức Lão Mẫu, trên hàng ghế

danh dự ngoài các vị giáo chủ thuộc các tôn giáo, Tam Quan Đại Đế, Quán thế Âm, tiên đồng Dao Trì ra còn có sáu vị trưởng lão khác, đức hạnh cao dày không rõ chư vị

đó là ai?

Lão Mẫu: Nhân gian luân hồi gặp mặt mà quên, sau khi Dương Sinh viết xong hai bộ sách du kí Thiên Đàng và Địa Ngục, khuyến hóa được vô lượng chúng sinh, tạo được công đức vô thượng, ngay khi con dâng nộp sách Thiên Đàng Du Kí, Mẫu đã ban ân để cho cứu huyền thất tổ của con siêu thăng, bởi vậy các vị đó chính là tổ tiên của con đã nhờ công đức con che chở vậy. Một năm trước đây được phiêu diêu các cõi trời tu luyện, có vị tại Thiên Phật Viện, có vị tại Tử Trúc Lâm, có vị tại cung Dao Trì, bữa nay lại đặc biệt mời các vị đó tới đây tham dự Thánh Hội để gặp mặt con từ cõi dương gian tới.

392

Thánh Hiền Đường

Dương Sinh: Cảm tạ Lão Mẫu từ bi đã đề bạt ông nội và cha đẻ của con, vì phải ngồi theo thứ tự trên dưới nên vừa rồi con đã không nhận ra, con cũng kính mong ông nội và cha tha lỗi cho con.

Lão Mẫu: Giờ ông nội Tái Thiêm của Dương Sinh hãy phát biểu.

Tái Thiêm: Bữa nay phước đức được gặp lại cháu ngoan tại Dao Trì, trong lòng vui mừng khôn xiết, ông kiếp trước vị quốc tận trung, đã thác vì giao tranh cùng quân Nhật, khi đó cha của con mới ba tuổi, gia cảnh lại cực kì nghèo khổ. Tới khi cha của con trưởng thành phải nhẫn nại chịu đựng mọi đắng cay, vừa cày ruộng vừa làm thuê, tuy khổ

cực nhưng không hề tham lam, giúp đỡ làng xóm láng giềng, cứu người thoát khỏi cơn nguy khốn, lòng dạ hiền lành, rất chăm lễ bái thần Phật. Nhờ tổ tiên nhà họ Dương nối đời tu thân tích đức, con cháu dầu gặp cảnh khổ song trời Phật cũng ban ơn cứu độ. Ngay từ ngày còn nhỏ cháu đã biết theo cha tới chùa lễ bái Phật, dần dần giác ngộ

được pháp Phật huyền vi, nhờ vậy được Phật khai khiếu thông linh nên đã xả thân thay trời hành đạo, viết xong hai cuốn du kí Thiên Đàng, Địa Ngục, tuyển trích biết bao ý đạo thâm sâu từ nhiều kinh sách quý báu lập công lập đức, nhờ ơn đức ấy mới có thể giúp cha ông siêu thăng. Ông vì quốc tận trung, thân xác mất song tính linh được làm tướng tại cõi Nam Thiên, nay được chứng quả vị vô cực, đức Lão Mẫu phong cho tước vị Phổ Đức Chân Nhân, 393

Luân Hồi Du Kí

mong cháu tiếp tục gia sức thể thiên tuyên hóa, ngày sau tổ tiên cùng được hưởng phước báu.

Dương Sinh: Con xin kính cẩn vâng lời. Cảm tạ Lão Mẫu ban ân khiến tổ tiên của con mới có được quả vị phước đức này.

Lão Mẫu: Có công cày bừa có ngày gặt hái. Tiếp tục dùng đào tiên cùng thức ăn của cõi trời.

Dương Sinh: *(Tiên Cô Ma Nương đang hướng dẫn các tiên nữ*

tới để vũ khúc nghệ thường, hát nhạc tiên, cùng dâng đào tiên lên đức Lão Mẫu).

Lão Mẫu: Hãy đem đào tiên này ban cho Dương Sinh.

Dương Sinh: *(Quả nhiên Tiên Cô Ma Nương mang đào tới tặng).*

Tiên Cô Ma Nương: Xin tặng Dương Sinh đào tiên Dao Trì, chúc sự nghiệp hồng dương đạo pháp ngày càng sáng chói.

Dương Sinh: Cảm tạ Tiên Cô Ma Nương đã phụng chỉ ban đào tiên.

Tiên Cô: Xin chớ làm khách.

Dương Sinh: Đệ tử sẽ mang đào tiên này về Thánh Đức Đường để toàn thể tín hữu cùng chung hưởng. Bữa nay hoàn thành được sách Luân Hồi Du Kí là nhờ sự đồng tâm hiệp lực của tất cả các bạn đạo ngày đêm công quả mới đạt được sự thành công này, quý vị đó là những người dâng hiến công lao mà chẳng cần nêu tên, song được phước thì phải cùng hưởng.

394

Thánh Hiền Đường

Lão Mẫu: Đúng vậy, các đệ tử của Thánh Đức Đường đã tham gia việc thực hiện sách quý, ngày đêm chịu nhiều khổ cực, công đức lớn lao. Mẫu có một hũ rượu quỳnh tương tặng Dương Sinh mang về, để toàn thể đệ tử Thánh Đức Đường cùng hưởng.

Ngọc Đế: Nguyên linh các chúng sinh vốn do Mẫu sinh ra, cảm thú bữa nay đặc biệt được đức Lão Mẫu hóa độ, chỉ

mong giác ngộ tiền duyên, tự tu tự tiến, không còn sát hại đồng loài, tương lai đầu thai lên làm người. Thế nhân cũng cần phải tu tiến hơn nữa mới mong tránh khỏi đọa lạc xuống hàng cảm thú, đó là sở nguyện của Trẫm vậy.

Đạo Tổ: Cúng thần lễ thánh chớ có sát sinh, nơi thờ tự

cần phải thanh tịnh, hoa thơm trái ngọt hương trầm rừng núi đều do linh khí trời đất kết tinh, dùng làm lễ vật cúng dường thần thánh tiên Phật rất quý, mong chúng sinh gắng lo tu thiện, người và cảm thú đều được siêu thăng.

Đức Phật: Lành thay, Phật vốn từ bi độ hết chúng sinh mới mong thành Phật. Cảm thú hưởng phước bữa nay đều được siêu sinh, mong người đời che chở tính linh các loài động vật. Có nhiều tính linh là quyến thuộc đời trước của chúng sinh, do đó phải nuôi dưỡng tâm từ bi mới có thể

đối xử tốt với họ. Mong mọi người cố gắng thi hành, chăm chỉ học Phật tu thiện, đạo quả sẽ thành.

Đức Không Tử: Kẻ yêu vật chẳng sát sinh, người không phải là thánh, lỗi lầm có thể sửa, đức thiện chẳng lớn sao?

395

Luân Hồi Du Kí

Đức Chúa: Thượng Đế thương yêu loài người cùng các loài động vật có tính linh và sinh mệnh. Loài vật thường giúp đỡ người như chó giữ nhà, gà báo thức, bò cày ruộng vắt sữa, bởi vậy loài người phải hết lòng thương yêu loài vật. Không được bắt loài vật có máu lệ thịt xương đóng đinh trên thập tự giá, bởi lẽ chúng sẽ tái sinh trở lại trần gian làm người.

Mục Sư: Hãy buông dao đồ tể, rửa sạch tay người ướt đẫm máu tươi, ăn chay thanh tịnh mới là người hết lòng vâng ý Chúa.

Quán thế Âm: Lành thay, thuyền từ thánh đức chở đầy chúng sinh, người tới gà vịt cùng tới, sách Luân Hồi Du Kí đã viết xong, muôn nhà sinh Phật, gà chó siêu thăng.

Tiên Đồng Dao Trì: Đức thánh biến thành trúc thánh, Quán Âm ban thuyền từ, trúc tía che chở chúng sinh, mong chúng sinh quán tự tại bồ tát, phát tâm bát nhã ba la mật đa.

Lão Mẫu: Dương Sinh hãy dùng trà tiên, Thánh Hội sắp kết thúc tròn đầy. Thánh Đức Đường phụng chỉ của Mẫu phát huy đạo giáo, vì Dao Trì trực thuộc thuyền pháp vô cực, truyền ban diệu lí vô cực, đại thừa Phật pháp. Bữa nay viết xong sách Luân Hồi Du Kí nên đặc biệt mở Thánh Hội để ban phát phẩm vật cao quý của đức Dao Trì cho Dương Sinh cùng các chư vị khác tại buổi tiệc đoàn viên ở

Ao Ngọc này. Mong mọi người gắng đọc sách, tha thiết việc giác ngộ, mau xa rời nẻo ác, tránh ngã luân hồi, đầu 396

Thánh Hiền Đường

thai tại chốn đồng hoang núi vắng, hoặc bị giam trong cũi sắt lồng tre, hoặc bị chìm đắm giữa chốn bể khổ bao la, giữa nơi giếng sâu vực thẳm, sống để người giết chóc, chết để người ăn thịt, một lần mất thân, muôn kiếp khó phục hồi. Dương Sinh hãy gắng gỏi thêm, Mẫu ban hào quang thánh đức, băng đường đạo lớn ngàn dặm, khen Tể Phật công đức vô lượng, cùng cứu độ thế gian lượng Phật vô biên.

Tể Phật: Cảm tạ đức Lão Mẫu đã ân ban lời vàng ngọc, bản đạo nguyện lấy thiên hạ làm nhà, thề không làm Phật cõi trời, mong chúng sinh noi theo tinh thần cứu độ của bản tạng, học đạo tu thân thì công lao trước tác ba cuốn sách quý của bản tạng cùng Dương Sinh mới không uổng phí.

Thuần Dương Đại Đế: Thánh Hội bữa nay đã kết thúc tốt đẹp, mời toàn thể quý vị đứng lên lạy chào tạm biệt đức Lão Mẫu cùng đức Ngọc Đế.

Lão Mẫu: Miễn lễ, Mẫu ban đào tiên, rượu quỳnh tương cùng năm mâm trái cây để Dương Sinh mang về cho các đệ

tử Thánh Đức Đường cùng hưởng, đài sen của Dương Sinh được nâng cao thêm ba bậc.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Lão Mẫu đã ân ban, con sẽ mang phẩm vật này về Thánh Đức Đường để tất cả các tín hữu cùng chung hưởng. Xin từ biệt đức Lão Mẫu, đức Ngọc Đế

cùng chư vị tiên thánh Phật cao minh.

397

Luân Hồi Du Kí

Tế Phật: Cảm tạ đức Lão Mẫu cùng chư vị cao minh đã ân ban cho trò ngu của Thánh Đức Đường nhiều phẩm vật quý giá. Dương Sinh mau lên đài sen chuẩn bị trở lại dương gian.

Thuần Dương Đại Đế: Mời chư vị tiền đưa Tế Phật cùng Dương Sinh...

Tế Phật: Cưỡi đài sen dạo thăm ba cõi để hoàn thành cuốn kinh báu cứu đời, cùng làm món ăn tinh thần cho chúng sinh. Bữa nay cõi trời ban rượu quỳnh tương để thân thể khỏe mạnh, tinh thần tỉnh táo, tuổi thọ thêm cao. Nhờ

dạo cõi nhân gian tế độ vô lượng chúng sinh, loài cầm thú cũng nương nhờ chiếc xe pháp đài sen này. Có chí cùng chung chớ phân biệt thân ta với thân người, vô lượng thọ

Phật, chớ có bàn luận tính linh cao thấp. Chúng ta đều là con của Lão Mẫu, đồng tâm hiệp lực kiến lập đất lành tại cõi nhân gian, mong mọi người từ nay hướng thiện tu thân, cầm thú bắt đầu cải tà quy chánh, tu tâm sửa tánh để

chuẩn bị đầu thai làm người. Ghi nhớ thanh âm tha thiết của Tế Phật, mãi mãi còn văng vẳng kêu gọi mọi người...

Đã tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

WUX

398

Thánh Hiền Đường

Ý CHỈ

Tiên Cô Ma Nương Cung Dao Trì

Giáng

Thơ

Phổ độ Tam Tào biến xứ du

Thiên đường địa ngục khuyến nhân tu

Tâm hoài sức đạo luân hồi khổ

Tế Phật huề đồ tạo pháp châu.

Dịch

Tam Tào cứu độ khắp nơi đi

Địa ngục thiên đàng khuyến kẻ tu

Cầm thú luân hồi lo khổ hải

Dương Sinh Tế Phật tạo thuyền từ.

Đức Thánh Dạy

Đêm nay ta phụng mệnh đức Dao Trì Lão Mẫu tuyên đọc Ý Chỉ, mọi người cúi đầu lắng nghe.

Ý Chỉ của đức Dao Trì Lão Mẫu răn rằng:

399

Luân Hồi Du Kí

“Ta ngự tại cõi Dao Trì, lòng luôn lo lắng chúng sinh cõi trần. Trời vốn có đức hiếu sinh, thấy loài người phạm giới sát sinh không ngừng tạo cảnh gươm đao chém giết, bày cảnh tham dâm khắp chốn. Nhờ duyên trời đất muôn loài đều do một khí vô cực sinh ra, Mẫu được là chủ nguyên linh của tất cả chúng sinh, nên mỗi khi thấy nguyên linh chúng sinh đọa lạc loài khác, lòng Mẫu đau đớn vô cùng.

Con người lúc mới sinh ra tất cả đều vẹn toàn, song dần dần biến thành cầm thú, khiến xã hội điêu linh làm than khổ cực, mặc dù có pháp luật cảnh cáo để ngăn ngừa, song vẫn còn nhiều phần tử ngoan cố không chịu tuân theo, cho nên mới bị luật trời cùng âm phủ trừng phạt, dùng phẩm đức đoan chính để tôi luyện tính linh vô hình, để cho người đời thấy rõ lẽ nhân quả luân hồi báo ứng, một sợi tơ

sợi tóc không sai chệch. Phàm những kẻ được sinh làm người mà không tu nhân đạo, kiếp sau chắc chắn sẽ bị đày thai làm loài cầm thú, cầm thú giác ngộ lỗi lầm kiếp trước lại được chuyển kiếp lên làm người, kẻ làm người biết tu thánh đạo được siêu thăng lên cõi trời, cứ có công là được chứng quả.

Mẫu vì phổ độ chúng sinh, trước kia đã ban Ý Chỉ để Tế

Phật hướng dẫn Dương Sinh trước tác hai bộ sách du kí Thiên Đàng và Địa Ngục, cơ huyền nhiệm của trời đất đã tiết lộ sơ qua. Nay đem việc nhân loại chuyển sinh làm cầm thú công bố để mọi người hiểu rõ, mong giảm bớt những hành vi súc sanh của thế nhân. Ngày 8 tháng 2 năm 400

Thánh Hiền Đường

Tân Dậu (1981) lại ban Ý Chỉ cho Vô Cực Thánh Đức Đường ở Đài Trung trước tác sách Luân Hồi Du Kí, vẫn do Tế Phật đích thân hướng dẫn Dương Sinh đạo cõi nhân gian phỏng vấn loài cầm thú để viết thành sách quý, tới nay đã gần một năm. Phàm những tài liệu có liên quan đến cầm thú luân hồi, chân lí tu đạo đều sưu tầm đầy đủ ghi vào trong sách, vì cần gấp cho nên việc cứu độ chúng sinh ra lệnh tới ngày mùng 5 tháng 3 năm Nhâm Tuất (1982) sách phải hoàn thành. Để mừng đệ nhất chu niên ngày phát hành tạp chí Thánh Đức cùng ngày thành lập ngôi Thánh Đức Đường ra lệnh làm lễ cầu tai qua nạn khỏi được bình an vào những ngày 3, 4, 5 tháng 3, vong linh tổ

tiên được siêu thăng, công đức Thánh Hội lưu ba cõi, những ai phát tâm ấn tống sách Luân Hồi Du Kí vào dịp Thánh Hội, cùng có tín hữu có duyên khắp nơi tạo công gieo phước sẽ giải trừ được sát nghiệp, oan nghiệp, cùng chuộc tội phải đầu thai làm loài cầm thú của người thân trong gia đình. Vào ngày Thánh Hội cần phóng sinh một trăm lẻ tám con chim để giúp loài vật siêu thăng.

Kì Thánh Hội phát huy đạo pháp này, kẻ thành tâm trì trai tắm rửa, phát tâm sám hối cùng tham gia tạo công đức sẽ được lấy công chuộc tội, giúp tổ tiên ông bà giải thoát, lập công siêu thăng, người phạm tiêu nghiệp giảm tội, Tam Tào phổ độ đại xá những nguyên linh hướng thiện. Mong thiên hạ chúng sinh gắng sức tu nhân tích đức, chăm tu thánh đạo, thoát li cầm thú luân hồi, trở lại cõi trời vô cực 401

Luân Hồi Du Kí

sum họp cùng Lão Mẫu để Mẫu được yên lòng. Các bạn đạo Thánh Đức Đường tham gia việc trước tác sách quý, để khuyến khích Mẫu đặc ban nguyên linh tổ tiên ông bà cha mẹ của các bạn đạo thăng tiến ba cấp, con cháu cõi trần nghiệp lực giảm thiểu ba phần”.

Kính vâng không xao nhãng, cúi đầu tạ ơn.

Vận trời ngày 12 tháng 1 năm Nhâm Tuất (1982) WUX

402

Thánh Hiền Đường

PHỤ LỤC

I. CẦM THÚ LUÂN HỒI SƯU TÂM

1) Người và vật sau khi chết tính linh đều bất diệt (*Cư sĩ*

Hoàng Hàm Chi).

Tính linh không biến hóa, không tiêu diệt, tính linh ở

trong cơ thể con người giống như con người ở dưới mái nhà, thân xác chết tính linh không chết khi tính linh rời bỏ

thể xác, người ta quen gọi là “chết” song thực sự tính linh khi đó giống kẻ rời bỏ nhà cũ đi nơi khác mà thôi. Giả sử

một kẻ lúc sống tạo nghiệp xấu, khi chết tính linh phải chuyển kiếp đầu thai nhập vào cơ thể loài thú đi nữa, thì họ cũng chỉ biến đổi phần thể xác còn tính linh vẫn nguyên vẹn, nên kẻ như kẻ đó chỉ thay đổi nơi cư trú mà thôi. Tính linh người và thú giống nhau, chẳng khác nào vị

thuốc sau khi sao tẩm trên chảo, nấu sặc trong siêu, nếu như tính được ôn hòa thì vẫn ôn hòa, còn độc thì vẫn độc.

Cây cỏ vô tình dẫn đem đốt cháy thành tro tính chất của chúng vẫn không thay đổi, tính linh cỏ cây còn vậy huống hồ tính linh của người và động vật há lại tiêu diệt được sao?

2) Hai con heo đối thoại (*Kiến Văn Lục*).

403

Luân Hồi Du Kí

Đại sư Tạ Ích kể rằng: “Ở Tùng Giang có một người họ

Châu chuyên mua heo về giết lấy thịt đem ra chợ bán, vào đời Minh, triều Tư Tông hiệu Sùng Trinh (1639) năm Kỉ

Mão tháng giêng, có một đêm nọ vào lúc canh hai, đang nằm trên giường chợt nghe có tiếng người nói, nghi là kẻ

trộm lên vô nhà, bèn cầm gậy đi kiểm thì khám phá ra được âm thanh đó phát ra từ chuồng heo, một con nói rất thương tâm là: “Ngày mai tôi bị giết”, còn con kia nói:

“Anh bị làm kiếp heo bảy lần, lần này là lần thứ sáu, mong anh sớm thoát khỏi khổ đau, còn tôi phải làm kiếp heo năm lần, lần này mới là lần thứ nhất, nỗi khổ đau của tôi còn dài”. Người bán thịt heo nghe nói vậy, mới hiểu là loài thú hoàn toàn do người chuyển kiếp, từ đó bỏ nghề buôn bán thịt heo.

3) Đầu thai làm heo trả nợ (*Kiến Văn Lục*).

Đại sư Tạ Ích kể rằng: “Có một cư dân trong núi huyện An Sơn, nửa đêm thức dậy, thấy một người áp giải một kẻ

khác sang nhà bên cạnh, song kẻ này đã chẳng chịu đi lại còn nói rằng: “Tôi chỉ thiếu có ba lượng bạc”. Người kia bèn dùng gậy đẩy kẻ nọ tiếp, nhà bên cạnh nghe thấy vậy rất đổi ngạc nhiên, định sáng sớm mai qua hỏi để tìm biết lí do, trong khi đó con heo khác

nghe con heo này giá không quá ba lượng bạc. Ít bữa sau con heo đó bị té xuống hố phân chết, người chủ đem bán quả nhiên chỉ được ba lượng bạc mà thôi.

404

Thánh Hiền Đường

4) Đầu thai làm bò để trả nợ (*Kiến Văn Lục*).

Đại sư Tạ Ích kể rằng: “Ở huyện Võ Khang thuộc phủ

Hồ Châu có một người lính hầu, đi đường gặp hai khách bộ hành một nam một nữ liền theo chân họ tới trước nhà một vị chức sắc họ Lạc trong làng, thế rồi ba người cùng đi. Song rất kì quái là lúc tới nơi đợi tới đêm khuya chẳng thấy ai ra mở cửa, mãi sau gặp người giữ cổng hỏi họ thì họ lại nói vớ nói vẩn, hai bên cãi qua cãi lại, chủ nhân nghe thấy lòng sinh nghi, tra hỏi gia nhân coi có kẻ nào sinh đẻ

không thì không thấy, sau đó mới khám phá ra là bò mới đẻ ba con, một đực hai cái, chủ nhân bèn sai lính hầu tới coi thì thấy màu lông ba con bê mới sinh này giống hệt màu áo ba người lạ hồi nãy, như vậy là ba người đó đã đầu thai làm kiếp bò rồi vậy. Mãi sau mới khám phá ra ba kẻ đó là ba kẻ vay gạo nhà họ Lạc, ba con bê lớn lên, con to thiếu nợ nhiều, con nhỏ thiếu nợ ít, quả là một sợi tơ sợi tóc không sai chệch nổi.

5) Hai mươi ba tuổi chết đầu thai làm bò (*Chuyện Di Kiên Bính*).

Tiên sinh Hồng Mai kể rằng: “Có một người nhà giàu ở

Trường Châu mới hai mươi ba tuổi, cư ngụ tại thôn Đại Độc, sau ba năm đau nặng thì qua đời, khi đó tại nhà một người ở vùng Đông Hương thuộc Côn Sơn, có con trâu mẹ

sinh ra con nghé trắng, dưới ngực lông đen mọc thành 405

Luân Hồi Du Kí

hàng chữ “Hai mươi ba tuổi bị làm tù nhân”. Vì người đó lúc làm cai ngục đã phạm nhiều tội ác, do đó phải đầu thai làm kiếp trâu. Con trai mang hai chục ngàn tới điều đình mua, song chủ nhân không chịu. Về sau, con trâu này tới lúc già còn bị giết thịt.

6) Phạm tội tà dâm khi chết đầu thai làm heo (*Quả Báo -*

Kiến Văn Lục).

Đại sư Linh Ẩn Hối kể rằng: “Tháng sáu năm thứ tám, niên hiệu Khang Hi, ở gần thành Tô Châu có một người tên là Siêu Đức Phủ chuyên làm đậu hủ, có hai con heo muốn bán với giá hai mươi lăm đồng bạc, vào đêm mười rằm heo đột nhiên nói: “Chúng tôi vì kiếp trước phạm tội tà dâm, kiếp này phải đầu thai làm heo, hãy mau giết chúng tôi đi”. Vợ chồng Siêu Đức Phủ nghe thấy cho là tiếng người đi ngoài đường nói, song sau khi nghe ngóng kĩ càng thì mới hay là tiếng nói đó phát ra từ chuồng heo nên rất đổi ngạc nhiên. Đêm ngày mười sáu lại nghe một con heo khác nói: “Bữa nay là tiết Trung Nguyên, Diêm Vương xá tội ban ơn phước, chúng tôi nếu như

giết, sẽ được tới Tây Viên tu hành”. Con heo khác nói:

“Tôi sẽ tới Huyền Mộ”. Vợ chồng Siêu Đức Phủ nghe xong vô cùng sợ hãi, khi câu chuyện này lọt ra ngoài, hàng xóm rủ nhau gom góp tiền bạc mua mấy con heo đó phóng sinh. Hứa Hiếu Chúc tai nghe mắt thấy việc này.

406

Thánh Hiền Đường

7) Phạm tội gian dâm với một người đàn bà nghèo bị đầu thai làm heo (*Quả báo - Kiến Văn Lục*).

Ổ Hối Như ở Tiểu Hô, Côn Sơn mượn tiền của người rồi trả bằng hai con heo nhỏ. Hối Như nợ tiền Trầm Bá Cự

cũng đang có ý định đem hai con heo nhỏ khác thế nợ.

Đêm ngày hai mươi tám tháng mười hai năm Khang Hi thứ

mười hai, người em của Ổ Hối Như là Ổ Hữu Thức nằm mộng gặp một người đàn ông họ Lí ở chuồng heo, người đó tự thú là: “Kiếp trước tôi gian dâm với một người đàn bà nên kiếp này bị đầu thai làm heo, con heo bốn chân đốm trắng là tôi, anh của anh là Ổ Hối Như muốn tôi đem tôi thế nợ Trầm Bá Cự, tôi nhờ anh thuật lại chuyện này để

Trầm Bá Cự không giết tôi. Khi Hữu Thức tỉnh mộng thấy người nhà đang bắt con heo đó trong chuồng, liền nói rõ sự tình, anh em Ổ Hối Như liền đem con heo đó tới An Thiên phóng sinh.

8) Cha tạo nghiệp sát sinh con trai và con dâu bị đầu thai làm loài gia súc (*Tín Trưng Lục*).

Tiên Sinh Ngô Lan Thự kể rằng: “Năm Bính Tí triều Khang Hi, ông già Ngô Đức Phủ ở Du Chúc Kiều thuộc Hàng Châu làm nghề giết heo lấy thịt bán đã mười ba năm song chỉ trong vòng sáu tháng con trai và con dâu chết.

Chín tháng sau vợ chồng Đức Phủ thấy con trai và con dâu trở về nhà, con trai mặc áo trắng thắt dây lưng đen, con dâu mặc áo vải thô, nói rằng đến nhà hàng xóm họ Hà đầu 407

Luân Hồi Du Kí

thai làm chó, mời cha mẹ qua coi, sẽ nhận ra bằng cách coi màu áo mặc. Vợ chồng ông già Đức Phủ kinh hoàng tỉnh mộng, ngày hôm sau qua nhà họ Hà coi, vợ chồng nhà họ

Hà đêm đó cũng nằm mộng thấy như vậy, và có hỏi hai người đó rằng: “Anh chị là con trai và con dâu nhà họ Ngô có sao lại tới đây?”. Họ liền đáp rằng: “Tôi đầu thai, xin ông bà thương xót dùm” lại thấy hai trai một gái đi tới, vợ

chồng nhà họ Hà kinh hoàng tỉnh mộng, sáng sớm vợ

chồng Ngô Đức Phủ tới hỏi: “Con dâu nhà bác sinh chưa?”

họ Hà đáp: “Hai con dâu của chúng tôi chưa mang thai, chỉ

có con chó cái mới sinh được mấy con chó nhỏ”. Vợ chồng Đức Phủ coi kĩ thì thấy có năm con chó con, ba đực hai cái, hai trong số năm con này màu lông giống hết màu áo của con trai và con dâu mặc thấy trong lúc nằm mơ bèn khóc lóc kể lại câu chuyện nhân quả đầu thai làm thú, khiến ai nấy đều kinh hãi. Đợi tới khi hai con chó đó thôi bú mẹ, họ Ngô xin đem về nuôi.

9) Bị đầu thai làm heo ba kiếp (*Tín Trưng Lục*).

Có kẻ bị đầu thai làm heo ba kiếp, sau khi bị giết thịt xương cốt nhỏ cực kì khổ đau, nên đã cầu xin cùng Diêm Vương cho phép đầu thai làm kiếp ngựa. Có một lần người chủ cưỡi đi xa, giữa đường gặp cướp đui, ngựa nghĩ thầm nếu chủ bị cướp bắt đi thì mình lại mang tội, vì vậy gắng sức vượt sông, cuối cùng người chủ thoát hiểm còn con ngựa bị chết chìm. Diêm Vương thấy ngựa trung thành **408**

Thánh Hiền Đường

cứu chủ, lần này cho đầu thai làm người, được giữ chức quan nhỏ suốt đời.

10) Làm quan giết oan bị đầu thai làm kiếp thú.

Một vị quan ở Giang Nam tự thuật rằng có một kiếp làm quan giết oan một tù nhân, sau khi chết, âm phủ phạt đầu thai làm ngựa để cho người ta cưỡi, trí nhớ rõ việc kiếp trước song miệng không thể

nói ra. Một bữa vì việc quan cấp bách, chạy tới chỗ núi hiểm trở, bị lính đánh bằng roi cực kì đau đớn, tính lao đầu xuống vực tự sát, song nghĩ lại kiếp trước vì giết oan nên mới phải đầu thai làm kiếp thú, nếu như lại làm quấy chắc hẳn chẳng có ngày giải thoát khỏi khổ đau, liền nhẫn nại chịu đựng, kiếp này được làm người vẫn còn nhớ rõ nỗi khổ phải làm ngựa. Do đó đặc biệt làm mấy trăm chiếc yên mềm tặng những người cưỡi ngựa đi đường núi gập ghềnh hiểm trở, vì yên gỗ cán lưng, ngựa đau đớn lắm! Vì nơi đuôi phía bên trái vị quan võ đó có cả mấy tắc da và lông ngựa nên người nào trông thấy đều tin ngay là chuyện thật.

11) Quan tri phủ Trâu tự ghi việc ba kiếp (*Bút kí của một người đời Đường*).

Tiên sinh Tiết Phúc Thành kể rằng: “Tả viên Vô Tích Uông hiệu là Sĩ Khản, đỗ tiến sĩ, khi làm tri huyện Tứ

Xuyên. Tri phủ Trâu cùng tiên sinh Uông cũng thi đỗ Á

Nguyên năm Giáp Tí niên hiệu Gia Khánh đời Minh. Tay 409

Luân Hồi Du Kí

trái tri phủ Trâu là cáng ngựa, nên có thể ghi chép việc ba kiếp, và có trình bày cùng Uông tiên sinh là: “Kiếp trước tôi là võ quan, nhân chinh phạt giống Miêu, giết quá nhiều người, sau khi chết bị đầu thai làm ngựa, chịu nhiều khổ sở

đau đớn, nên chỉ nhảy và kêu không chịu ăn chết đói, do đó tội chưa hết, lại bị phạt đầu thai làm ngựa, song lần này chẳng dám tự sát nữa. Khi làm thân ngựa cho vị võ quan cưỡi, tánh tình ông ta rất nóng nảy, thường dùng roi quất tôi túi bụi, có lần ông và địch quân chiến đấu, bị truy binh đuổi gấp, tôi phóng thật nhanh chộp gập hẻm núi rộng cả

trượng, phía trước lại đầy đá nhọn hoắt như dao kiếm, tôi nghĩ nếu như không nhảy qua nỗi chủ tướng của tôi ắt bị

địch giết, còn nhảy qua thì tôi sẽ bị đá đâm lủng bụng, song chủ tướng của tôi sẽ thoát nạn, nghĩ rồi tôi quyết định hi sinh mạng sống mình cứu chủ.

Diêm Vương nhận thấy tôi có lòng trung thành nên cho phép đầu thai làm người, được làm quan tới chức tứ phẩm.

Lần đầu tiên bị chuyển kiếp làm ngựa, âm binh lấy da ngựa trùm lên người tôi, lần này được đầu thai làm người, âm binh lột da ngựa trên mình tôi ra, da và thịt dính chặt nhau, dao cắt mới đứt đau đớn vô cùng, khi lột da xuống tới chân thì họ bỏ dở nửa chừng, do đó tôi được chuyển thành thân người song chân ngựa vẫn còn nguyên. Chức quan của tôi chỉ lên được tới mức này, và sống cũng không lâu, sẽ có ngày chết. Về sau quả đúng như vậy.

410

Thánh Hiền Đường

12) Một ông già đầu thai làm thân heo (*Cư sĩ Trịnh Tôn Nhiếp*).

Ít chục năm trước, ở Triết Ninh có một ông già lúc bình thường chỉ làm việc một tay, còn tay kia luôn luôn rút lại giấu trong tay áo, mọi người đều lấy làm lạ, có lần một thiếu niên kéo cái tay ấy ra thì đó là cái chân heo, ông già đó liền khóc òa lên và kể lể rằng: “Ba kiếp đầu thai làm heo, nhai bùn trấu đói rét khổ cực vô cùng, tới nay vẫn còn nhớ rõ. Lúc bị giết kêu la mong chạy trốn, nhưng chẳng thoát khỏi cảnh dao nhọn thọc tiết đau đớn vô cùng không sao tả nổi, rồi bị đem xối nước sôi cạo lông, mổ bụng, moi ruột, móc tim gan, chặt thân ra từng mảnh, thống khổ vô cùng, nói tới đây khóc không lên tiếng. Chịu ngược đãi tới khi nào thịt bán hết mới thôi. Lần cuối cùng đầu thai làm heo, có một cái chân chẳng ai chịu mua, sau khi tính linh thoát li cái giò đó, lãng đãng hốt hoảng đầu thai làm người, bởi vậy mà cái chân không biến hóa nổi. Lúc mẹ tôi sinh tôi, người có thấy một con heo chạy tới. Sau khi tôi lớn lên thường lấy thế làm xấu nên mới giấu nó đi, một khi có kẻ nào nhìn thấy tôi rất đổi buồn lòng”. Ít ngày sau ông ta bèn dời nhà đi nơi khác. Chuyện này do

Trịnh Ngọc Điền chủ tiệm thuốc bắc chính mắt trông thấy, là một bằng chứng hiển nhiên và xác thực về chuyện luân hồi, há chẳng đáng nghi sao?

411

Luân Hồi Du Kí

13) Lúc đau phát thiện nguyện tăng tuổi thọ và được hưởng lộc (*Khuyến Giới Tục*).

Tiên sinh Lâm Thiếu Mục, mùa thu lâm trọng bệnh thầy thuốc cho thuốc sai suýt chết, bèn sám hối phát nguyện cứu giúp người, một đêm nọ nằm mộng thấy đức Quán thế

Âm hiện về dạy rằng: “Kiếp trước người làm quan tại Hồ

Bắc, chí công vô tư, quá liêm khiết thành giảm phước lộc, vì tàn sát quá nhiều sinh linh nên kiếp này không được trường thọ song nhờ người biết thành tâm phát nguyện nên Diêm Vương gia tăng tuổi thọ, cùng cho hưởng phước lộc, vậy người phải cố gắng làm nhiều việc thiện”. Sau khi tỉnh, khuyên bảo mọi người trong nhà giới sát, mua cầm thú phóng sinh, sau được làm quan huyện Ai Châu tỉnh Cửu Giang, được nhà vua trọng dụng, nhiều lần ban ân huệ

đặc biệt, bệnh tật cũng tuyệt nhiên không tái phát nữa.

14) Lỡ giết chó miễn tội chết song phải phạt (*Hữu Đài Tiên Quán*).

Tiên sinh Du Khúc Viên kể rằng: “Ở trấn Hán Khẩu có một người họ Trần mở quán bán thịt khô, có một con chó vàng tới tiệm kiếm ăn, đúng lúc người đó đang chặt thịt lỡ

tay chặt trúng đầu con chó một nhát chết tươi, người đó quăng xác con chó xuống rạch. Mấy năm sau, một bữa gặp một ông già tới ngồi trước cửa liền hỏi là có phải tới mua thịt khô không? Ông già liền đáp: “Tôi tới tìm bác”. Hỏi:

“Tìm tôi có chuyện gì?”. Đáp: “Bác quăng tôi xuống rạch đã 412

Thánh Hiền Đường

ba năm, bữa nay may mắn mới được lên đây, và tôi chẳng thể quên nỗi bác!” nói xong biến mất. Người đó bèn hỏi mọi người trong quán có thấy ông già không? Mọi người đều đáp không nhìn thấy, chỉ thấy một con chó vàng sủa thôi. Lát sau người đó cảm thấy mặt mày choáng váng, đầu óc nhức nhối vô cùng, mắt hoa nhìn chẳng rõ, chợt lớn tiếng nói: “Kiếp trước tôi là người ngoại thành ở huyện Giang Ninh, họ Chu. Sau khi chết phải đầu thai làm chó, bị giết và quăng xác xuống rạch chịu khổ đau chẳng thể

nào thoát ra khỏi, sau nhờ có người vét mương, nên mới thoát khỏi cảnh bùn sình, Diêm Vương dạy rằng bác vô tình giết tôi nên không bị xử tử, song tôi kể lại tất cả sự

thống khổ của tôi cho Diêm Vương biết, Diêm Vương rất đồng thương tôi, sai hai âm binh cùng đi với tôi tới đây, chẳng thể bắt bác đền mạng, mà chỉ mong bác nói rõ việc này cho nhiều người biết, hầu cảnh cáo những kẻ ham sát hại cầm thú, nhân một mạng mà bảo toàn được nhiều sinh mạng khác, có vậy tôi mới tiêu trừ hết được tội nghiệp kiếp trước, lại được đầu thai lên làm người”. Vợ con người chủ quán kinh hoàng nói: “Xin đợi tới khi chồng, cha chúng tôi khỏi bệnh sẽ công bố chuyện này cho mọi người đều biết”. Chẳng bao lâu người chủ quán liền khỏi bệnh.

15) Tào Hàn hiếu sát bị Diêm Vương Phạt đầu thai làm heo đời đời (*Kiến Văn Lục - Quả báo*).

413

Luân Hồi Du Kí

Đại sư Linh Ẩn Hối kể rằng: “Ở Tô Châu có một người tên là Lưu Ngọc Thụ, biệt hiệu là Tích Nguyên, đêm ngủ

nằm mộng gặp một người mặt dài nói với mình là: “Tôi là Tào Hàn đời Tống, kiếp trước vào đời Đường làm nghề

buôn bán, có lần đi qua ngôi chùa, thấy một pháp sư giảng kinh, tôi phát tâm cúng dường đồ chay, ngồi nghe kinh nửa ngày, nhờ nhân duyên này mà đời đời làm chức quan nhỏ, đến đời Tống được làm tướng tên gọi là Tào Hàn, vì không đánh chiếm nổi Giang Châu, tôi nổi giận giết hết dân trong thành, vì nghiệp sát sinh quá lớn, đời đời phải đầu thai làm heo. Mấy năm trước đây đầu thai vào nhà anh cứu sống anh, bữa nay chỗ anh dừng thuyền cũng là nơi tôi bị giết, ngày mai kẻ thứ nhất anh thấy là tôi, vì có duyên được gặp anh thực hết sức may mắn, xin rũ lòng thương cứu tôi”. Lưu Ngọc Thụ kinh hoàng tỉnh giấc, ngó quanh chỗ đậu thuyền, quả nhiên thấy một cái quán giết heo bán, nghe có tiếng heo kêu, Lưu Ngọc Thụ bèn bỏ tiền ra mua con heo đó, nuôi tại vườn phóng sinh, có ai gọi con heo đó là Tào Hàn nó liền lên tiếng ngay, nên chuyện này rất nhiều người mắt thấy tai nghe.

Tội nghiệp của heo quá nặng, tính chất ngu xuẩn, song khi muốn ứng mộng lại được ứng ngay, vì nhờ kiếp trước có nghe giảng kinh nên trí tuệ được khai mở. Năm Tân Mùi tôi cùng ông Lưu Tích Nguyên nghe giảng kinh, ông Lưu nói với tôi đó là quả báo, tôi tới vườn nuôi heo phóng sinh, thấy thật là sạch sẽ, cất tiếng gọi Tào Hàn heo đáp 414

Thánh Hiền Đường

liền. Ngày trước Tào Hàn và Tào Ân là anh em. Tào Ân đánh trận không bao giờ giết oan một người, con cháu đời sau phú quý. Tào Hàn giết chóc bừa bãi, đời đời phải đầu thai làm kiếp heo, bị người ta giết thịt. Thế mới biết nhân quả thực là phân minh, trồng nhân nào hái quả nấy, chỉ có sớm hay muộn mà thôi, chẳng thể tránh thoát được nào.

Lại có Vương Đơn Lộ tác giả tập Toại Sinh có nói Lưu Công trong mộng hỏi Tào Hàn rằng: “Lúc sắp bị giết đã dùng cách gì để được

cứu?”. Tào Hàn đáp: “Chỉ có nghe thấy tiếng niệm Phật mới có thoát khỏi sự thống khổ, cho nên khi nhìn thấy loài vật bị giết thì hãy niệm Phật thay cho nó, không những giải trừ được khổ não mà còn có thể giải thoát luân hồi, nói xong buồn rầu rơi lệ chấp tay vái từ”.

16) Lỡ giết bào thai heo (*Nguyệt san Sư Tử Rống*).

Tại Nghi Thủy ở Sơn Đông có một ông già họ Đổ, một lần ông ta ra chợ mua đồ, mua xong phải chờ bạn để về

nhà nên đến ngồi nghỉ chân dưới một bức tường, cảm thấy hơi mệt, lát sau ngủ thiếp đi. Trong lúc đang mơ mơ màng màng thấy có hai người lính cầm trát tới chẳng giải thích lí do, chỉ nghe hô lên một tiếng xong là tay đã bị còng, và thân bị lôi đi.

Ông già họ Đổ theo hai người lính đó đi mãi cùng khắp các địa phương. Ông ta vừa đi vừa nghĩ: “Quả là đóng kín cửa ngôi trong nhà, họa từ trời giáng xuống” (*Bế môn gia 415*

Luân Hồi Du Kí

trung tọa, họa tòng thiên thượng lai). Rồi tự nhủ một là mình không thiếu thuế, hai là không trộm cướp, ba là không giết người thành ra cứ thắc mắc hoài, chẳng rõ từ lâu đã phạm phải tội gì? Đang khi buồn rầu thì tới phủ quan, hai người lính áp giải vào thì thấy một vị đầu đội mão cao gắn ngọc lưu li tiến ra nói: “A, đã nhiều năm không gặp bạn hiền Trương A Tam”. Họ Trương gặp Đổ Lão Đầu cũng ngạc nhiên hỏi: “Đổ đại ca có sao tới đây?”. Đổ Lão Đầu lộ vẻ

buồn rầu đáp: “Không rõ phạm tội gì mà cũng bị quan phủ

ra lệnh bắt”. Họ Trương sợ nói thêm sẽ bị lỡ lời đợi điều tra xong sẽ tìm biết sau, bèn nói với họ Đổ rằng: “Anh đứng đây đợi tôi, mình không nên gây ồn ào, tôi đi quanh lát nữa trở lại”. Đổ Lão Đầu đứng đó đợi một hồi, chẳng thấy họ Trương trở lại, trong lòng buồn bực, tính dạo quanh thì chợt có hai người lính tới cho biết họ Đổ vô tội và

bị bắt làm. Đỗ Lão Đầu nghe xong vui mừng khôn xiết liền quên khuấy bạn hiền Trương A Tam, bỏ đi luôn.

Đỗ Lão Đầu đi được mấy dặm đường thì chợt thấy bên cạnh mình có tới sáu cô gái tuổi mười bảy mười tám mặt mũi xinh đẹp vô cùng, mắt Đỗ Lão Đầu sáng rỡ, quên mất là mình tâm có dư mà sức chẳng đủ, liền đuổi theo các cô gái đó khắp đường chính rồi lối ngang nẻo tắt. Chợt họ

Đỗ nghe tiếng Trương A Tam từ đằng sau gọi: “Đỗ ca ơi!

Anh chớ tới đó, hãy mau quay lại đi”. Nhưng khổ nỗi họ

Đỗ quá mê sắc, không kể tới lời kêu gọi của bạn cứ bám sát những cô gái đó. Đột nhiên các nàng đi vào trong một cái

Thánh Hiền Đường

động nhỏ, Đỗ Lão Đầu biết rằng đó là quán rượu họ

Vương, liền vội vã theo gót vào trong, chỉ chớp mắt ôi thôi! Đây là cái chuồng heo, nhìn lại mình thì đã hóa thành con heo nhỏ! song lúc đó còn nghe tiếng Trương A Tam gọi ở ngoài: “Đỗ đại ca ơi! Chớ vô đó, hãy trở lại đi”.

Họ Đỗ hết sức kinh hãi, bèn tìm cách thoát thân, như

điên như cuồng húc bừa húc bãi, và nghe có tiếng người nói với nhau: “Coi kìa, con heo này mới đẻ đã trúng phong”. lát sau họ Đỗ nhìn lại mình thì đã hóa thành người, vội vã chạy ra cửa gặp ngay Trương A Tam đang đứng đợi và họ Trương lại còn trách họ Đỗ rằng: “Tôi kêu đại ca trở lại, có sao chẳng nghe cứ làm tới hoài như vậy!”.

Họ Trương nắm tay họ Đỗ trở lại chợ, rồi mới từ giã. Đỗ

Lão Đầu tỉnh giấc thấy trời đã chiều, thấy mình vẫn còn ngồi dựa lưng dưới chân tường, liền chạy tới nhà họ

Vương hỏi, thì quả nhiên có một con heo nái sinh được bảy con, một con mới húc đầu vào đá chết chưa đầy nửa tiếng.

17) Ba kiếp làm heo (*Nguyệt san Phật Giáo*).

Giờ tôi xin kể một câu chuyện nhân quả luân hồi mắt thấy tai nghe để làm bằng chứng. Năm 1937 trong thời gian tôi tạm cư tại chùa Quang Phúc làng Lô Sơn quận Tây Xương tỉnh Tứ Xuyên, một hôm sáng sớm xuống núi vào thành làm việc, dưới chân núi có một cái hồ tên là Cung Hải, vì muốn tới thành cho gần, nên tôi cùng hơn mười 417

Luân Hồi Du Kí

người khác dùng thuyền băng qua hồ, trong số đó có ba bốn đứa trẻ, khoảng mười một mười hai tuổi, một trong số

những đứa trẻ đó, tay nó cứ giấu sau lưng dùng áo che đi để người khác khỏi thấy. Lúc đầu tôi không để ý, thuyền đi được ít phút, một đứa trẻ nghịch ngợm khác liền cầm cái tay giấu đó kéo mạnh ra thì mọi người thấy đó là một cái giò heo có móng và mọc đầy lông. Mới thoạt nhìn tôi hết sức kinh hoàng, quả là hình tướng kì quái tôi chưa hề thấy, có một cụ già thấy tôi lộ vẻ sợ hãi liền nói với tôi rằng:

“Đứa trẻ đó có thể nhớ lại chuyện ba kiếp đầu thai làm heo của nó, mỗi kiếp lúc bị đồ tể giết đê nhớ rõ ràng các sự

việc xảy ra, mỗi khi nhớ lại chuyện bị dao nhọn cứa cổ

thọc tiết, tim nó vẫn còn cảm giác đau buốt như bị dao đâm, cùng sau khi chết bị cắt đầu, chặt thân ra từng mảnh bày bán ngoài chợ, ruột gan vẫn còn cảm thấy đau đớn, phải đợi tới lúc người ta bán hết thịt, hồn mới có thể thoát xác chuyển kiếp tái đầu thai nó nhớ hai kiếp trước đều bị

như vậy, chỉ có kiếp cuối cùng, sau khi bị giết để lấy thịt đem ra chợ bán mãi không hết, cuối cùng còn dư lại một cái chân chẳng có ai mua, thành ra nó đau đớn vô cùng chẳng thể nào chịu nổi, liền gắng sức vùng vẫy hồn mới lìa khỏi cái chân. Kiếp này tạm tuy sạch nghiệp được đầu thai làm người song còn một cái chân chưa thoát khỏi nỗi nên phải đeo mang để cho người đời lấy đó làm gương. Vì ba kiếp nghiệp quả ác báo, đũa nhỏ vẫn còn nhớ rõ, nên mỗi lần nghĩ lại cảnh bị đồ tể giết chóc nó vẫn còn cảm giác 418

Thánh Hiền Đường

đau đớn như đang bị làm thịt, cho nên thường nó phải giấu kín cái giò heo đi để mọi người khỏi nhìn thấy, và cũng giúp nó quên đi cho bớt đau lòng. Thế mới biết nhân quả

nghiệp báo một sợi tơ, một cọng lông không sai chệch mấy may. Đây là câu chuyện chính mắt tôi thấy về nghiệp quả luân hồi.

18) Sự kiện thực về chuyện người đầu thai làm loài thú.

Ở Giang Bắc có một kẻ tính tình hung bạo, năm Dân Quốc thứ XII đột nhiên lâm trọng bệnh được một vị sư nói cho biết là: “Nhà ngươi vì phạm nhiều tội ác, sau khi chết phải đầu thai làm kiếp heo, hãy mau thành tâm sám hối”.

Vì bệnh quá nặng, lại nghe nhà sư nói vậy, tuy kẻ đó rất sợ, nhưng lại đưa có một tay trái vái chào giống cách của người tu hành. Nhà sư nói: “Chỉ có một tay thành tâm bái Phật thì tay đó thoát khỏi hình chân heo, tiếc thay cho tay kia. Tuy nhiên nó cũng được miễn bị dao sắc chặt đứt”.

Ngày sau khi kẻ đó chết, heo nái nhà hàng xóm đẻ một con heo con, chân trái phía trước giống chân người, lúc đi chân này không bấn đất, thường thường gặp ai hai chân trước cũng chấp lại vái chào. Người nhà tới xin chuộc đem tới chùa Bảo Hoa ở Thượng Hải thả vào vườn phóng sinh đến nay đã mười năm. Tôi có tới chùa xem

con heo đó và hỏi rõ lai lịch trước sau cùng chụp hình để viết thành chuyện.

419

Luân Hồi Du Kí

19) Đứa trẻ ăn mày tự thuật về ba kiếp luân hồi nghiệp quả đã trải qua.

Năm Dân Quốc thứ I, ở huyện Kì Xuân tỉnh Hồ Bắc có một đứa trẻ ăn mày họ Trương mười hai tuổi mặt heo, mắt híp, tự biết rõ về ba kiếp nhân quả đã trải qua của nó. Theo như lời kể lại, ba kiếp trước nó là tay học rộng biết nhiều, văn võ kiêm toàn, tài ba lỗi lạc song tính tình lại gian manh xảo trá, có gan hành động mọi chuyện phi nhân bất nghĩa.

Bởi vậy từ quan cho tới dân trong vùng đều sợ nó như sợ

cọp. Về sau chết xuống âm phủ, chịu đủ mọi thứ hình phạt xong, khi chuyển kiếp phải đầu thai làm gà, đó là kiếp thứ

nhất và kiếp thứ hai. Tuy làm gà song tinh thần nó cực kì minh mẫn vì biết kiếp trước phạm nhiều tội ác nên kiếp này nó giữ gìn thật là cẩn thận, mỗi khi chủ cho ăn không dám tranh giành với những con gà khác cùng bầy, bao giờ

nó cũng đợi những con khác ăn xong bỏ đi mới dám tới ăn những hạt thóc, hạt ngô còn sót lại; đối với côn trùng nó càng kiêng cử hơn nữa, chẳng hề dám bắt ăn, nhờ vậy mà trở thành con gà lành. Sau này bị người giết thịt song không phải tái đầu thai làm gà mà làm heo, đó là kiếp thứ

ba. Tuy phải làm heo song trí vẫn còn sáng suốt chẳng thua gì kiếp trước, mỗi khi gặp đồ ăn ô uế đều nhin đói không ăn. Khi gia chủ thấy heo bỏ ăn định bắt làm thịt thì nó kinh hãi vô cùng, đành phải gắng ăn. Ăn đồ ăn đó vô bụng thì tâm đang thanh trở thành trược

nên dần dần chẳng còn minh mẫn như trước do đó mỗi bữa ăn đều ăn ít 420

Thánh Hiền Đường

đi. Tới khi chủ giết, bị dao sắc cứa cổ vẫn chưa thấy đau đớn, nhưng khi mũi dao nhọn thọc sâu tới tim thì cảm thấy cực kì thống khổ chẳng thể nào tả nổi. Khi hồn lìa xác chẳng thể bay xa, chỉ quanh quẩn bên xác chết nên lúc bị

người ta dội nước sôi để cạo lông thì đau buốt tới tận tủy xương, nhưng khi xác bị chặt thành miếng nhỏ bỏ vào nồi nấu nướng lại hết còn cảm thấy đau đớn, chỉ khi kẻ húp nước luộc thịt vì còn nóng, họ phải thổi thì cực kì đau khổ

không thể tả xiết. Sau khi thịt giao tới các nhà, đợi họ ăn hết rồi hồn mới thoát li nổi, song còn hai cái đùi, người ta đem ướp và hun khói làm thịt khô để lâu, phải đợi tới hai năm sau họ ăn hết mới được đầu thai làm đứa nhỏ ăn mày hiện tại.

Câu chuyện nghiệp quả luân hồi trên đây chỉ có thể kể

lại với người mình biết rõ về họ, còn nếu muốn quảng bá cần phải dè dặt nếu không gặp kẻ nghiệp chướng nặng, đêm ngủ chắc chắn họ sẽ mộng thấy phải chịu các hình phạt đau đớn. Phải nhớ rằng: “Chuyện này rất ứng nghiệm về sự đói rét, vậy sự ăn mặc chớ nên phí phạm, nếu như

gặp người giàu có phát tâm bố thí đồ, chớ có tham lam nhận nhiều để dư không xài, phải luôn nghĩ tới việc tu nhân tích phúc dành cho kiếp tới”. Lại cần biết thêm: “Đứa trẻ này chỉ sống tới năm mười bốn tuổi, sau khi thác được chuyển kiếp đầu thai làm người giàu có sang trọng, song sợ

rằng nó chẳng có cơ hội để hiểu lẽ nhân quả bằng kiếp này, lại đi đường tà hành động bất lương, để rồi đọa lạc 421

Luân Hồi Du Kí

đầu thai làm kiếp súc sinh thì thật đáng tiếc đáng sợ lắm thay!”. Về sau quả nhiên tới năm mười bốn tuổi, đứa trẻ ăn xin này tự nhiên lâm bệnh rồi thác.

20) Con chó có nghĩa minh oan được cho vị ân nhân (Mạnh Quang).

Có một tờ thời báo ra ngày 3 tháng 8 năm Dân Quốc nọ, đăng tin về bến Thanh Giang: “Gần đây tại huyện Quán Vân, một con chó có nghĩa đã làm chứng để người khác khỏi bị kết oán oan, đọc tin này ai nấy đều kinh ngạc.

Tại huyện Quán Vân một nhà nông họ Tôn nuôi một con chó, to béo lạ thường. Một bữa nọ con chó đã tha một cái giò heo từ đâu về mà giò heo lại là thứ chó ưa thích nhất, song vì nó nhớ ơn họ Tôn dưỡng dục nên không ngại hi sinh miếng ăn ngon, dùng hai chân trước dưng giò heo đó lên chủ nhân, gia cảnh chủ nhân thanh bần, bữa no bữa đói, đã lâu không được biết tới mùi vị ngon lành của thịt, nên nay nhìn thấy giò heo lòng hân hoan, miệng thèm chảy nước miếng, quên không tìm hiểu xuất xứ, liền lấy nước rửa sạch, xào nấu ăn xong, vì vị thịt quá ngon cả nhà sung sướng bàn tán mãi.

Ngày hôm sau không ngờ người hàng xóm họ Lí tới nhà họ Tôn tìm kiếm cái giò heo bị mất, sau khi đã có đủ bằng chứng liền dùng dây thừng trói con chó của họ Tôn vào thân cây, cả nhà họ Lí xúm lại đánh đập hết sức dã man để

cho hả giận. Họ Tôn nhà ít người vả lại thiếu chính trực 422

Thánh Hiền Đường

nên đành nuốt hận để mặc nhà họ Lí ra tay. Con chó bị

đánh tàn nhẫn, rên la thảm thiết. Ngay khi đó có một người buôn heo đi ngang qua, mắt nhìn thấy cảnh thê thảm liền động lòng trắc ẩn, dừng bước tìm hiểu lí do. Sau khi hiểu rõ liền mở túi xách lấy

tiền ra thường cái giò heo, giúp con chó thoát nạn. Họ Lí nhìn thấy túi của người lái heo quá nhiều tiền liền sinh lòng tham, nhân trời đã gần tối họ Lí bèn nói với khách rằng: “Trời sắp tối đường lại xa, giữa nơi xứ lạ e khó tránh chuyện chẳng lành, nếu như

không chê nhà tôi nhỏ hẹp xin mời dừng bước nghỉ tạm đêm nay”. Khách nghe nói xong rất cảm động trước tấm lòng tốt của họ Lí bèn nhận lời ngay. Họ Lí mời khách lên nhà trên rồi sai người nhà giết gà mua rượu về thết đãi thật là long trọng, chuyện trò hết sức tương đắc, nhậu nhẹt hồi sau khách say mềm, lăn ra ngủ thiếp đi. Họ Lí bèn ra tay, lấy ngay dây thừng cột chó hồi chiều trói khách lại, dùng dao cắt cổ mổ bụng, chặt xác ra từng mảnh bỏ vào vại sành giấu dưới gầm giường, cảnh thảm sát thật là ghê gớm mà chẳng một ai hay biết, nên họ Lí cho rằng việc cướp túi tiền của người khách không còn thành vấn đề.

Đâu ngờ con chó chẳng quên ơn, sau khi được cứu rồi, thấy ân nhân còn ở lại nhà họ Lí, ngày đêm nằm chờ ngoài cổng, mong báo đền một phần ngàn, phần vạn ơn mưa móc. Nó đợi cả hai ngày hai đêm mà vẫn không thấy bóng dáng ân nhân, liền lén vào trong nhà tìm kiếm, thì ngửi thấy mùi thối tử thi, dò la mãi mới thấy xác của ân nhân 423

Luân Hồi Du Kí

giấu trong cái vại. Chó liền chạy ngay tới nhà viên lí trưởng, quỳ mọp xuống đất, nước mắt chảy ròng ròng, lí trưởng đã thấy làm lạ, chó lại còn cắn quần lí trưởng kéo tới phòng ngủ nhà họ Lí, dùng đầu đẩy cái giường, dùng chân lật nắp vại, mùi hôi thối của xác chết xông lên nặng nặc không thể nào chịu nổi, lí trưởng vội vàng đem ngay những điều mắt thấy tai nghe trình liền lên huyện để nhà chức trách lo liệu.

II. TẬP TRANH TỪ ÁI

1. Chúng sinh

Heo và người đều là chúng sinh, chúng biết đau khổ, biết ham sống sợ chết giống hệt chúng ta. Chỉ khác ở điểm là chúng không được khôn ngoan bằng người, vì vậy nên khi bị người giết chóc không hề kháng cự. Hãy nhìn bầy heo trong bức tranh đang bị lừa tới lò sát sinh mà chúng vẫn chẳng hề hay biết là đi đâu, chúng chỉ biết một điều là tổ tông ngàn kiếp trước, con cháu vạn đời sau thân sẽ

không ngừng bị giết rồi lại giết, và chính thân chúng cũng sắp bị giết tới nơi. Ôi! Nhìn cả bầy yếu đuối không chút kháng cự, há chẳng đáng thương sao?

Thị diệp chúng sinh

Dữ ngã thể đồng

Ưng khởi bi tâm



Thánh Hiền Đường

Lân tha hôn môn

Nhược nhục cường thực

Công lí bất dung

Vạn vật tịnh dục

Thủy vi đại đồng.

Tất cả chúng sinh

Với ta là một

Phải có cảm tình

Thương chúng ngu muội

Tham ăn máu thịt

Công lí chẳng dung

Nuôi nấng vạn vật

Mới gọi đại đồng.

Mọi người phải biết cầm thú cũng là sinh vật, tình cảm và dục vọng của chúng giống hệt ta, nếu có khác chỉ khác về trình độ cao thấp mà thôi, bởi vậy con người phải thừa nhận quyền sống của chúng.

2. Địa ngục

Trên thế giới hàng đêm cứ vào lúc gà gáy sáng có biết bao tên đồ tể lòng lang dạ thú cầm dao sắc nhọn cắt cổ, thọc huyết loài heo. Heo biết là chẳng thể thoát chết, song vẫn lớn tiếng kêu thương để mong cứu nạn. Chỉ trong nháy mắt, đồ tể mổ bụng, móc ruột moi tim, chính lúc đau 425



Luân Hồi Du Kí

đớn cùng cực đó lớn tiếng than gào thảm thiết, rồi lại bị đờ

tử nhúng nước sôi, cạo thân xác không còn một cọng lông, nếu như kẻ đó có lương tâm, thấy cảnh tượng chết chóc bi thảm này hẳn là không cầm nổi nước mắt, chứ đừng nói là còn dám nhẫn tâm ăn thịt.

Trên thế giới heo bị giết thịt hàng ngày không biết bao nhiêu mà kể, bò dê cũng vậy, còn gà vịt cá tôm thì khỏi cần phải nói. Sự giết chóc này cứ theo tình trạng hiện tại mà luận thì sợ rằng càng ngày càng bành trướng thêm, không có hi vọng giảm thiểu. Thế

mới hay thế giới này là thế giới tối tăm, thiếu bóng mặt trời và nhân loại há chẳng phải là loài động vật quá tàn ác sao! Con người còn ham bàn luận về công lí cùng nhân đạo nữa chẳng? Nếu còn xin hỏi công lí ở đâu, nhân đạo ở đâu?

Vô lượng chúng sinh

Vô cớ bị lụy

Phổ khuyến nhân giả

Vĩnh bất thực nhục.

Vô số các loài

Không tội bị giết

Nên khuyên các người

Chớ có ăn thịt.

426

Thánh Hiền Đường

Hãy thử nghĩ: Cảnh giết chóc loài cầm thú thảm khốc đều bởi người đời còn cố chấp, mê tín trong việc dưỡng sinh nơi đồ mặn cá thịt béo bổ.

3. Đêm cuối năm vắng lặng

Ông già trong hình vẽ này họ Bành tên Tế Thanh là người đời Thanh. Ngày cuối năm nghe nhiều gà hàng xóm tranh nhau gáy, song tới

đêm ba mươi thì chẳng còn nghe thấy tiếng gà gáy nữa, và cũng chẳng biết tại sao? Bởi vì mọi nhà cần giết gà để ăn tết, nên nội ngày ba mươi là đã giết xong bởi vậy không còn nghe tiếng chúng gáy. Sau khi ông già họ Bành biết rõ lí do mới nghĩ là cứ mỗi dịp năm hết tết đến hàng hà sa số gà bị giết, do đó có làm một bài thơ như sau:

Lân kê dạ dạ cạnh tiên minh

Đáo thử tiêu nhiên độ ngũ canh

Huyết nhiễm thiên đao lưu bất tận

Tá tha bôi tửu thoại xuân sinh.

Hàng xóm gà đua gáy mỗi đêm

Bữa nay vắng lặng lại bao trùm

Ngàn dao máu dẫm không ngừng chảy

Chén rượu mượn người nói buổi xuân.

母之羽



TK



Luân Hòì Du Kí

4. Đám lông gà mẹ

Có một con gà mẹ có bốn con nhỏ, khi mẹ bị giết gà con không hay biết, về sau vì mớ lông mẹ chúng tỏa mùi thân quen, khiến chúng quyến luyến hoài bên cạnh, chẳng chịu rời đi. Chúng vốn yêu mến mẹ chúng vô cùng, mà hiện tại chỉ còn mớ lông tung toé trên mặt đất! Ta thử nghĩ

tình cảnh này có đáng thương?

Sồ nhi y tàn vũ

Ân ân luyến từ mẫu

Mẫu vong nhi bất tri

Do phục tương hoàn thủ

Niệm thử thân ái tình

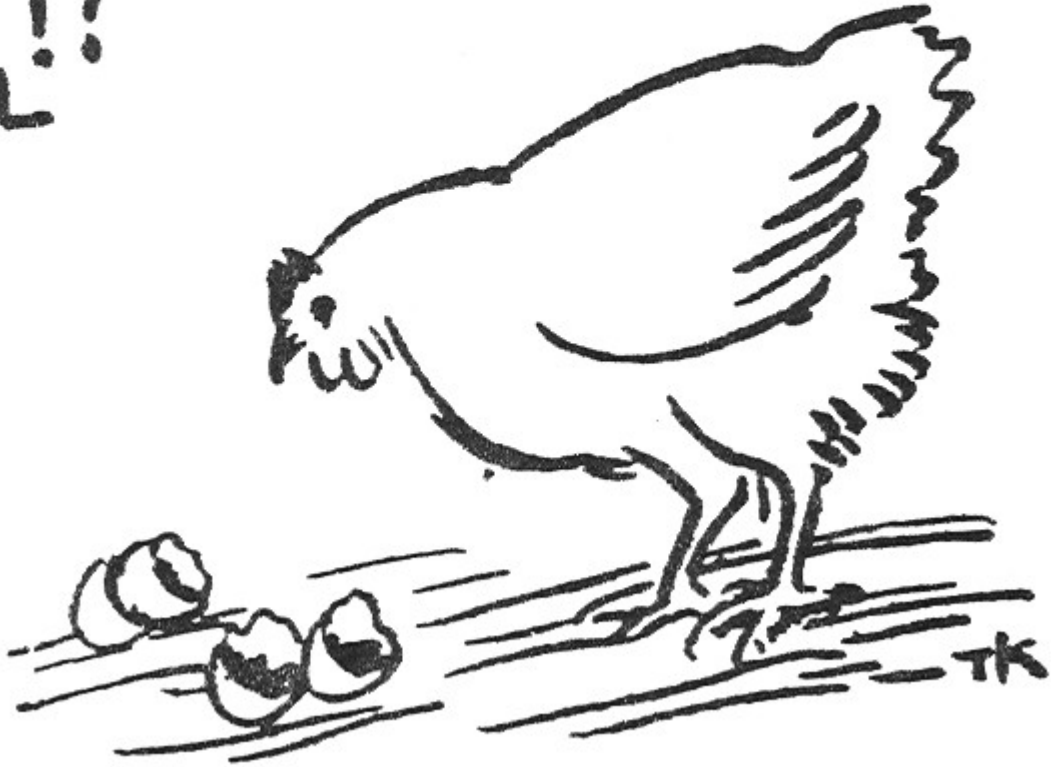
Năng vật thê tâm phủ.

Gà nhỏ thấy lông quen

Buồn rầu nhớ mẹ hiền

Lí do nào có biết

吾曳!
L!



Thánh Hiền Đường

Quyên luyện ở gần bên

Cảnh hưởng thực bi thiết

Hỏi sao chẳng khổ phiền.

5. Con ta

Có một con gà mẹ đẻ được mấy trái trứng, hàng ngày lo ấp, lòng vô cùng sung sướng. Một bữa nọ người chủ lấy lén luộc ăn, vỏ vắt dưới đất. Gà mẹ nhìn thấy vỏ trứng, phảng phất nhận ra đó là con mình. Chẳng rõ khi ấy gà mẹ lòng cảm thấy ra sao.

Súc sinh diệc hữu mẫu tử tình

Khuyển tri hộ nhi ngưu thi độc

Kê vi thủ sò thân bất li

Thiện nhân ái tử thường chúy súc

Nhân tham tiên vị mĩ khẩu phúc

Hà khổ sách khai tha quyến thuộc

Súc sinh ai thống tận như nhân

Chỉ soa hữu lệ bất năng khóc.

Cầm thú mẹ con thầy có tình

Chó lo giúp đỡ lúc trâu sinh

Gà con gà mẹ không chia cách

Lươn mẹ lươn con quần quýt quanh

Chỉ tại loài người ham miếng thịt

Cho nên loài vật hại thân mình



死
苦

Luân Hồi Du Kí

Cầm thú với người nào có khác

Khổ đau hồn chúng cũng tan tành.

Yêu mình yêu người, quý trọng mạng sống, người và vật tâm lí này giống nhau. Người yêu con mình, loài vật cũng yêu con nó, loài người há lại nhẫn tâm hủy hoại tình mẫu tử của loài khác được ư!

6. Chết là khổ

Vịt sau khi bị giết, không thể chết liền. Cổ bị cắt đứt song vẫn cứ còn giãy giụa kêu hoài rồi mới chết. Nhìn cảnh tượng này mới thấy nó thật là đau đớn, thực quả

không thể nào chịu nổi. Mong mọi người trước khi ăn thịt vịt hãy nghĩ lại cảnh thịt đổ máu rơi cực kì thê thảm này.

Hữu mệnh tận tham sinh

Vô phân nhân dữ súc

Tối pha thị sát phanh

Tối khổ thị cát nhục

Hầu đoạn khiếu thanh tuyệt

Điên đảo tam khởi phục

Niệm thử trắc phế can

Hà nhãn túng khẩu phúc.

Có thân sống ắt ham

Người vật có tâm hồn

430

Thánh Hiền Đường

Sợ hãi bị làm thịt

Khổ đau bởi xẻ thân

Cổ lìa hoài giấy giụa

Đầu rụng mãi than van

Nhìn cảnh đau thương đó

Há còn tham miếng ăn.

Đối với sinh mạng loài cầm thú, con người không thể

mặc sức giết chóc, bởi chúng cũng có quyền sống bình đẳng như loài người.

7. Xin tha chết

Cảnh giết bò là cảnh thô thảm tàn nhẫn nhất. Tại sao lại thô thảm tàn nhẫn nhất? Vì cứ nhìn lúc bò bị giết nước mắt chảy ròng ròng, mới hay là trước cái chết nó cũng biết sợ

hãi chỉ không biết nói, không kêu nổi hai tiếng tha chết mà thôi. Khi nhìn thấy đồ tể cầm dao sắc nhọn hai dòng lệ

bò chan hòa coi thực là thô thảm, tại sao lại có thể tàn nhẫn tới mức đó được nhỉ? Nhân vì bò sau khi bị giết khí chưa dứt đoạn, tới lúc người ta lột da bò còn sống nên nó đau đớn vô cùng, thực quả là cực kì vô nhân đạo, con người không thể hành động như vậy được.

Vả lại, bò suốt đời đem sức ra cày ruộng cho người, người sống được là nhờ bò, đợi tới lúc chúng già lại đền ơn bằng cách giết chúng ăn thịt, thì thử hỏi đối với lương tâm, đối với công lí hẳn là người ta đã phạm pháp, đã bắt 431



Luân Hồi Du Kí

lượng tới mức nào! Dưới đây là hai bài thơ thay lời bò già xin tha chết:

Nhất thanh trường thán lão ngư ai

Quy hướng đồ môn khát mệnh lai

Bạch nhận lâm đầu hồn dục đoạn

Phân phân lệ lạc khẩu nan khai

Canh điền tân khổ kỉ kinh niên

Đầu phá bì xuyên vị cảm miên

Lão mệnh tỵ tri vô túc tích

Tiền công hoàn vọng chủ nhân lân.

Bò già kêu khóc thật u sầu

Quỳ lạy xin tha có được đâu

Dao sắc người cầm hồn chết điếng

Mắt buồn lệ đổ miệng khôn kêu

Bao năm cày ruộng thân lao nhọc

Cắt cổ lột da dạ khổ đau

Già lão mới hay người chẳng xót

Công xưa giúp đỡ lại quên sao.

Vật và người cùng sinh ra từ một bọc, đó là nền tảng của tình thương yêu, kẻ nhẫn tâm ăn thịt loài vật lấy làm sung sướng được sao.



Thánh Hiền Đường

8. Nông dân và bò sữa

Hình ảnh nhà nông trong bản vẽ dưới đây tự biết là lúc bé nhờ uống sữa bò mới lớn nổi, tới khi trưởng thành nhờ

cùng bò cày ruộng mới sống được, cho nên đã coi bò như

một vị ân nhân. Lúc bình thường rất yêu thương bò, không hề đánh đập, tới lúc bò già không bắt cày bừa, chỉ nuôi ăn và cho sống đời nhàn hạ, không nỡ giết thịt cùng bán cho bọn đồ tể. Chúng ta phải noi gương bác nông phu này mà đối xử tốt với loài vật.

Ức tích cương bảo thời
Thường xuyên lão ngu như
Niên trưởng thực đạo lương
Lại nhĩ canh tác khổ
Niệm thử dưỡng dục ân
Hà nhân tương vong nhữ.
Nuôi nấng nhớ ngày xưa
Thường cho uống sữa bò
Lớn lên ăn thóc gạo
Nhờ nó chịu cày bừa
Nhớ lại công đức đó
Đền ơn phải gắng lo.

生離歟
死別歟？



Luân Hồi Du Kí

Loài vật thường than không được loài người tích cực giúp đỡ, ta nhờ làm người được hưởng nhiều sự ưu đãi, do đó phải lo hỗ trợ loài vật nhiều hơn.

9. Sống chết chia lìa

Sống chết chia lìa đó là cái hận lớn nhất của loài người.

Khi đọc tiểu thuyết gặp cảnh huống này tả trong truyện, thường thường độc giả cảm động chảy nước mắt. Bức hình dưới đây vẽ cảnh dê mẹ dê con phải xa lìa nhau đau đớn, lúc bị người ta đem đi giết thịt dê mẹ cũng phảng phất cảm giác thấy rằng lần ra đi này sẽ không còn trở lại, do đó nó quay đầu lại, quyến luyến nhìn các con của nó. Còn các con của nó cũng thấy khó mà gặp lại người mẹ thân yêu của chúng lần thứ hai, do đó đều ló đầu ra ngoài hàng rào kêu gào thảm thiết, dường như chúng nói: “Mẹ ơi! Mẹ chớ

bỏ đi, mẹ hãy trở lại với chúng con” song đau đớn thay người ta lại đem mẹ chúng đi giết, chúng ta đã biết tình mẫu tử của loài dê cũng thật là thảm thiết, mà tình càng nồng đượm thì cảnh sinh li càng thể thảm.

Sinh li thường trắc trắc

Lâm hành phục hồi tử

Thử khứ bất tái hoàn

Niệm nhi nhi tri phủ.

Chia lìa lòng đớn đau

434

Thánh Hiền Đường

Mỗi bước lại quay đầu

Đi mãi không về nữa

Các con nào biết đâu.

Kẻ ăn thịt làm xúc phạm tới thần thánh, nếu như không bị luân hồi quả báo thì cũng tự làm hại thân mình.

10. Thương mến bạn

Gia đình một đứa nhỏ có nuôi một con dê, đứa nhỏ

hàng ngày trước khi đi học thường đem cỏ cho dê ăn, sau khi học về cũng làm như vậy. Mỗi khi đứa nhỏ chơi trong vườn, dê thường theo chân nó, quả là người và dê đã trở

thành đôi bạn thiết. Bữa nọ gia đình tổ chức lễ mừng tuổi thọ, mời nhiều khách tới, đứa nhỏ đi học về ra vườn chơi không thấy dê nữa, bèn tìm kiếm khắp nơi, chợt nó kinh hoàng vì thấy bạn nó đã nằm chết dưới đất, cổ bị cắt máu chảy chan hòa, đứa nhỏ bèn ôm xác con dê khóc lóc thảm thiết. Từ đó về sau không những chẳng bao giờ dám ăn thịt dê mà lại còn bỏ luôn ăn mặn, chỉ ăn chay mà thôi.

Kiến kì sinh bất nhãn kiến kì tử

Văn kì thanh bất nhãn thực kì nhục

Ứng khởi bi tâm vật kham khẩu phúc.

Thấy nó sống không nỡ nhìn nó chết

Nghe tiếng nó không nỡ ăn thịt nó



削子手



Luân Hồi Du Kí

Phải có lòng từ bi chớ ham ăn mặn.

Chỉ có những người không ăn thịt mới vun bồi nổi đức từ bi.

11. Chặt tay mình

Vây cá có thể ví với móng tay người, nếu như ta đánh vây cá khác nào tự rút móng tay mình đau đớn biết là bao nhiêu, ngôn ngữ nào diễn tả nổi?

Nhất chỉ lục giáp

Thông triệt tâm can

Biến thể lục giáp

Thông hà năng kham.

Rút móng tay ra

Đớn đau cực kì

Khắp mình đánh vây

Há chịu được sao.



刑場

Thánh Hiền Đường

Cứu người không khó bằng cứu loài vật, giới sát không khó bằng cử
ăn mặn.

12. Nơi giết chóc

Loài cá mú sau khi bị giết, oán hận mãi mới chết. Có loài cá, sau khi chặt vây, đánh vảy, mổ bụng, móc hết ruột gan rồi đem thả xuống nước nó vẫn còn bơi, đầu bị chặt đứt lìa khỏi thân mình mà miệng vẫn còn ngáp, thân bị

chặt từng khúc thả vào chảo mỡ sôi vẫn còn giãy giụa. Ôi!

Cuộc đời thâm hiểm biết bao, khốc hại biết bao!

Mạch thụ đao châm khổ

Trường đoạn mệnh do khiên

Bạch nhận thiên phiên cát

Hồng lô bách phí tiên

Thảm khốc chí ư thử

Phu phục hữu hà ngôn.

Hốt nhiên bị giết rồi

Cắt ruột thờ còn hoài

Dao sắc xả ngàn miếng

Bếp lửa thịt nấu sôi

Thê lương tới mức đó

Còn nói được sao đây.



诀
别
之
音



TK

Luân Hồi Du Kí

Ăn thịt uống máu loài cầm thú nay đã thành cái nhục lớn lao của nền văn minh quốc gia mình.

13. Lời từ biệt

Chiều xuống có đôi chim trống mái, đang bay lượn trên không giống như cặp vợ chồng đang nhờn nhờ tản bộ, chợt có một mũi tên bay tới, trúng ngay mình con chim mái, chim mái chỉ kịp kêu lên một tiếng để từ biệt con chim trống, rồi rơi ngay xuống đất chết tươi.

Lạc hoa từ chi

Tịch dương dục trầm

Liệt bạch nhất thanh

Thê nhập sâu tâm.

Hoa rụng lìa cành

Mặt trời lặn nhanh

Tiếng kêu xé lụa

Tim vỡ tan tành.

Coi tất cả chúng sinh đều bình đẳng, thương yêu đùm bọc khắp cả mới là bậc đại thánh nhân.

14. Âm sát

Có một con gà rừng bay tới bay lui trong rừng kiếm mồi cho lũ con, không ngờ có một người thợ săn nhìn thấy, 438



Thánh Hiền Đường

nạp đạn bắn trúng, gà rừng rớt xuống thợ săn bèn xách con gà rừng còn ngoắc ngoải đó về nhà, lòng sung sướng vô hạn, đâu có biết

rằng mấy con gà rừng con đang đói bụng nằm ở trong ổ chờ mẹ chúng tha mồi về.

Thùy đạo quân sinh tính mệnh vi

Nhất ban cốt nhục nhất ban bì

Khuyến quân mạc đả chi đầu điều

Tử tại sào trung vọng mẫu quy.

Mạng sống chúng sinh vốn gọi là

Cùng nhau máu mủ thịt xương da

Chớ nên giết hại loài cầm thú

Trong tổ đàn con đợi mẹ về.

Muốn nhân loại hòa bình, trước tiên trên bàn ăn cần phải không có đồ mặn thịt cá.

15. !!!

Phần trên đã trình bày thật kĩ càng để mọi người thấy rõ những cảnh tàn sát dã man các loài cầm thú, vì lí do loài người tham miếng ăn, hoặc thỏa mãn tính ham coi sự giết chóc như một trò chơi. Còn giết sâu bọ côn trùng không phải vì mục đích miếng ăn cùng trò chơi, mà phần lớn vì vô tình. Loài này mạng sống của chúng tuy nhỏ, song cũng vốn do trời sinh ra, chúng biết khổ đau cùng ham sống sợ



Luân Hồi Du Kí

chết, lẽ nào con người lại nhẫn tâm sát hại chúng được sao!

Chúng ta đã biết rằng sư tử được xưng tụng là loài có nhân nghĩa, bởi vì mỗi bước đi của nó đều hết sức lưu tâm để

tránh đạp phải kiến. Ngược lại, con người được coi là loài khôn ngoan nhất trong các loài, mà trình độ đạo đức lại thua kém loài thú thì chẳng xấu hổ lắm sao?

Lân vị nhân nghĩa

Bất phục trùng nghị

Hà ngô nhân loại

Phản bất như thú.

Sự tử nhân nghĩa

Không đạp sâu kiến

Hướng hồ nhân loại

Không bằng thú sao.

Để nuôi dưỡng tâm từ bi trước hết phải cữ ăn mặn.

16. Trẻ chơi đùa

Trẻ con thường ham bắt loài côn trùng để chơi, nhất là khi gặp bướm bướm chúng liền dùng vợt bắt ngay, mặc dù trẻ con không có ý giết bướm, song qua cuộc chơi bướm cũng ngất ngư. Có một số trẻ lại ham bắt chuồn chuồn dùng chỉ buộc đuôi rồi thả cho chuồn chuồn bay như thả

diều. Trò chơi này không nên để trẻ con duy trì, bởi lẽ



Thánh Hiền Đường

thân thể côn trùng yếu đuối, nếu như không cẩn thận côn trùng chẳng chết, chẳng bị thương thì cũng đau đớn. Do đó khuyên các em nhỏ không nên bắt côn trùng để chơi đùa.

Vạn vật yếu vong tổng thống tình

Tuy nhiên trùng nghị dã tham sinh

Nhật ban tính mệnh thiên sinh tự

Phân phó nhi đồng mạc khán khinh.

Muôn loài chết yếu bởi đau thương

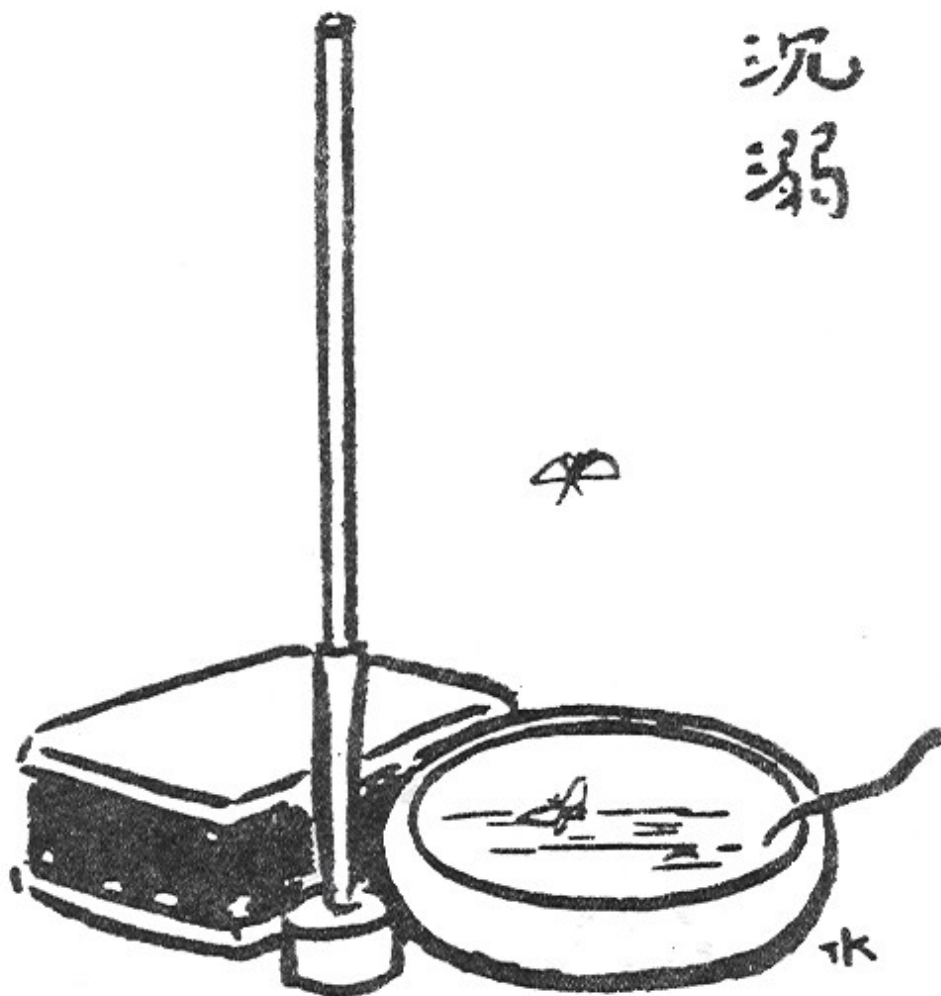
Tham sống gặp nguy cố kiếm đường

Mọi giống do trời sinh để cả

Dặn dò các bé chớ coi thường.

Nhân loại muốn tiến hóa cao hơn về mặt tinh thần chắc chắn phải đề cao việc ăn chay hơn nữa.

441



Luân Hồi Du Kí

17. Chết đuối

Chúng ta không nên tàn sát các loài côn trùng cùng bắt chúng để chơi đùa, nhất là khi thấy chúng gặp nguy hiểm phải cứu chúng ngay. Chúng ta phải nhìn một con bị té vào chén nước nơi hình bên dưới, sẽ thấy nó đang giãy giụa mong được thoát thân. Nhìn cảnh này chúng ta chớ

nhấn tâm làm ngơ mà phải cứu nó ngay, để chúng tỏ mình không phải là kẻ tàn tận lương tâm, mà còn là người có lòng từ bi quý giá vô cùng. Nếu có cơ hội thì nên thực hành ngay, vì đây là điểm khởi đầu cho việc thực hiện tâm từ bi bác ái.

Mạc đạo trùng mệnh vi

Trầm nịch nhi bất viện

Ưng tri trắc ẩn tâm

Thị vi nhân chi doan.

Coi rẻ mạng côn trùng

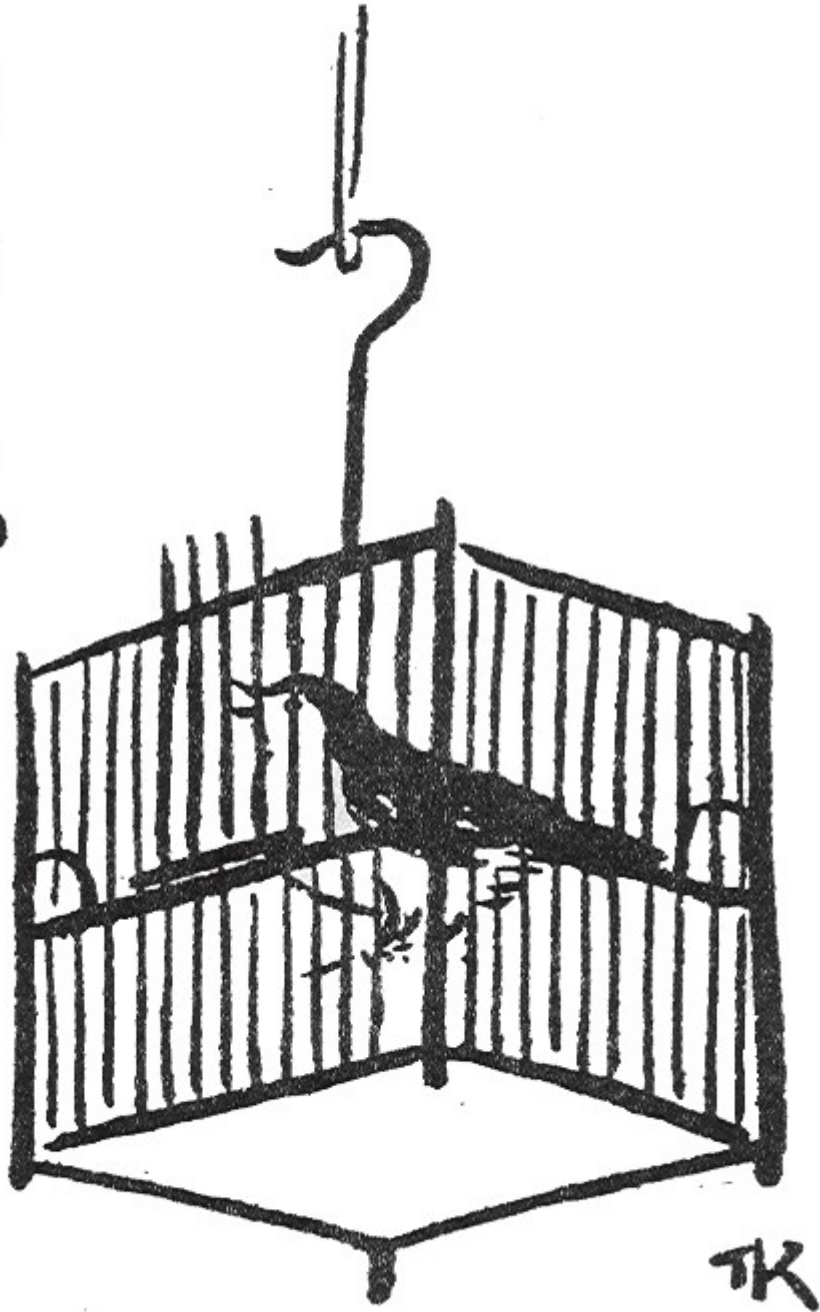
Chết chìm cứu chẳng mong

Nhân từ không gốc rễ

Đạo sống thiếu tình thương.

Trước khi nhậu nhẹt rượu thịt nếu nghĩ tới cảnh loài vật bị giết chóc thảm thương, thì dù lòng dạ có là sắt đá đi nữa cũng chẳng thể nuốt trôi.

囚徒之歌



Thánh Hiền Đường

18. Ngục ca

Loài chim cũng có tình máu mủ, có lòng thương thân quyến, bởi vậy ta chớ có gây cảnh chia lìa tình ruột thịt của chúng để hưởng thụ sự vui sướng. Tại sao ta lại có thể

nhấn tâm đảy chúng vào cảnh lâm li đau khổ, chịu đựng hình phạt tù đầy chung thân? Chúng bị nhốt trong lồng không có ngày ra khổ sở biết là bao, chúng cũng có tình ruột thịt làm sao chịu nổi, vì lí do đó mà chim nhốt trong lồng luôn luôn kêu gào thảm thiết, song ác thay con người lại lấy làm vui sướng khi nghe những tiếng kêu thương đau đớn đó!

Nhân tại lao ngục

Chung nhất sầu hi

Điều tại phàn lung

Chung nhật bi đề

Linh thử ai âm

Thê nhập tâm tì

Hà như phóng xả

Nhậm bỉ cao phi.

Người bị lao lung

Cả ngày sầu thảm

Chim đem nhốt lồng

Cả buổi than gào

Nghe giọng bi thương

443



Luân Hồi Du Kí

Ruột gan quặn đau

Mong chim thoát tròng

Bay lượn không trung.

Khi nào toàn thể chúng sinh đều ăn chay khi đó thế giới mới hết nạn đao binh.

19. Ăn năn

Sau khi xem qua những trang sách bên trên trong lòng quý vị độc giả cảm thấy ra sao? Đối với việc sát sinh ăn thịt, liệu lương tâm có còn được yên ổn không? Tôi xin chắc chắn rằng không, song nếu như muốn đạt tới thì phải lập tức ăn năn, nguyện không sát sinh, bỏ hẳn ăn chay trường, chấm dứt mọi hành động tội ác trước đây. Từ bữa nay trở đi quyết tâm mở một kỉ nguyên mới trong sáng trọn lành.

Tạc nhật tác ác

Thí như tạc nhật tử

Kim nhật vi thiện

Thí như kim nhật sinh.

Hôm trước làm ác

Giống như hôm trước chết

Hôm nay làm thiện

Giống tựa hôm nay sống.



Thánh Hiền Đường

Kẻ ăn thịt tự tiêu diệt tính đại từ bi.

20. Trọn ngày cùng vui

Dưới đây là hình ảnh một cụ già từ bi, không chỉ một mình cụ ăn chay mà toàn thể gia đình cụ cũng đều cữ mặn, nên tất cả các gia súc cụ nuôi trong nhà như chó, gà, vịt đều được coi như bạn bè thân yêu. Về mùa đông cụ thường dẫn cháu ra ngồi sưởi nắng trước cửa nhà, đàn gia súc khi đó cũng quần quýt quanh, cùng hưởng cảnh hạnh phúc tự

nhiên. Nhìn cảnh người và vật quây quần yêu quý như vậy hẳn lòng ta cũng được vui sướng lây. Nếu như toàn thể

giới đều giống cảnh này thì hẳn là thế giới đại đồng.

Tích nhật hồ tàn sát

Nhi kim cộng ái thân

Hà phân vật dữ ngã

Đại địa nhất gia xuân.

Ngày trước sát sinh nhiều

Giờ đây cùng mến yêu

Không phân người với vật

Tất cả xót thương nhau.

Hãy thương yêu loài vật và xin đừng ăn thịt chúng.

445

Luân Hồi Du Kí

446

Thánh Hiền Đường

Công Quả

Nhà in công quả giúp đời
Siêu nhân hỗ trợ mở lời nhủ khuyên
Khuyên người tại thế giao duyên
Trong vòng trật tự tự liên kết tình
Tình thương ban rải cảm minh
Cha yêu muôn loại giúp mình tiến thẳng
Hồn vui cảm thức nhiều tầng
Tâm linh cởi mở góp phần dựng xây
Chân tâm hành đạo vui say
Ngày ngày điều luyện ngày ngày thức tâm
Sách kia ghi chép chẳng lầm
Phân ra chân lí chỉ tầm đường đi
Mọi người đồng thức dự thi
Trong không mà có tùy nghi tiến hành
Chẳng còn cướp giật tranh giành
Giới thanh cứu độ em anh hợp hòa
Cùng chung đóng góp một nhà
Góp công góp của nhĩn hòa chung vui

Nằm trong nguyên lí rèn trui
Thương yêu tha thứ tạo mùi đạo tâm
Người người tự đến truy tầm
Con đường giải thoát chẳng lầm chẳng sai
Chẳng còn ôm ấp mĩ mai
Sửa sai tu tiến chung ngày dựng xây
Cần khôn vũ trụ là thầy

447

Luân Hồi Du Kí

Dạy cho hiểu đạo vui vầy cảm nhau
Hành trình tiến hóa muôn màu
Trong cơ quy nhất kết tào về quê
Thực tâm tự hướng trở về
Quê xưa nguồn cội giải mê cõi trần
Thực hành tại thế góp phần
In thành quyển sách góp thành tình thương
Tóm râu thần thánh gieo gương
Giúp người tại thế tự lường mà đi
Tâm linh khai triển hợp thì
Bình tâm học hỏi tâm thì đạt an

Thương yêu huynh đệ luận bàn
Giải màn ô trược khai màn thanh cao
Cảm minh thiên địa nhiệm màu
Tình ta tình họ tình giao đời đời
Gắn liền tâm thức chẳng rời
Thứ tha tha thứ mở lời nhủ khuyên
Thực hành điều luyện triền miên
Tự do đoàn kết cảm miền siêu sinh
Thiên đàng, Địa ngục chân tình
Nhân Gian Du Kí thành hình khai tâm
Giúp người tự giác tránh lầm
Sửa tâm sửa tính tự tâm đường đi
Trong vòng thanh tịnh uy nghi
Tự tu tự tiến hợp thời cảm giao.

Kính bái,

Lương Sĩ Hằng

448

Thánh Hiền Đường

VO-VI MULTIMEDIA COMMUNICATION

Ấn Tống và Kính Biểu

Muốn thỉnh kinh sách hay phát tâm ấn tống, xin liên lạc:

VO-VI MULTIMEDIA COMMUNICATION

P.O. Box 741324

Dallas, TX 75374-1324

U.S.A

Điện thư: info@vovi.org

Printed for Free Distribution / Not For Sale website:
<http://www.vovi.org>

449

Luân Hồi Du Kí

Các sách do Hội Ái Hữu Vô Vi xuất bản:

- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm 2004 (2006).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm 2003 (2006).
- Nhân Gian Du Kí (2006).
- Luân Hồi Du Kí (2006).
- Thượng Đế Giảng Chân Lí (2005).
- Thiên Đường Du Kí (2005).
- Địa Ngục Du Kí (2005).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm 2002 (2005).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm 2001 (2005).

- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm 2000 (2004).
- Thư Từ Lai Vãng 2000 (2004).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '99 (2004).
- Thư Từ Lai Vãng '99 (2004).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '98 (2003).
- Thư Từ Lai Vãng '98 (2003).
- Thực Hành Tự Cứu (2003).
- Nguyên Lí Tận Độ (2003).
- Kinh A Di Đà (2003).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '97 (2002).
- Thư Từ Lai Vãng '97 (2002).
- Phép Xuất Hồn & Quái Mộng Kỳ Duyên (2002).
- Đồi Đạo Song Tu & Tình Trong Bốn Bể (2002).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '96 (2001).
- Thư Từ Lai Vãng '96 (2001).
- Tôi Tâm Đạo (2001).
- Vấn Đáp Căn Bản (2001).
- Phụ Ái Mẫu Ái (2000).